



unfolding**Word**TM

Open Bible Stories

unfoldingWord | Open Bible Stories

an unrestricted visual mini-Bible in any language

(<http://openbiblestories.com>)

Open Bible Stories, v. 4.1

Created by Distant Shores Media (<http://distantshores.org>) and the Door43 world missions community (<http://door43.org>)



Checking level 3

find out more at <https://unfoldingword.org/quality>

License:

This work is made available under a Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License (<http://creativecommons.org/licenses/by-sa/4.0/>)

You are free:

- **Share** — copy and redistribute the material in any medium or format
- **Adapt** — remix, transform, and build upon the material for any purpose, even commercially.

Under the following conditions:

- **Attribution** — You must attribute the work as follows:
"Original work available at Attribution statements in derivative works should not in any way suggest that we endorse you or your use of this work."

*** ShareAlike— If you remix, transform, or build upon the material, you must distribute your contributions under the same license as the original.**

Use of trademarks: unfoldingWord is a trademark of Distant Shores Media and may not be included on any derivative works created from this content. Unaltered content from(<http://openbiblestories.com>) **must include the unfoldingWord logo when distributed to others. But if you alter the content in any way, you must remove the unfoldingWord logo before distributing your work.**

Attribution of artwork: All images used in these stories are © Sweet Publishing (www.sweetpublishing.com) and are made available under a Creative Commons Attribution-Share Alike License (<http://creativecommons.org/licenses/by-sa/3.0/>)

To our brothers and sisters in Christ all over the world—the global church. It is our prayer that God would use this visual overview of His Word to bless, strengthen, and encourage you.

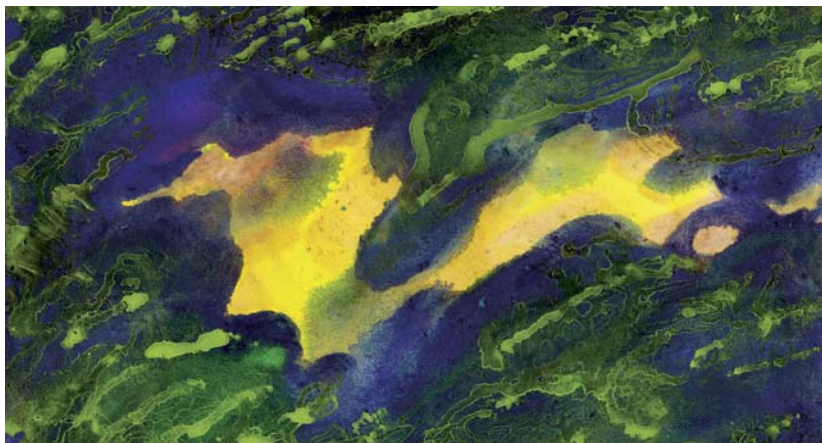
OPEN BIBLE STORIES

1. Sự Sáng Tạo	5
2. Tội Lỗi Vào Thế Gian	14
3. Trận Đại Hồng Thủy	21
4. Giao Ước Của Đức Chúa Trời Với Áp-ra-ham ...	30
5. Đứa Con Của Lời Hứa	36
6. Đức Chúa Trời Cung Ứng Cho Y-sác	42
7. Đức Chúa Trời Ban Phước Cho Gia-cốp	47
8. Đức Chúa Trời Giải Cứu Giô-sép Và Gia Đình Ông	53
9. Đức Chúa Trời Gọi Môi-se	62
10. Mười Tai Vạ	71
11. Lễ Vượt Qua	78
12. Xuất Hành	83
13. Giao Ước Của Đức Chúa Trời Với Dân Y-sơ-ra-ên	91
14. Lang Thang Trong Đồng Vắng	100
15. Đất Hứa	109
16. Những Người Giải Cứu	117
17. Giao Ước Của Đức Chúa Trời Với Đa-vít	127
18. Vương Quốc Chia Đôi	135
19. Các Tiên Tri	143
20. Sự Lưu Đày Và Trở Về	153
21. Đức Chúa Trời Hứa Ban Đấng Mê-si	161
22. Sự Ra Đời Của Giăng Báp-tít	170
23. Sự Giáng Sinh Của Chúa Giê-su	175
24. Giăng Làm Báp-tem Cho Chúa Giê-su	181
25. Sa-tan Cám Dỗ Chúa Giê-su	187

26. Chúa Giê-su Bắt Đầu Chức Vụ	192
27. Câu Chuyện Về Người Sa-ma-ri Nhân Lành ...	198
28. Viên Quan Trẻ Giàu Có	205
29. Câu Chuyện Về Người Đầy Tớ Không Có Lòng Thương Xót	211
30. Câu Chuyện Chúa Giê-su Cho Năm Ngàn Người Ăn	217
31. Chúa Giê-su Đi Bộ Trên Mặt Nước	223
32. Chúa Giê-su Chữa Lành Người Đàn Ông Bị Quỷ Ám Và Người Đàn Bà Bị Xuất Huyết	228
33. Câu Chuyện Về Người Gieo Giống	237
34. Chúa Giê-su Dạy Dỗ Nhiều Câu Chuyện Khác .	243
35. Câu Chuyện Về Người Cha Giàu Lòng Thương Xót	249
36. Sự Hóa Hình	257
37. Chúa Giê-su Gọi La-xa-rơ Sống Lại	262
38. Chúa Giê-su Bị Phản Bội	269
39. Chúa Giê-su Trước Tòa	278
40. Chúa Giê-su Bị Đóng Đinh	285
41. Đức Chúa Trời Khiến Chúa Giê-su Sống Lại Từ Kẻ Chết	291
42. Chúa Giê-su Thăng Thiên	296
43. Hội Thánh Bắt Đầu	303
44. Phi-e-rơ Và Giăng Chữa Lành Một Người Ăn Xin	311
45. Ê-tiên Và Phi-líp	317
46. Phao-lô Trở Thành Cơ Đốc Nhân	325
47. Phao-lô Và Si-la Tại Thành Phi-líp	331
48. Chúa Giê-su Là Đấng Mê-si Được Hứa Ban ...	339

49. Giao Ước Mới Của Đức Chúa Trời	347
50. Sự Tái Lâm Của Chúa Giê-su	357

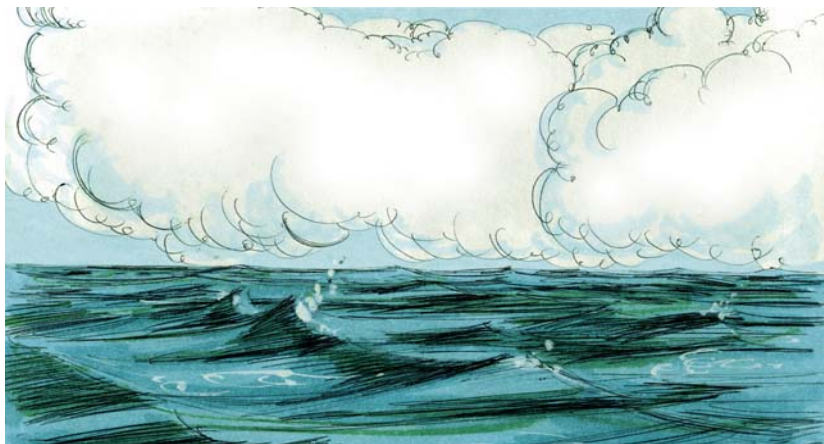
1. Sự Sáng Tạo



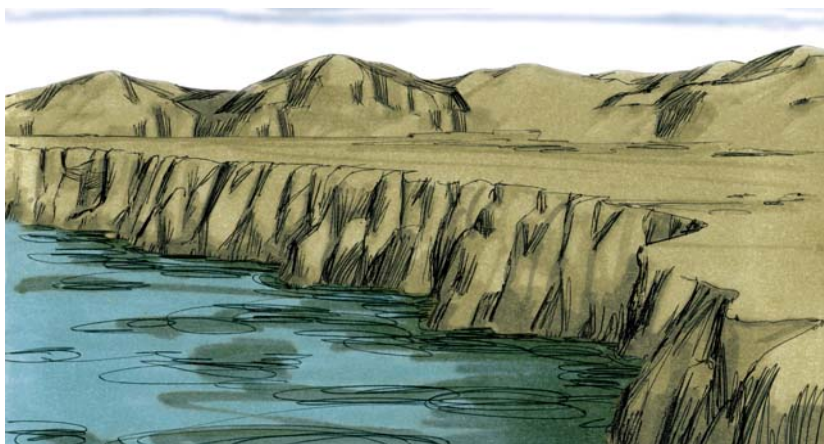
Sự sáng tạo được khởi đầu như thế này. Đức Chúa Trời sáng tạo vũ trụ và mọi thứ trong đó trong sáu ngày. Ngài đã tạo dựng trái đất, nó tối đen và trống không, không có gì được hình thành ở bên trong cả. Nhưng Thần của Đức Chúa Trời đã ở đó và vận hành trên mặt nước.



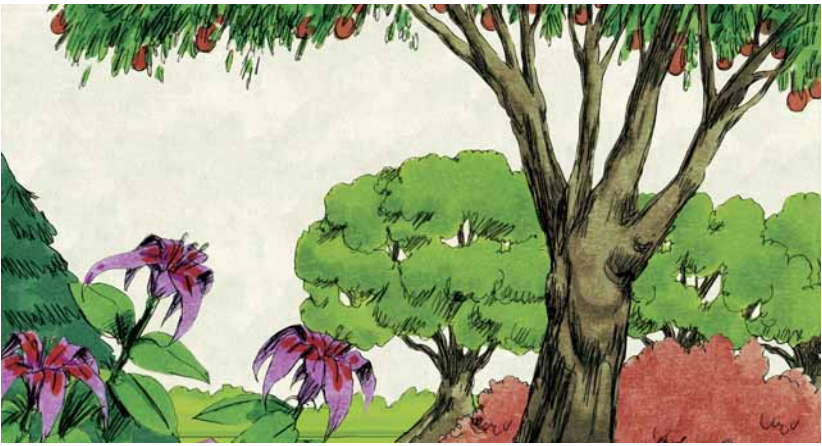
Sau đó, Đức Chúa Trời phán: “Phải có ánh sáng!” Thì liền có ánh sáng. Đức Chúa Trời thấy ánh sáng là tốt lành và gọi nó là “ngày”. Rồi Ngài phân rẽ ánh sáng khỏi bóng tối và gọi bóng tối là “đêm”. Đức Chúa Trời đã tạo dựng ánh sáng vào ngày đầu tiên của công cuộc sáng tạo.



Vào ngày thứ hai, Đức Chúa Trời phán và tạo dựng ra bầu trời. Ngài tạo ra bầu trời bằng cách phân rẽ nước ở trên khoảng không và nước ở dưới khoảng không.



Vào ngày thứ ba, Đức Chúa Trời phán và phân rẽ nước khỏi đất khô. Ngài gọi chỗ khô là “đất liền”, và gọi chỗ có nước là “biển”. Đức Chúa Trời thấy mọi sự mình tạo dựng đều tốt lành.



Sau đó, Đức Chúa Trời phán: “Đất hãy sinh tất cả các loại cây và cỏ”. Và điều đó liền xảy ra. Đức Chúa Trời thấy mọi sự mình tạo dựng đều tốt lành.



Vào ngày thứ tư của công cuộc sáng tạo, Đức Chúa Trời phán và tạo ra mặt trời, mặt trăng và các vì sao. Đức Chúa Trời tạo chúng để ban ánh sáng cho trái đất và làm dấu hiệu cho ngày, đêm, mùa và năm. Đức Chúa Trời thấy những gì mình tạo dựng là tốt lành.



Vào ngày thứ năm, Đức Chúa Trời phán và tạo ra mọi loài bới ở dưới nước và tất cả các loài chim. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành và ban phước cho chúng.



Vào ngày thứ sáu của công cuộc sáng tạo, Đức Chúa Trời phán: "Phải có tất cả các loài vật bò trên mặt đất!" Và điều đó liền xảy ra như Đức Chúa Trời phán. Có các gia súc, các sinh vật bò trên mặt đất và các loài thú rừng. Và Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.



Sau đó, Đức Chúa Trời phán: “Chúng ta hãy làm nên loài người theo hình ảnh ta và giống như chúng ta. Họ sẽ có quyền trên cả đất và trên tất cả các loài động vật.”



Vậy Đức Chúa Trời lấy bụi đất, nắn nên hình người nam và hà sinh khí vào ông. Người nam này tên là A-đam. Đức Chúa Trời trồng một khu vườn nơi A-đam có thể sống và đặt ông vào đó để chăm sóc vườn.



Ở giữa vườn, Đức Chúa Trời trồng hai cái cây đặc biệt là cây sự sống và cây biết điều thiện điều ác. Đức Chúa Trời bảo A-đam rằng ông có thể ăn mọi loại trái cây trong vườn ngoại trừ cây biết điều thiện điều ác. Nếu ông ăn cây đó thì chắc chắn ông sẽ chết.



Sau đó, Đức Chúa Trời phán rằng: “Con người ở một mình thì không tốt.” Nhưng chẳng có loài vật nào có thể là người giúp đỡ cho A-đam.



Vì vậy, Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê. Sau đó, Chúa lấy một cái xương sườn của A-đam và làm thành một người nữ rồi mang đến cho ông.



Khi A-đam nhìn thấy bà thì nói: "Xem kìa! Người này giống hệt tôi. Hãy gọi người này là "người nữ" vì người nữ được tạo thành từ người nam." Đó là lý do tại sao người nam phải lìa cha mẹ và trở nên một với vợ mình.



Đức Chúa Trời tạo nên người nam và người nữ theo hình ảnh của Ngài. Ngài ban phước cho họ và bảo họ: "Hãy sinh sản nhiều và làm cho đầy dẫy đất!" Đức Chúa Trời thấy mọi thứ mình tạo dựng đều tốt lành, và Ngài rất hài lòng về tất cả chúng. Điều này diễn ra vào ngày thứ sáu của công cuộc sáng tạo.



Đến ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời hoàn thành các công việc của mình. Vì vậy, Ngài nghỉ ngơi. Ngài ban phước cho ngày thứ bảy và thánh hóa nó, bởi vì vào ngày đó Ngài nghỉ ngơi khỏi mọi công việc của mình. Đó là cách Đức Chúa Trời đã tạo dựng vũ trụ và mọi thứ trong đó.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Sáng Thế Ký 1-2

2. Tội Lỗi Vào Thế Gian



A-đam và vợ mình sống hạnh phúc trong khu vườn xinh đẹp mà Chúa tạo dựng cho họ. Cả hai đều không mặc quần áo, nhưng họ không hề hổ thẹn, vì tội lỗi chưa vào trong thế gian. Họ thường dạo chơi trong khu vườn và trò chuyện cùng Đức Chúa Trời.



Nhưng trong khu vườn có một con rắn xảo quyệt. Nó hỏi người nữ rằng: "Có thật là Chúa nói người không được ăn bất cứ cây nào trong vườn chẳng?"



Người nữ trả lời rằng: “Chúa nói chúng tôi có thể ăn bất cứ trái cây nào trong vườn, ngoại trừ cây biết điều thiện và điều ác. Chúa bảo:”Nếu người ăn hay đụng vào, thì người sẽ chết.”



Con rắn trả lời người nữ rằng: “Điều đó không đúng đâu! Người sẽ không chết đâu. Chúa biết rằng khi người ăn trái cây đó, người sẽ giống như Chúa, biết được điều thiện và điều ác.”



Người nữ thấy trái cây đẹp mắt lại trông có vẻ ngon. Bà cũng muốn được khôn ngoan, nên hái và ăn trái ấy. Sau đó bà đưa cho chồng đang đứng bên cạnh và ông cũng ăn.



Đột nhiên, mắt hai người đều mở ra, và họ nhận thấy rằng mình đang trần truồng. Họ cố gắng che thân thể mình bằng cách kết lá cây để làm thành quần áo.



Sau đó, người đàn ông và vợ mình nghe tiếng Chúa đi qua khu vườn. Cả hai đều trốn Chúa. Chúa gọi người nam: “Con đang ở đâu?” A-đam trả lời: “Con nghe tiếng Chúa bước trong khu vườn, và con sợ, bởi vì con trần truồng, nên con đi trốn.”



Đức Chúa Trời hỏi: “Ai nói cho con biết con trần truồng? Con đã ăn trái cây Ta dặn đừng ăn phải không?” Người nam thưa: “Người nữ Ngài đặt bên con đã đưa con trái cây đó!” Đức Chúa Trời hỏi người nữ: “Con đã làm gì vậy?” Người nữ thưa: “Con rắn đã lừa gạt con!”



Đức Chúa Trời bảo con rắn: “Mày bị rửa sả! Mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất. Mày và người nữ, dòng dõi mày và dòng dõi người nữ sẽ thù nghịch nhau. Dòng dõi người nữ sẽ chà đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người.”



Sau đó Ngài nói với người nữ: “Ta sẽ làm con vô cùng đau đớn khi sinh nở. Dục vọng con sẽ hướng về chồng và chồng sẽ quản trị con!”



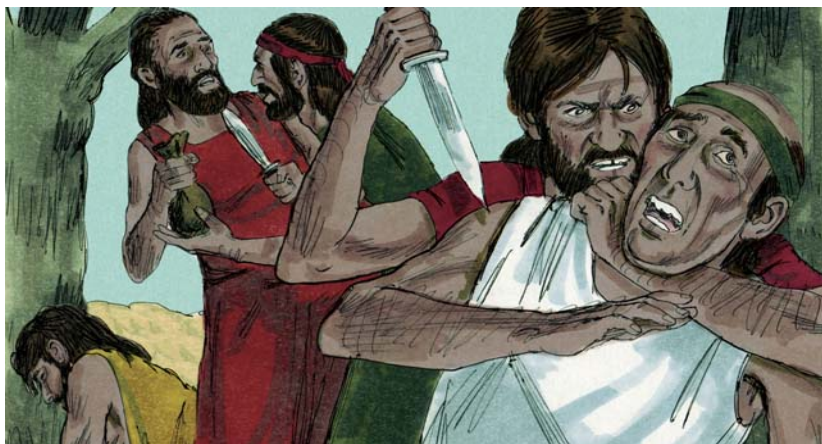
Ngài phán với người nam: “Vì con đã nghe lời vợ và không vâng lời Ta. Nên bây giờ đất đai bị rửa sả; và con phải làm lụng khó nhọc mới có miếng ăn. Sau đó, con sẽ chết, và thân thể con sẽ trở về bụi đất.” Người nam đặt tên vợ mình là Ê-va, nghĩa là “người ban sự sống” vì bà sẽ trở thành mẹ của loài người. Và Chúa lấy da thú kết thành quần áo cho A-đam và Ê-va.



Sau đó, Chúa phán rằng: “Bây giờ loài người đã trở nên giống như chúng ta biết điều thiện và điều ác, chúng không được phép ăn trái cây sự sống và không được sống đời đời”. Vì thế, Đức Chúa Trời đuổi A-đam ra khỏi khu vườn xinh đẹp. Ngài đặt các thiên sứ quyền năng ở lối vào vườn Ê-đen để ngăn không cho bất kỳ ai ăn trái cây sự sống.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Sáng Thế Ký 3

3. Trận Đại Hồng Thủy



Sau một thời gian dài, dân cư trên thế giới đông đúc hơn. Họ trở nên gian ác và bạo lực. Tình trạng trở nên tồi tệ đến mức Chúa quyết định hủy diệt tất cả thế gian bằng một trận đại hồng thủy.



Nhưng Nô-ê được ơn trước mặt Chúa. Ông là một người công nghĩa sống giữa những kẻ bạo tàn. Chúa phán với Nô-ê về trận đại hồng thủy mà Ngài định sẽ cho xảy đến. Và Ngài bảo Nô-ê hãy đóng một chiếc tàu thật lớn.



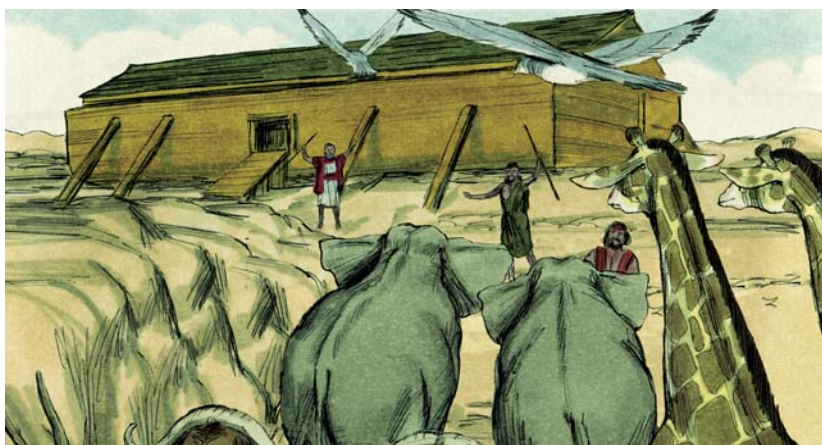
Chúa bảo Nô-ê đóng một chiếc tàu dài khoảng 140 mét, rộng 23 mét và cao 13.5 mét. Nô-ê phải đóng tàu bằng gỗ có ba tầng, nhiều phòng, một mái, và một cửa sổ. Con tàu sẽ giữ cho Nô-ê, gia đình ông và tất cả các loài vật trên đất được an toàn trong suốt trận lụt.



Nô-ê vâng lời Chúa. Ông và ba con trai đóng tàu theo đúng sự chỉ dẫn của Chúa. Phải tốn nhiều năm để đóng con tàu, vì nó rất lớn. Nô-ê cảnh cáo người dân là sẽ có trận đại hồng thủy xảy đến và bảo họ hãy ăn năn và trở lại với Chúa, nhưng họ không tin lời ông.



Chúa cũng truyền lệnh cho Nô-ê và gia đình ông hãy chuẩn bị đủ lương thực cho họ và cả các con vật. Khi mọi sự đã sẵn sàng, Chúa phán với Nô-ê là đã đến thời điểm ông, vợ ông, ba con trai ông cùng vợ họ lên tàu, tất cả là tám người.



Chúa sai mỗi cặp đực cái, trống mái trong mọi loài súc vật và chim chóc đến với Nô-ê để chúng cũng vào tàu và được an toàn trong suốt trận lụt. Chúa sai 7 con đực cái trong mỗi loài vật để làm của lễ thiêu sau này. Khi tất cả vào tàu thì chính Chúa đóng cửa tàu lại.



Và sau đó thì mưa, mưa, và mưa. Trận mưa kéo dài suốt bốn mươi ngày và bốn mươi đêm không ngừng nghỉ! Nước dâng lên khắp mặt đất. Nước bao phủ tất cả mọi thứ trên cả thế giới, ngay cả những ngọn núi cao nhất.



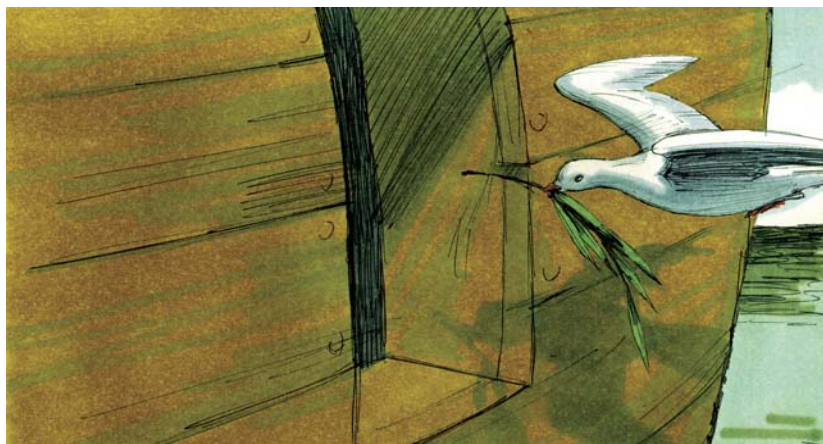
Tất cả vật sống trên mặt đất đều chết hết, ngoại trừ những người và con vật trong tàu. Tàu cứ trôi theo dòng nước và giữ mọi thứ bên trong được an toàn khỏi bị chìm.



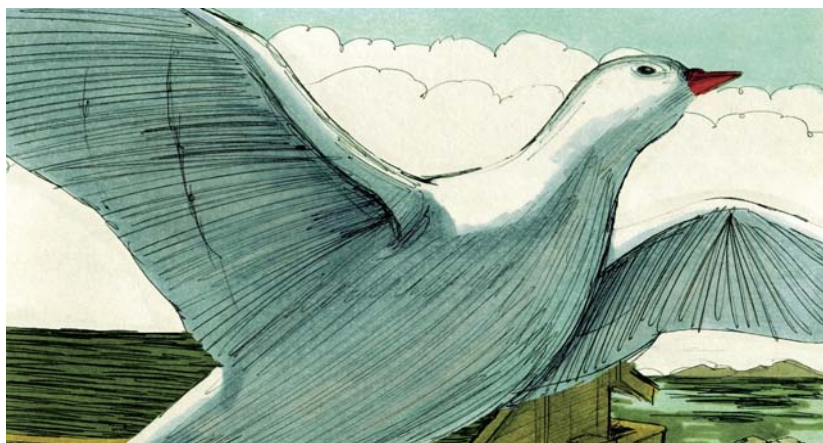
Sau khi các trận mưa dớt thì tàu đã trôi trên mặt nước được năm tháng, và trong suốt thời gian này, nước bắt đầu rút xuống. Rồi một ngày kia con tàu dừng lại tại một đỉnh núi nhưng cả thể giới vẫn còn chìm trong nước. Sau ba tháng nữa thì đỉnh các ngọn núi mới lộ ra.



Bốn mươi ngày sau đó, Nô-ê thả một con quạ bay ra ngoài xem nước rút chưa. Nhưng con quạ lại bay trở về tàu vì không thể tìm được chỗ đất khô nào để đậu.



Sau đó, Nô-ê thả một con chim bồ câu ra. Nhưng nó cũng không thể tìm được đất khô, nên lại bay về với Nô-ê. Khoảng một tuần sau, Nô-ê thả bồ câu ra lần nữa, lần này chim bay về với một nhánh ô liu ngậm trong mỏ! Nước đang rút xuống và cây cỏ bắt đầu mọc lại!



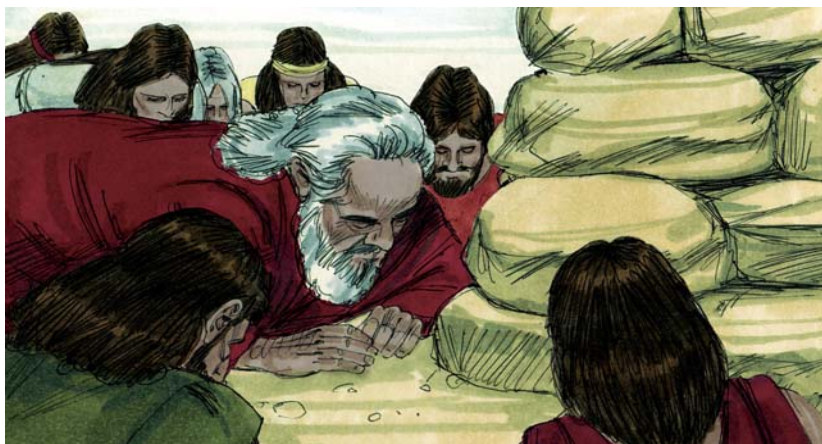
Nô-ê đợi thêm một tuần nữa và thả bồ câu bay đi lần thứ ba. Lần này bồ câu tìm được chỗ đáp và không bay về nữa. Nước đang rút dần!



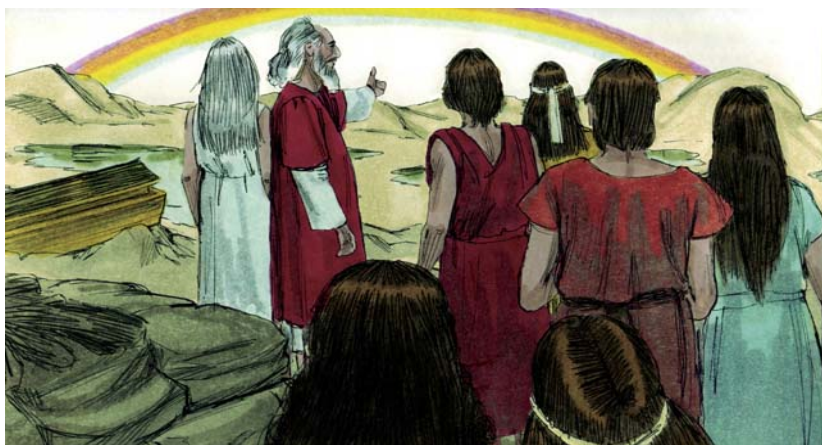
Hai tháng sau, Chúa phán với Nô-ê. “Người, gia đình người và tất cả các loài vật có thể rời tàu được rồi. Hãy sinh sản thêm nhiều con cháu và phủ đầy mặt đất.” Vậy, Nô-ê và gia đình ông ra khỏi tàu.



Sau khi xuống tàu, Nô-ê liền lập một bàn thờ và dâng một số con vật làm của lễ thiêu cho Chúa. Chúa vui lòng với của lễ thiêu mà Nô-ê dâng lên cho Ngài và ban phước cho Nô-ê cùng gia đình ông.



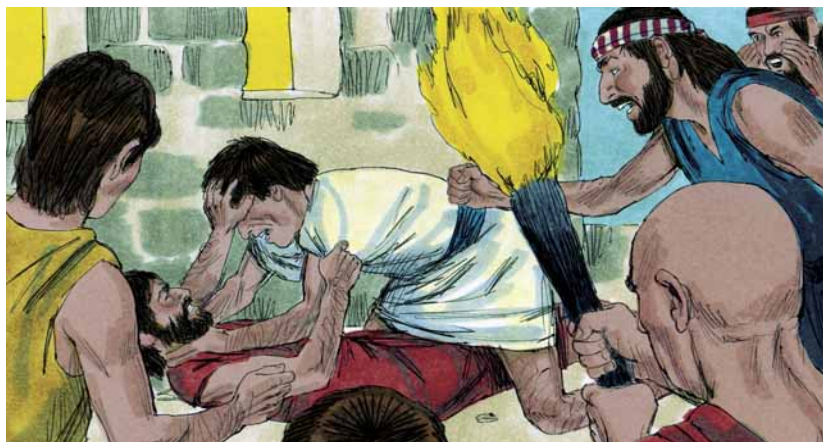
Chúa phán rằng: “Ta hứa sẽ không bao giờ rửa sả mặt đất vì những điều gian ác mà con người làm cũng không hủy diệt thế gian bằng lũ lụt nữa thậm chí cho dù con người có phạm tội ngay từ khi còn trẻ.”



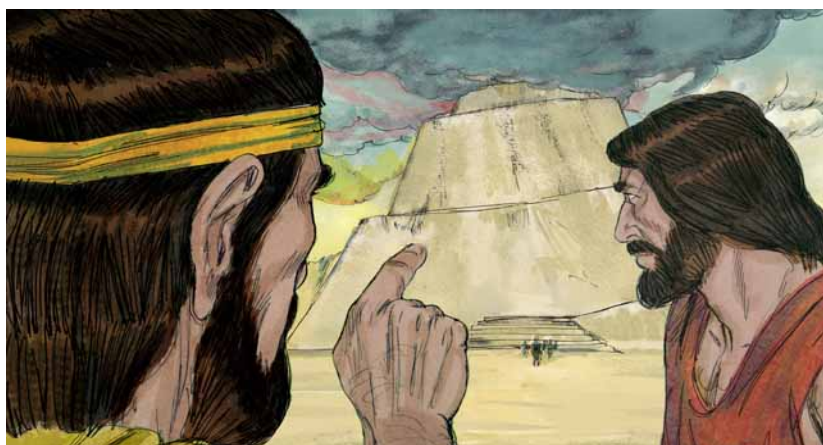
Sau đó, Chúa làm cái cầu vồng đầu tiên để làm dấu hiệu cho lời hứa ấy. Mỗi khi cầu vồng xuất hiện trên trời, Chúa và dân sự Ngài sẽ nhớ lại lời hứa của Ngài.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Sáng Thế Ký 6-8

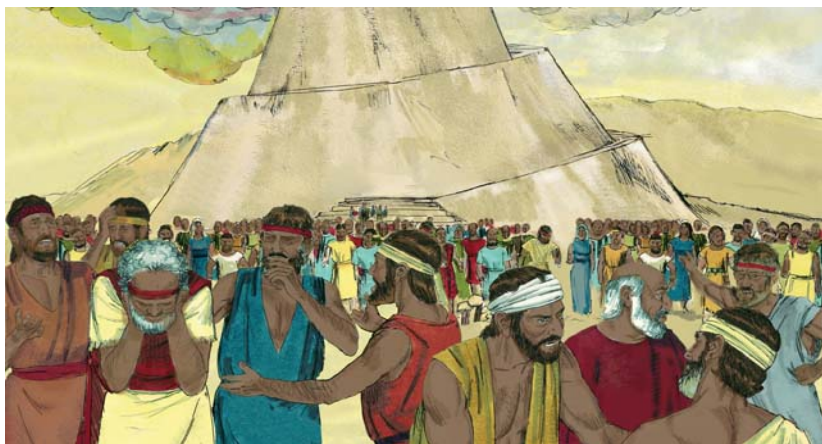
4. Giao Ước Của Đức Chúa Trời Với Áp-ra-ham



Nhiều năm sau kể từ trận đại hồng thủy, lại có thêm nhiều người sinh ra trên thế gian, và tất cả họ cùng nói một thứ tiếng. Thay vì sinh sản làm cho đầy dẫy đất theo mạng lệnh của Chúa thì họ lại tập hợp nhau để xây dựng một thành phố.



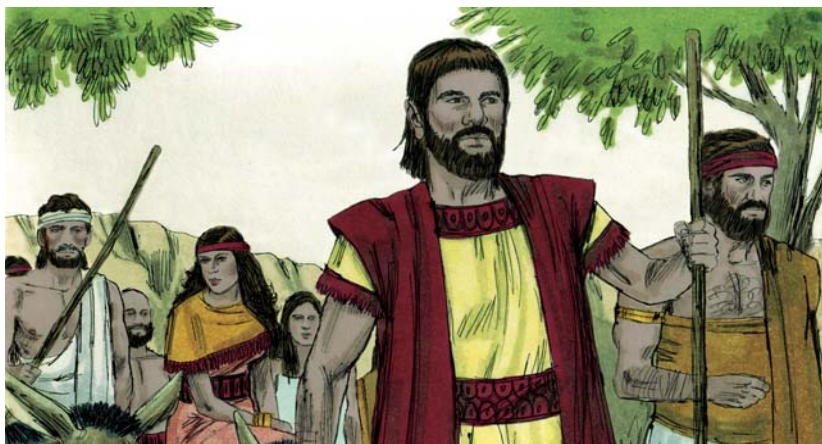
Họ rất kiêu ngạo và không quan tâm đến những gì Chúa đã phán. Thậm chí họ muốn xây một ngọn tháp cao chọc trời. Chúa thấy rằng nếu tất cả bọn họ hợp lực để làm điều ác này thì họ cũng có thể làm nhiều việc tội lỗi hơn nữa.



Vì vậy, Chúa làm xáo trộn ngôn ngữ của họ và phân tán loài người ra khắp đất. Thành phố mà ban đầu họ định xây gọi là Ba-bên, nghĩa là “Lộn xộn.”



Hàng trăm năm sau, Chúa phán cùng một người nam tên là Áp-ram. Chúa bảo ông: “Hãy rời quê hương và gia đình rồi đi đến vùng đất Ta sẽ chỉ cho ngươi. Ta sẽ ban phước cho ngươi và làm cho ngươi trở thành một dân lớn. Ta sẽ làm nổi danh ngươi. Ta sẽ ban phước cho kẻ nào chúc phước ngươi và rủa sả kẻ nào rủa sả ngươi. Mọi dân trên đất sẽ nhờ ngươi mà được phước.”



Áp-ram vâng theo lời Chúa. Ông đem vợ mình là Sa-rai, cùng tất cả các đầy tớ và tài vật mà ông có và đi đến nơi Chúa chỉ cho ông, đó là vùng đất Ca-na-an.



Khi Áp-ram đến Ca-na-an, Chúa phán cùng ông rằng: "Hãy nhìn chung quanh ngươi. Vùng đất nào ngươi nhìn thấy Ta sẽ ban cho ngươi và dòng dõi ngươi làm cơ nghiệp." Sau đó, Áp-ram cư ngụ tại nơi này.



Một ngày kia, Áp-ram gặp Mên-chi-xê-đéc là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời Chí Cao. Mên-chi-xê-đéc chúc phước cho Áp-ram và nói rằng: “Nguyện Đức Chúa Trời Chí Cao là Đấng nắm quyền trên cả vũ trụ ban phước cho Áp-ram”. Sau đó, Áp-ram lấy một phần mười tất cả những gì mình có để dâng cho Mên-chi-xê-đéc.



Nhiều năm trôi qua mà Áp-ram và Sa-rai vẫn chưa có con. Chúa lại phán hứa với Áp-ram là ông sẽ có con trai và dòng dõi ông sẽ đông như sao trên trời. Áp-ram tin vào lời hứa của Chúa. Chúa công bố ông là người công bình vì ông tin vào lời Chúa hứa.



Sau đó, Chúa thiết lập một giao ước với Áp-ram. Giao ước là một sự thỏa thuận giữa hai bên. Chúa phán: “Ta sẽ ban cho ngươi một con trai từ người mà ra và ban xứ Ca-na-an cho dòng dõi ngươi.”
Dầu vậy, Áp-ram vẫn chưa có con.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Sáng Thế Ký 11–15

5. Đứa Con Của Lời Hứa



Mười năm sau kể từ khi tới xứ Ca-na-an, Áp-ram và Sa-rai vẫn chưa có con. Vậy, Sa-rai vợ Áp-ram nói với ông rằng: “Bởi vì Chúa không cho tôi có con, và bây giờ tôi đã quá già rồi, không thể có con được nữa, vậy đây A-ga là đầy tớ tôi, hãy cưới nó, để nó sinh con cho tôi.”



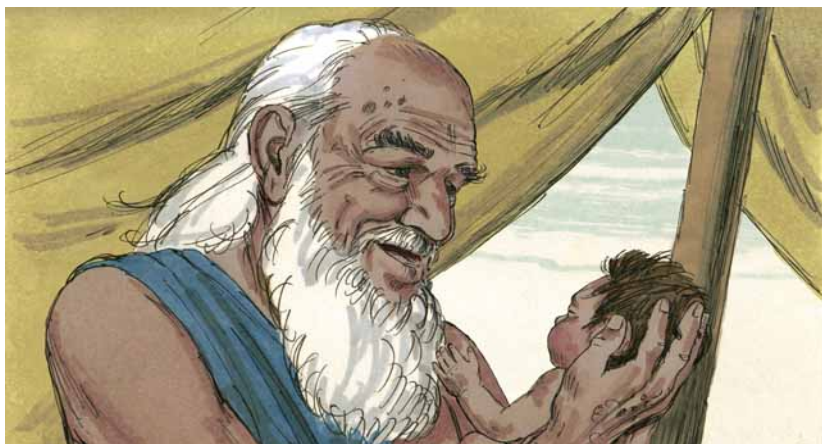
Vậy Áp-ram cưới A-ga làm vợ, A-ga sinh cho ông một con trai và Áp-ram đặt tên nó là Ích-ma-ên. Nhưng Sa-rai trở nên ghen tị với A-ga. Khi Ích-ma-ên được mười ba tuổi, Chúa lại phán cùng Áp-ram.



Chúa phán: "Ta là Đức Chúa Trời Toàn Năng, Ta sẽ lập một giao ước với ngươi." Áp-ram bèn quì xuống đất, và Chúa phán: " Ngươi sẽ là cha của nhiều dân tộc. Ta sẽ ban cho ngươi và dòng dõi ngươi đất Ca-na-an làm cơ nghiệp và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của họ mãi mãi. Ngươi phải cắt bì cho mọi người nam trong gia đình mình."



"Sa-rai vợ ngươi sẽ sinh một con trai - nó sẽ là đứa con của lời hứa. Hãy đặt tên nó là Y-sác. Ta sẽ lập một giao ước với nó và nó sẽ thành một dân lớn. Ta cũng sẽ làm cho Ích-ma-ên thành một dân lớn, nhưng giao ước thì với Y-sác." Sau đó, Chúa đổi tên Áp-ram thành Áp-ra-ham nghĩa là "cha của nhiều dân tộc". Chúa cũng đổi tên Sa-rai thành Sa-ra nghĩa là "công chúa."



Ngày hôm đó, Áp-ra-ham làm lễ cắt bì cho tất cả người nam trong nhà mình. Khoảng một năm sau, khi Áp-ra-ham được một trăm tuổi, còn Sa-ra được chín mươi tuổi thì Sa-ra sinh cho Áp-ra-ham một con trai. Họ đặt tên con trẻ là Y-sác như lời Chúa đã dặn bảo.



Khi Y-sác còn là một đứa trẻ, Chúa đã thử thách đức tin của Áp-ra-ham, Ngài bảo ông: "Hãy dâng Y-sác con một người để làm của lễ thiêu cho Ta". Một lần nữa Áp-ra-ham vâng phục Chúa và chuẩn bị dâng con trai làm của lễ.



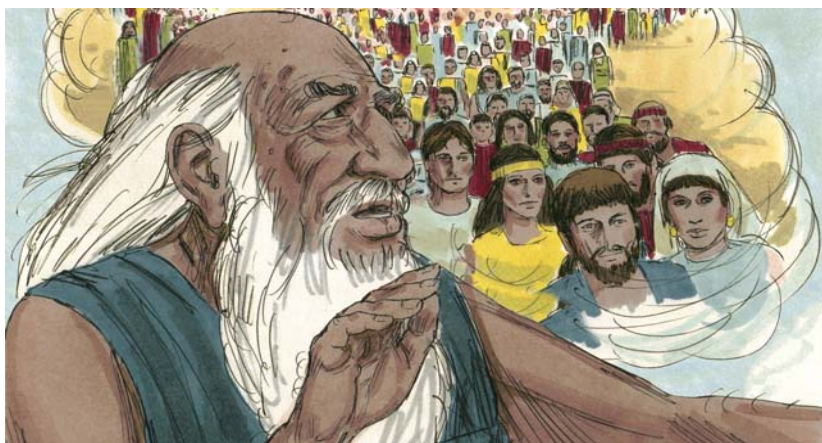
Khi Áp-ra-ham và Y-sác đi đến chỗ dâng của lễ. Y-sác hỏi: "Cha ơi chúng ta có củi đây, nhưng chiên con làm của lễ đâu?" Áp-ra-ham trả lời: "Chúa sẽ cung cấp chiên con làm của lễ, con trai ạ."



Khi đến nơi dâng của lễ, Áp-ra-ham trói Y-sác lại và đặt trên bàn thờ. Ông chuẩn bị giết Y-sác thì Chúa phán: "Dừng lại! Đừng giết con trẻ, giờ Ta biết người kính sợ Ta vì người không tiếc chính con một của mình mà Ta đã ban cho người."



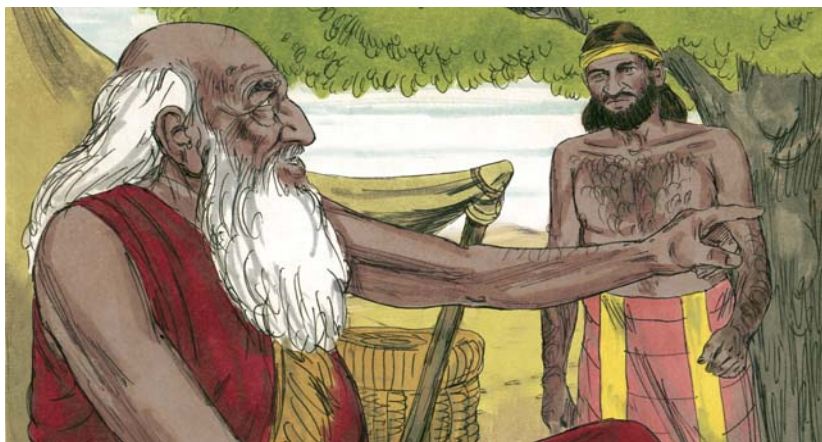
Rồi Áp-ra-ham nhìn thấy một con chiên đực bị kẹt trong bụi cây gần đó. Chúa đã cung ứng chiên đực để làm của lễ thiêu thay vì Y-sác. Áp-ra-ham vui mừng dâng chiên đực làm của lễ thiêu cho Chúa.



Sau đó, Chúa phán cùng Áp-ra-ham: “Vì người sẵn lòng dâng tất cả cho Ta, ngay cả con một người, nên Ta hứa sẽ ban phước cho người. Dòng dõi người sẽ đông hơn sao trên trời. Vì người vâng phục Ta nên các dân tộc trên thế gian sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước.”

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Sáng Thế Ký 16-22

6. Đức Chúa Trời Cung Ứng Cho Y-sác



Khi Áp-ra-ham về già, Y-sác, con trai ông cũng đến tuổi trưởng thành. Áp-ra-ham sai một tôi tớ mình về quê hương ông nơi bà con ông sinh sống để tìm vợ cho Y-sác.



Sau cuộc hành trình dài trở về quê hương, Chúa đưa dắt người đầy tớ đến với Rê-bê-ca, là cháu nội của em trai Áp-ra-ham.



Cô ấy đồng ý lia gia đình mình cùng người đầy tớ quay trở lại nhà của Y-sác. Ngay khi cô đến, Y-sác cưới cô làm vợ.



Sau một thời gian dài, Áp-ra-ham qua đời, tất cả những lời hứa trong giao ước mà Chúa dành cho ông được truyền lại cho Y-sác. Chúa đã hứa với Áp-ra-ham là dòng dõi ông sẽ đông vô số, dầu vậy, vợ Y-sác là Rê-bê-ca vẫn chưa có con.



Y-sác cầu nguyện cho Rê-bê-ca, và Chúa cho nàng thụ thai đôi. Hai đứa con ấy trở nên tranh chiến với nhau ngay khi chúng còn trong lòng mẹ, vì thế Rê-bê-ca cầu hỏi Chúa xem điều gì đang diễn ra.



Chúa phán cùng Rê-bê-ca: “Hai quốc gia sẽ ra từ hai đứa con trai đang ở trong ngươi. Chúng nó sẽ tranh chiến với nhau, và đứa anh sẽ phục vụ đứa em.”



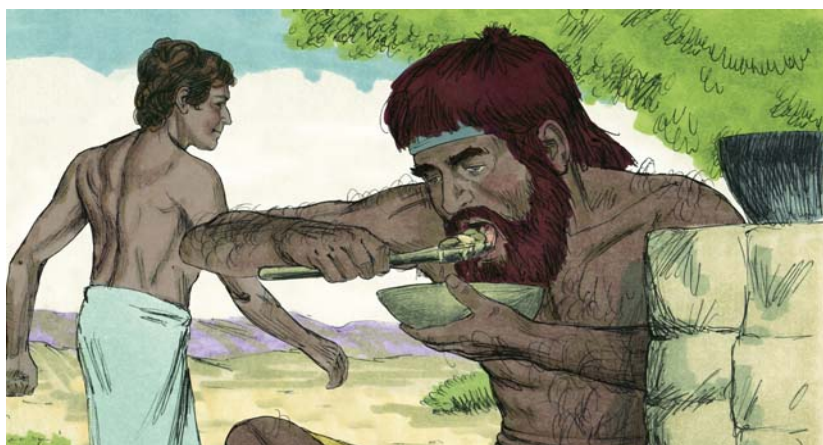
Khi chúng sinh ra, đứa lớn trông đỏ hồng và có nhiều lông nên họ đặt tên là Ê-sau (Ê-sau có nghĩa là “nhiều lông”). Đứa em ra sau và nắm gót chân Ê-sau nên họ đặt tên là Gia-cốp (Gia-cốp nghĩa là “gót chân”).

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Sáng Thế Ký 24:1–25:26

7. Đức Chúa Trời Ban Phước Cho Gia-cốp



Khi hai đứa trẻ lớn lên, Gia-Cốp thường quanh quẩn ở nhà, còn Ê-sau lại thích săn bắn. Rê-bê-ca yêu Gia-cốp nhưng Y-sác yêu Ê-sau.



Một ngày nọ, sau khi đi săn về Ê-sau rất đói bụng. Ê-sau nói với Gia-cốp: "Em làm ơn cho anh chút thức ăn mà em làm đi." Gia-cốp trả lời: "Nhưng trước hết, anh phải cho em quyền trưởng nam của anh đã." Vậy Ê-sau trao quyền trưởng nam cho Gia-cốp, và Gia-cốp cho Ê-sau thức ăn.



Y-sác muốn chúc phước cho Ê-sau. Nhưng trước khi ông chúc phước, Ê-bê-ca và Gia-cốp lừa ông bằng cách giả Gia-cốp làm Ê-sau. Y-sác đã già và không thể nhìn được nữa. Vì vậy Gia-cốp mặc đồ của Ê-sau và lấy da dê phủ lên cổ và tay mình.



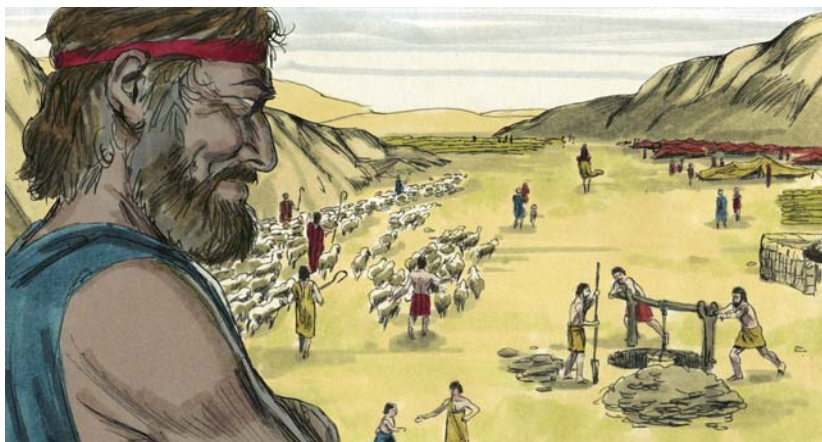
Gia-cốp đến gần Y-sác và nói: “Con là Ê-sau đây, con đến để nhận sự chúc phước của cha.” Khi Y-sác sờ vào bộ lông dê và ngửi mùi quần áo, ông nghĩ đây là Ê-sau, và chúc phước cho.



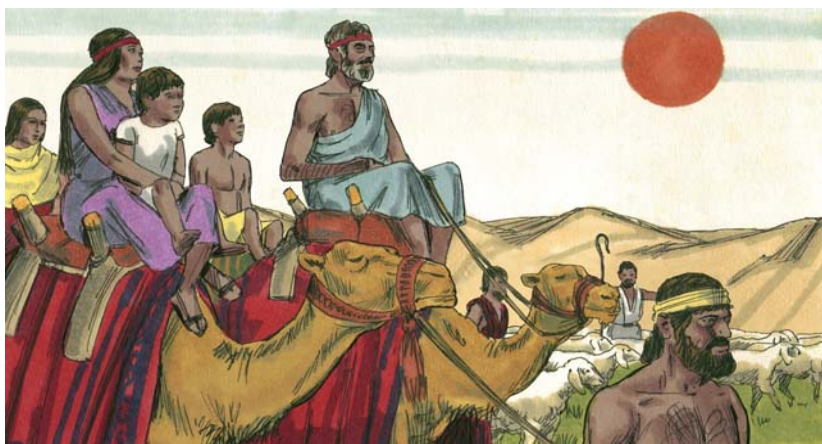
Ê-sau ghét Gia-cốp vì Gia-cốp cướp quyền trưởng nam và cũng cướp lấy phước lành của mình. Vậy, ông có ý định giết Gia-cốp sau khi cha ông qua đời.



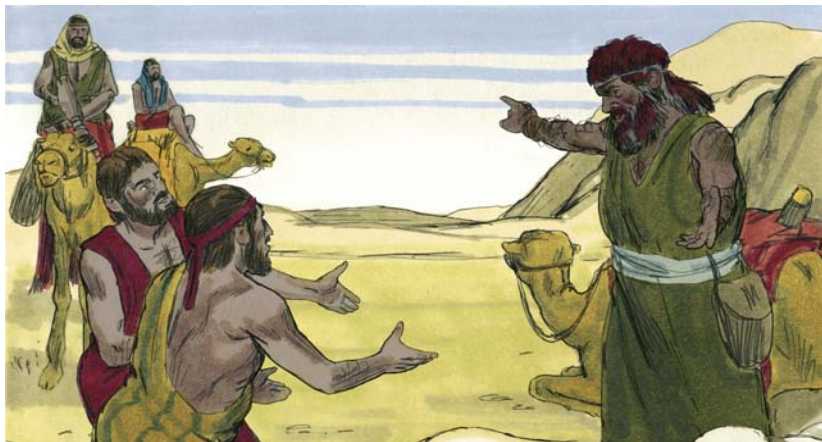
Nhưng Rê-bê-ca nghe được ý định của Ê-sau, nên bà và Y-sác bảo Gia-cốp đến sống cùng người bà con của bà ở một nơi xa.



Gia-cốp sống với họ hàng nhà Ê-bê-ca nhiều năm, và trong thời gian đó ông lập gia đình và có mười hai con trai và một con gái. Chúa làm cho ông trở nên rất giàu có.



Sau hai mươi năm rời quê nhà ở Ca-na-an, Gia-cốp mang theo gia đình, tôi trai tứ gái cùng tất cả các bầy súc vật của mình trở về quê hương.



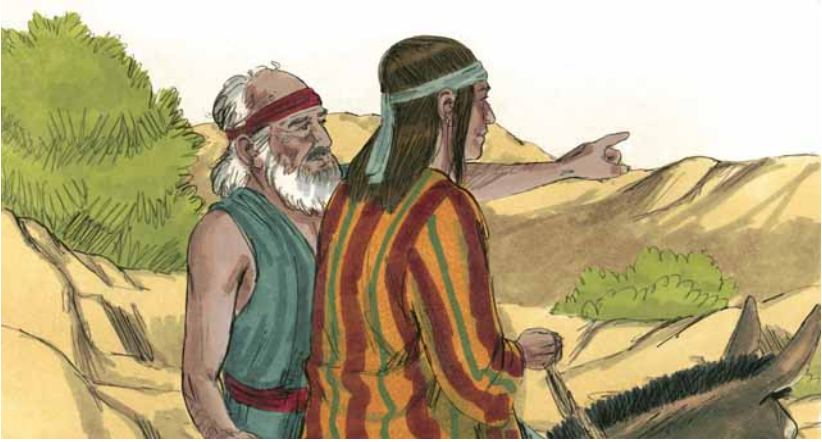
Nhưng Gia-cốp vẫn rất sợ vì ông nghĩ rằng Ê-sau vẫn còn ý định giết mình. Vì vậy, ông gửi cho Ê-sau nhiều tài vật để làm quà. Các tôi tớ mang quà đến nói với Ê-sau rằng: “Đây là của lễ của tôi tớ ông là Gia-cốp gửi cho ông. Ông ấy sẽ sớm đến.”



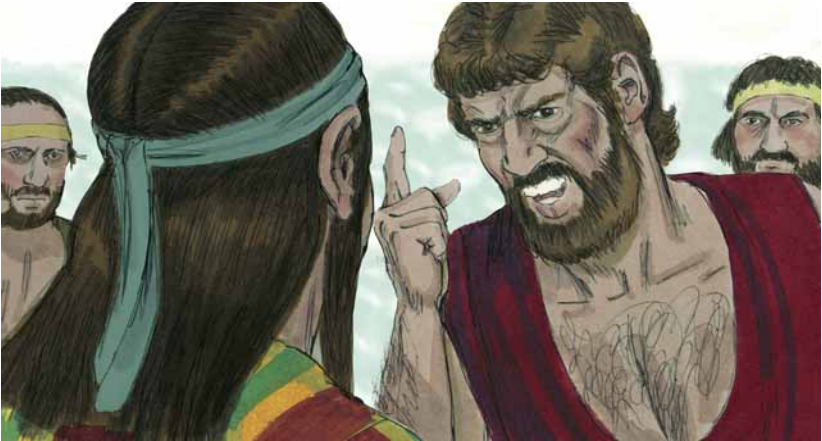
Nhưng Ê-sau đã tha thứ cho Gia-cốp rồi, và họ rất vui khi được gặp lại nhau. Sau đó, Gia-cốp sống yên bình tại Ca-na-an. Rồi Y-sác qua đời, Gia-cốp và Ê-sau chôn ông. Lời giao ước của Chúa hứa cùng Áp-ra-ham và Y-sác giờ truyền lại cho Gia-cốp.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Sáng Thế Ký 25:27-33:20

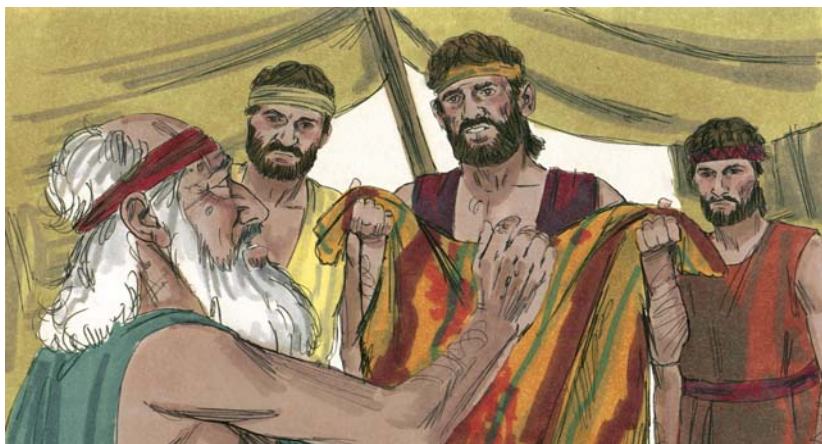
8. Đức Chúa Trời Giải Cứu Giô-sép Và Gia Đình Ông



Nhiều năm sau, khi Gia-cốp đã cao tuổi, ông sai Giô-sép đưa con ông thương nhất ra đồng thăm các anh đang chăn giữ bầy chiên.



Nhưng các anh của Giô-sép ghét ông bởi vì ông được cha thương nhất, và cũng vì Giô-sép nằm mơ thấy rằng ông sẽ là người lãnh đạo các anh mình. Khi Giô-sép đến chỗ các anh mình, họ liền bắt ông và bán làm nô lệ.



Trước khi trở về nhà, các anh của Giô-sép lấy áo choàng của ông nhúng vào huyết dê. Rồi họ cho cha mình xem chiếc áo đó để ông nghĩ rằng một con thú dữ đã ăn thịt Giô-sép. Gia-cốp vô cùng buồn bã.



Sau đó, những người buôn nô lệ đem Giô-sép đến xứ Ai-cập. Ai-cập là một quốc gia rộng lớn và quyền lực nằm bên bờ sông Nin. Những người buôn nô lệ bán Giô-sép cho một viên quan giàu có. Giô-sép phục vụ chủ mình rất trung thành và Chúa ban phước cho Giô-sép.



Vợ của người chủ tìm cách ăn nằm với Giô-sép, nhưng Giô-sép từ chối vì sợ phạm tội cùng Chúa. Bà ta giận giữ và vu khống cho Giô-sép để ông bị bắt vào tù. Dù ở trong tù Giô-sép vẫn trung tín với Chúa, và Ngài ban phước cho ông.



Sau hai năm, Giô-sép vẫn ở trong tù dù ông không làm điều gì sai. Một đêm nọ, Pha-ra-ôn là tước hiệu mà dân Ai Cập gọi vua của mình, có hai giấc mơ khiến ông vô cùng bối rối. Nhưng không một ai trong các pháp sư của ông có thể giải nghĩa được giấc mơ.



Chúa ban cho Giô-sép khả năng giải nghĩa giấc mơ, cho nên Pha-ra-ôn ra lệnh mang Giô-sép ra khỏi tù và đem đến với vua. Giô-sép liền giải nghĩa giấc mơ cho vua và nói: “Chúa sắp cho xứ sở này bảy năm được mùa và theo sau đó là bảy năm đói kém.”



Pha-ra-ôn quá đỗi ấn tượng với Giô-sép đến nỗi ông trở thành người có quyền lực thứ hai trong toàn xứ Ai-cập!



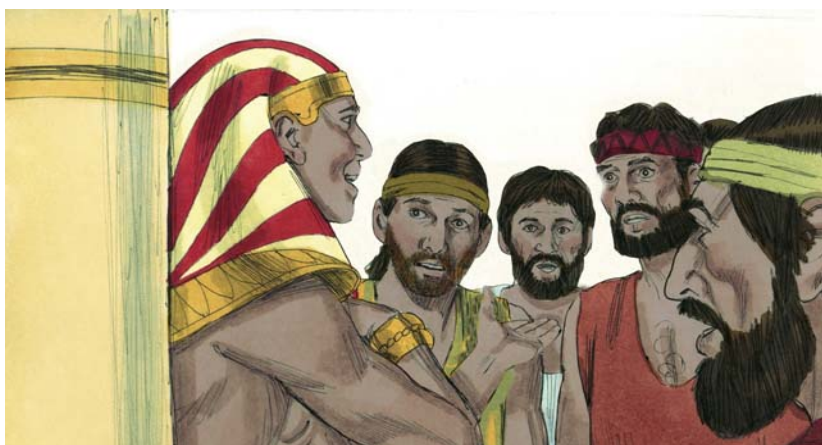
Trong suốt bảy năm được mùa, Giô-sép ra lệnh cho dân chúng hãy dự trữ lương thực thật nhiều. Và khi bảy năm đói kém đến, Giô-sép bán lương thực dự trữ, nhờ đó mà mọi người có đủ lương thực để ăn.



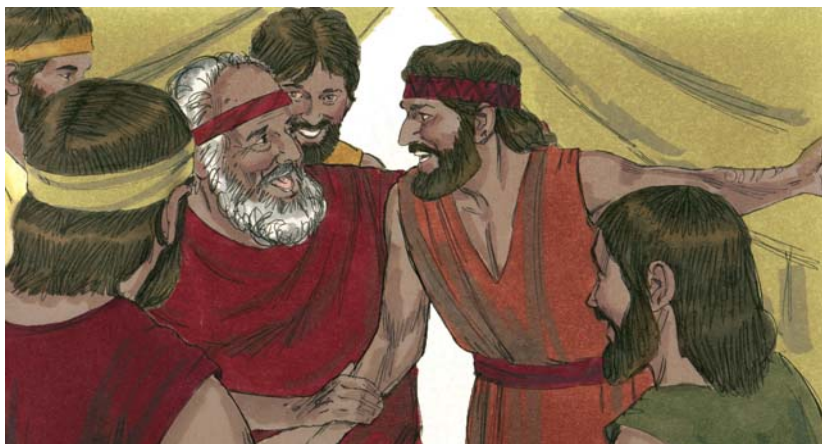
Cơn đói kém dữ dội không chỉ xảy ra tại Ai-cập nhưng cũng xảy ra tại Ca-na-an nơi Gia-cốp và gia đình ông đang sống.



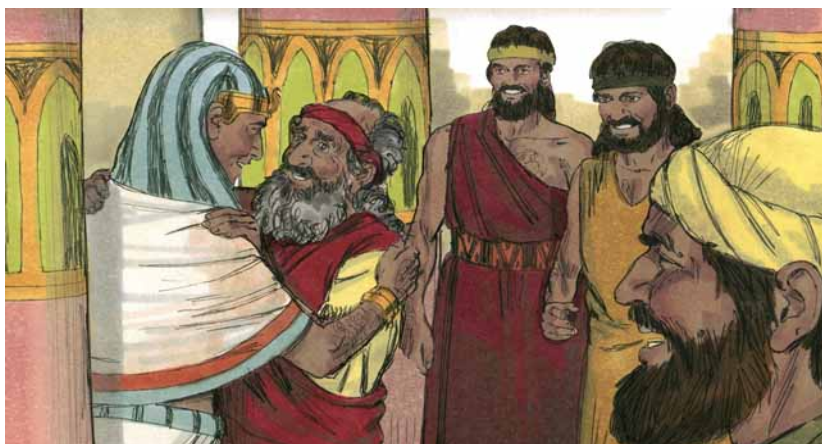
Vì vậy, Gia-cốp sai các con lớn sang Ai-cập để mua lương thực. Khi đứng trước Giô-sép để mua lương thực, các anh của ông không nhận ra ông, nhưng ông nhận ra họ.



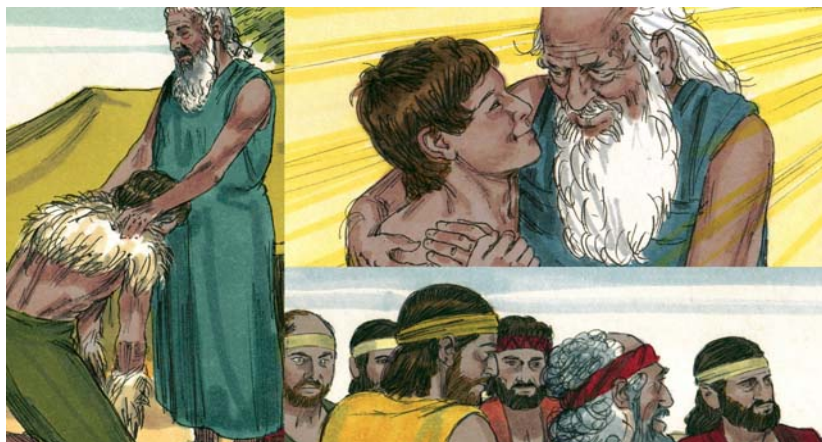
Sau khi thử xem các anh mình có thay đổi hay không, Giô-sép nói cùng họ: "Tôi là Giô-sép, em của các anh đây! Đừng sợ, các anh đã làm ác khi các anh bán tôi làm nô lệ, nhưng Chúa đã dùng sự gian ác đó cho điều tốt lành! Hãy đến Ai-cập sinh sống, tôi sẽ lo cho các anh và gia đình các anh."



Khi các anh trở về nhà báo cho Gia-cốp hay là Giô-sép còn sống, Gia-cốp vô cùng sung sướng.



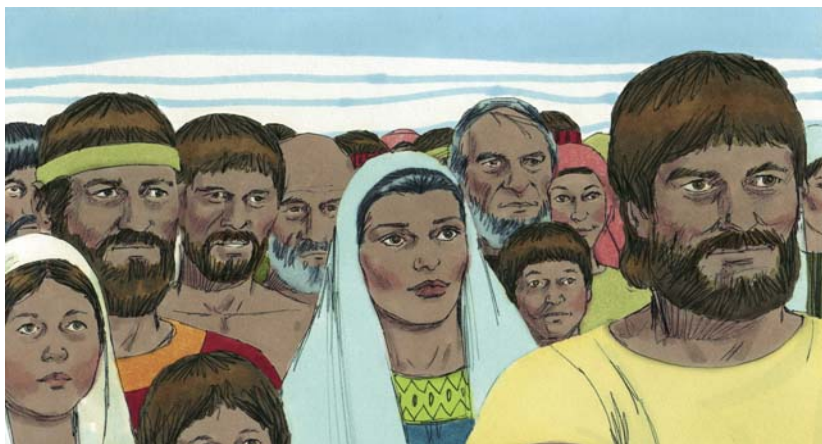
Mặc dù đã già nhưng Gia-cốp vẫn quyết định chuyển sang Ai-cập cùng với tất cả thành viên gia đình mình, và tất cả họ sống ở đó. Trước khi qua đời, Gia-cốp chúc phước cho từng người con của ông.



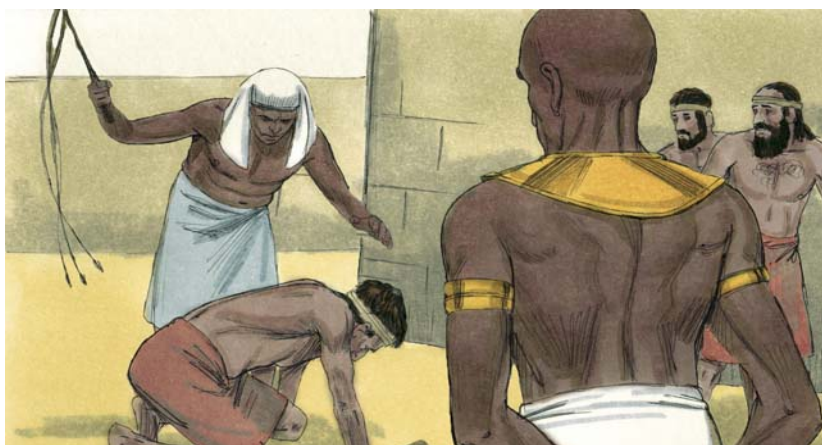
Lời giao ước Chúa hứa cùng Áp-ra-ham được tiếp tục truyền lại cho Y-sác, rồi cho Gia-cốp và tiếp đến là mười hai con trai của Gia-cốp và gia đình họ. Dòng dõi mười hai con trai Gia-cốp trở thành mười hai chi tộc của người Y-sơ-ra-ên.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Sáng Thế Ký 37-50

9. Đức Chúa Trời Gọi Môi-se



Sau khi Giô-sép qua đời, tất cả bà con họ hàng của ông vẫn sống ở Ai-cập. Họ và con cháu tiếp tục sống ở đó nhiều năm, và sinh rất nhiều con cháu. Họ được gọi là dân Y-sơ-ra-ên.



Sau hàng trăm năm, dân Y-sơ-ra-ên ngày càng trở nên đông đúc. Người Ai Cập không còn nhớ Giô-sép và tất cả những gì ông đã làm giúp họ. Họ bắt đầu sợ dân Y-sơ-ra-ên vì dân tộc này càng ngày càng đông. Vì vậy Pha-ra-ôn là người đang cai trị Ai Cập tại thời điểm đó đã bắt dân Y-sơ-ra-ên làm nô lệ cho người Ai Cập.



Người Ai-cập bắt dân Y-sơ-ra-ên làm việc để xây nhiều dinh thự và thậm chí cả các thành phố. Công việc nặng nhọc khiến cho đời sống của họ vô cùng cực khổ, nhưng Chúa lại ban phước cho họ, và họ thậm chí có thêm nhiều con cháu hơn nữa.



Pha-ra-ôn nhìn thấy người Y-sơ-ra-ên có nhiều em bé, nên ông ta ra lệnh giết hết những bé trai bằng cách quăng chúng xuống sông Nin.



Có một phụ nữ Y-sơ-ra-ên sinh một bé trai. Vợ chồng bà cố giấu con mình được chừng nào hay chừng ấy.



Cho đến khi không thể giấu được nữa, họ đặt đứa trẻ nằm trong một cái giỏ ở giữa bụi cây sậy dọc bờ sông Nin để cứu đứa bé khỏi bị giết. Chị gái của đứa trẻ theo dõi để xem điều gì xảy ra cho nó.



Một con gái của Pha-ra-ôn thấy cái giỏ và nhìn vào bên trong. Khi thấy đứa trẻ, cô đem về nuôi. Cô thuê một người phụ nữ Y-sơ-ra-ên làm vú em mà không hề hay biết người đàn bà đó chính là mẹ của đứa trẻ. Khi đứa trẻ lớn lên không cần sữa mẹ nữa thì người mẹ trả về cho con gái Pha-ra-ôn. Công chúa đặt tên cho đứa trẻ là Môi-se.



Một ngày kia, khi Môi-se khôn lớn, ông nhìn thấy một người Ai-cập đánh đập một người nô lệ Y-sơ-ra-ên. Môi-se đã cố gắng cứu giúp người anh em của mình.



Khi Môi-se nghĩ sẽ không ai nhìn thấy, ông liền giết người Ai-cập đó và chôn xác đi. Nhưng có người đã nhìn thấy những gì Môi-se làm.



Khi Pha-ra-ôn nghe nói về những gì Môi-se đã làm thì tìm cách giết Môi-se. Môi-se bèn trốn khỏi Ai-cập đến hoang mạc, nơi ông có thể được an toàn khỏi quân lính của Pha-ra-ôn.



Môi-se trở thành người chăn chiên trong hoang mạc một rất xa Ai-cập. Ông kết hôn với một phụ nữ ở đó và có hai con trai.



Một ngày kia khi Môi-se đang chăm sóc bầy chiên, ông nhìn thấy một bụi gai cháy. Nhưng bụi gai cứ cháy mãi không tàn. Môi-se tiến đến chỗ bụi gai để có thể nhìn rõ hơn. Khi ông đến gần bụi gai cháy, có tiếng của Đức Chúa Trời phán: "Hỡi Môi-se, hãy cởi giày ngươi ra, vì nơi ngươi đứng là đất thánh."



Chúa phán: "Ta đã thấy sự cực khổ của dân Ta. Ta sẽ sai người đến cùng Pha-ra-ôn để người đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi tình trạng nô lệ ở Ai-cập. Ta sẽ ban cho họ xứ Ca-na-an, là nơi Ta đã hứa cùng Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp."



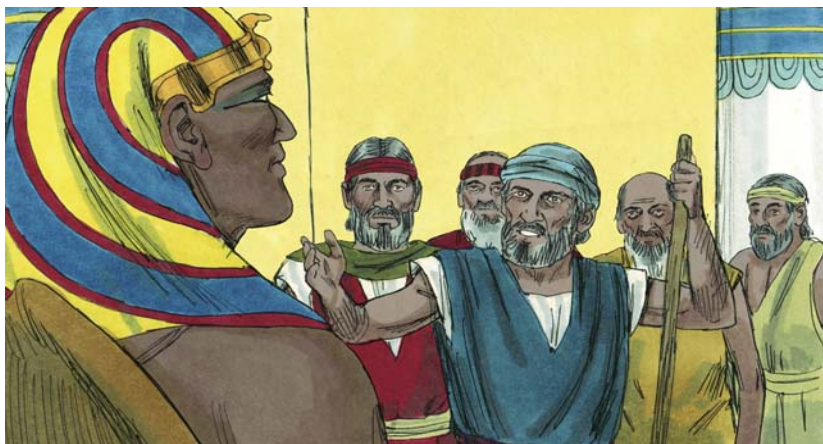
Môi-se đáp: "Nếu dân chúng hỏi ai đã sai con, thì con phải trả lời như thế nào?" Đức Chúa Trời phán: "Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu. Hãy nói với họ rằng: 'Đấng Hằng Hữu đã sai tôi đến cùng anh em.' Cũng hãy nói với họ rằng Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các người là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp. Đây là danh Ta đời đời."



Môi-se sợ hãi và không muốn đi đến với Pha-ra-ôn, vì ông nghĩ rằng ông không phải là người ăn nói lưu loát, vậy Đức Chúa Trời sai anh Môi-se là A-rôn đi theo để giúp ông. Chúa cũng cảnh cáo Môi-se và A-rôn là Pha-ra-ôn rất cứng lòng.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Xuất Hành 1-4

10. Mười Tai Vạ



Môi-se và A-rôn đến với Pha-ra-ôn. Họ nói: “Đây là những gì Đức Chúa Trời của người Y-sơ-ra-ên đã phán:” “Hãy để cho dân Ta đi!” Pha-ra-ôn không thèm nghe lời của hai người, thay vì thả tự do cho dân Y-sơ-ra-ên, ông ta thậm chí còn bắt họ làm việc cực nhọc hơn!



Pha-ra-ôn cứ tiếp tục từ chối cho dân sự ra đi, nên Đức Chúa Trời sai mười tai vạ khủng khiếp đến xứ Ai-cập. Qua những tai vạ này, Chúa cho Pha-ra-ôn thấy Ngài quyền năng hơn Pha-ra-ôn và tất cả các thần xứ Ai-cập.



Chúa biến nước sông Nin thành máu, nhưng Pha-ra-ôn vẫn không chịu cho dân Y-sơ-ra-ên ra đi.



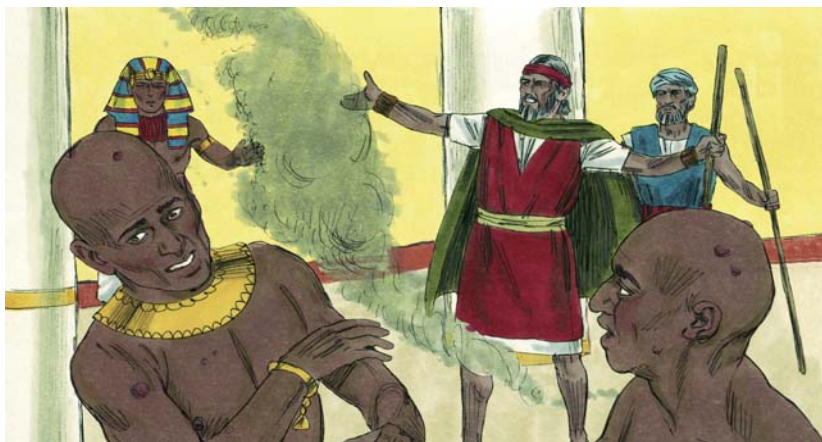
Chúa làm cho cả xứ Ai-cập đầy ếch nhái, Pha-ra-ôn van xin Môi-se hãy làm cho ếch nhái biến đi. Nhưng sau khi tất cả ếch nhái chết hết, Pha-ra-ôn lại cứng lòng và không cho dân Y-sơ-ra-ên rời khỏi Ai Cập.



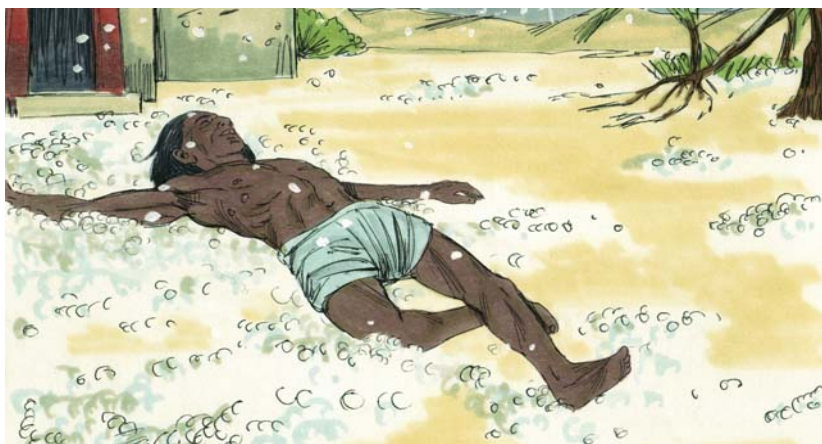
Vì vậy, Chúa cho tai vạ muỗi xảy ra, rồi sau đó Ngài cho tai vạ ruồi nặng. Pha-ra-ôn cho gọi Môi-se và A-rôn và nói rằng nếu họ ngừng tai vạ này lại thì người Do Thái có thể rời Ai Cập. Khi Môi-se cầu nguyện, Chúa đuổi hết ruồi nặng khỏi xứ Ai-cập. Nhưng Pha-ra-ôn lại cứng lòng và không cho dân sự ra đi.



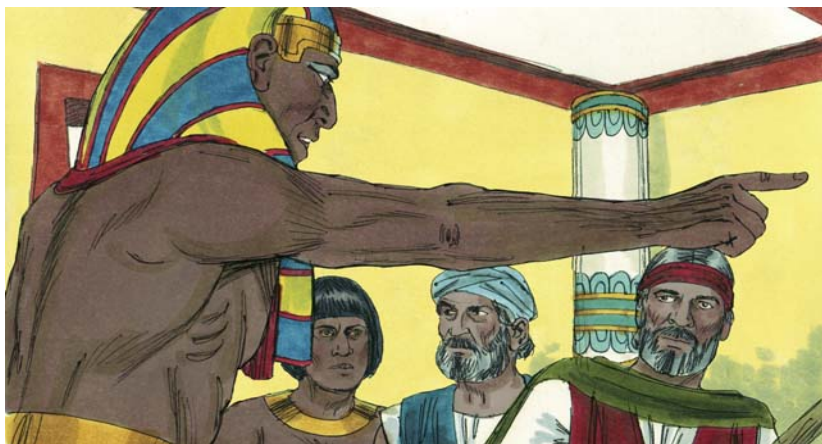
Sau đó, Chúa cho súc vật của người Ai-cập bị ốm và chết. Nhưng lòng Pha-ra-ôn vẫn chai lì, và không để dân Y-sơ-ra-ên đi.



Sau đó, Đức Chúa Trời phán cùng Môi-se hãy tung bụi tro lên trời trước mặt Pha-ra-ôn. Khi ông làm như vậy thì ung nhọt mọc khắp mình của người Ai-cập, nhưng người Y-sơ-ra-ên thì không sao. Đức Chúa Trời làm cho lòng Pha-ra-ôn cứng cỏi và không chịu thả tự do cho người Y-sơ-ra-ên.



Sau đó, Đức Chúa Trời sai mưa đá rơi xuống huỷ phá hầu hết mùa màng của người Ai Cập và giết chết bất cứ ai đi ra ngoài. Pha-ra-ôn gọi Môi-se và A-rôn và nói với hai người rằng: "Ta đã phạm tội. Bây giờ các ngươi có thể ra đi." Vậy Môi-se cầu nguyện và mưa đá từ trời ngừng rơi xuống.



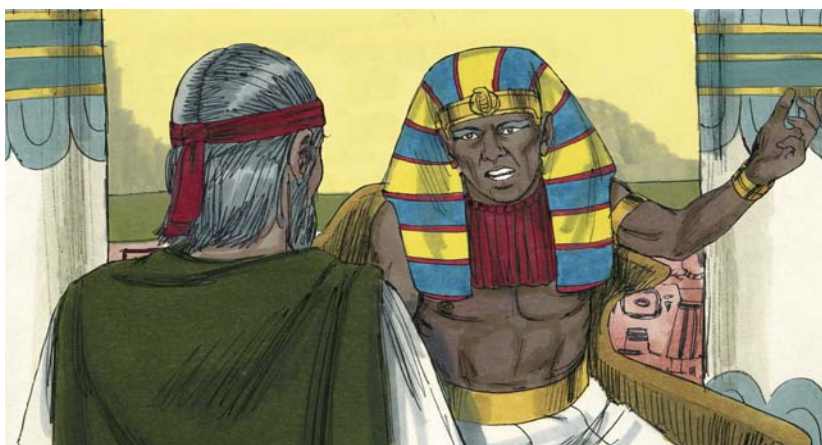
Nhưng Pha-ra-ôn lại phạm tội và cứng lòng. Ông ta vẫn không chịu thả tự do cho dân Y-sơ-ra-ên.



Sau đó, Đức Chúa Trời cho châu chấu phủ đầy xứ Ai-cập. Châu chấu ăn tất cả phần hoa màu mà trận mưa đá còn chưa hủy diệt hết.



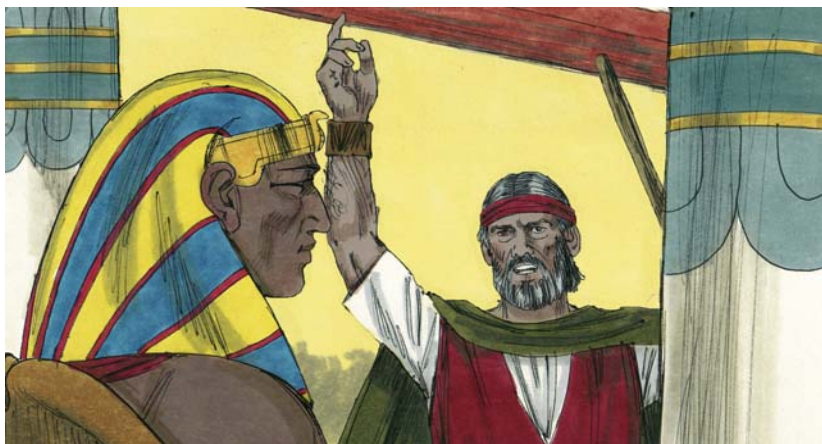
Sau đó, Đức Chúa Trời sai bóng tối đến trong suốt ba ngày. Trời tối đến nỗi người Ai-cập không thể rời khỏi nhà. Nhưng vẫn có ánh sáng nơi người Y-sơ-ra-ên sống.



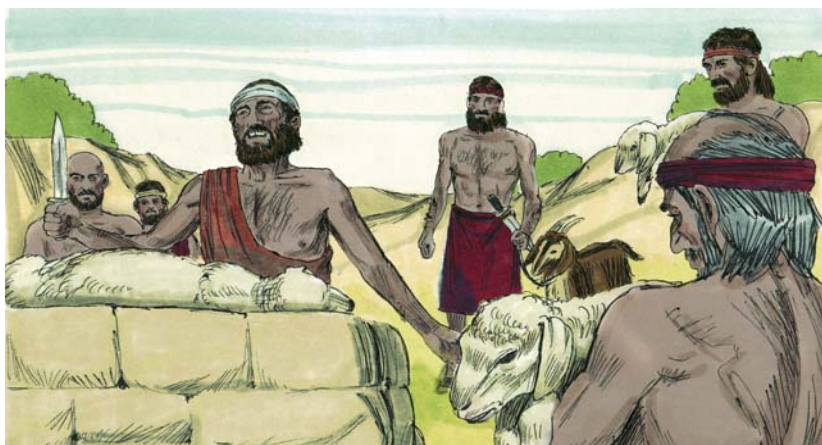
Nhưng thậm chí sau chín tai vạ này, Pha-ra-ôn vẫn từ chối không cho dân Y-sơ-ra-ên đi. Vì Pha-ra-ôn không chịu nghe lời nên Đức Chúa Trời đã dự bị tai vạ cuối cùng. Tai vạ này đã thay đổi ý định của Pha-ra-ôn.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Xuất Hành 5-10

11. Lễ Vượt Qua



Đức Chúa Trời cảnh báo Pha-ra-ôn rằng nếu ông không cho dân Y-sơ-ra-ên đi, thì Ngài sẽ giết hết thầy con trai đầu lòng của người Ai-cập lẫn súc vật. Khi nghe điều này Pha-ra-ôn vẫn không chịu tin và nghe theo lời Chúa.



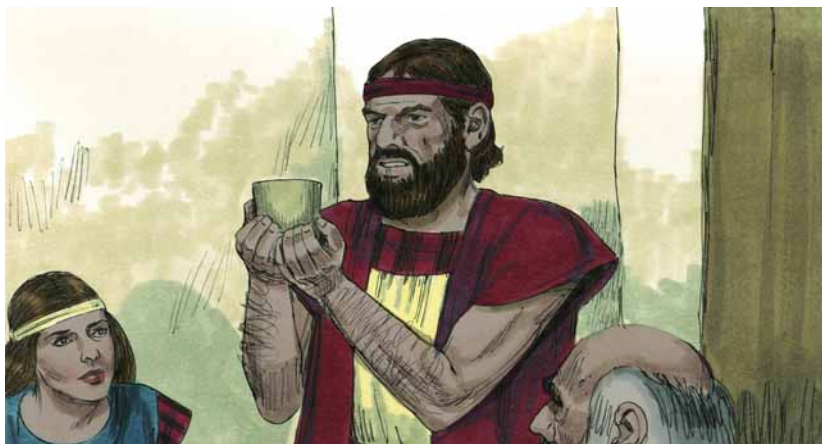
Đức Chúa Trời đã cung ứng cách để cứu tất cả con trai đầu lòng của những ai tin Ngài. Mỗi gia đình phải chọn một con chiên con hoàn hảo không tì vết và giết nó.



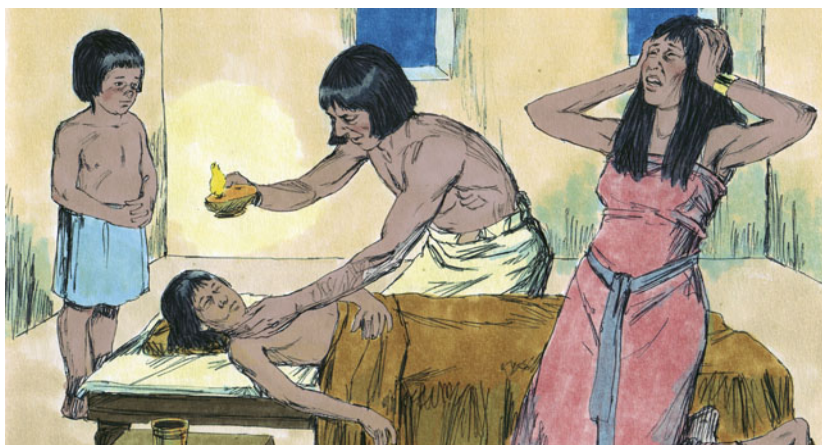
Chúa bảo dân Y-sơ-ra-ên bôi huyết của chiên con quanh cửa nhà mình, rồi nướng thịt và ăn thật nhanh cùng với bánh không men. Ngài cũng bảo họ hãy chuẩn bị sẵn sàng để rời khỏi Ai-cập đang khi ăn.



Người Y-sơ-ra-ên làm theo tất cả những gì Đức Chúa Trời truyền lệnh. Lúc nửa đêm, Chúa đi qua xứ Ai-cập và giết hết thảy các con trai đầu lòng của họ.



Những nhà nào có huyết bôi trên cửa thì Chúa vượt qua và tất cả mọi người ở bên trong đều được an toàn. Họ được cứu bởi huyết chiên con.



Nhưng người Ai-cập không tin Chúa hoặc không vâng theo mệnh lệnh của Ngài. Vì vậy Chúa không vượt qua nhà họ mà giết tất cả con đầu lòng của người Ai-cập.



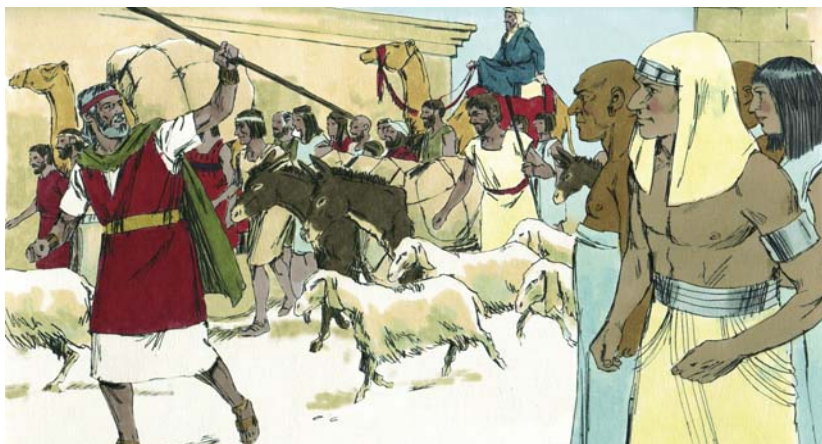
Mọi con trưởng nam của người Ai-cập đều chết hết, từ con đầu lòng của tù nhân đang ở trong tù cho đến con đầu lòng của Pha-ra-ôn. Nhiều người Ai-cập khóc than vì họ quá đau buồn.



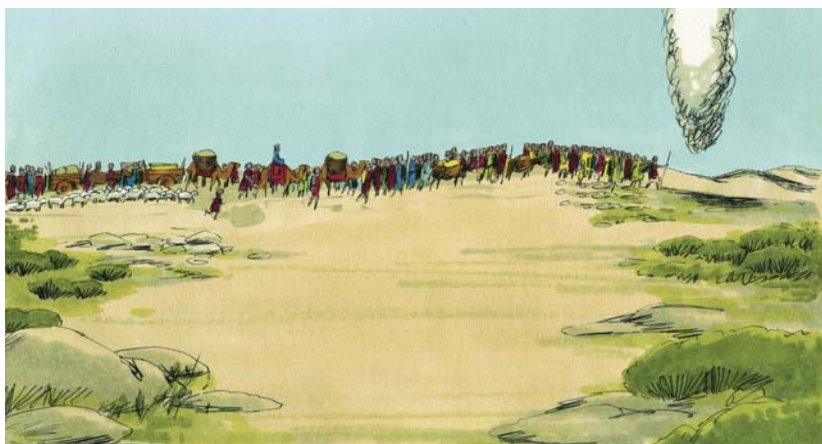
Đêm đó, Pha-ra-ôn cho gọi Môi-se và A-rôn và nói: "Hãy đem dân Y-sơ-ra-ên và rời khỏi Ai-cập ngay lập tức!" Người Ai-cập cũng hối thúc người Y-sơ-ra-ên hãy ra đi ngay lập tức.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Xuất Hành 11:1–12:32

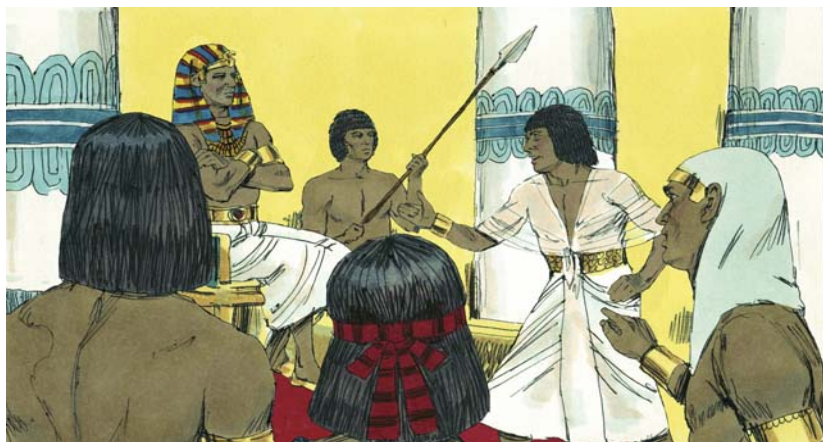
12. Xuất Hành



Dân Y-sơ-ra-ên vô cùng hạnh phúc khi rời khỏi xứ Ai-cập. Họ không còn là nô lệ nữa, và họ đang trở về Đất Hứa! Người Ai-cập đã cho người Y-sơ-ra-ên bất cứ thứ gì mà họ xin, thậm chí vàng, bạc và những thứ có giá trị khác. Một số người tin Chúa từ các dân tộc khác cũng đi cùng người Y-sơ-ra-ên khi họ rời xứ Ai-cập.



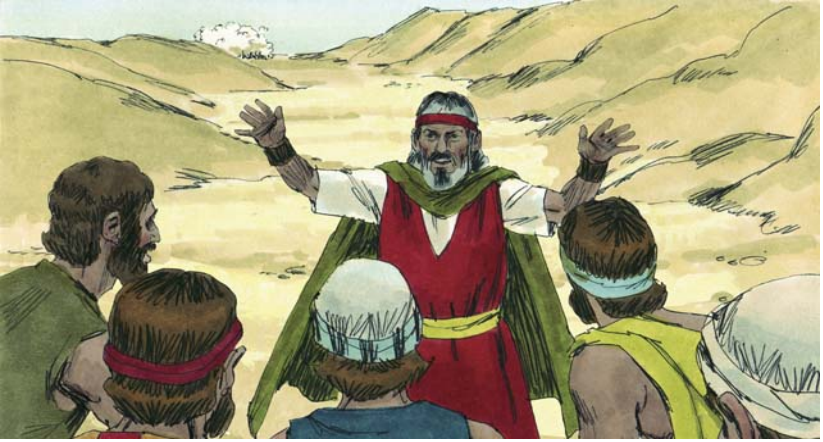
Đức Chúa Trời dẫn dắt họ bằng trụ mây ở phía trên họ suốt cả ngày, và bằng trụ lửa vào ban đêm. Chúa luôn ở cùng họ và dẫn dắt họ trong suốt cuộc hành trình. Tất cả những gì họ phải làm là đi theo Ngài.



Sau một thời gian ngắn, Pha-ra-ôn và dân sự của mình lại thay đổi ý định và muốn dân Y-sơ-ra-ên trở lại làm nô lệ cho họ. Chúa khiến cho Pha-ra-ôn cứng lòng để mọi người có thể thấy rằng Ngài chính là Đấng Chân Thần Duy Nhất và hiểu rằng Ngài, Đức Giê-hô-va quyền năng hơn Pha-ra-ôn và hơn cả các vị thần của họ.



Vậy, Pha-ra-ôn và quân đội của họ đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên để bắt họ trở lại làm nô lệ. Khi người Y-sơ-ra-ên thấy quân Ai-cập đang đến, họ nhận thấy rằng họ đang bị mắc kẹt giữa quân của Pha-ra-ôn và Biển Đỏ. Họ vô cùng sợ hãi và khóc lóc: "Tại sao chúng ta lại rời Ai-cập? Chúng ta sẽ chết mất!"



Môi-se nói cùng dân sự rằng: “Đừng sợ! Chúa sẽ chiến đấu cho các người và cứu các người.” Sau đó Chúa phán cùng Môi-se: “Hãy nói với dân sự cứ tiến về Biển Đỏ.”



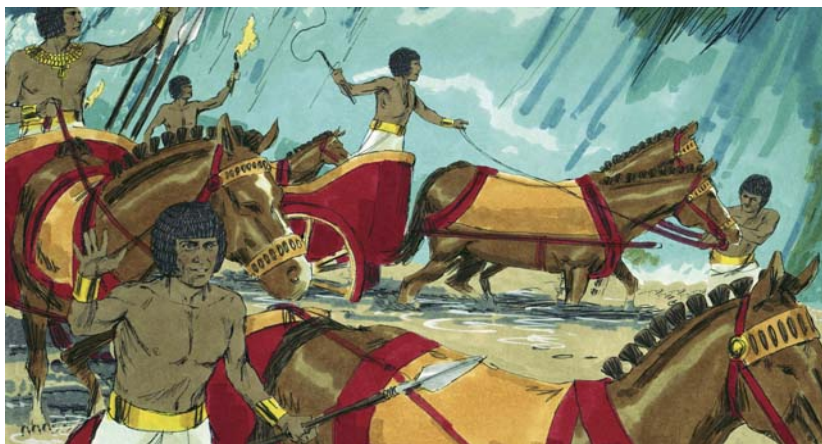
Sau đó, Đức Chúa Trời liền chuyển dịch trụ mây và đặt nó ở giữa người Y-sơ-ra-ên và quân Ai-cập, vậy quân Ai-cập không nhìn thấy được người Y-sơ-ra-ên.



Đức Chúa Trời bảo Môi-se giơ tay lên hướng về biển và phân rẽ nước. Sau đó Chúa khiến gió tạt nước biển sang bên trái và bên phải, và thế là một con đường được hình thành xuyên qua biển.



Người Y-sơ-ra-ên đi qua biển như đi trên đất khô, nước như hai vách tường ở hai bên.



Sau đó, Chúa cất trụ mây lên khỏi con đường để quân Ai-cập có thể thấy người Y-sơ-ra-ên đang trốn thoát. Người Ai cập quyết định đuổi theo họ.



Vậy họ đuổi theo người Y-sơ-ra-ên trên con đường băng qua biển, nhưng Chúa làm cho quân Ai-cập hoảng loạn, và khiến cho các xe ngựa của họ bị mắc kẹt. Họ gào thét lên: "Chạy nhanh lên! Đức Chúa Trời đang chiến đấu cho dân Y-sơ-ra-ên!"



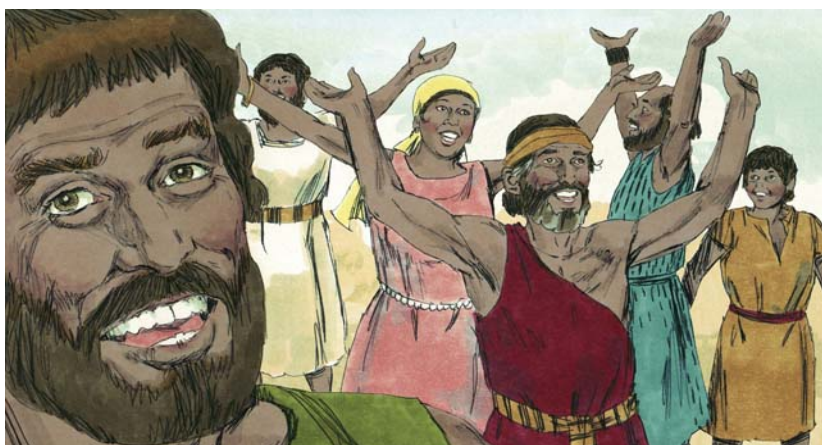
Khi tất cả dân Y-sơ-ra-ên đã sang bờ bên kia an toàn, Chúa bảo Môi-se hãy giang tay ra lần nữa. Khi ông vâng lời thì nước tràn lên quân Ai Cập và trở về biển như cũ. Toàn bộ quân Ai Cập bị chết chìm.



Khi người Y-sơ-ra-ên nhìn thấy đoàn quân Ai-cập chết hết, họ tin cậy Đức Chúa Trời và tin rằng Môi-se là tiên tri của Ngài.



Dân Y-sơ-ra-ên rất vui mừng vì Đức Chúa Trời đã cứu họ thoát chết và thoát khỏi đời nô lệ! Bây giờ họ tự do hầu việc Ngài. Người Y-sơ-ra-ên hát nhiều bài ca để ăn mừng sự tự do mới và để ngợi khen Chúa vì Ngài đã cứu họ khỏi quân Ai Cập.



Đức Chúa Trời truyền lệnh cho người Y-sơ-ra-ên hãy kỷ niệm lễ Vượt Qua hàng năm để nhớ việc Đức Chúa Trời đã ban cho họ chiến thắng quân Ai Cập thế nào và Ngài đã giải cứu họ khỏi ách nô lệ ra sao. Họ ăn mừng ngày này bằng cách giết một con chiên không tì vết và ăn với bánh không men.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Xuất Hành 12:33-15:21

13. Giao Ước Của Đức Chúa Trời Với Dân Y-sơ-ra-ên



Sau khi Đức Chúa Trời dẫn dân Y-sơ-ra-ên băng qua Biển Đỏ, Ngài dẫn họ xuyên qua đồng vắng và đến một ngọn núi tên là Si-nai. Đây cũng là ngọn núi mà Môi-se đã nhìn thấy bụi gai cháy. Dân sự dựng trại tại chân núi này.



Chúa phán cùng Môi-se và dân sự rằng: “Nếu các ngươi vâng lời Ta và giữ giao ước Ta, các ngươi sẽ là cơ nghiệp quý báu của Ta, là vương quốc thầy tế lễ và là một dân thánh.”



Sau ba ngày, khi dân sự đã chuẩn bị tâm linh của họ, Đức Chúa Trời ngự xuống trên ngọn núi Si-nai với sấm sét, chớp nhoáng, khói và tiếng kèn vang dội. Chỉ có Môi-se được phép lên núi.



Sau đó Chúa ban cho họ giao ước và phán: “Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời ngươi, Đấng cứu ngươi khỏi nhà nô lệ Ai-cập. Đừng thờ phượng bất cứ thần nào khác.”



“Đừng làm thần tượng và thờ phượng chúng, bởi vì Ta, Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời kỳ tà. Đừng dùng Danh Ta một cách thiếu tôn kính. Phải chắc chắn giữ ngày Sa-bát để làm ngày thánh. Hãy làm tất cả công việc của ngươi trong sáu ngày, vì ngày thứ bảy là một ngày dành cho các ngươi được nghỉ ngơi và nhớ đến Ta.”



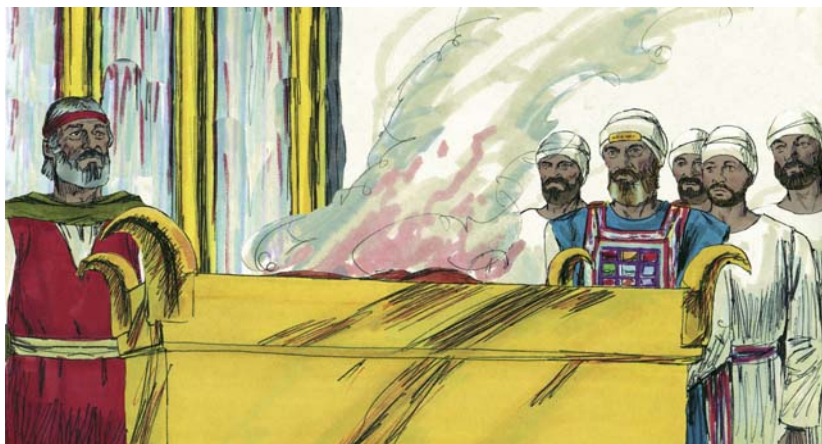
“Hãy tôn kính cha mẹ ngươi. Đừng giết người. Đừng phạm tội tà dâm. Đừng trộm cắp. Đừng nói dối. Đừng tham vợ, tham nhà của người lân cận ngươi hay bất cứ vật gì thuộc về người.”



Sau đó Đức Chúa Trời viết mười điều răn trên hai bảng đá và đưa cho Môi-se. Ngài cũng ban nhiều luật lệ khác để họ làm theo. Nếu dân sự vâng theo những luật lệ này thì Chúa hứa sẽ ban phước và bảo vệ họ. Nếu họ không vâng theo, Chúa sẽ trừng phạt họ.



Đức Chúa Trời cũng ban cho dân Y-sơ-ra-ên một bản chi tiết về một cái lều mà Ngài muốn họ làm. Đó được gọi là Đền Tạm, nó có hai phòng được phân chia bởi một bức màn lớn. Chỉ thầy tế lễ thượng phẩm mới được phép vào bên trong cái phòng đằng sau bức màn vì Chúa ngự ở đó.



Bất cứ ai bất tuân luật pháp của Đức Chúa Trời có thể mang một con vật đến bàn thờ phía trước Đền Tạm để làm của lễ dâng lên Chúa. Thầy tế lễ sẽ giết con sinh tế và thiêu nó trên bàn thờ. Huyết của con sinh tế sẽ che phủ tội của người đó khiến người đó được sạch tội trước mặt Chúa. Chúa chọn A-rôn anh trai của Mô-i-se và dòng dõi A-rôn làm thầy tế lễ cho Ngài.



Cả dân sự đều đồng ý vâng phục luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ, chỉ thờ phượng một mình Đức Chúa Trời, và trở thành dân đặc biệt của Ngài. Nhưng chỉ một thời gian ngắn sau khi họ hứa vâng phục Chúa, họ đã phạm tội vô cùng khùng khiếp.



Mô-i-se ở trên núi Si-nai nhiều ngày hầu chuyện cùng Đức Chúa Trời. Dân sự trở nên mệt mỏi vì phải chờ ông quay lại. Vậy họ đem vàng đến cho A-rôn và yêu cầu ông làm một tượng thần cho họ!



Vậy A-rôn bèn làm một cái tượng vàng hình bò con. Dân sự bắt đầu hăng say thờ phượng thần tượng và dâng của lễ cho nó! Đức Chúa Trời nổi cơn thịnh nộ vì cơ tội lỗi của họ và định huỷ diệt họ. Nhưng Mô-i-se cầu nguyện cho họ, và Chúa đã lắng nghe lời cầu nguyện của ông nên không huỷ diệt họ nữa.



Khi Môi-se xuống núi và nhìn thấy thần tượng, ông rất giận dữ đến nỗi ném vỡ hai bảng đá mà trên đó Đức Chúa Trời đã viết Mười Điều Răn.



Sau đó, Môi-se nghiền thần tượng ra tro, hoà lẫn với nước rồi bắt dân sự uống nước ấy. Đức Chúa Trời sai một tai vạ đến trên dân sự và nhiều người trong số họ đã phải chết.



Môi-se làm hai bảng đá mới có viết Mười Điều Răn để thay thế cho bảng đá mà ông đã làm vỡ. Sau đó, Môi-se trở lại trên núi một lần nữa và cầu xin Chúa tha thứ cho dân sự. Đức Chúa Trời lắng nghe Môi-se và tha thứ cho họ. Môi-se xuống núi với Mười Điều Răn được viết trên hai bảng đá mới. Sau đó, Chúa dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên rời núi Si-nai hướng về Đất Hứa.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Xuất Hành 19-34

14. Lang Thang Trong Đồng Vẳng



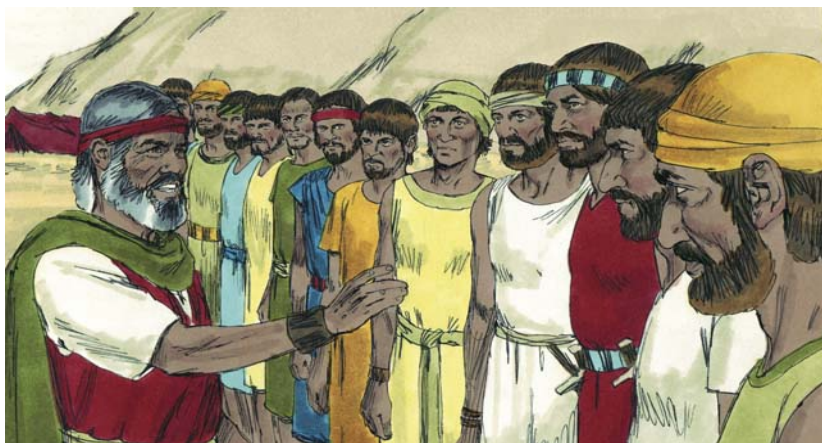
Sau khi Đức Chúa Trời nói với người Y-sơ-ra-ên về những luật lệ mà Ngài muốn họ vâng theo như là phần của giao ước giữa Chúa với họ, thì họ rời núi Si-nai. Đức Chúa Trời bắt đầu dẫn họ từ đó đi về miền Đất Hứa, là xứ Ca-na-an. Trụ mây đi bên trên họ hướng về Ca-na-an và họ đi theo trụ mây đó.



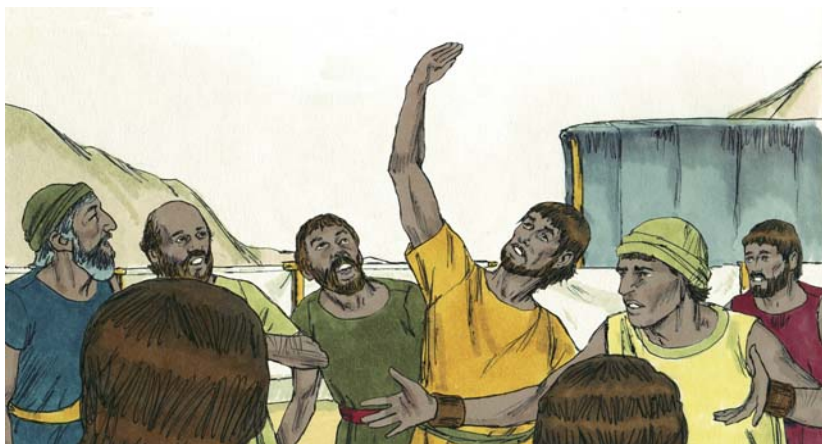
Đức Chúa Trời hứa với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp rằng Ngài sẽ ban Đất Hứa cho dòng dõi của họ, nhưng bây giờ có quá nhiều nhóm dân đang sinh sống tại đó. Họ được gọi là dân Ca-na-an. Dân Ca-na-an không thờ phượng hoặc vâng lời Chúa. Họ thờ phượng các thần giả và làm nhiều điều gian ác.



Đức Chúa Trời phán cùng dân Y-sơ-ra-ên: “Các ngươi phải tiêu diệt sạch người Ca-na-an trong Đất Hứa. Đừng lập giao ước hòa bình với chúng, và cũng đừng kết hôn với chúng. Các ngươi phải hủy diệt hoàn toàn tất cả thần tượng của chúng. Nếu các ngươi không vâng lời Ta thì các ngươi sẽ sa ngã mà thờ lạy các thần tượng của chúng thay vì thờ Ta.”



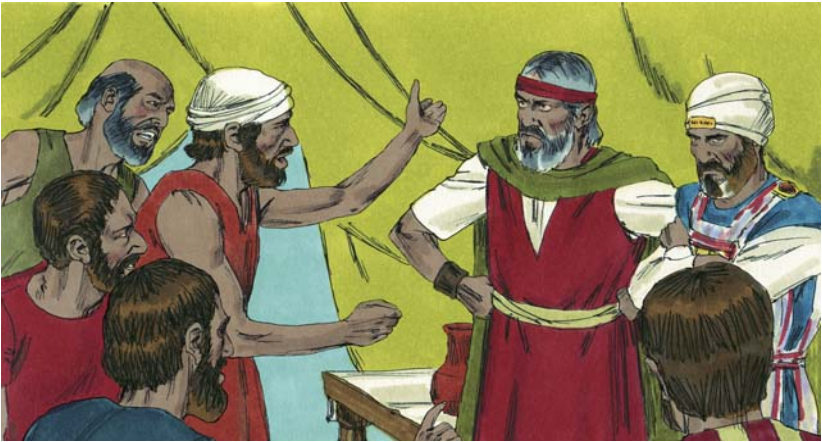
Khi người Y-sơ-ra-ên tiến vào ranh giới Ca-na-an, Môi-se chọn mười hai người đàn ông, mỗi chi phái một người. Ông hướng dẫn họ đi vào do thám xứ Ca-na-an xem vùng đất ấy như thế nào. Họ cũng do thám người Ca-na-an xem họ mạnh hay yếu.



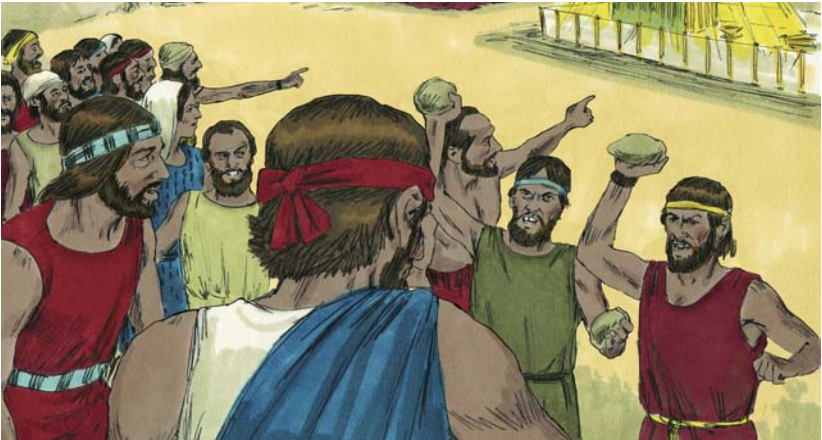
Mười hai người nam đi do thám xứ Ca-na-an trong bốn mươi ngày rồi trở về. Họ nói với dân sự: “Đất đai rất phì nhiêu và hoa màu cũng trù phú!” Nhưng mười thám tử nói: “Thành quách rất vững chắc và dân ở đó rất cao lớn! Nếu chúng ta tấn công họ, họ chắc chắn sẽ đánh bại chúng ta và giết chúng ta!”



Ngay lập tức, Ca-lép và Giô-suê, là hai thám tử còn lại nói: “Quả thật người Ca-na-an rất cao lớn và khỏe mạnh, nhưng chúng ta sẽ đánh bại họ! Vì Đức Chúa Trời sẽ chiến đấu cho chúng ta!”



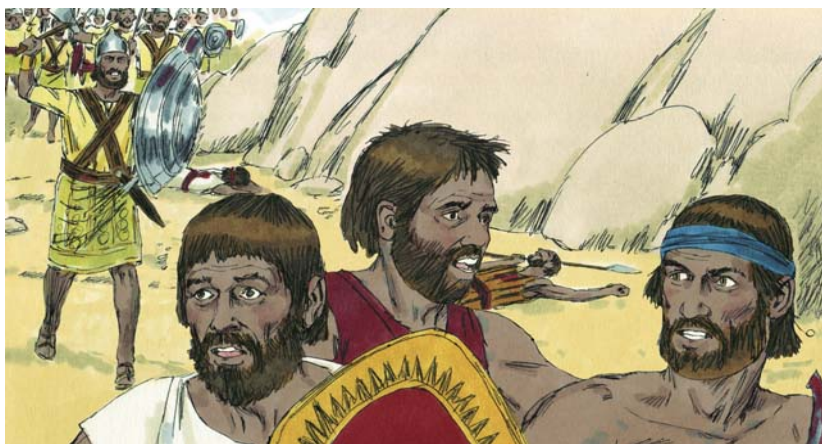
Nhưng dân sự không nghe theo lời của Ca-lép và Giô-suê. Họ bỗng nổi giận cùng Môi-se và A-rôn và nói rằng: "Tại sao các ông lại dẫn chúng tôi vào nơi kinh khủng này? Thà chúng ta cứ sống ở Ai-cập còn hơn là phải chết trong chiến trận và vợ con chúng ta bị bắt làm nô lệ." Dân sự muốn chọn người lãnh đạo khác để dẫn họ quay lại Ai-cập.



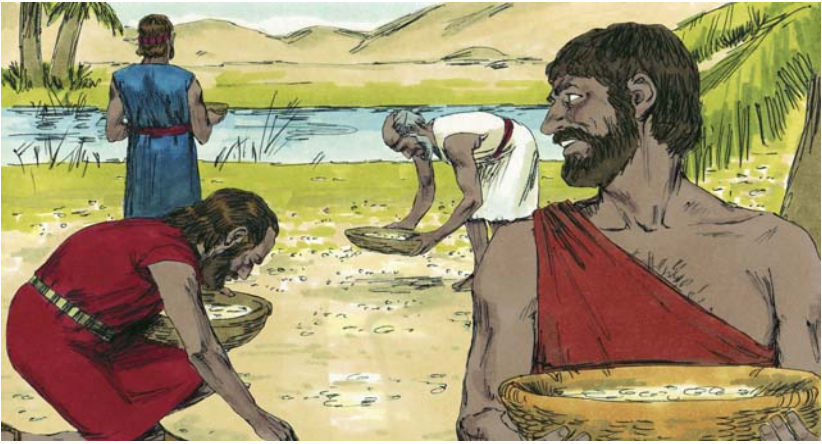
Đức Chúa Trời nổi cơn thịnh nộ và Ngài hiện ra tại Đền Tạm phán rằng: "Bởi vì các ngươi đã nổi loạn chống lại Ta, nên tất cả các ngươi sẽ phải lang thang trong đồng vắng. Ngoại trừ Giô-suê và Ca-lép, còn lại tất cả những ai từ hai mươi tuổi trở lên sẽ chết ở đó và sẽ không bao giờ được vào Đất Hứa."



Khi dân sự nghe như vậy, họ rất hối hận. Họ bèn lấy vũ khí và tấn công người Ca-na-an. Môi-se cảnh cáo họ đừng đi, vì Đức Chúa Trời sẽ không ở cùng họ đâu, nhưng họ không chịu nghe lời ông.



Đức Chúa Trời không ở cùng với họ trong chiến trận này nên họ bị bại trận và có nhiều người bị giết. Sau đó, dân Y-sơ-ra-ên quay về từ Ca-na-an rồi lang thang trong đồng vắng suốt bốn mươi năm.



Trong suốt bốn mươi năm dân Y-sơ-ra-ên lang thang trong đồng vắng, Đức Chúa Trời vẫn cung ứng cho họ. Ngài ban cho họ bánh từ trời gọi là “mana.” Ngài cũng sai bầy chim cút đến trong lều trại của họ để họ có thể có thịt ăn. Trong suốt thời gian đó, Chúa giữ cho áo quần và giày dép họ không hề sờn rách.



Đức Chúa Trời thậm chí còn làm phép lạ cho nước chảy ra từ hòn đá. Dầu vậy, người Y-sơ-ra-ên vẫn phàn nàn và cầu nhàu với Chúa và Mô-i-se. Cho dù vậy, Chúa vẫn thành tín giữ lời hứa của Ngài đối với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.



Một lần kia dân sự không có nước uống. Chúa phán cùng Môi-se: “Hãy nói với hòn đá, thì nước sẽ chảy ra.” Nhưng Môi-se đã không tôn vinh Chúa trước mặt dân sự bằng cách dùng gậy đập vào hòn đá hai lần thay vì truyền lệnh cho hòn đá. Nước chảy ra từ hòn đá cho dân sự uống, nhưng Chúa nổi giận cùng Môi-se và phán: “Ngươi sẽ không được vào Đất Hứa.”



Sau khi dân Y-sơ-ra-ên lang thang trong đồng vắng suốt bốn mươi năm thì tất cả những người nổi loạn chống lại Đức Chúa Trời đều chết hết. Sau đó, Chúa dẫn dân Y-sơ-ra-ên vào địa phận Đất Hứa một lần nữa. Môi-se bây giờ đã rất già, nên Chúa chọn Giô-suê để giúp ông dẫn dắt dân sự. Chúa hứa cùng Môi-se rằng rồi Ngài sẽ sai đến một tiên tri khác giống như ông.



Đức Chúa Trời đem Môi-se lên một đỉnh núi để ông có thể nhìn thấy toàn bộ Đất Hứa. Môi-se nhìn thấy Đất Hứa nhưng Chúa không cho phép ông đặt chân vào. Sau đó, Môi-se qua đời, và dân Y-sơ-ra-ên than khóc ông trong ba mươi ngày. Giô-suê trở thành người lãnh đạo mới. Giô-suê là một lãnh đạo tốt vì ông tin cậy và vâng lời Đức Chúa Trời.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Xuất Hành 16-17; Dân Số 10-14; 20; 27; Phục Truyền 34

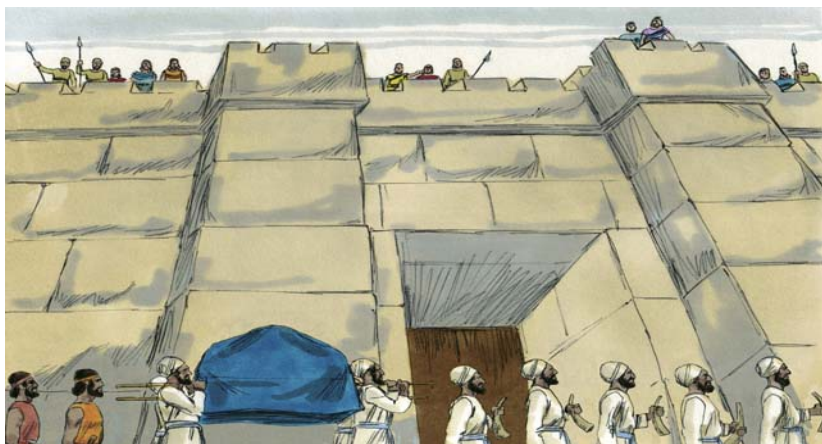
15. Đất Hứa



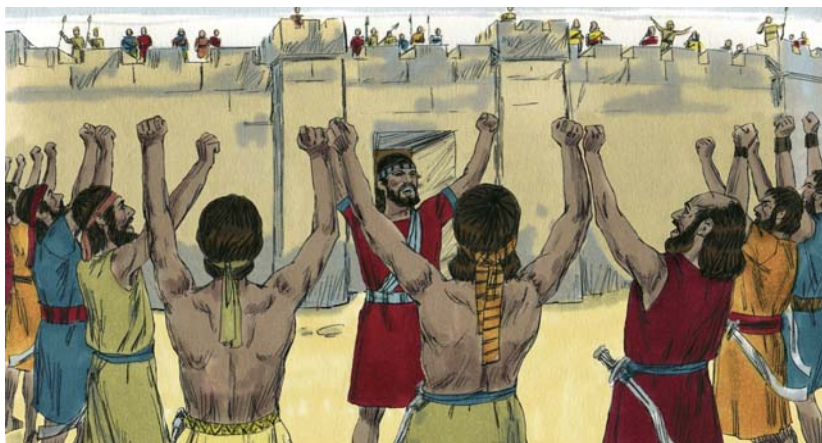
Cuối cùng đến lúc dân Y-sơ-ra-ên vào Đất Hứa Ca-na-an. Giô-suê sai hai thám tử vào thành phố Giê-ri-cô của Ca-na-an là một thành được bảo vệ bởi những bức tường vững chắc. Trong thành đó có một kỵ nữ tên là Ra-háp đã giấu hai thám tử sau đó bảo vệ họ trốn thoát. Bà làm vậy vì bà tin vào Đức Chúa Trời. Hai thám tử hứa sẽ bảo vệ Ra-háp và gia đình bà khi dân Y-sơ-ra-ên phá hủy thành Giê-ri-cô.



Để tiến vào Đất Hứa, dân Y-sơ-ra-ên phải vượt qua sông Giô-đanh. Đức Chúa Trời phán cùng Giô-suê: “Để thầy tế lễ đi trước.” Khi thầy tế lễ bắt đầu bước xuống sông Giô-đanh thì nước từ thượng nguồn ngừng chảy và vì vậy dân Y-sơ-ra-ên đi qua bờ bên kia như đi trên đất khô.



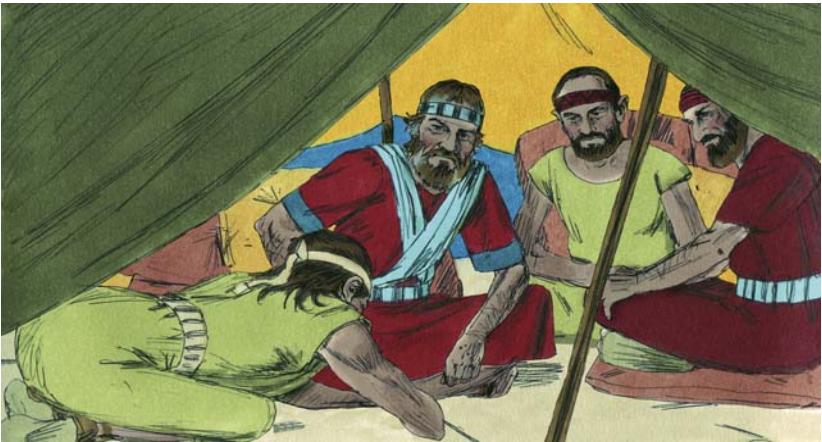
Sau khi dân sự đã qua sông Giô-đanh, Đức Chúa Trời nói với Giô-suê cách nào để tấn công thành trì vững chắc Giê-ri-cô. Dân sự vâng phục Chúa. Y như Chúa đã phán, binh lính và các thầy tế lễ đi vòng quanh thành Giê-ri-cô mỗi ngày một lần trong sáu ngày.



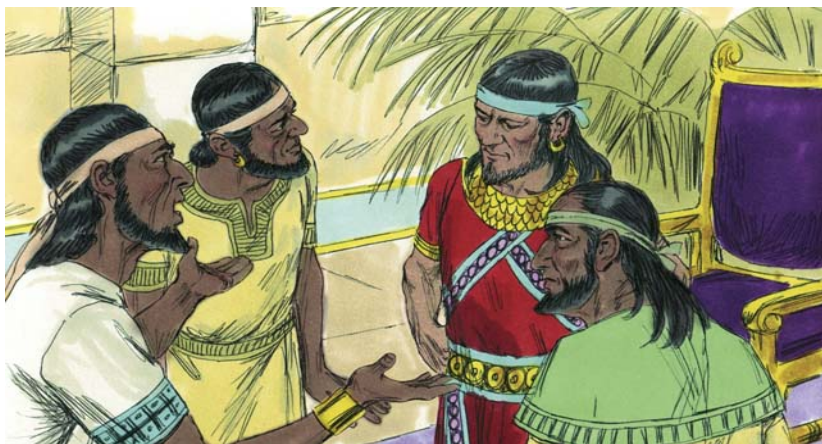
Sau đó, vào ngày thứ bảy, dân Y-sơ-ra-ên đi vòng quanh thành phố bảy lần. Khi đến vòng cuối cùng, các binh sĩ hét lớn lên trong khi các thầy tế lễ thổi kèn.



Và thế là tường thành sụp đổ! Dân Y-sơ-ra-ên bèn tiêu huỷ mọi thứ trong thành theo đúng mệnh lệnh của Chúa. Chỉ có Ra-háp và gia đình bà được cứu. Họ trở thành một phần của dân Y-sơ-ra-ên. Khi những người khác sống ở Ca-na-an nghe về việc dân Y-sơ-ra-ên đã phá huỷ thành Giê-ri-cô thì họ sợ rằng dân Y-sơ-ra-ên cũng sẽ tấn công họ.



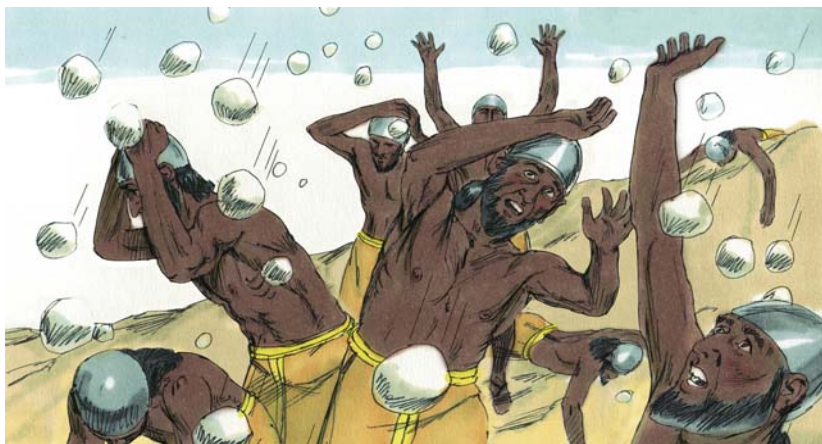
Đức Chúa Trời đã chỉ thị cho dân Y-sơ-ra-ên không được lập hiệp ước hoà bình với bất cứ dân tộc nào ở Ca-na-an. Nhưng một trong những tộc người Ca-na-an gọi là Ga-bê-ôn đã nói dối Giô-suê rằng họ đến từ một nơi rất xa Ca-na-an. Họ xin Giô-suê lập giao ước hoà bình với họ. Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên đã không cầu hỏi Chúa xem dân Ga-bê-ôn từ đâu tới. Vì vậy, Giô-suê đã lập hiệp ước hoà bình với họ.



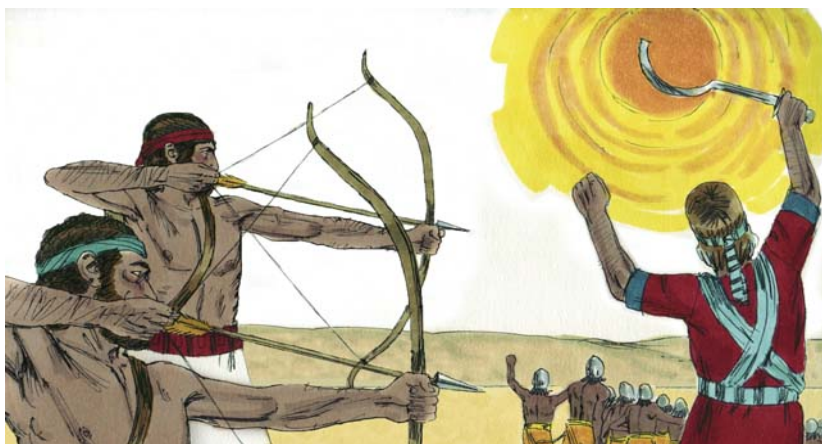
Dân Y-sơ-ra-ên rất bức mình khi phát hiện ra rằng dân Ga-bê-ôn đã lừa gạt mình, nhưng họ vẫn giữ hiệp ước hoà bình với họ vì đó là một sự hứa nguyện trước mặt Đức Chúa Trời. Sau đó một thời gian, các vua của các bộ tộc khác ở Ca-na-an là dân A-mô-rít nghe nói dân Ga-bê-ôn đã lập ước hòa bình với dân Y-sơ-ra-ên, nên họ liên minh với nhau thành một đạo quân hùng mạnh để tấn công Ga-bê-ôn. Ga-bê-ôn liền sai sứ giả đến cầu viện Giô-suê giúp đỡ.



Giô-suê liền tập hợp binh sĩ Y-sơ-ra-ên, và họ đi suốt đêm đến bộ tộc Ga-bê-ôn. Sáng sớm hôm sau họ bắt ngờ tấn công quân A-mô-rít.



Đức Chúa Trời đã chiến đấu cho người Y-sơ-ra-ên hôm đó. Ngài khiến cho dân A-mô-rít rối loạn và sai một trận mưa đá lớn rơi xuống và giết chết nhiều người A-mô-rít.



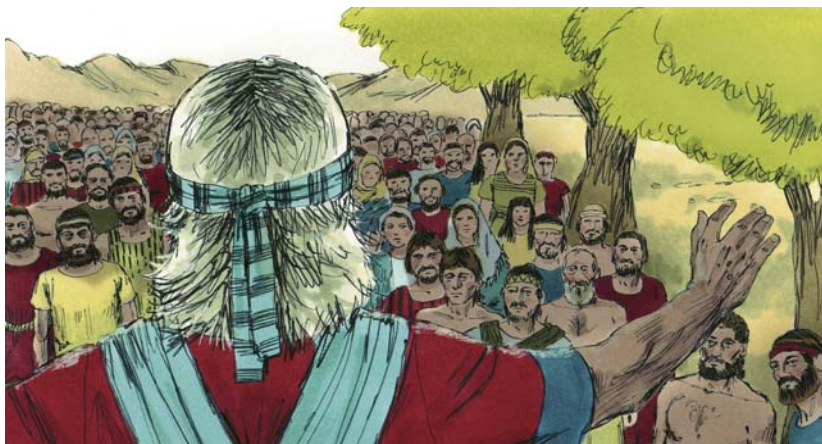
Đức Chúa Trời cũng khiến cho mặt trời đứng yên tại một chỗ trên bầu trời để người Y-sơ-ra-ên có đủ thời gian để tiêu diệt hoàn toàn người A-mô-rít. Trong ngày ấy, Đức Chúa Trời đã giành một chiến thắng oanh liệt cho dân Y-sơ-ra-ên.



Sau khi Đức Chúa Trời đã đánh bại đội quân này, thì nhiều bộ tộc khác người Ca-na-an đã tập hợp nhau để chống lại Y-sơ-ra-ên. Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên đã tấn công và tiêu diệt họ.



Sau trận chiến này, Đức Chúa Trời ban cho mỗi chi phái Y-sơ-ra-ên phần đất riêng trong vùng Đất Hứa. Và sau đó Chúa ban cho dân Y-sơ-ra-ên sự hòa bình với tất cả các nước xung quanh.



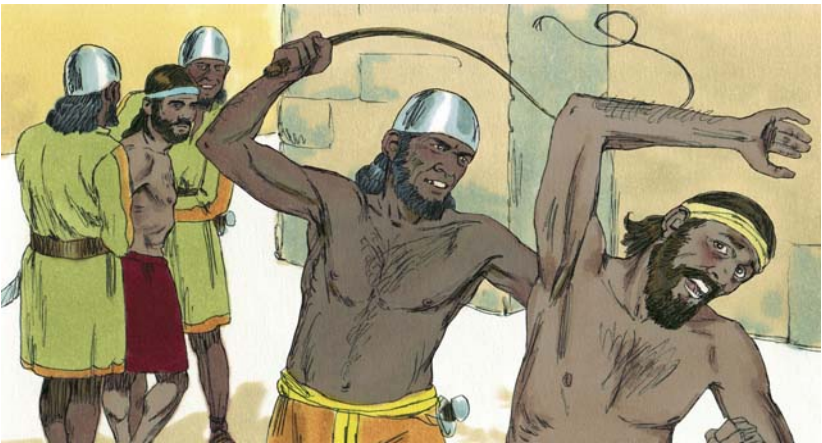
Khi Giô-suê đã già, ông kêu gọi tất cả dân Y-sơ-ra-ên tập trung lại. Sau đó, Giô-suê nhắc lại cho họ bốn phận phải vâng theo giao ước mà Đức Chúa Trời đã lập với họ tại núi Si-nai. Dân sự hứa nguyện sẽ trung thành với Chúa và tuân theo luật lệ của Ngài.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Giô-suê 1-24

16. Những Người Giải Cứu



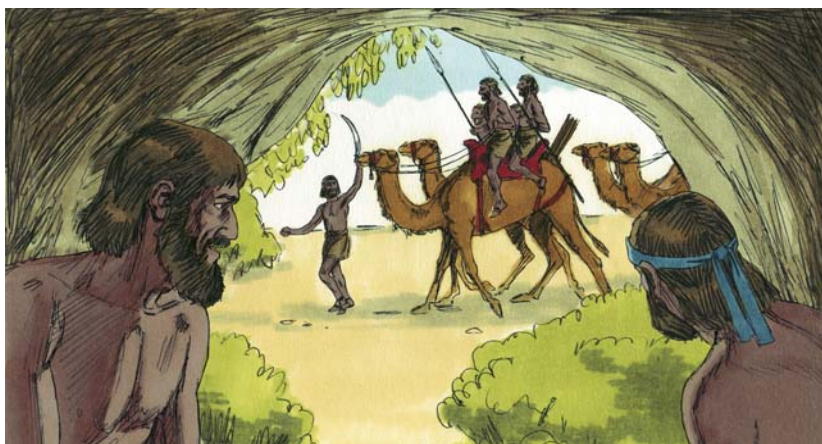
Sau khi Giô-suê qua đời, dân Y-sơ-ra-ên không còn vâng lời Đức Chúa Trời và họ không những không đánh đuổi hết dân Ca-na-an ra khỏi xứ mà còn không vâng giữ điều răn của Chúa. Thay vì chỉ thờ phượng Giê-hô-va Đức Chúa Trời, dân Y-sơ-ra-ên đã bắt đầu thờ lạy các thần của người Ca-na-an. Họ không có vua nên mọi người tự làm những gì mà họ cho là đúng.



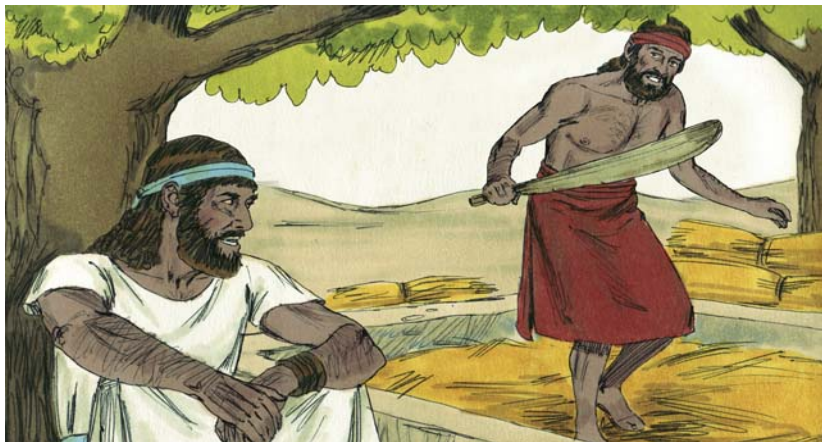
Bởi dân Y-sơ-ra-ên không vâng lời Đức Chúa Trời, nên Ngài trừng phạt họ. Ngài để cho các kẻ thù đến đánh bại họ, chúng cướp phá tài sản và giết nhiều người. Sau nhiều năm không vâng phục Đức Chúa Trời và chịu áp bức của nhiều kẻ thù, dân Y-sơ-ra-ên đã ăn năn và kêu cầu Chúa cứu giúp.



Khi ấy Đức Chúa Trời dấy lên cho họ một người để giải cứu họ khỏi ách áp bức của kẻ thù và đem lại hòa bình cho đất nước. Nhưng sau đó dân chúng lại quên Đức Chúa Trời và quay lại thờ thần tượng. Và rồi Chúa lại khiến dân Ma-đi-an là một kẻ thù lân cận đến đánh bại họ.



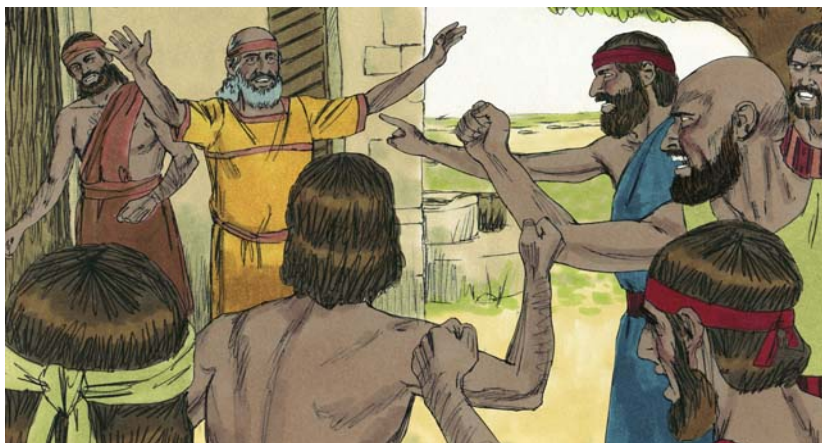
Trong bảy năm quân Ma-đi-an đã cướp phá tất cả mùa màng của người Y-sơ-ra-ên. Dân chúng khiếp sợ vô cùng; đến nỗi phải ẩn nấp trong các hang để khỏi bị quân Ma-đi-an phát hiện. Cuối cùng, dân Y-sơ-ra-ên đã kêu khóc với Chúa xin giải cứu.



Một ngày kia, có một người nam Y-sơ-ra-ên tên là Ghi-đê-ôn đang đập lúa nơi kín đáo để tránh quân Ma-đi-an đến cướp phá. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra với Ghi-đê-ôn và phán: “Nguyên Chúa ở cùng ngươi, người lính anh dũng. Hãy đi và giải cứu Y-sơ-ra-ên ra khỏi tay dân Ma-đi-an.”



Cha của Ghi-đê-ôn có một bàn thờ dâng cho thần tượng. Chúa phán với Ghi-đê-ôn hãy phá bỏ bàn thờ đó. Nhưng vì Ghi-đê-ôn sợ dân chúng, nên ông chờ đến nửa đêm. Sau đó ông đã phá đổ bàn thờ đó ra từng mảnh. Ông đã dựng một bàn thờ mới cho Đức Chúa Trời gần nơi từng là bàn thờ thần tượng, rồi ông dâng sinh tế cho Chúa trên đó.



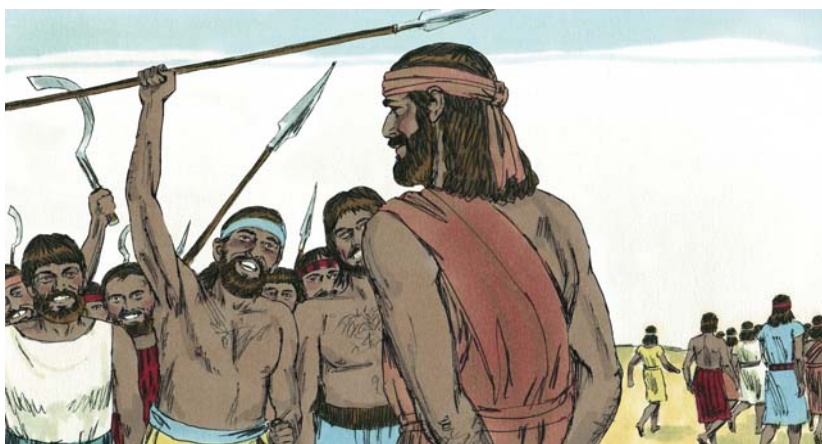
Sáng hôm sau, dân chúng thấy bàn thờ thần tượng đã bị ai đó phá hủy rồi, họ vô cùng giận dữ. Họ cùng kéo đến nhà Ghi-đê-ôn để giết ông, nhưng cha của Ghi-đê-ôn đáp lại: “Sao mấy người phải cố giúp cho thần của mình làm gì? Nếu nó là thần thì cứ để nó tự bảo vệ mình đi!” Vì ông ấy nói như vậy nên họ không giết Ghi-đê-ôn nữa.



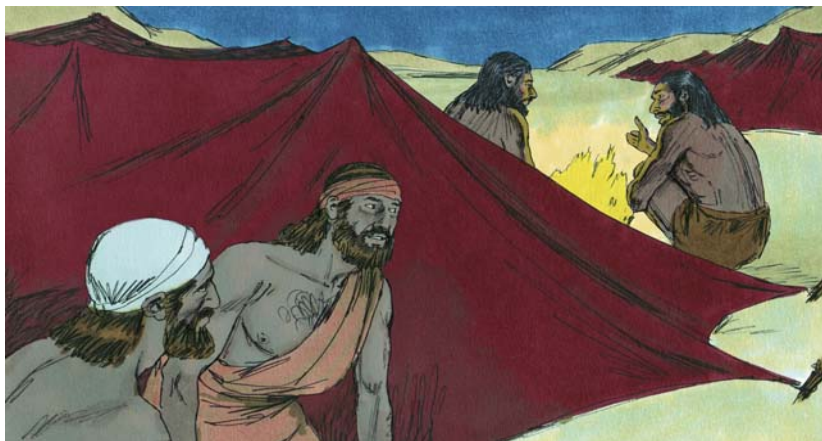
Rồi quân Ma-đi-an lại kéo đến cướp phá dân Y-sơ-ra-ên. Chúng đông đến nỗi không đếm xuể. Ghi-đê-ôn kêu gọi dân chúng đứng lên hiệp sức đánh giặc. Ghi-đê-ôn xin Đức Chúa Trời cho ông hai dấu hiệu để ông nhận biết Chúa sẽ dùng mình giải cứu dân Y-sơ-ra-ên.



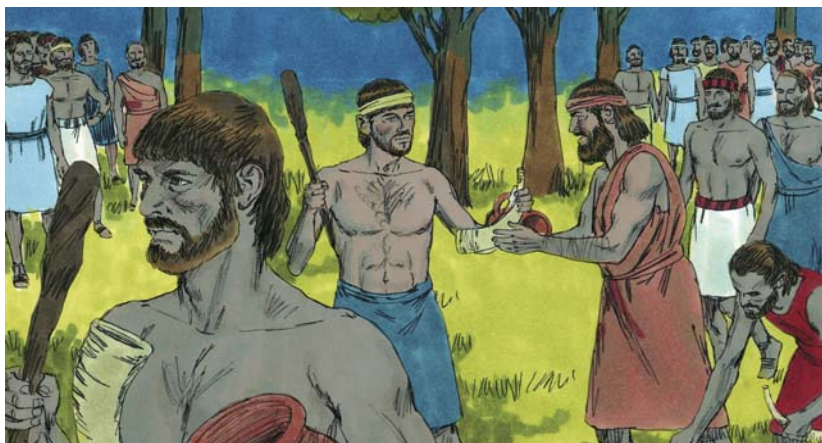
Đối với dấu hiệu thứ nhất, Ghi-đê-ôn đặt một tấm da cừu ở giữa sân và xin Chúa làm cho sương mai chỉ rơi ướt tấm da cừu còn sân thì khô. Đức Chúa Trời bèn làm y như vậy. Đêm hôm sau, Ghi-đê-ôn xin Chúa làm cho sương mai chỉ rơi ướt sân nhưng tấm da cừu thì lại khô. Đức Chúa Trời cũng làm như vậy. Hai dấu hiệu này bày tỏ cho Ghi-đê-ôn thấy rõ ý muốn của Đức Chúa Trời muốn dùng ông giải cứu dân Y-sơ-ra-ên khỏi dân Ma-đi-an.



Khoảng 32,000 quân lính đến tham gia cùng Ghi-đê-ôn để chống lại quân xâm lược Ma-đi-an. Nhưng Đức Chúa Trời nói với Ghi-đê-ôn rằng quân ta quá đông nên Ghi-đê-ôn cho 22,000 người thiếu dũng cảm trở về nhà. Nhưng Đức Chúa Trời lại nói vẫn còn đông, ông bèn cho tất cả trở về nhà, chỉ giữ lại đúng 300 người.



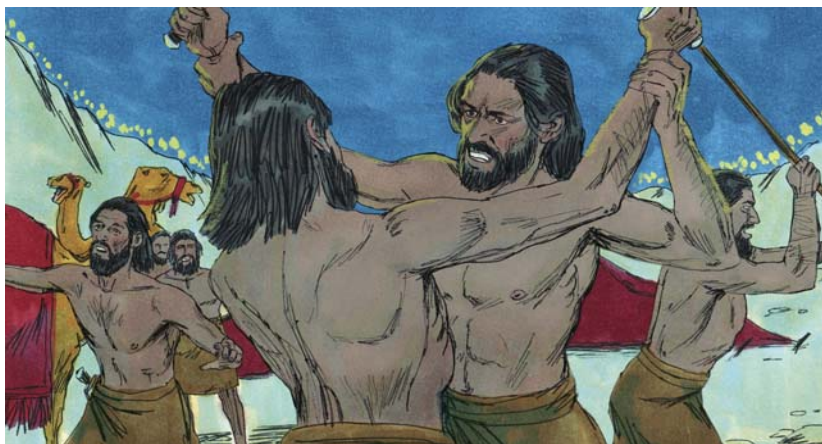
Tối hôm đó, Đức Chúa Trời phán với Ghi-đê-ôn rằng: “Người hãy lên vào trại quân của dân Ma-đi-an để nghe xem họ nói gì. Người sẽ biết rõ Ta phó dân đó vào tay người và người sẽ không còn sợ nữa.” Thế là Ghi-đê-ôn bí mật lên vào trại quân Ma-đi-an và nghe hai người lính Ma-đi-an nói chuyện với nhau. Một người kể lại cho bạn mình nghe về giấc mơ của mình. Bạn của tên lính này mới nói: “Giấc mơ cho thấy quân mình sẽ bị bọn Ghi-đê-ôn đánh bại.” Sau khi nghe điều này, Ghi-đê-ôn bèn ngợi khen và thờ phượng Đức Chúa Trời.



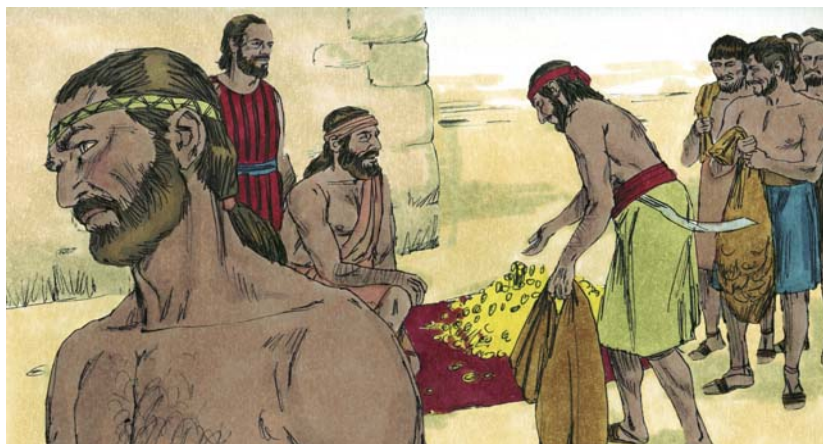
Ghi-đê-ôn trở về trại quân và giao cho quân lính của mình mỗi người một tù và làm bằng sừng, một bình gốm, và một cây đuốc. Ghi-đê-ôn cùng với 300 quân lính của mình vây quanh trại quân của dân Ma-đi-an trong lúc quân lính của họ đang ngủ. Quân của Ghi-đê-ôn để đuốc trong các bình gốm để cho quân Ma-đi-an không phát hiện ra ánh sáng từ các cây đuốc.



Sau đó, quân lính của Ghi-đê-ôn cùng đập bể bình gốm để lộ ra những cây đuốc đang cháy sáng rực, và đồng thời bất thình lình thổi tù-và và hô lớn: “Tiến lên! Chiến đấu vì Đức Giê-hô-va, và vì Ghi-đê-ôn.”



Đức Chúa Trời khiến cho quân lính Ma-đi-an bị rối loạn đến nỗi tự chém giết lẫn nhau. Ngay sau đó, những người Y-sơ-ra-ên còn lại cũng được kêu gọi rời nhà để tham gia đánh đuổi dân Ma-đi-an. Họ giết rất nhiều người và đánh đuổi những người còn sót lại ra khỏi lãnh thổ Y-sơ-ra-ên. Nội trong ngày đó, khoảng 120,000 quân lính Ma-đi-an bị tiêu diệt. Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên.



Dân Y-sơ-ra-ên muốn tôn Ghi-đê-ôn lên làm vua nhưng ông không cho phép họ làm như vậy, ông chỉ kêu gọi mọi người quyên góp một ít vàng từ chiến lợi phẩm họ chiếm được từ trận thắng dân Ma-đi-an. Họ bèn góp một số lượng vàng lớn cho Ghi-đê-ôn.



Sau đó, Ghi-đê-ôn dùng số vàng này để làm thành một áo lễ giống như của thầy tế lễ thượng phẩm hay mặc. Tuy nhiên, dân sự lại xem áo lễ đó như là thần và thờ lạy nó. Đức Chúa Trời bèn phạt dân Y-sơ-ra-ên vì họ thờ cúng thần tượng. Đức Chúa Trời cho phép kẻ thù của dân Y-sơ-ra-ên đánh bại họ. Họ bèn cầu khẩn Ngài xin dấy lên người giải cứu khác.



Việc này cứ lặp đi lặp lại: Dân Y-sơ-ra-ên phạm tội, Đức Chúa Trời trừng phạt họ, dân Y-sơ-ra-ên ăn năn, Chúa dấy lên người giải cứu họ. Trải qua nhiều năm, Đức Chúa Trời đã dấy lên rất nhiều người giải cứu để dẫn dắt dân sự đánh lại quân thù.



Cuối cùng, dân Y-sơ-ra-ên cầu xin Chúa ban cho họ một vị vua như bao nước khác xung quanh họ. Họ xin một vị vua cao lớn và khỏe mạnh, một người có thể lãnh đạo họ đánh trận. Đức Chúa Trời không đẹp lòng vì điều này, nhưng Ngài vẫn ban cho họ một vị vua như điều họ muốn.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Quan Xét 1-3; 6-8

17. Giao Ước Của Đức Chúa Trời Với Đa-vít



Sau-lơ là vị vua đầu tiên của Y-sơ-ra-ên. Ông cao lớn và đẹp trai như những tiêu chuẩn mà dân sự mong muốn. Những năm đầu, ông là vị vua tốt cai trị Y-sơ-ra-ên. Nhưng sau đó, ông dần trở nên một người gian ác không vâng lời Đức Chúa Trời, vì thế Chúa đã chọn một người khác sẽ thay ông làm vua.



Đức Chúa Trời đã chọn một người Y-sơ-ra-ên trẻ tuổi tên là Đa-vít làm vua Y-sơ-ra-ên thay cho Sau-lơ. Đa-vít là một người chăn chiên đến từ thành Bết-lê-hem. Có những lúc khi đang chăn bầy chiên của cha mình, Đa-vít đã giết chết một con sư tử và một con gấu do chúng tấn công đàn chiên. Đa-vít là người rất khiêm nhường và công chính, tin cậy và vâng phục Đức Chúa Trời.



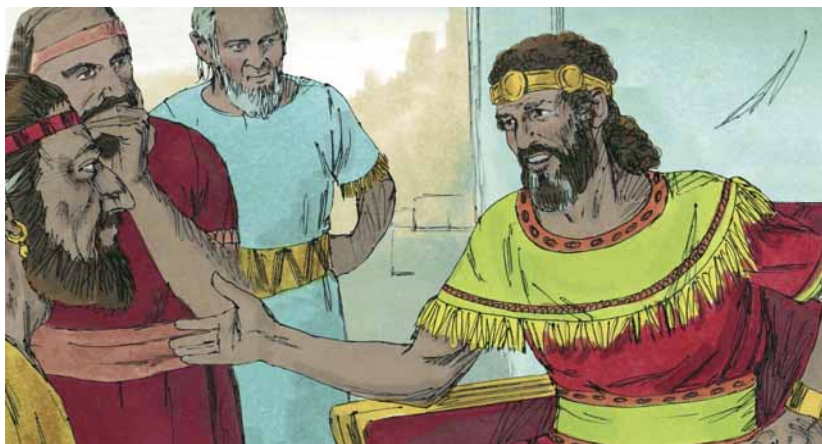
Đa-vít trở nên một người lính và lãnh đạo giỏi. Khi còn là một chàng trai trẻ tuổi, Đa-vít đã chiến đấu với một gã khổng lồ, tên là Gô-li-át. Gô-li-át là một tên lính được huấn luyện, rất mạnh và cao tới gần 3 mét. Nhưng Đức Chúa Trời đã giúp Đa-vít giết chết Gô-li-át và giải cứu dân Y-sơ-ra-ên. Sau đó, Đa-vít đã đánh thắng nhiều kẻ thù của Y-sơ-ra-ên, do đó mà dân chúng ca ngợi ông.



Sau-lơ trở nên ghen tị vì sự yêu mến mà dân chúng dành cho Đa-vít. Đã nhiều lần Sau-lơ tìm cách giết Đa-vít khiến Đa-vít phải chạy trốn. Một ngày kia, trong khi Sau-lơ đang tìm Đa-vít để giết, ông ta đã vào một cái hang là nơi mà Đa-vít đang trốn, nhưng Sau-lơ không nhìn thấy Đa-vít. Đa-vít đang ở rất gần Sau-lơ và đáng lẽ ra có thể giết ông, nhưng Đa-vít đã không làm như vậy. Thay vì giết Sau-lơ, Đa-vít đã cắt một mẩu áo trên người Sau-lơ để chứng tỏ cho Sau-lơ rằng ông sẽ không giết Sau-lơ để được lên làm vua.



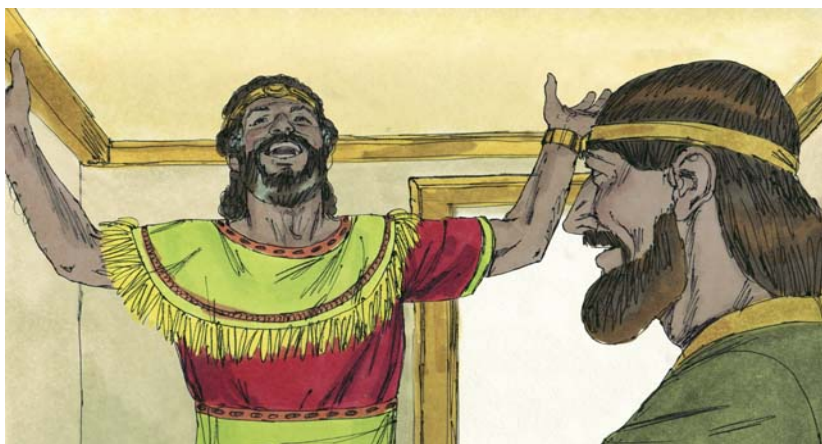
Cuối cùng thì Sau-lơ cũng chết nơi trận mạc và Đa-vít trở thành vua Y-sơ-ra-ên. Đa-vít là một vị vua tốt và được dân chúng yêu mến. Đức Chúa Trời đã ban phước cho Đa-vít và khiến ông thành công. Đa-vít đã đánh nhiều trận và Chúa giúp ông đánh bại kẻ thù của Y-sơ-ra-ên. Đa-vít chinh phục Giê-ru-sa-lem và biến nó thành thủ đô của mình. Trong suốt thời kì trị vì của Đa-vít, Y-sơ-ra-ên trở thành một quốc gia hùng mạnh và giàu có.



Vua Đa-vít muốn xây một đền thờ làm nơi cho mọi người dân Y-sơ-ra-ên đến thờ phượng Đức Chúa Trời và dâng sinh tế cho Ngài. Trong khoảng 400 năm trước đó, dân Y-sơ-ra-ên đã thờ phượng Đức Chúa Trời và dâng sinh tế cho Ngài trong Đền Tạm mà Môi-se xây dựng.



Nhưng Đức Chúa Trời đã sai tiên tri Na-than đến gặp Đa-vít và nói với ông rằng: "Vì con là người gây đổ huyết nhiều trong chiến trận nên con sẽ không xây cất đền thờ cho ta. Con trai của con sẽ xây nó. Nhưng ta sẽ ban phước dư dật cho con. Một người thuộc dòng dõi con sẽ làm vua của dân ta cho đến đời đời." Hậu tự của Đa-vít sẽ cai trị đời đời chính là Đấng Mê-si. Đấng Mê-si được Đức Chúa Trời chọn lựa là Đấng sẽ cứu nhân loại ra khỏi tội lỗi.



Khi Đa-vít nghe những lời này ông liền cảm tạ và ngợi khen Đức Chúa Trời vì Ngài đã hứa cho ông có được vinh dự lớn và nhiều phước hạnh. Đa-vít không biết khi nào Đức Chúa Trời sẽ làm những điều này. Nhưng khi điều này xảy ra thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ phải chờ đợi rất lâu, khoảng gần 1000 năm trước khi Đấng Mê-si đến.



Vua Đa-vít đã cai trị đất nước một cách công chính và trung thành trong nhiều năm và Đức Chúa Trời đã ban phước cho ông. Tuy nhiên, đến gần cuối đời thì vua Đa-vít đã phạm tội nghiêm trọng nghịch lại Đức Chúa Trời.



Một ngày kia, khi những người lính của vua Đa-vít đang phải chiến đấu xa nhà thì từ cung điện của mình, vua Đa-vít đã nhìn thấy một người phụ nữ rất đẹp đang tắm. Người phụ nữ ấy tên là Bát-sê-ba.



Thay vì quay mặt đi, vua Đa-vít đã truyền một người đi đón Bát-sê-ba về cung vua. Vua đã ngủ với người đàn bà đó và bảo bà ấy trở về nhà. Một thời gian ngắn sau đó, Bát-sê-ba báo tin với Đa-vít rằng bà đã có thai.



Chồng của Bát-sê-ba tên là U-ri, là một trong những người lính giỏi nhất của vua Đa-vít. Vua Đa-vít đã gọi U-ri về từ chiến trận và bảo ông hãy trở về với vợ mình. Nhưng U-ri từ chối trở về nhà khi mà những người lính còn lại đang chiến đấu ở chiến trường. Vì thế Đa-vít truyền lệnh cho U-ri trở lại chiến trường và lệnh cho tổng chỉ huy đặt U-ri vào chỗ mà quân địch mạnh nhất để U-ri bị giết đi.



Sau khi U-ri bị giết, Đa-vít cưới Bát-sê-ba về. Sau đó, Bát-sê-ba đã sinh cho Đa-vít một người con trai. Đức Chúa Trời rất giận dữ về những việc Đa-vít đã làm, vì thế Ngài sai tiên tri Na-than báo cho Đa-vít biết tội ác mà vua đã gây ra. Sau đó, Đa-vít đã ăn năn tội lỗi của mình và Đức Chúa Trời đã tha thứ cho vua. Vì thế, trong phần đời còn lại của mình, vua Đa-vít đã vâng phục và làm theo lời Chúa thậm chí trong cả những thời điểm rất khó khăn.



Nhưng hình phạt cho tội lỗi mà Đa-vít gây ra là con trai của vua với Bát-sê-ba trước đó phải chết. Và trong phần đời còn lại của đời mình, gia đình vua Đa-vít đã có xung đột và quyền lực của vua bị suy giảm. Mặc dù vua Đa-vít đã có lúc không trung thành với Đức Chúa Trời nhưng Chúa vẫn thành tín với những lời Ngài hứa. Sau cùng vua Đa-vít và Bát-sê-ba đã có một người con trai khác và họ đặt tên đứa bé là Sa-lô-môn.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: 1 Sa-mu-ên 10; 15-19; 24; 31; 2 Sa-mu-ên 5; 7; 11-12

18. Vương Quốc Chia Đôi



Nhiều năm sau đó, Đa-vít qua đời, và con trai ông là Sa-lô-môn bắt đầu cai trị Y-sơ-ra-ên. Đức Chúa Trời phán với Sa-lô-môn và hỏi ông muốn xin điều gì nhất. Khi Sa-lô-môn cầu xin sự khôn ngoan, Đức Chúa Trời rất hài lòng và khiến ông trở thành người khôn ngoan nhất thế giới. Sa-lô-môn học biết nhiều điều và trở thành vị thẩm phán rất khôn ngoan. Đức Chúa Trời cũng khiến ông trở nên rất đồi giàu có.



Ở Giê-ru-sa-lem, Sa-lô-môn xây dựng Đền Thờ mà Đa-vít cha ông đã lên kế hoạch làm và đã thu thập được các nguyên vật liệu. Kể từ đó, dân Y-sơ-ra-ên bắt đầu thờ phượng Đức Chúa Trời và dâng tế lễ cho Ngài tại Đền Thờ này thay vì tại Đền Tạm. Đức Chúa Trời ngự đến và hiện diện trong đền thờ và ở đó cùng với dân sự Ngài.



Nhưng Sa-lô-môn yêu thích những người phụ nữ từ các nước ngoại bang. Ông đã bất tuân Đức Chúa Trời qua việc kết hôn với nhiều phụ nữ, tới gần 1000 người. Hầu hết các bà vợ này đều đến từ các nước ngoại bang, họ mang theo các thần tượng mình và tiếp tục thờ lạy các thần này. Về già Sa-lô-môn cũng thờ các thần của họ.



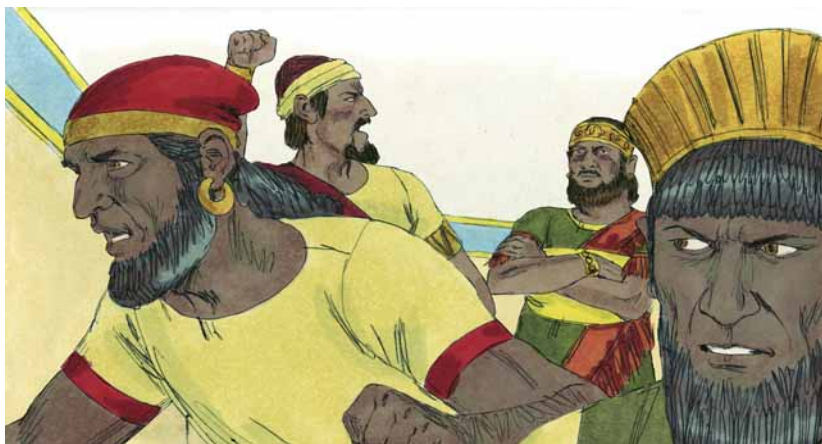
Vì cơ điều này, Đức Chúa Trời nổi giận với Sa-lô-môn và Ngài hứa sẽ trừng phạt Sa-lô-môn bằng cách chia cắt vương quốc Y-sơ-ra-ên ra làm hai sau khi Sa-lô-môn qua đời.



Sau khi Sa-lô-môn qua đời, con trai của ông là Rô-bô-am lên nối ngôi. Rô-bô-am là một ông vua ngu xuẩn. Tất cả dân Y-sơ-ra-ên cùng nhau đến để tôn ông lên làm vua. Họ than phiền với Rô-bô-am rằng Vua Sa-lô-môn đã bắt họ phải lao động quá cực khổ và đóng thuế quá nhiều.



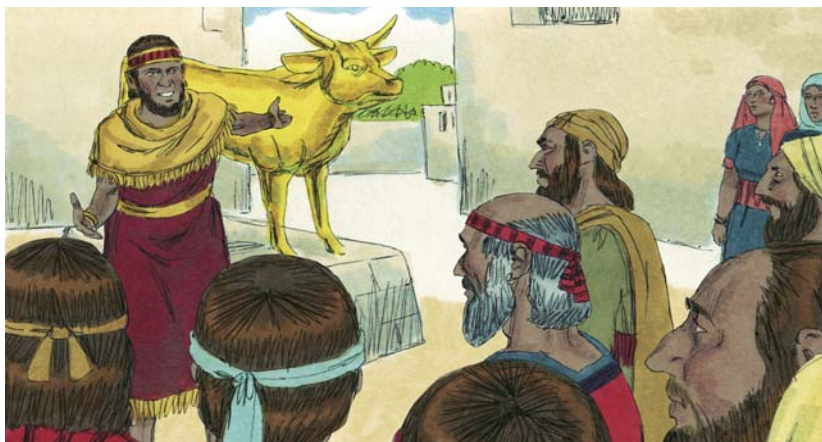
Rô-bô-am trả lời một cách ngu xuẩn rằng: "Các người cho rằng cha ta đã bắt các người phải làm việc cực nhọc, nhưng ta sẽ bắt các người phải làm việc cực nhọc hơn nữa và ta sẽ trừng phạt các người thậm tệ hơn cha ta đã làm."



Mười chi phái của vương quốc Y-sơ-ra-ên nổi dậy chống nghịch lại Rô-bô-am. Chỉ còn lại hai chi phái vẫn giữ lòng trung thành với ông. Hai chi phái này trở thành vương quốc Giu-đa.



Mười chi phái khác của Y-sơ-ra-ên chống nghịch lại Rô-bô-am cũng chọn cho mình một vị vua tên là Giê-rô-bô-am. Họ chọn phía bắc để xây dựng vương quốc của mình, gọi là vương quốc Y-sơ-ra-ên.



Giê-rô-bô-am chống nghịch lại Đức Chúa Trời và gây cho dân sự phạm tội. Ông xây dựng hai tượng thần để dân chúng thờ lạy thay vì thờ phượng Đức Chúa Trời tại đền thờ ở vương quốc Giu-đa.



Vương quốc Y-sơ-ra-ên và vương quốc Giu-đa trở thành thù địch và thường chiến tranh với nhau.



Tại vương quốc Y-sơ-ra-ên mới, tất cả các vị vua đều gian ác. Nhiều vị vua bị ám sát bởi những người Y-sơ-ra-ên khác muốn cướp ngôi.



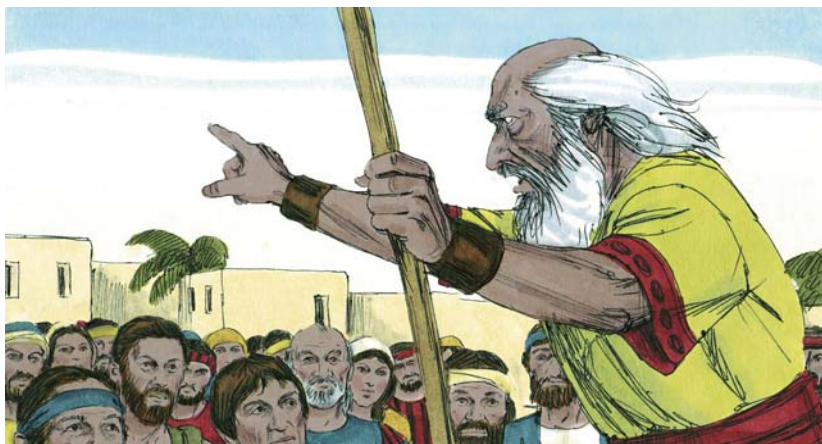
Tất cả các vị vua và phần lớn dân Y-sơ-ra-ên đều thờ cúng thần tượng. Sự thờ cúng thần tượng của họ thường bao gồm cả việc hành dâm và thậm chí đôi khi còn dâng con cái mình làm sinh tế.



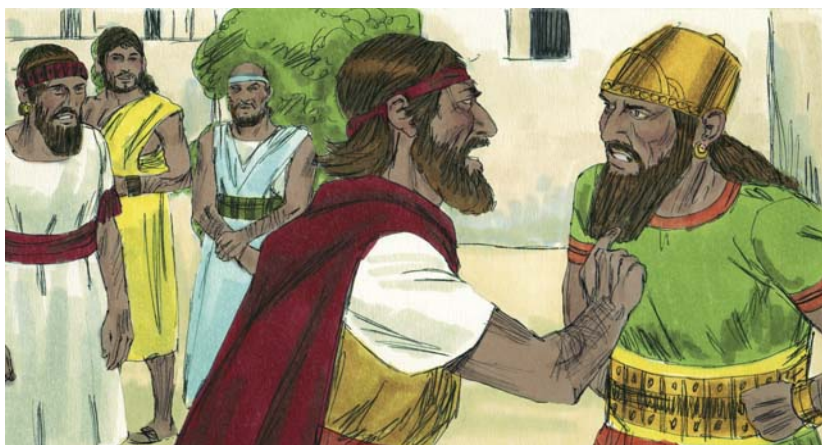
Các vua của Giu-đa đều là con cháu của Đa-vít. Một số vị vua thì tốt, họ cai trị đất nước một cách công bình và thờ phượng Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, phần lớn các vua Giu-đa thì gian ác, bại hoại và thờ lạy thần tượng. Thậm chí một vài vị vua còn dâng con mình làm sinh tế cho các thần giả dối. Phần lớn dân Giu-đa cũng chống nghịch lại Đức Chúa Trời và thờ lạy các thần khác.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: 1 Các Vua 1-6; 11-12

19. Các Tiên Tri



Xuyên suốt lịch sử của dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã sai nhiều tiên tri đến với họ. Các tiên tri nghe các sứ điệp từ Đức Chúa Trời rồi nói lại với dân chúng về các sứ điệp đó.



Ê-li là một tiên tri vào thời A-háp làm vua cai trị khắp vương quốc Y-sơ-ra-ên. Vua A-háp là một kẻ độc ác đã xúi giục dân chúng thờ một thần giả là Ba-anh. Tiên tri Ê-li đã nói với vua A-háp rằng: "Sẽ không có mưa và sương trong vương quốc Y-sơ-ra-ên cho đến khi nào ta nói có". Điều này khiến vua A-háp rất tức giận.



Đức Chúa Trời bảo Ê-li đi tới một con suối ở một nơi hoang vắng để trốn khỏi A-háp vì vua muốn giết ông. Mỗi sáng và chiều tối, các con chim sẽ mang bánh và thịt tới cho Ê-li. A-háp và đội quân của ông ta tìm bắt Ê-li nhưng chúng không tìm thấy ông. Trận hạn hán nặng đến mức con suối bị cạn khô.



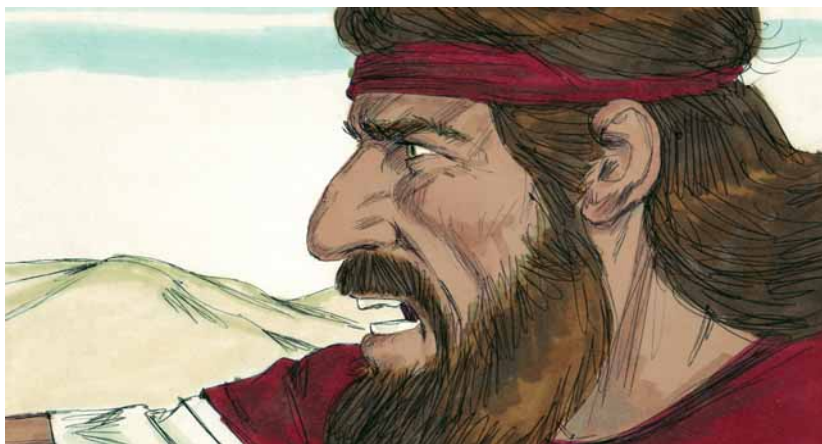
Vì vậy Ê-li sang một nước láng giềng. Ở đó có một người đàn bà góa và con trai bà gần như sắp hết sạch đồ ăn vì một nạn đói do thiếu mưa gây ra. Nhưng họ vẫn tiếp đãi tiên tri Ê-li và vì điều này mà Đức Chúa Trời cung ứng cho họ nhiều đến mức bột mì trong hũ và dầu trong bình chẳng khi nào cạn. Họ đã có đủ đồ ăn trong suốt thời gian nạn đói xảy ra và Ê-li ở đó trong vài năm.



Sau ba năm rưỡi Đức Chúa Trời phán bảo Ê-li trở về Y-sơ-ra-ên và nói với vua A-háp rằng Ngài sắp cho mưa trở lại. Vừa khi A-háp thấy Ê-li thì nói: “Người đây rồi, kẻ làm rối loạn Y-sơ-ra-ên!” Ê-li đáp rằng: “Chính vua mới là kẻ làm rối loạn Y-sơ-ra-ên vì vua đã bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời Chân Thật mà thờ thần Ba-anh. Hãy nhóm tất cả dân chúng của Y-sơ-ra-ên tại núi Cạt-mên.”



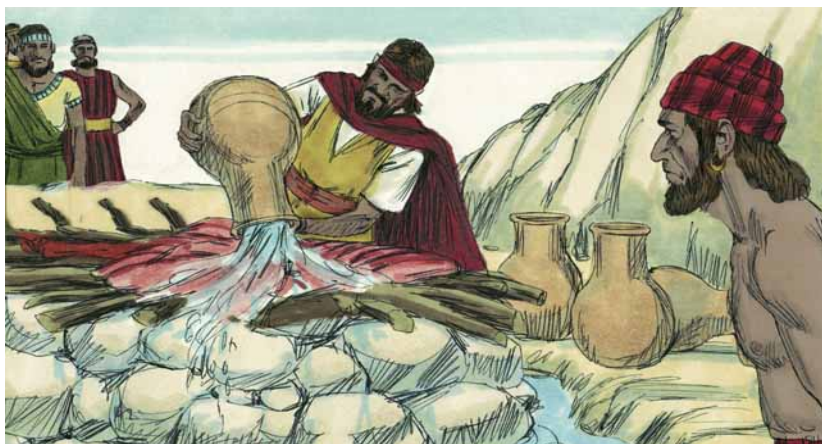
Tất cả dân Y-sơ-ra-ên, trong đó có 450 tiên tri của thần Ba-anh đến núi Cạt-mên. Ê-li nói cùng dân chúng rằng: “Các người cứ làm lạc cho đến bao giờ? Nếu Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, hãy hầu việc Ngài! Còn nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời, hãy hầu việc hắn.”



Sau đó, Ê-li nói với các tiên tri của thần Ba-anh rằng: “Các ông hãy giết một con bò và chuẩn bị nó làm sinh tế và chớ châm lửa. Ta cũng sẽ làm giống như vậy. Thần nào trả lời bằng lửa thì đó chính là Thần Chân Thật.” Vì vậy, các thầy tế lễ của thần Ba-anh chuẩn bị dâng sinh tế nhưng không châm lửa.



Sau đó, các tiên tri của thần Ba-anh cầu khẩn với Ba-anh : “Hỡi thần Ba-anh, xin nghe chúng tôi”. Chúng cầu khẩn, la hét, thậm chí còn lấy dao cứa vào chính mình nhưng vẫn không có sự đáp lời.



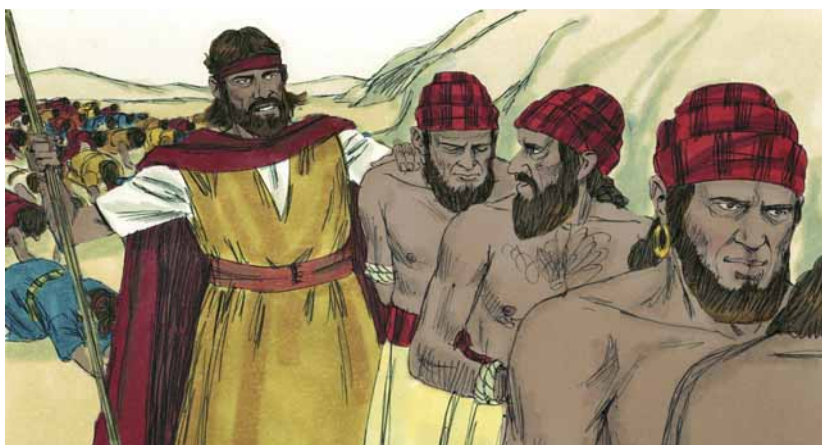
Đến cuối ngày, Ê-li chuẩn bị sinh tế dâng cho Đức Chúa Trời. Sau đó, ông bảo dân chúng đổ 12 bình nước lớn lên trên của tế lễ cho tới khi thịt, củi và thậm chí cả nền đất xung quanh bàn thờ hoàn toàn bị ướt.



Sau đó, Ê-li bắt đầu cầu nguyện: “Lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp! Xin hãy bày tỏ cho chúng tôi thấy Ngài là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên và tôi là đầy tớ của Ngài. Hãy trả lời tôi để những người này sẽ biết rằng Ngài là Đức Chúa Trời Chân Thật.”



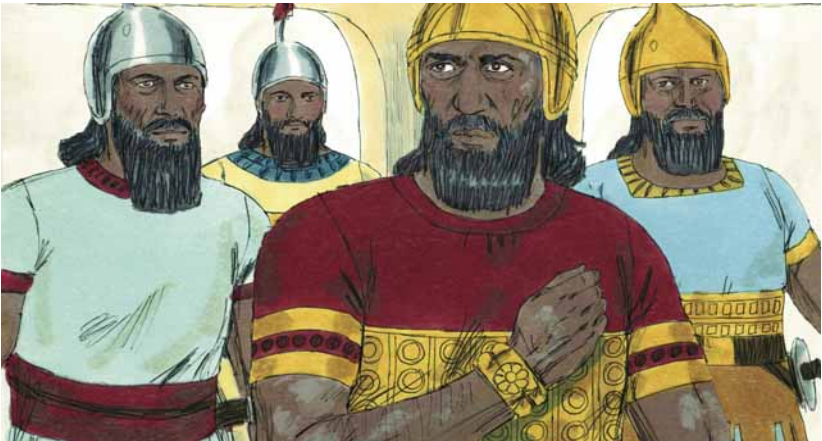
Ngay lập tức, lửa từ trời giáng xuống thiêu cháy thịt, gỗ, đất, đá và thậm chí cả nước ở chung quanh bàn thờ. Khi dân chúng thấy vậy thì quỳ sấp xuống đất và hô rằng: “Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Giê-hô-va là Đức Chúa Trời!”



Sau đó, tiên tri Ê-li bảo rằng: “Chớ để bất kì một tiên tri nào của thần Ba-anh trốn thoát!” Vì vậy dân chúng bắt các tiên tri đó lại, đem chúng ra khỏi đó và giết đi.



Sau đó, Ê-li nói với vua A-háp rằng: “Hãy mau trở về thành vì sắp có mưa”. Không lâu sau, bầu trời trở nên đen kịt và bắt đầu mưa to. Đức Giê-hô-va đã làm dứt trận hạn hán và chứng tỏ rằng Ngài là Đức Chúa Trời Chân Thật.



Sau thời tiên tri Ê-li, Đức Chúa Trời chọn một người tên là Ê-li-sê làm tiên tri của Ngài. Đức Chúa Trời đã làm nhiều phép lạ thông qua Ê-li-sê. Một trong những phép lạ đã xảy ra cho Na-a-man, một tổng chỉ huy của kẻ thù của Y-sơ-ra-ên, đang bị mắc bệnh ngoài da rất kinh khủng. Na-a-man đã nghe nói về tiên tri Ê-li-sê vì thế ông đến kêu cầu Ê-li-sê chữa lành cho mình. Ê-li-sê bảo Na-a-man hãy ngâm mình 7 lần dưới sông Giô-đanh.



Lúc đầu, Na-a-man rất tức giận không làm như tiên tri bảo vì chuyện này dường như thật ngớ ngẩn. Nhưng sau đó Na-a-man thay đổi suy nghĩ và ngâm mình xuống sông Giô-đanh 7 lần. Đến lần thứ 7, khi Na-a-man ra khỏi nước thì da của ông đã được chữa lành hoàn toàn. Đức Chúa Trời đã chữa lành cho ông.



Đức Chúa Trời đã sai nhiều tiên tri khác đến. Tất cả các tiên tri này đều bảo dân chúng hãy dừng việc thờ lạy các thần tượng, và bày tỏ sự công chính và lòng khoan dung với người khác. Các tiên tri cảnh báo dân chúng rằng nếu họ không ngừng làm điều ác và không vâng lời Đức Chúa Trời thì Ngài sẽ phán xét và trừng phạt họ.



Hầu hết thời gian đó, dân chúng đã không vâng lời Đức Chúa Trời. Họ thường ngược đãi các tiên tri và thậm chí còn giết họ nữa. Một lần kia, tiên tri Giê-rê-mi bị thả xuống một cái giếng cạn để cho chết. Ông bị ngập trong bùn dưới đáy giếng nhưng sau đó vua Y-sơ-ra-ên lúc bấy giờ đã động lòng thương xót ông và ra lệnh cho các tôi tớ mình kéo Giê-rê-mi ra khỏi giếng trước khi ông bị chết.



Các tiên tri tiếp tục nói về Đức Chúa Trời mặc dù dân chúng ghét họ. Các tiên tri cảnh báo dân chúng rằng Đức Chúa Trời sẽ hủy diệt họ nếu họ không ăn năn và nhắc nhở cho dân chúng lời hứa về Đấng Mê-si của Đức Chúa Trời sẽ đến.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: 1 Các Vua 16-18; 2 Các Vua 5; Giê-rê-mi 38

20. Sự Lưu Đày Và Trở Về



Vương quốc Y-sơ-ra-ên và Giu-đa đều phạm tội với Đức Chúa Trời, họ đã không giữ giao ước mà Chúa đã thiết lập với họ tại núi Si-nai. Đức Chúa Trời sai nhiều tiên tri của Ngài đến cảnh báo họ phải ăn năn và trở lại thờ phượng Ngài, nhưng họ đều không chịu vâng phục.



Vì vậy, Đức Chúa Trời trừng phạt cả hai nước bằng cách để cho những kẻ thù đến xâm chiếm họ. Nước A-si-ri, một vương quốc hùng mạnh và tàn bạo đến xâm chiếm nước Y-sơ-ra-ên. Nhiều người dân Y-sơ-ra-ên bị quân A-si-ri giết hại, mọi của cải bị chúng cướp bóc, còn đất nước thì bị đốt phá hoang tàn.



Quân A-si-ri bắt tất cả các lãnh đạo, người giàu và những người tài giỏi rồi giải về nước A-si-ri. Nước Y-sơ-ra-ên chỉ còn những người nghèo khổ sống sót ở lại.



Rồi sau đó người A-si-ri đem những dân ngoại bang đến sinh sống tại những vùng đất thuộc nước Y-sơ-ra-ên trước kia. Dân ngoại đã xây dựng lại những thành trì bị tàn phá rồi kết hôn và sinh sống với những người Y-sơ-ra-ên còn sót lại ở đó. Hậu tự của những người Y-sơ-ra-ên với dân ngoại bang được gọi là người Sa-ma-ri.



Mặc dù dân Giu-đa đã thấy cách Đức Chúa Trời hình phạt dân Y-sơ-ra-ên vì sự vô tín và không vâng lời Ngài, nhưng họ vẫn thờ lạy thần tượng, trong đó có cả các thần của người Ca-na-an. Đức Chúa Trời sai các tiên tri đến cảnh báo họ, nhưng họ vẫn không chịu vâng theo.



Khoảng 100 năm sau khi người A-si-ri xâm chiếm Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời để cho Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn đến tấn công nước Giu-đa. Ba-by-lôn là một vương quốc hùng mạnh, vì vậy vua Giu-đa đã phải thuận phục làm nô lệ cho Nê-bu-cát-nết-sa và cống nạp nhiều tiền của cho vua đó hàng năm.



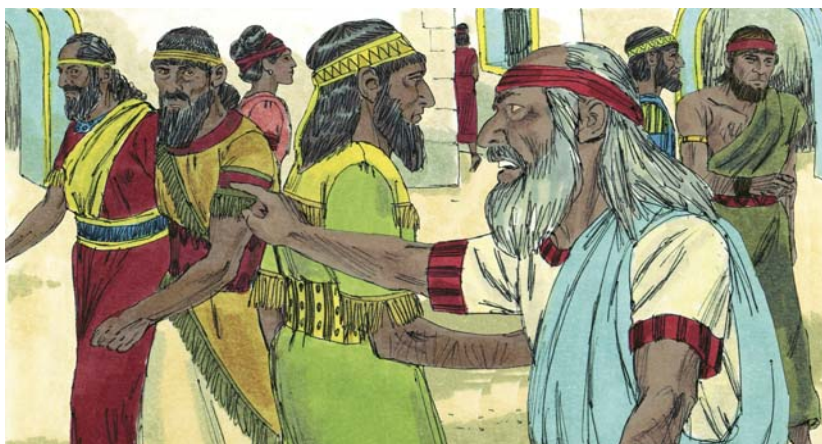
Nhưng sau một vài năm, vua Giu-đa nổi dậy chống nghịch lại Ba-by-lôn nên người Ba-by-lôn trở lại và tấn công Giu-đa. Họ đánh chiếm thành Giê-ru-sa-lem, phá hủy đền thờ, và lấy đi tất cả những vật giá trị trong thành và đền thờ.



Để trừng phạt vua Giu-đa vì sự nổi loạn, quân lính của Nê-bu-cát-nết-sa đã giết các con trai của vua trước mặt ông. Sau đó, họ móc mắt và dày ông qua Ba-by-lôn để chết trong tù.



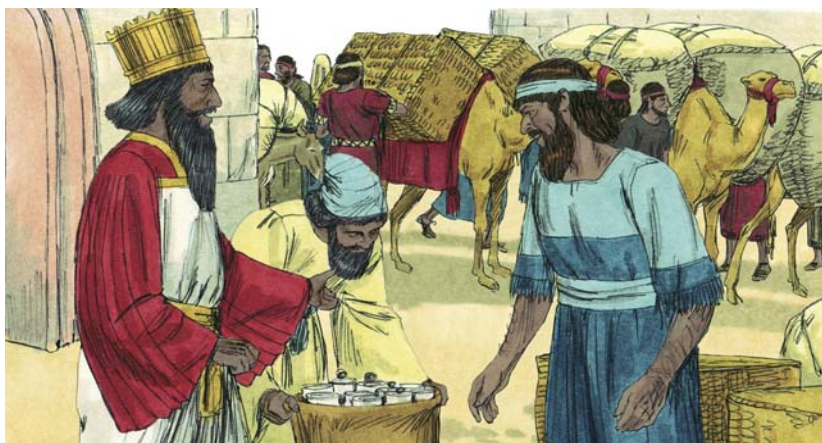
Vua Nê-bu-cát-nết-sa và quân lính của ông bắt phần lớn người Giu-đa đầy qua xứ Ba-by-lôn, chỉ để lại những người Y-sơ-ra-ên nghèo khổ nhất ở lại để trồng trọt. Khoảng thời gian khi dân sự của Chúa bị bắt phải rời Đất Hứa được gọi là thời kỳ lưu đầy.



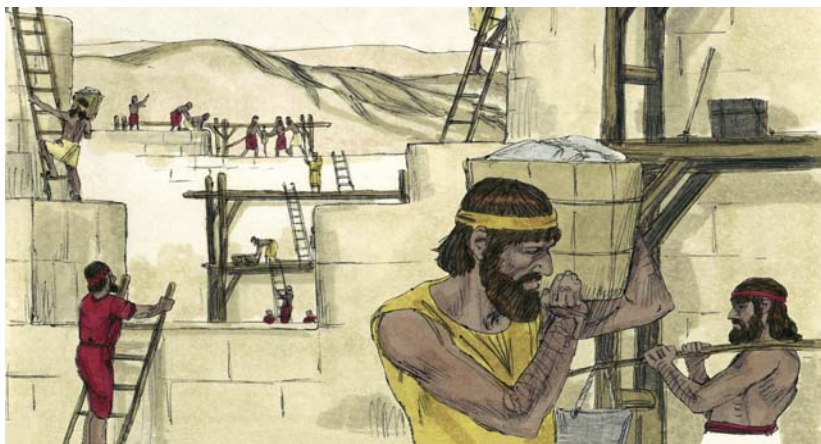
Mặc dù Đức Chúa Trời trừng phạt dân Ngài vì có tội lỗi của họ bằng cách cho họ bị lưu đầy, nhưng Ngài không quên họ cũng như lời hứa của Ngài dành cho họ. Đức Chúa Trời luôn dõi theo và phán với họ qua các tiên tri của Ngài. Đức Chúa Trời hứa rằng, sau 70 năm, họ sẽ được trở về Đất Hứa.



Khoảng 70 năm sau đó, vua Si-ru của vương quốc Ba Tư đánh bại Ba-by-lôn và nắm quyền cai trị thay Ba-by-lôn. Người Y-sơ-ra-ên được gọi là người Do Thái, họ sống trọn đời ở Ba-by-lôn. Thậm chí chỉ có ít người Do Thái rất cao tuổi mới nhớ về miền Đất Hứa tại Giu-đa.



Vương quốc Ba-Tư rất mạnh nhưng lại có lòng khoan dung đối với người dân các nước mà họ chinh phục. Không lâu sau khi lên làm vua, Si-ru ra chỉ thị rằng bất cứ người Do Thái nào muốn trở về Giu-đa thì cứ rời Ba Tư mà trở về. Ông thậm chí còn chu cấp tiền bạc cho họ xây dựng lại đền thờ. Như vậy, sau 70 năm lưu đày, một số người Do Thái trở về thành Giê-ru-sa-lem tại Giu-đa.



Sau khi trở về Giê-ru-sa-lem, dân sự của Chúa xây dựng lại đền thờ và tường thành. Mặc dù vẫn còn chịu sự thống trị của người khác nhưng họ lại được sống trong Đất Hứa và thờ phượng trong đền thờ.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: 2 Các Vua 17; 24-25; 2 Sử Ký 36; Ê-xơ-ra 1-10; Nê-hê-mi 1-13

21. Đức Chúa Trời Hứa Ban Đấng Mê-si



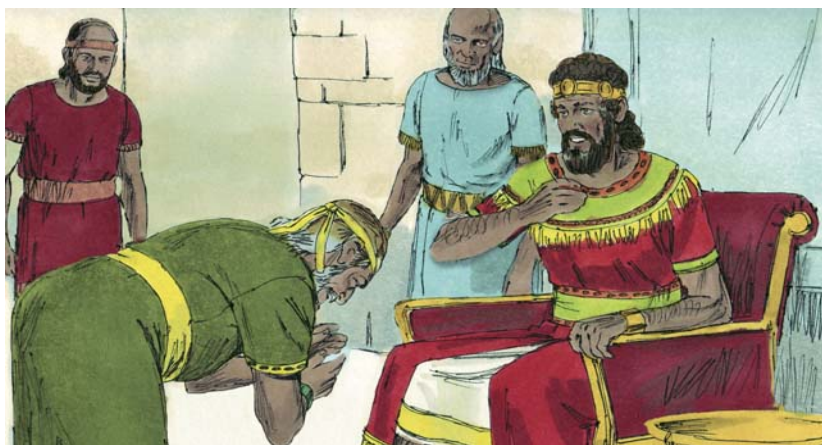
Ngay từ khi sáng thế, Đức Chúa Trời đã có kế hoạch hứa ban Đấng Mê-si. Lời hứa đầu tiên về Đấng Mê-si đến với A-đam và Ê-va. Đức Chúa Trời hứa rằng một dòng dõi của Ê-va sẽ được sinh ra, là Đấng sẽ chà đạp đầu con rắn. Con rắn đã phỉnh gạt Ê-va chính là Sa-tan. Lời hứa cho thấy rằng Đấng Mê-si sẽ đánh bại Sa-tan hoàn toàn.



Đức Chúa Trời hứa với Áp-ra-ham rằng qua ông mọi dân trên thế giới sẽ được phước. Nguồn phước này sẽ được ứng nghiệm khi Đấng Mê-si đến vào một thời điểm trong tương lai. Ngài sẽ làm cho lời hứa được ứng nghiệm để tất cả mọi dân trên thế giới đều được cứu chuộc.



Đức Chúa Trời hứa với Môi-se rằng Ngài sẽ dấy lên một vị tiên tri giống như ông. Đây chính là lời hứa khác về Đấng Mê-si, Đấng sẽ đến trong tương lai sau này.



Đức Chúa Trời hứa với Vua Đa-vít rằng một trong những hậu tự của ông sẽ làm vua cai trị dân Chúa đến đời đời. Điều đó có nghĩa rằng Đấng Mê-si sẽ là một trong những hậu tự của Đa-vít.



Qua tiên tri Giê-rê-mi, Đức Chúa Trời hứa rằng Ngài sẽ lập một Giao Ước mới, nhưng không giống với Giao Ước mà Ngài đã lập với dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai. Trong Giao Ước mới, Đức Chúa Trời sẽ chép lời Ngài trong lòng họ, họ sẽ nhận biết Đức Chúa Trời một cách cá nhân, họ sẽ được gọi là dân Ngài, và Ngài sẽ tha thứ tội lỗi họ. Đấng Mê-si chính là người khởi đầu cho Giao Ước đó.



Các nhà tiên tri của Đức Chúa Trời cũng dự ngôn rằng Đấng Mê-si sẽ là một tiên tri, thầy tế lễ, và vị vua. Tiên tri là người nhận lãnh lời Chúa và công bố lời Chúa cho mọi người. Đấng Mê-si mà Đức Chúa Trời hứa ban là một nhà tiên tri hoàn hảo.



Các thầy tế lễ Y-sơ-ra-ên thay mặt dân chúng dâng của lễ chuộc tội cho Đức Chúa Trời như là sự thay thế cho hình phạt dành cho tội lỗi của họ. Thầy tế lễ cũng cầu thay cho dân sự trước mặt Chúa. Đấng Mê-si là thầy tế lễ hoàn hảo, là Đấng sẽ phó chính mình Ngài làm của lễ trọn vẹn cho Đức Chúa Trời.



Vua là người cai trị vương quốc và xét đoán dân sự. Đấng Mê-si sẽ là một vị vua hoàn hảo, sẽ ngồi trên ngai của tổ phụ Đa-vít. Ngài sẽ cai trị cả thế giới đến đời đời, và luôn đoán xét cách công bình và đưa ra các phán quyết chính xác.



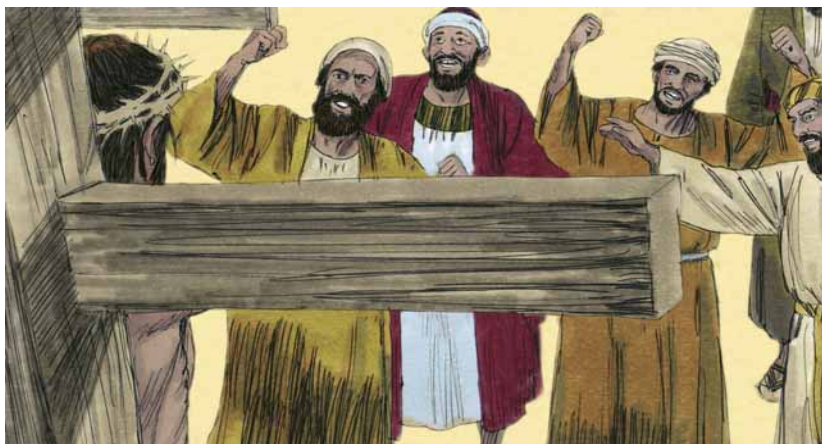
Các tiên tri của Đức Chúa Trời đã nói trước nhiều điều khác nữa về Đấng Mê-si. Tiên tri Ma-la-chi báo trước rằng sẽ có một tiên tri vĩ đại trước khi Đấng Mê-si đến. Tiên tri Ê-sai nói tiên tri rằng Đấng Mê-si sẽ được sinh bởi một nữ đồng trinh. Tiên tri Mi-chê nói rằng Đấng Mê-si sẽ sinh tại thành Bết-lê-hem.



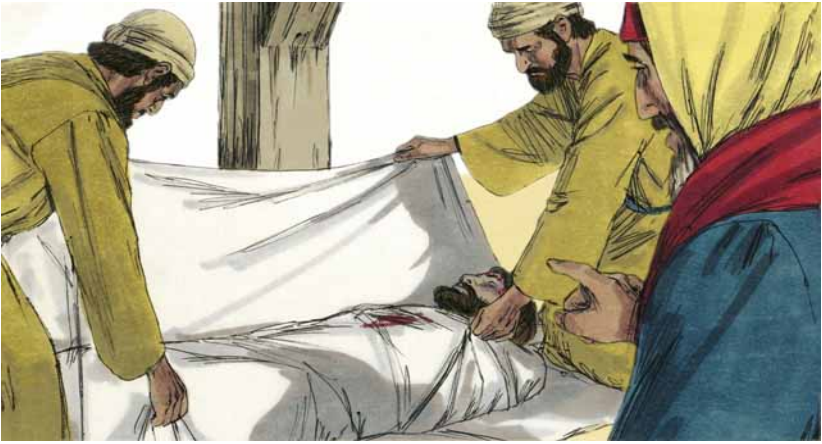
Tiên tri Ê-sai đã báo trước rằng Đấng Mê-si sẽ sống tại vùng Ga-li-lê. Ngài sẽ vực dậy những tấm lòng tan vỡ và công bố tự do cho những kẻ bị áp bức, giải phóng những kẻ bị cầm tù. Ông còn báo trước rằng Đấng Mê-si sẽ chữa lành những người điếc, mù, câm, và những kẻ bại.



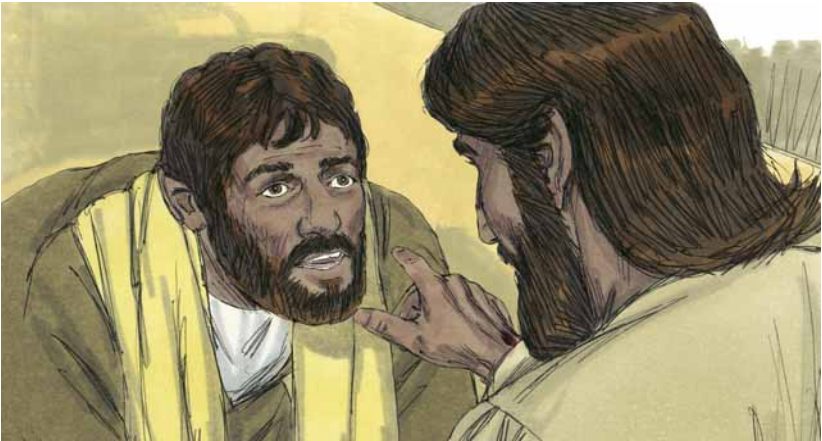
Ê-sai còn nói tiên tri rằng Đấng Mê-si sẽ bị người ta ghét vô cớ và bị ruồng bỏ. Các tiên tri khác thì báo trước rằng những kẻ giết Đấng Mê-si sẽ chia áo xống Ngài và một người bạn sẽ phản bội Ngài. Tiên tri Xa-cha-ri tiên báo rằng người bạn phản bội Ngài chỉ vì được trả 30 đồng bạc.



Các tiên tri còn nói trước về việc Đấng Mê-si sẽ chết cách nào. Ê-sai nói tiên tri rằng người ta sẽ khắc nhổ, nhạo báng và đánh đập Đấng Mê-si. Họ sẽ đâm xuyên hông Ngài và Ngài sẽ chết cách đau đớn mặc dầu Ngài không làm điều gì sai trái.



Các tiên tri còn nói rằng Đấng Mê-si là người hoàn hảo và không có tội lỗi. Ngài sẽ chịu chết để gánh hình phạt thay cho tội lỗi của người khác. Hình phạt Ngài chịu sẽ giải hòa Đức Chúa Trời và loài người. Bởi vì điều này, nên ý muốn của Đức Chúa Trời là Đấng Mê-si phải chịu khổ nạn.



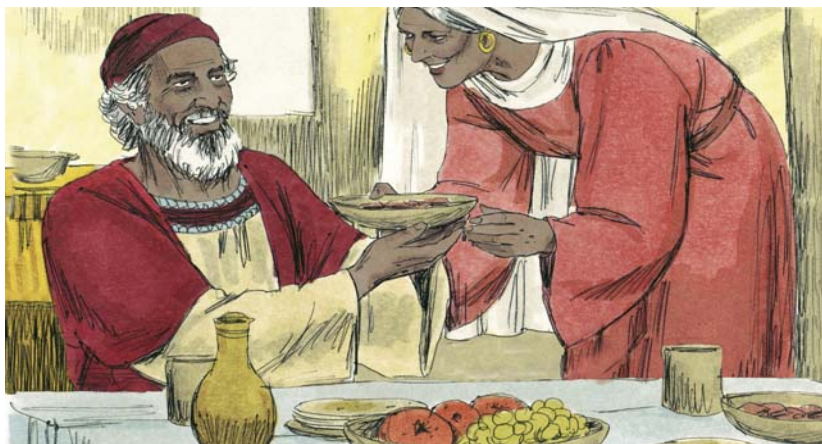
Các tiên tri báo trước rằng Đấng Mê-si sẽ chết và Ngài sẽ sống lại từ kẻ chết. Thông qua sự chết và sự sống lại của Đấng Mê-si, Đức Chúa Trời sẽ hoàn thành kế hoạch của Ngài để cứu chuộc tội nhân và bắt đầu Giao Ước mới.



Đức Chúa Trời đã mặc khải rất nhiều điều cho các tiên tri về Đấng Mê-si. Nhưng Đấng Mê-si không đến trong thời của bất kỳ tiên tri nào trong số các tiên tri đó. Hơn 400 năm sau lời tiên tri cuối cùng trong số các lời tiên tri được dự ngôn, vào đúng thời điểm, Đức Chúa Trời đã ban Đấng Mê-si cho thế giới.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Sáng Thế Ký 3:15; 12:1-3; Phục Truyền 18:15; 2 Sa-mu-ên 7; Giê-rê-mi 31; Ê-sai 59:16; Đa-ni-ên 7; Ma-la-chi 4:5; Ê-sai 7:14; Mi-chê 5:2; Ê-sai 9:-7; 35:3-5; 61; 53; Thi Thiên 22:18; 35:19; 69:4; 41:9; Xa-cha-ri 11:12-13; Ê-sai 50:6; Thi Thiên 16:10-11

22. Sự Ra Đời Của Giảng Báp-tít



Trước đây, Đức Chúa Trời đã dùng các thiên sứ và các tiên tri để phán bảo dân sự mình. Nhưng 400 năm sau đó Đức Chúa Trời im lặng không phán bảo gì hết. Đột nhiên, một ngày kia, một thiên sứ hiện đến và phán với một thầy tế lễ già tên là Xa-cha-ri về một sứ điệp của Đức Chúa Trời. Xa-cha-ri và Ê-li-sa-bét, vợ mình là những người tin kính Đức Chúa Trời nhưng bà vẫn chưa thể có con.



Thiên sứ nói với Xa-cha-ri: “Vợ ông sẽ sinh một con trai. Hãy đặt tên là Giăng. Người con này sẽ được đầy dẫy Đức Thánh Linh và sẽ là người chuẩn bị dân sự cho Đấng Mê-si.” Nhưng Xa-cha-ri đáp rằng: “Cả tôi và vợ tôi đều đã quá già để có con. Làm sao tôi biết điều này sẽ xảy ra?”



Thiên sứ bèn đáp lời Xa-cha-ri: “Đức Chúa Trời đã sai ta đến để mang tin tức tốt lành này cho ông. Nhưng vì ông không tin ta nên ông sẽ bị câm cho đến khi đứa trẻ ra đời.” Ngay lập tức, Xa-cha-ri không thể nói được. Rồi thiên sứ rời Xa-cha-ri đi. Sau đó, Xa-cha-ri về nhà và vợ ông có thai.



Khi Ê-li-sa-bét mang thai đến tháng thứ sáu thì thiên sứ đó lại bất ngờ hiện đến cùng một người bà con của Ê-li-sa-bét tên là Ma-ri. Cô là một trinh nữ và đã được hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép. Thiên sứ nói: “Cô sẽ mang thai và sinh một con trai. Hãy đặt tên là Giê-su. Ngài sẽ là Con của Đức Chúa Trời Chí Cao và Ngài sẽ cai trị đời đời.”



Ma-ri trả lời: “Làm sao điều đó xảy ra được khi mà tôi còn là một trinh nữ?” Thiên sứ giải thích rằng: “Đức Thánh Linh sẽ đến trên cô và quyền năng của Đức Chúa Trời sẽ bao phủ cô. Vì thế con trẻ sinh ra sẽ là Đấng Thánh và là Con của Đức Chúa Trời.” Ma-ri đã tin và tiếp nhận những gì thiên sứ nói.



Không lâu sau khi thiên sứ phán với Ma-ri, cô đến thăm Ê-li-sa-bét. Ngay khi Ê-li-sa-bét nghe tiếng chào của Ma-ri, con trẻ trong bụng Ê-li-sa-bét liền vui mừng nhảy múa. Hai người phụ nữ ấy cùng nhau vui mừng về những gì Đức Chúa Trời đã làm cho họ. Sau khi ở lại nhà Ê-li-sa-bét ba tháng thì Ma-ri trở về nhà.



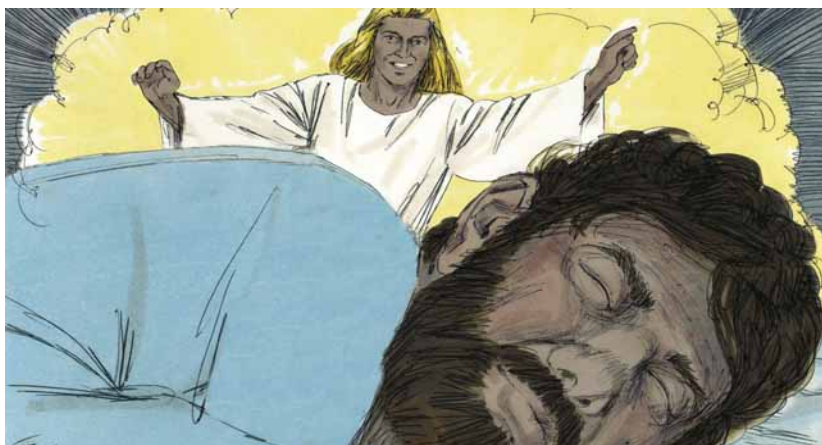
Sau khi Ê-li-sa-bét sinh một bé trai, bà và Xa-cha-ri chồng bà đặt tên đứa bé là Giăng theo như lời thiên sứ đã phán bảo. Sau đó Đức Chúa Trời cho phép Xa-cha-ri nói được trở lại. Xa-cha-ri nói: “Ngợi khen Đức Chúa Trời vì Ngài đã nhớ đến dân sự Ngài! Còn con, con trai ta, con sẽ được gọi là tiên tri của Đức Chúa Trời Chí Cao, con sẽ nói cho mọi người biết cách làm thế nào để có thể nhận được sự tha thứ cho tội lỗi họ.”

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Lu-ca 1

23. Sự Giáng Sinh Của Chúa Giê-su



Ma-ri đã hứa hôn cùng một người có tình nghĩa tên là Giô-sép. Khi hay Ma-ri đã mang thai, ông biết đó không phải con mình. Ông cũng không muốn Ma-ri bị bêu xấu, nên định âm thầm từ hôn nàng. Trước đó ông làm vậy, một thiên sứ đã đến và phán với ông trong giấc chiêm bao.



Thiên sứ báo: “Hỡi Giô-sép đừng ngại lấy Ma-ri làm vợ, vì thai nàng đang mang đó là bởi Đức Thánh Linh. Nàng sẽ sinh một con trai. Hãy đặt tên con đó là Giê-su (tên ấy nghĩa là “Đức Giê-hô-va cứu chuộc”) vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội lỗi.”



Vậy, Giô-sép cưới Ma-ri về làm vợ, nhưng ông không ăn nằm với nàng cho đến khi nàng sinh con.



Khi ngày sinh nở của Ma-ri đã gần đến, chính quyền La-mã thông báo việc kiểm tra dân số, và yêu cầu mọi người phải trở về quê hương nơi cha ông mình sinh sống để khai tên mình vào sổ. Vì Giô-sép và Ma-ri thuộc dòng dõi nhà Đa-vít nguyên quán tại Bết-lê-hem nên họ phải đi một chặng đường dài từ nơi họ đang sống là Na-xa-rét về Bết-lê-hem.



Khi họ tới Bết-lê-hem thì không còn chỗ để trọ. Nơi duy nhất mà họ có thể tìm thấy là một chuồng gia súc. Con trẻ đã được sinh ra ở đó và người mẹ đã đặt con trẻ nằm trong máng cỏ, vì không có giường. Rồi họ đặt tên con là Giê-su.



Đêm ấy, có mấy người chăn chiên thức canh bầy chiên trên cánh đồng gần đó. Bỗng nhiên, có một thiên sứ sáng lòa xuất hiện khiến họ khiếp sợ. Thiên sứ nói: "Đừng sợ! Vì này tôi báo cho các anh một tin mừng, Đấng Cứu Thế, là Chúa đã được sinh ra tại Bết-lê-hem!"



“Hãy đi tìm con trẻ và các anh sẽ thấy con ấy được bọc bằng khăn và đặt nằm trong máng cỏ”. Bỗng chốc, trên trời có muôn vàn thiên binh thiên sứ ngời khen Đức Chúa Trời mà rằng: “Sáng danh Thiên Chúa trên trời. Bình an dưới đất cho người được ơn.”



Chẳng mấy chốc những người chăn chiên đã tìm đến nơi và thấy con trẻ Giê-su đang nằm trong máng cỏ, giống như lời thiên sứ đã báo trước đó. Họ rất vui mừng, và quay trở lại cánh đồng nơi bầy chiên mình rồi cùng ngời khen Đức Chúa Trời về những điều họ đã nghe và thấy.



Không lâu sau, có vài nhà thông thái từ những nước phương Đông xa xôi đã thấy một ngôi sao lạ xuất hiện trên bầu trời. Họ biết đó là dấu hiệu sự ra đời của một vị vua mới của người Do Thái. Vậy, họ đã trải qua một hành trình dài để đến thăm vị vua này. Họ tìm đến Bết-lê-hem và thấy ngôi nhà nơi con trẻ Giê-su và cha mẹ Ngài đang ở.



Khi thấy con trẻ cùng Ma-ri, mẹ Ngài, họ liền sấp mình xuống mà thờ lạy Ngài. Và họ dâng lên cho Ngài những lễ vật quý giá rồi trở về xứ mình.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 1; Lu-ca 2

24. Giảng Làm Báp-tem Cho Chúa Giê-su



Giăng, con trai của Xa-cha-ri và Ê-li-sa-bét, lớn lên và trở thành một nhà tiên tri. Ông sống ở trong đồng vắng, ăn mật ong và châu chấu, mặc áo làm bằng lông lạc đà.



Nhiều người đến với Giăng trong đồng vắng để nghe ông giảng. Ông giảng rằng: "Hãy ăn năn vì nước thiên đàng đã đến gần."



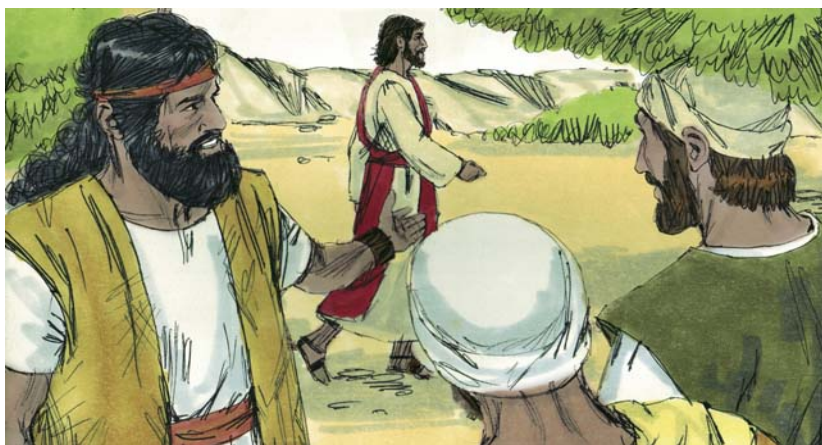
Sau khi nghe Giảng giảng, nhiều người đã ăn năn tội lỗi mình và Giảng làm phép báp-tem cho họ. Nhiều nhà lãnh đạo tôn giáo cũng đến với Giảng để chịu phép báp-tem nhưng họ lại không chịu ăn năn hay xưng nhận tội lỗi mình.



Giăng cảnh báo các nhà lãnh đạo tôn giáo rằng: "Hỡi dòng dõi rắn độc! Hãy ăn năn và thay đổi thái độ, hành vi của mình. Bất cứ cây nào mà không sanh trái tốt thì sẽ bị chặt đi và quăng vào lửa". Giảng đã làm ứng nghiệm những gì các tiên tri đã nói trước đó rằng: "Ta sẽ sai một sứ giả đến trước ngươi để chuẩn bị đường cho ngươi."



Những người Do Thái hỏi Giăng rằng liệu ông có phải là Đấng Mê-si không. Giăng trả lời rằng: “Ta không phải là Đấng Mê-si. Ngài sẽ đến sau ta. Ngài rất cao trọng đến nỗi ta thậm chí cũng không đáng để cởi dây giày cho Ngài.”



Ngày hôm sau, Chúa Giê-su đến để Giăng làm báp-tem cho mình. Khi thấy Ngài, Giăng nói: “Nhìn kìa! Đó chính là Chiên Con của Đức Chúa Trời, Đấng sẽ cất mọi tội lỗi của thế gian.”



Giăng nói với Chúa Giê-su rằng: “Tôi không xứng đáng để làm báp-tem cho Ngài. Ngài phải làm báp-tem cho tôi mới đúng”. Nhưng Đức Chúa Giê-su trả lời rằng: “Người cứ làm báp-tem cho ta bởi vì đó là điều đúng đắn mà chúng ta phải làm”. Vậy Giăng làm báp-tem cho Chúa Giê-su mặc dầu Ngài không hề phạm tội.



Khi Chúa Giê-su bước ra khỏi nước sau khi chịu báp-tem thì Đức Thánh Linh hiện ra trong hình hài của chim bồ câu giáng xuống và ngự trên Ngài. Cũng ngay lúc đó, Đức Chúa Trời phán từ trời rằng: “Này là con yêu dấu của Ta, Ta rất hài lòng về con.”



Đức Chúa Trời đã báo trước cho Giăng rằng: “Người nào mà Đức Thánh Linh giáng xuống và ngự trên sau khi người làm báp-tem cho thì đó chính là Con của Đức Chúa Trời”. Chỉ có một Đức Chúa Trời. Nhưng khi Giăng làm báp-tem cho Chúa Giê-su, ông đã nghe Đức Chúa Cha phán, nhìn thấy Đức Chúa Con tức là Chúa Giê-su, và trông thấy Đức Thánh Linh.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 3; Mác 1:9-11; Lu-ca 3:1-23

25. Sa-tan Cám Dỗ Chúa Giê-su



Ngay sau khi Đức Chúa Giê-su chịu báp-tem, Đức Thánh Linh dẫn Ngài vào trong đồng vắng, ở đó Ngài kiêng ăn 40 ngày đêm. Sau đó, Sa-tan đến và cám dỗ Chúa Giê-su để Ngài phạm tội.



Sa-tan cám dỗ Chúa Giê-su rằng: "Nếu ngươi là Con của Đức Chúa Trời thì ngươi hãy biến những hòn đá này thành bánh mà ăn đi!"



Nhưng Chúa Giê-su đáp rằng: “Kinh Thánh chép rằng: ‘Con người sống không chỉ cần bánh mà còn cần có lời của Đức Chúa Trời!’”



Sau đó, Sa-tan đem Chúa Giê-su lên nóc đền thờ và bảo rằng: “Nếu ngươi là Con của Đức Chúa Trời thì hãy quăng mình xuống dưới đi vì Lời Chúa có chép rằng: ‘Đức Chúa Trời sẽ sai các thiên sứ của Ngài nâng đỡ con để chân con khỏi vấp phải đá!’”



Nhưng Chúa Giê-su trả lời Sa-tan bằng cách trích dẫn lời Kinh Thánh. Ngài nói rằng: “Trong Kinh Thánh cũng có chép rằng: “Đừng thách thức Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi.”



Sau đó, Sa-tan cho Chúa Giê-su thấy tất cả các vương quốc trên thế giới cùng sự huy hoàng của các vương quốc đó và nói rằng: “Ta sẽ cho ngươi tất cả những thứ này nếu ngươi chịu quỳ xuống và thờ lạy ta.”



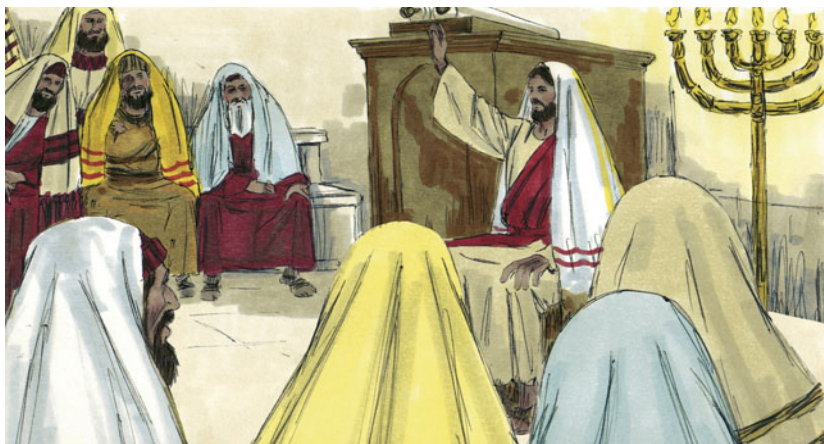
Nhưng Chúa Giê-su đáp lại rằng: “Hỡi Sa-tan, hãy lui ra khỏi ta! Lời Chúa đã phán trong Kinh Thánh cho dân Ngài rằng:”Chỉ thờ phượng một mình Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi và chỉ hầu việc Ngài mà thôi.”



Chúa Giê-su đã không sa vào cám dỗ của Sa-tan vì thế Sa-tan rời khỏi Ngài. Sau đó, các thiên sứ đến hầu việc Chúa Giê-su.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 4:1-11; Mác 1:12-13; Lu-ca 4:1-13

26. Chúa Giê-su Bắt Đầu Chức Vụ



Sau khi chiến thắng những cám dỗ của Sa-tan, Đức Chúa Giê-su được quyền phép Đức Thánh Linh trở về xứ Ga-li-lê nơi Ngài sống. Ngài đi khắp xứ giảng Tin Lành. Ai nấy đều khen ngợi Ngài.



Đức Chúa Giê-su đến thành Na-xa-rét là nơi Ngài sống trong suốt thời thơ ấu. Vào ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội. Người ta đưa cho Ngài sách tiên tri Ê-sai để đọc. Ngài mở sách ra và đọc.



Đức Chúa Giê-su đọc: “Thần Đức Chúa Trời ngự trên Ta để Ta truyền tin lành cho kẻ nghèo. Ngài đã sai Ta để công bố cho kẻ bị cầm tù được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do. Đây là năm ân huệ của Đức Chúa Trời.”



Rồi Chúa Giê-su ngồi xuống và mọi người trong nhà hội đều chăm chú xem Ngài. Họ hiểu điều Ngài vừa đọc là chỉ về Đấng Mê-si. Đức Chúa Giê-su đáp: “Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các ngươi mới vừa nghe đó.” Người ta lấy làm lạ về những lời ra từ miệng Ngài và nói: “Người này chẳng phải là con Giô-sép sao?”



Ngài lại phán rằng: “Thật không có một tiên tri nào được tôn trọng ở quê hương mình. Về đời tiên tri Ê-li, khi trời không có mưa trong ba năm rưỡi, trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều đàn bà góa; dầu vậy, Ê-li chẳng được sai đến cùng một người nào trong đám họ, nhưng được sai đến cùng một đàn bà góa ở một nước khác.”



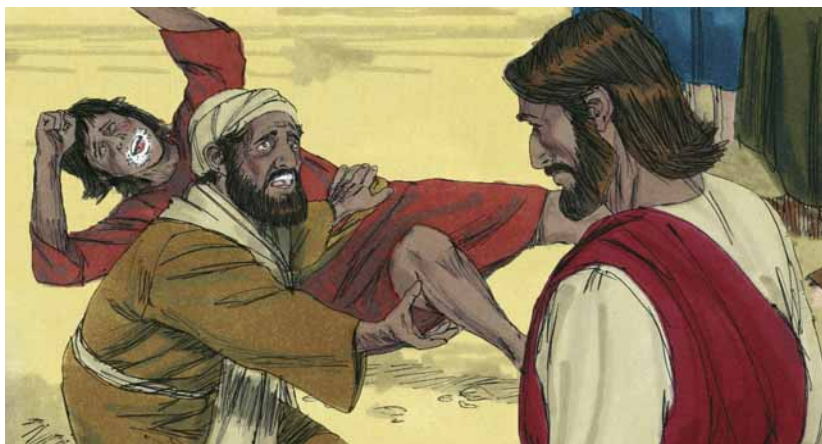
Đức Chúa Giê-su tiếp tục nói: “Trong đời đấng tiên tri Ê-li-sê, dân Y-sơ-ra-ên cũng có nhiều kẻ mắc bệnh phong; nhưng Ê-li-sê không chữa lành cho ai cả ngoại trừ Na-a-man, viên quan tổng chỉ huy của kẻ thù của Y-sơ-ra-ên”. Những người đang nghe Đức Chúa Giê-su nói trong nhà hội là người Do Thái và ai nấy đều rất tức giận khi nghe Chúa Giê-su nói những lời này.



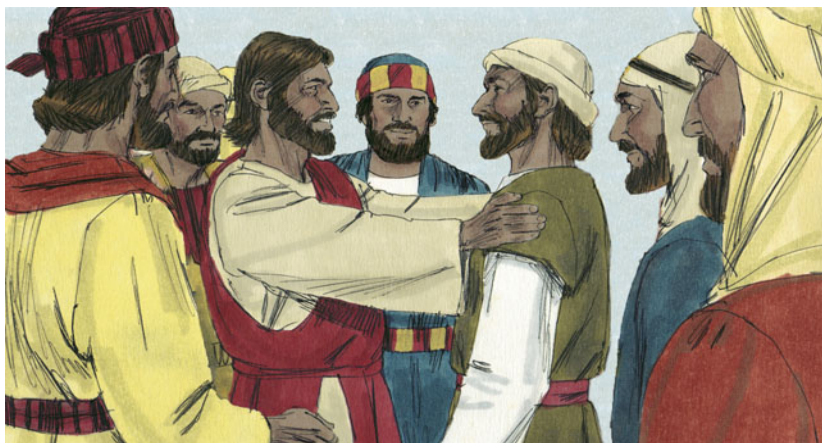
Dân thành Na-xa-rét kéo Chúa Giê-su ra khỏi thành và đưa tới một rìa núi để quăng Ngài xuống nhưng Ngài len qua đám đông và đi khỏi thành.



Đức Chúa Giê-su đi khắp xứ Ga-li-lê. Đám đông đến với Ngài. Người ta mang đến cho Ngài nhiều kẻ bệnh tật, trong đó có cả những người mù, người câm, người điếc và Chúa Giê-su đều chữa lành hết.



Người ta còn đem đến cho Đức Chúa Giê-su nhiều người bị quỷ ám. Ngài quở, quỷ liền xuất khỏi họ và thường gào lên: “Ngài là Con Đức Chúa Trời”. Đám đông rất kinh ngạc về việc Ngài làm và ngợi khen Đức Chúa Trời.



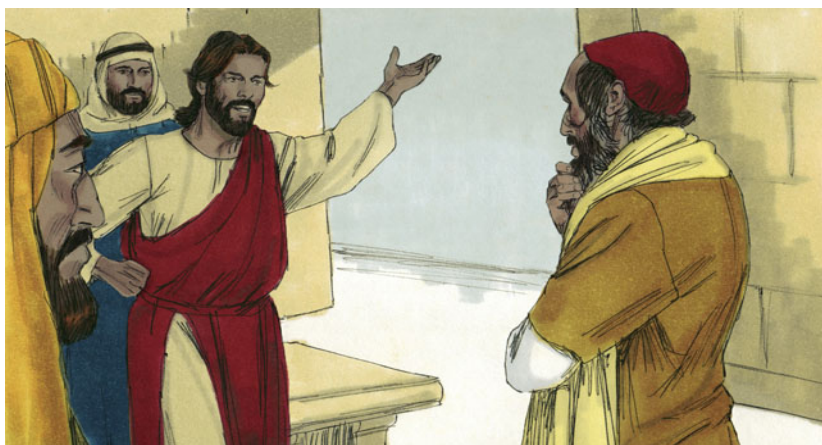
Sau đó, Đức Chúa Giê-su chọn mười hai người mà Ngài gọi là sứ đồ. Các sứ đồ đi theo Ngài và được Ngài dạy dỗ.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 4:12-25; Mác 1:14-15; 35-39; 3:13-21; Lu-ca 4:14-30; 38-44

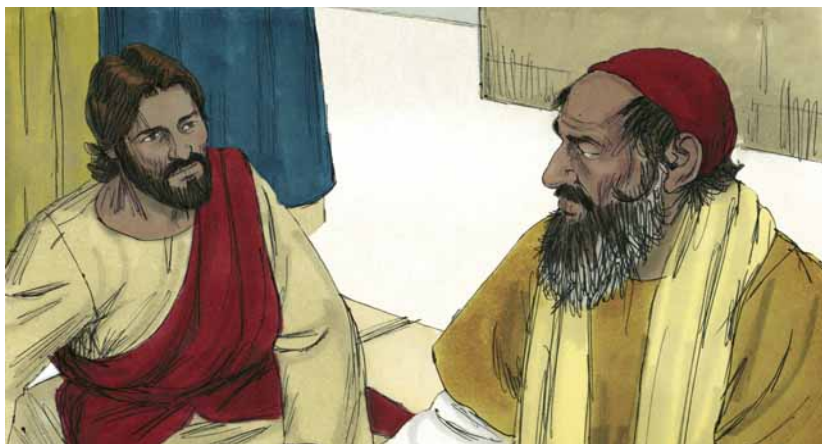
27. Câu Chuyện Về Người Sa-ma-ri Nhân Lành



Một ngày kia, có một chuyên gia kinh luật Do Thái đến gặp Đức Chúa Giê-su để thử Ngài. Ông hỏi: “Thưa Thầy, tôi phải làm gì để được hưởng sự sống đời đời?” Chúa Giê-su trả lời: “Trong luật pháp của Đức Chúa Trời có chép điều gì?”



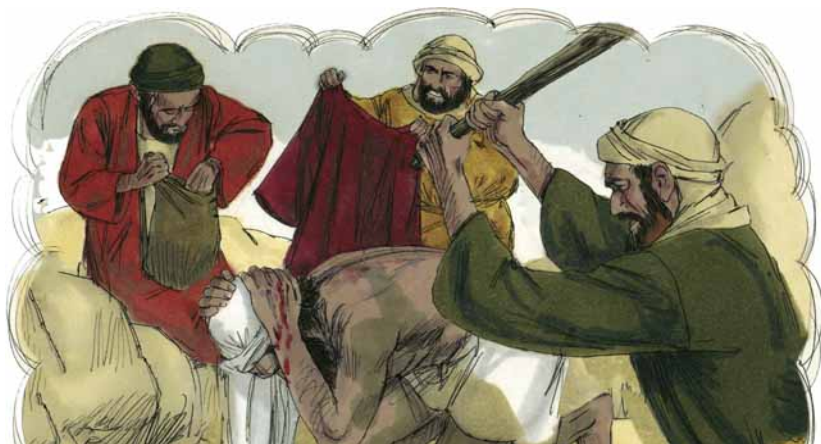
Chuyên gia kinh luật này trả lời rằng luật pháp của Đức Chúa Trời dạy: “Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức, hết trí mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người. Và hãy yêu người lân cận như mình.” Chúa Giê-su phán: “Người nói đúng! Hãy làm theo thì người sẽ sống.”



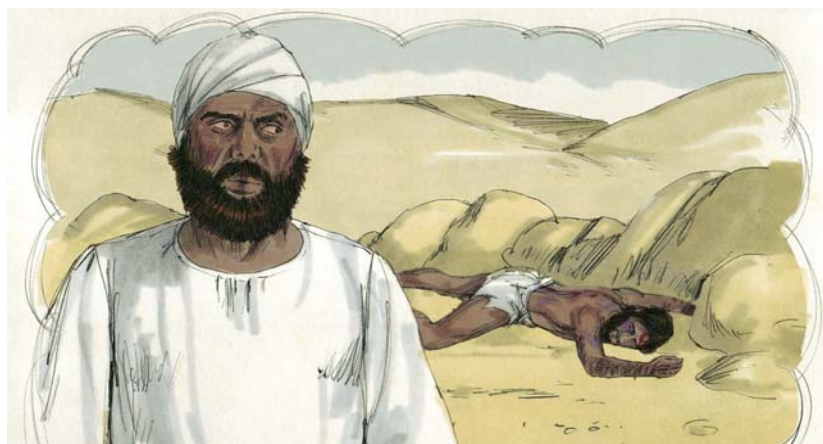
Nhưng chuyên gia kinh luật muốn chứng tỏ mình là người công bình nên ông hỏi Ngài: “Ai là người lân cận của tôi?”



Chúa Giê-su trả lời cho chuyên gia kinh luật bằng cách kể câu chuyện sau: “Có một người đàn ông Do Thái đi từ Giê-ru-sa-lem đến Giê-ri-cô.”



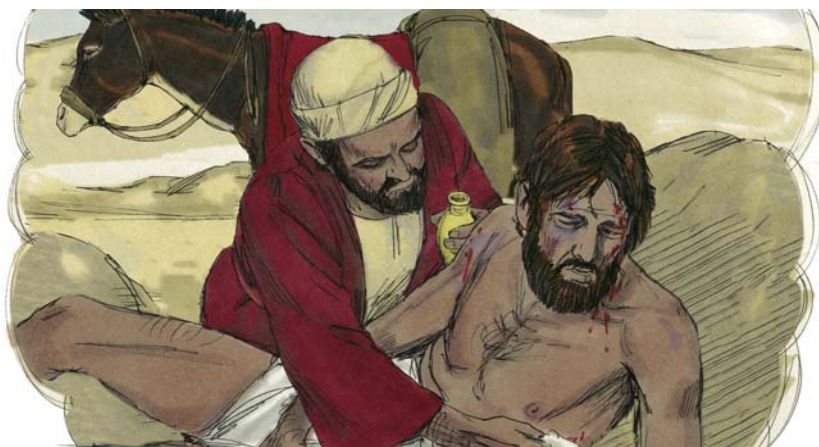
Trên đường đi, ông bị bọn cướp tấn công. Bọn chúng cướp đi tất cả mọi thứ ông có và thậm chí đánh đập ông đến nỗi gần chết. Sau đó, bọn chúng bỏ đi.



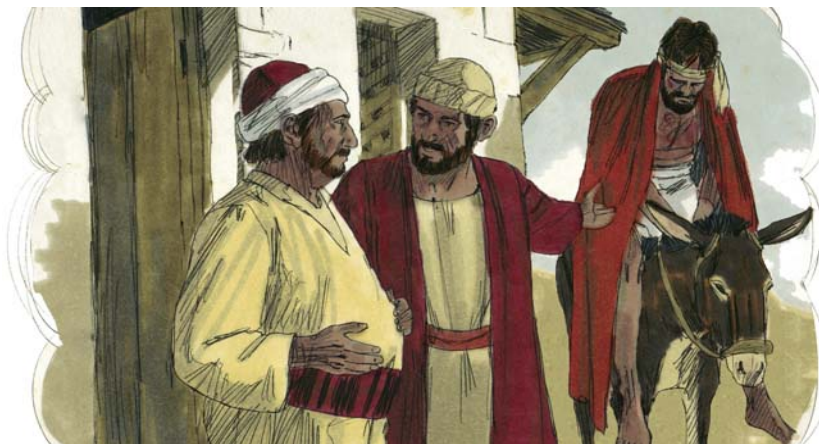
Sau đó, có một thầy tế lễ Do Thái cũng đi xuống Giê-ri-cô trên con đường này. Khi nhà lãnh đạo tôn giáo này thấy người đàn ông bị cướp và đánh đập, ông ta tránh sang một bên, phớt lờ người đàn ông bị nạn đang cần sự giúp đỡ, và cứ tiếp tục hành trình của mình.



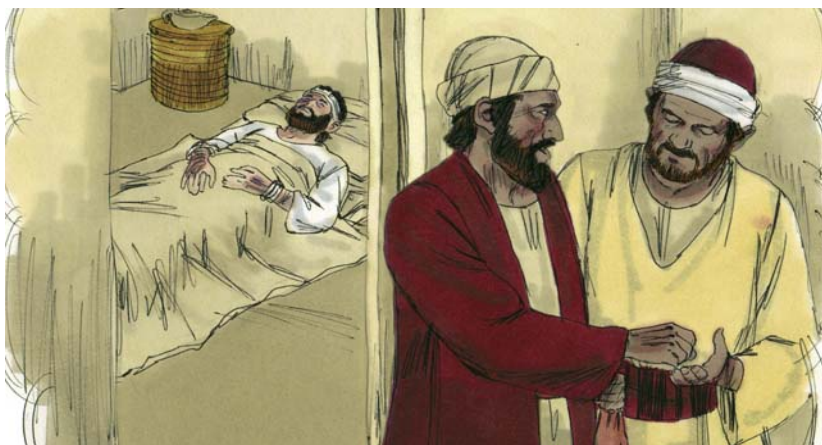
Không lâu sau, một người Lê-vi đi xuống con đường đó (Người Lê-vi là một chi phái của người Do Thái chuyên giúp các thầy tế lễ trong đền thờ.) Người Lê-vi này cũng tránh sang một bên và phớt lờ người đàn ông bị cướp và đánh đập.



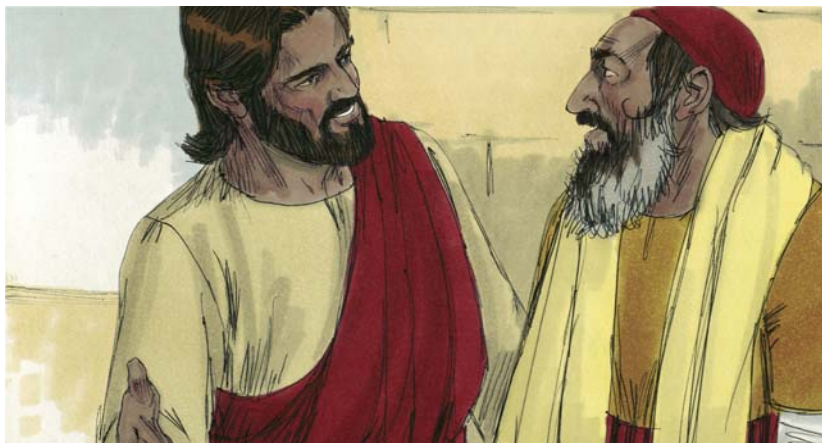
Người tiếp theo đi xuống con đường này là một người Sa-ma-ri. (Người Sa-ma-ri là hậu tự của người Do Thái lấy người ngoại bang. Người Sa-ma-ri và người Do Thái căm ghét lẫn nhau.) Nhưng khi người Sa-ma-ri thấy người đàn ông Do Thái bị nạn này, ông động lòng thương xót người đàn ông này. Vì thế ông lau rửa và băng bó các vết thương của người bị nạn.



Sau đó, người Sa-ma-ri đỡ người đàn ông bị nạn lên con lừa của mình và đưa tới một quán trọ bên đường. Tại đó ông chăm sóc cho người đàn ông bị nạn.



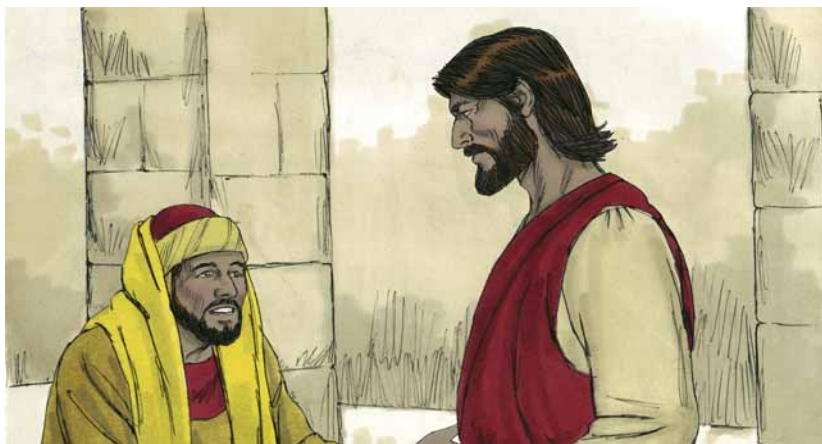
Ngày hôm sau, người Sa-ma-ri cần phải tiếp tục cuộc hành trình của mình nên ông đưa một ít tiền cho người chủ quán và nói: “Hãy chăm sóc ông ấy, và nếu phải chi trả nhiều hơn, tôi sẽ gửi số tiền còn thiếu cho ông khi tôi quay trở lại.”



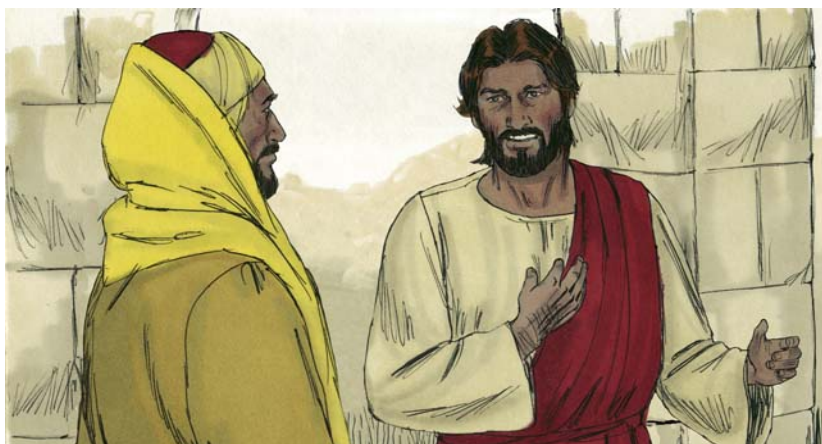
Sau đó, Đức Chúa Giê-su hỏi chuyên gia kinh luật: “Ông nghĩ như thế nào? Ai trong số ba người này là người lân cận của người đàn ông bị cướp và đánh đập?” Chuyên gia kinh luật trả lời rằng: “Đó là người đã thương xót ông ta.” Chúa Giê-su phán: “Hãy đi và làm theo như vậy.”

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Lu-ca 10:25-37

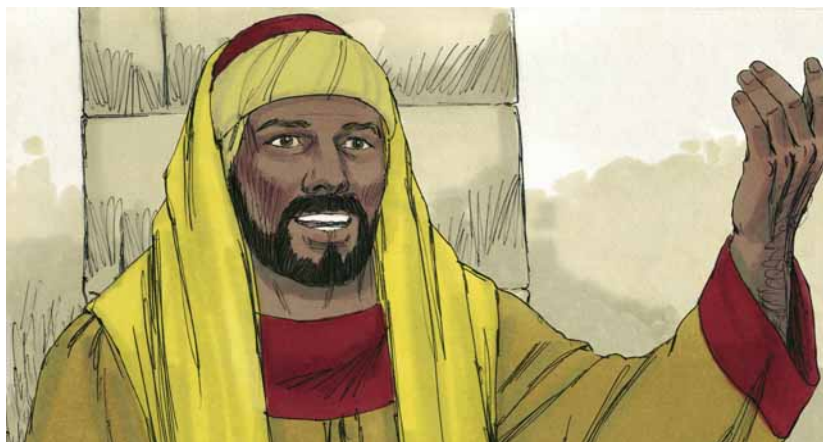
28. Viên Quan Trẻ Giàu Có



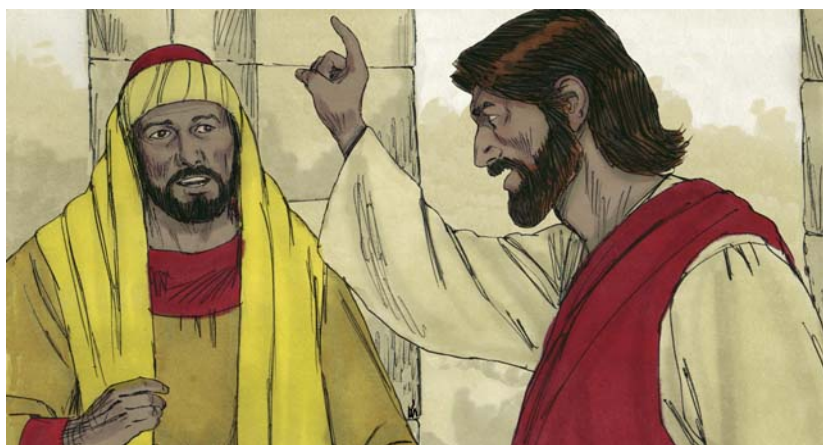
Một ngày kia, có một viên quan trẻ giàu có đến gặp và hỏi Đức Chúa Giê-su rằng: “Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm gì để có được sự sống đời đời?” Đức Chúa Giê-su đáp: “Sao người gọi Ta là ‘nhân lành’? Chỉ có một Đấng nhân lành mà thôi, đó chính là Đức Chúa Trời. Nhưng nếu người muốn có sự sống đời đời thì hãy tuân theo các điều răn của Đức Chúa Trời.”



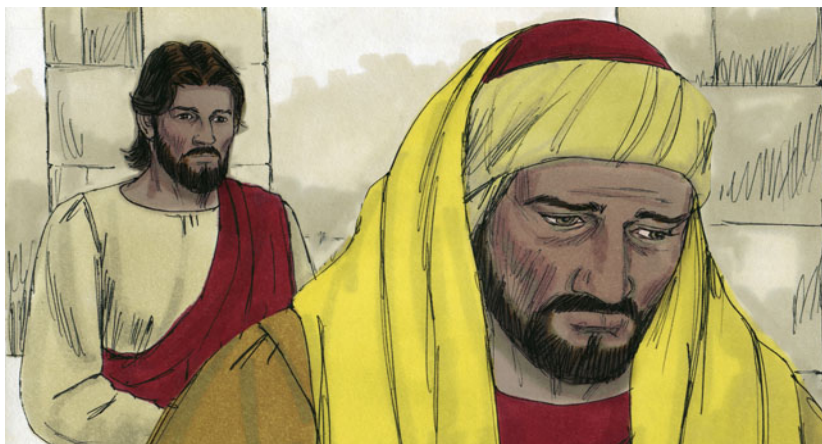
Người trẻ tuổi đó hỏi rằng: “Những điều răn nào mà tôi phải tuân theo?” Chúa Giê-su đáp: “Người chớ giết người; chớ gian dân; chớ trộm cắp; chớ nói dối; hãy hiếu kính cha mẹ và yêu người lân cận như mình.”



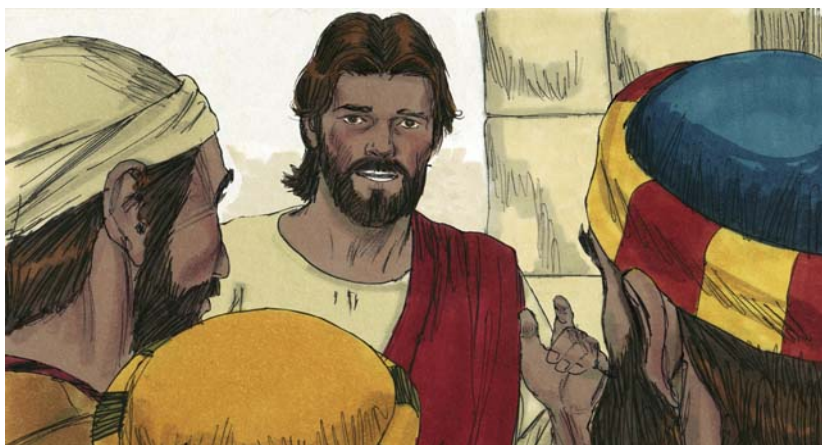
Nhưng viên quan thưa rằng: “Tôi đã giữ mọi điều đó từ khi còn nhỏ. Tôi phải làm gì nữa để được sống đời đời?” Chúa Giê-su nhìn chàng trai trẻ một cách triu mến.



Nếu người muốn được trọn vẹn, hãy đi và bán tất cả những gì mình có rồi phân phát cho người nghèo thì người sẽ có được kho báu nơi thiên đàng. Sau đó hãy theo Ta.



Khi nghe những điều mà Chúa Giê-su nói, chàng trai buồn bã bởi vì anh ta có rất nhiều của cải và không muốn cho tất cả của cải ấy. Rồi anh ta quay ra và đi khỏi.



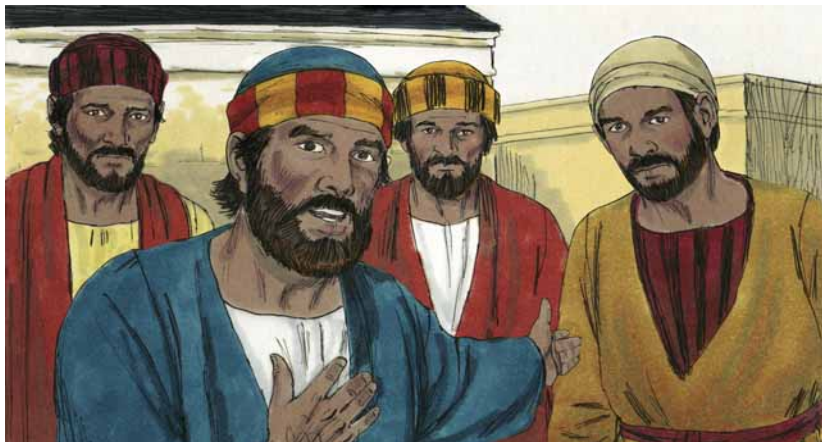
Sau đó, Chúa Giê-su phán với các môn đồ: “Thật vô cùng khó để người giàu vào nước thiên đàng! Con lặc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn một người giàu vào nước thiên đàng.”



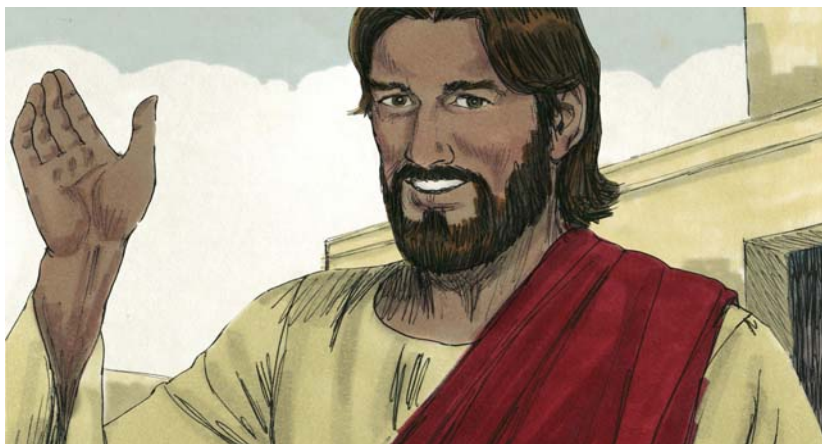
Khi các môn đồ nghe những điều Chúa phán thì họ bị sốc và nói rằng: “Vậy thì ai có thể được cứu rồi?”



Chúa Giê-su nhìn họ và nói: “Với loài người điều này là không thể nhưng với Đức Chúa Trời thì mọi điều đều có thể.”



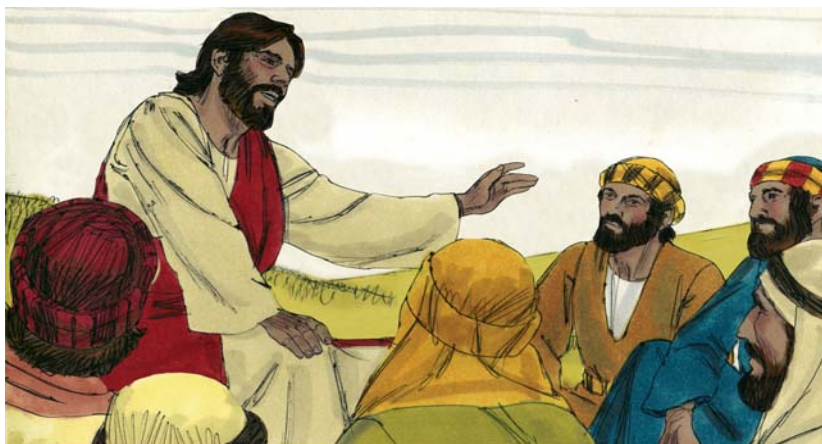
Phi-e-rơ nói với Chúa Giê-su rằng: “Chúng con đã bỏ mọi thứ mà theo Thầy. Thế thì chúng con sẽ nhận được phần thưởng gì?”



Chúa Giê-su đáp rằng: “Bất kể người nào bỏ nhà cửa, anh em, chị em, cha mẹ, con cái hay tài sản của mình vì Cớ Ta, người đó sẽ nhận được gấp trăm lần hơn thế nữa và cũng sẽ nhận được sự sống đời đời. Nhưng có nhiều người đầu sẽ trở nên cuối và người cuối sẽ trở nên đầu.”

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 19:16-30; Mác 10:17-31; Lu-ca 18:18-30

29. Câu Chuyện Về Người Đầy Tứ Không Có Lòng Thương Xót



Một hôm, Phi-e-rơ hỏi Đức Chúa Giê-su: “Thưa Chúa, nếu anh em con phạm tội cùng con, thì con phải tha cho họ mấy lần? Có phải đến bảy lần chẳng?” Đức Chúa Giê-su đáp rằng: “Không phải bảy lần nhưng đến bảy mươi lần bảy.” Qua đây, Đức Chúa Giê-su muốn chúng ta luôn biết tha thứ cho người khác. Rồi Đức Chúa Giê-su kể câu chuyện này.



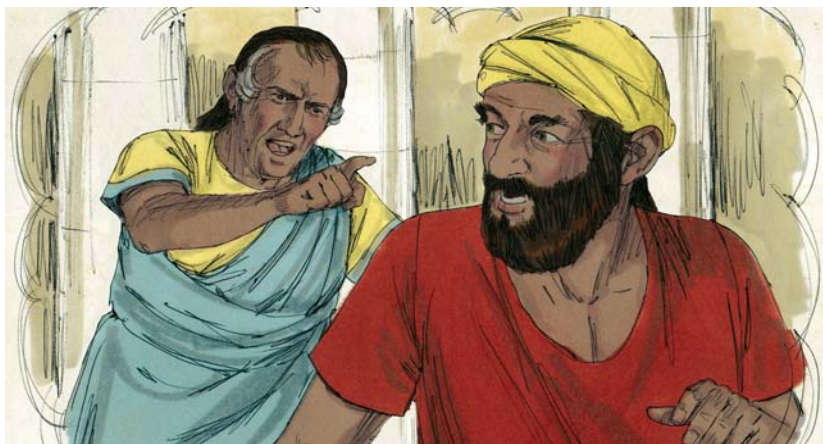
Đức Chúa Giê-su nói: “Nước Đức Chúa Trời giống như một vị vua kia muốn tính sổ với các đầy tớ mình. Có một tên đầy tớ nợ của vua một số tiền rất lớn là mười vạn ta-lâng (tương đương tiền công lao động của 200.000 năm.)



Vì tên đầy tớ không thể trả số nợ đó nên vua nói: “Hãy bán hẳn và vợ con hẳn làm nô lệ để trả nợ.”



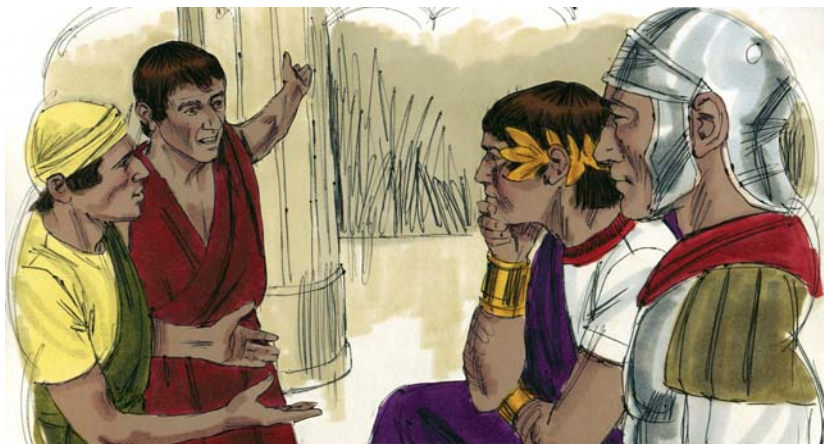
Tên đầy tớ quỳ gối trước mặt vua và nài xin: “Xin hoãn lại cho tôi, tôi sẽ trả đầy đủ số nợ cho ngài.” Vua động lòng thương xót, thả người ấy ra về và tha luôn số nợ.



Nhưng khi tên đầy tớ ấy ra về thì gặp một người bạn cùng làm đầy tớ với hắn có nợ của hắn một trăm đơ-ni-ê (tương đương tiền công lao động của bốn tháng). Tên đầy tớ liền bóp cổ bạn mình và nói: "Hãy trả nợ cho ta."



Người đầy tớ kia quỳ xuống và nài xin: "Làm ơn hoãn lại cho tôi, tôi sẽ trả đầy đủ số nợ cho anh." Nhưng thay vì tha nợ cho bạn mình, tên đầy tớ đó đi kiện bắt bỏ tù bạn cho tới khi trả xong nợ.



Khi những người đầy tớ khác thấy sự việc như vậy, họ rất tức tối và đến báo cho vua mọi sự đã xảy ra.



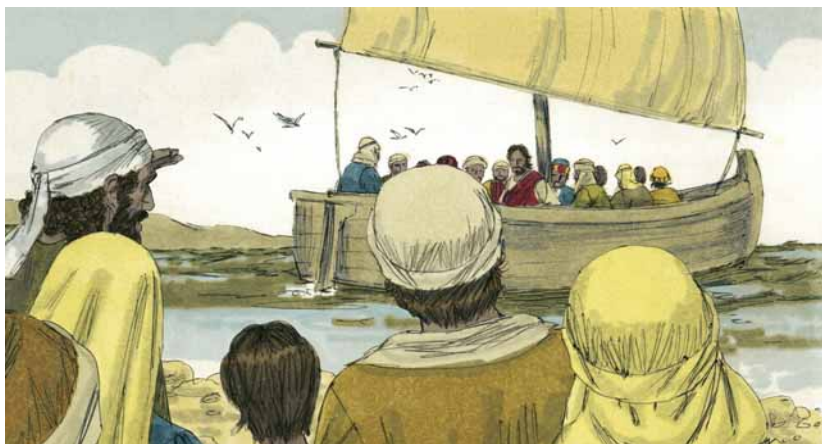
Vua truyền lệnh triệu hân đến và phán: "Hỡi tên đầy tớ gian ác kia, ta đã tha tất cả nợ cho ngươi vì ngươi van xin ta. Tại sao ngươi không thương xót bạn của ngươi như ta đã thương xót ngươi?" Vua nổi giận và truyền đem giam hân vào ngục để hình phạt cho đến khi hân trả xong số nợ."



Rồi Đức Chúa Giê-su nói: “Nếu mỗi người trong các ngươi không hết lòng tha thứ cho anh em mình, thì Cha ta ở trên trời cũng sẽ không tha thứ cho các ngươi.”

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 18:21-35

30. Câu Chuyện Chúa Giê-su Cho Năm Ngàn Người Ăn



Chúa Giê-su sai các môn đồ đi truyền giảng và dạy dỗ dân chúng ở nhiều làng quê khác nữa. Khi họ quay về chỗ Chúa Giê-su ở, họ kể cho Ngài về những việc mình đã làm được. Sau đó, Chúa Giê-su gọi họ cùng đi với Ngài đến một nơi vắng vẻ ở phía bên kia bờ hồ Ga-li-lê để nghỉ ngơi. Vì vậy, họ lên thuyền và sang bờ bên kia.



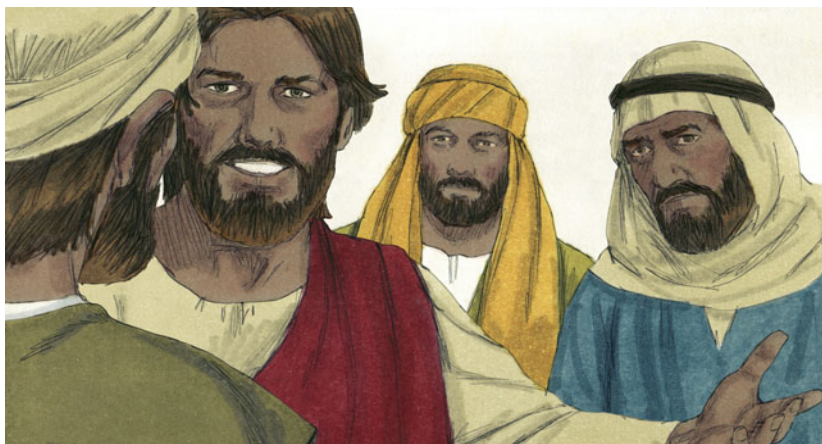
Tuy nhiên, rất nhiều người đã trông thấy Chúa Giê-su cùng các môn đồ mình lên thuyền rồi đi, thế là họ chạy dọc bờ hồ để sang bờ bên kia trước Chúa và các môn đồ. Vì thế khi Chúa Giê-su và các môn đồ đến nơi, một đám đông đã có mặt ở đó và đang chờ đợi Ngài.



Đám đông có khoảng trên 5.000 người nam, không kể phụ nữ và trẻ em. Chúa Giê-su bèn động lòng thương xót họ. Đối với Chúa Giê-su, họ giống như những con chiên không có người chăn. Vì vậy Ngài dạy dỗ và chữa lành những người đau yếu trong số họ.



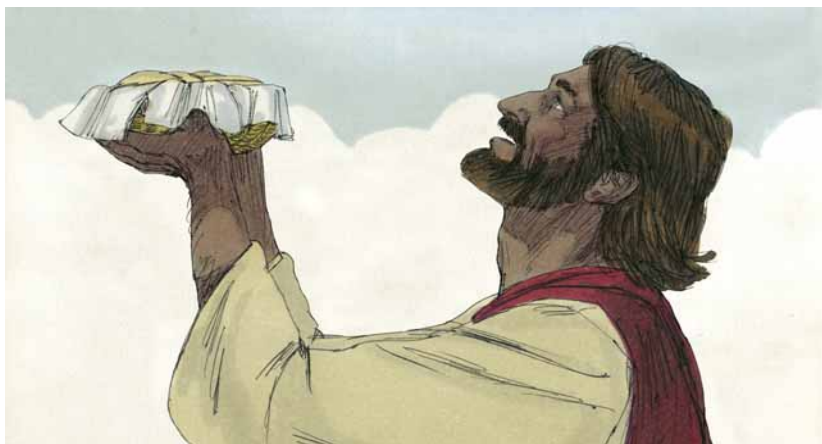
Cuối ngày hôm đó, các môn đồ nói với Chúa Giê-su: “Thầy ơi, đã muộn rồi, mà quanh đây chẳng có làng mạc nào cả. Xin thầy giải tán dân chúng để họ đi tìm đồ ăn.”



Nhưng Chúa Giê-su trả lời các môn đồ rằng: “Chính các con hãy cho họ ăn!” Họ liền đáp lại: “Làm sao mà chúng con làm điều đó được? Chúng ta chỉ có năm cái bánh và hai con cá nhỏ thôi.”



Chúa Giê-su bảo các môn đồ nói với dân chúng ngồi xuống bãi cỏ, mỗi nhóm 50 người.



Sau đó, Chúa Giê-su cầm năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời và cảm tạ Đức Chúa Trời về đồ ăn đó.



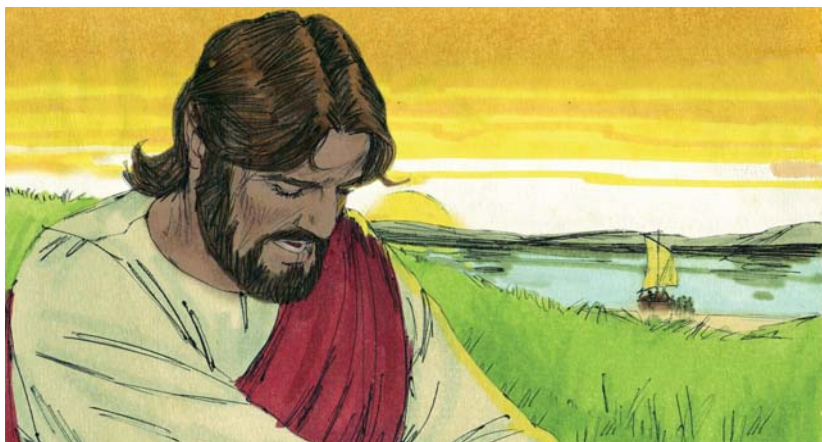
Rồi Ngài bẻ bánh và cá ra thành từng miếng và đưa cho môn đồ phân phát cho dân chúng. Các môn đồ cứ liên tục phân phát đồ ăn và đồ ăn này mãi không hết. Tất cả mọi người đều được ăn no nê và ai nấy đều thỏa lòng.



Sau đó, các môn đồ thu lượm đồ ăn còn thừa thì được đầy mười hai giỏ. Tất cả số thức ăn này đều từ năm cái bánh và hai con cá mà ra.

*Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 14:13-21; Mác 6:31-44;
Lu-ca 9:10-17; Giăng 6:5-15*

31. Chúa Giê-su Đi Bộ Trên Mặt Nước



Sau đó, Đức Chúa Giê-su bảo các môn đồ xuống thuyền đi qua bờ bên kia trước, trong khi đó, Ngài giải tán đám đông. Sau khi giải tán đám đông, Chúa Giê-su lên núi để cầu nguyện. Ngài ở đó một mình và cầu nguyện đến khuya.



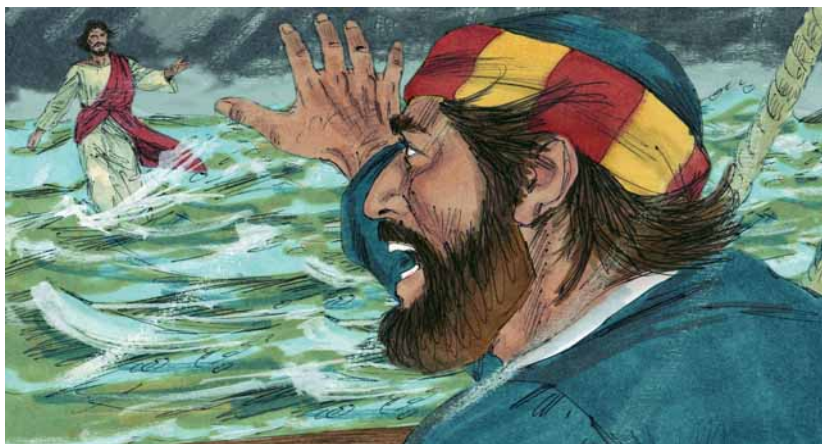
Lúc đó, các môn đồ đang chèo thuyền, nhưng đến khuya họ mới chỉ chèo được đến giữa biển hồ. Họ chèo chống hết sức vất vả vì gió thổi ngược chiều rất mạnh.



Khi cầu nguyện xong, Chúa Giê-su đến với các môn đồ. Ngài đi bộ trên mặt nước băng qua biển hồ để tới chỗ thuyền của họ.



Các môn đồ vô cùng sợ hãi khi thấy Chúa Giê-su vì họ tưởng Ngài là ma. Chúa Giê-su biết họ đang sợ hãi nên Ngài lên tiếng và bảo họ: "Đừng sợ! Là Thầy đây!"



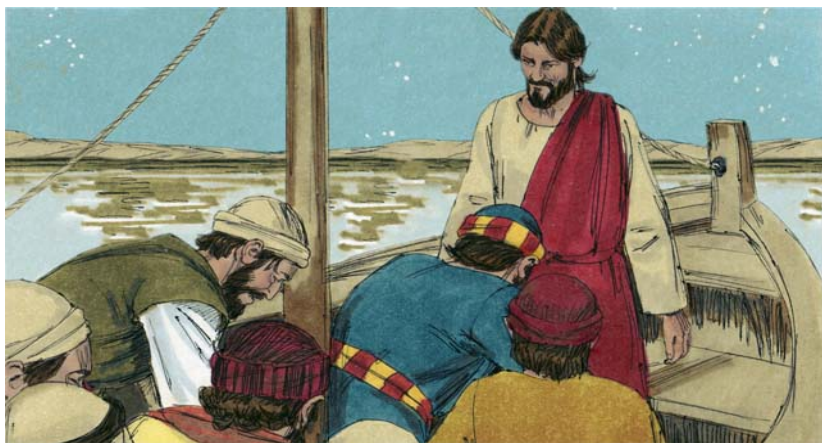
Lúc ấy, Phi-e-rơ thưa với Ngài: “Lạy Chúa, nếu thật là Ngài, xin khiến con có thể đi trên mặt nước mà đến cùng Ngài.” Chúa Giê-su đáp: “Hãy lại đây Phi-e-rơ!”



Vậy, Phi-e-rơ liền bước ra khỏi thuyền, đi trên mặt nước đến cùng Chúa Giê-su. Nhưng khi đi được một quãng ngắn, ông rời mắt khỏi Chúa Giê-su mà nhìn sóng biển và thấy gió thổi mạnh.



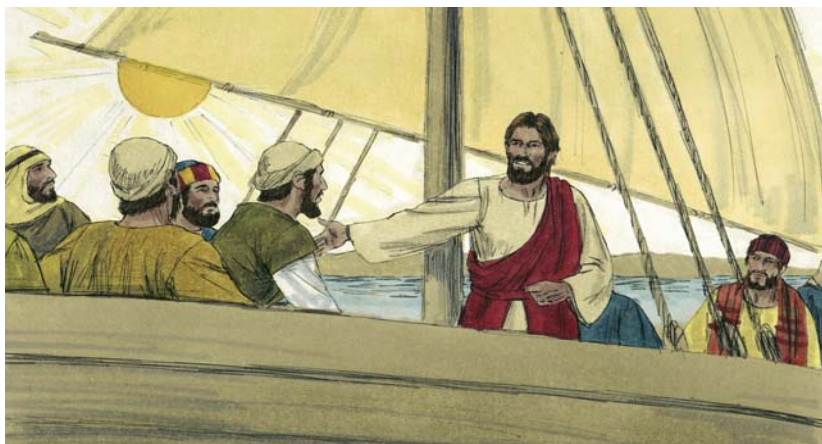
Nên Phi-e-rơ cảm thấy sợ hãi và bắt đầu chìm xuống nước. Ông la lên: “Chúa ơi, cứu con với!” Lập tức Chúa Giê-su đưa tay nắm lấy Phi-e-rơ, rồi bảo ông: “Hỡi kẻ ít đức tin! Sao con nghi ngờ vậy?”



Khi Chúa Giê-su và Phi-e-rơ vừa lên thuyền, thì gió liền ngừng thổi và sóng biển lặng đi. Các môn đồ vô cùng kinh ngạc, họ thờ lạy Chúa Giê-su và thưa: “Thầy quả thật là Con Đức Chúa Trời.”

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 14:22-33; Mác 6:45-52; Giăng 6:16-21

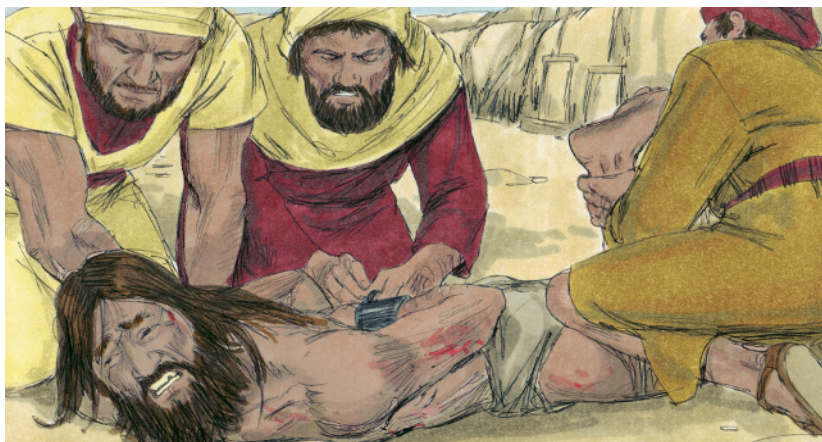
32. Chúa Giê-su Chữa Lành
Người Đàn Ông Bị Quỷ Ám Và
Người Đàn Bà Bị Xuất Huyết



Một ngày kia, Đức Chúa Giê-su cùng môn đồ của Ngài chèo thuyền băng qua biển hồ Ga-li-lê để đến khu vực người Ga-đa-ra đang sinh sống.



Khi Chúa Giê-su và các môn đồ vừa lên bờ, một người đàn ông bị quỷ ám chạy đến với Ngài.



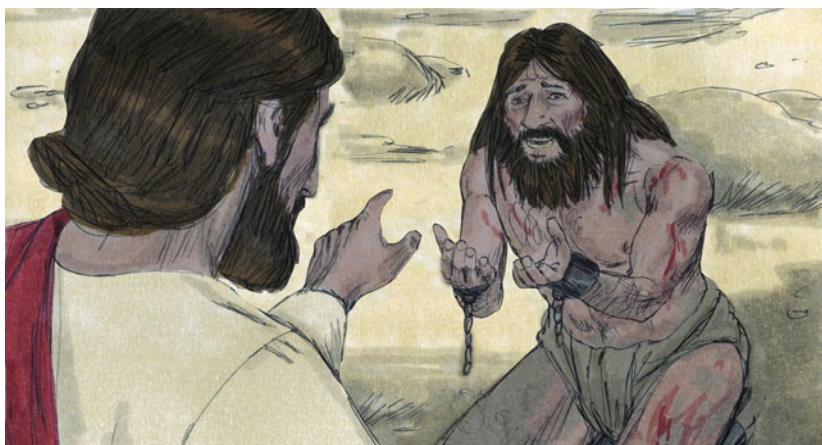
Người bị quỷ ám rất mạnh đến nỗi không ai có thể khống chế được ông ta. Mặc dù nhiều lần bị trói tay chân bằng xiềng xích, nhưng ông ta vẫn bẻ chúng như thường.



Người bị quỷ ám sống trong các hang mộ ở nghĩa địa và gào thét suốt ngày đêm. Ông ta không mặc quần áo và liên tục dùng đá cửa lên da thịt mình.



Khi người bị quỷ ám đến với Chúa Giê-su, ông ta quỳ xuống trước mặt Ngài. Chúa Giê-su phán với quỷ ám trong ông ta rằng: “Hãy ra khỏi người này!”



Người bị quỷ ám khóc và gào thét lên: “Lạy Đức Chúa Giê-su, Con Đức Chúa Trời Chí Cao, Ngài muốn gì ở tôi? Tôi van xin Ngài, đừng hành hạ tôi!” Đức Chúa Giê-su bèn hỏi quỷ trong người bị ám rằng: “Tên ngươi là gì?” Quỷ trả lời rằng: “Tên tôi là Quỷ Quân Đoàn, bởi vì chúng tôi gồm nhiều tà linh.” (Quân Đoàn là một nhóm hàng ngàn tên lính trong thời kỳ Đế Quốc La-mã.)



Các quỷ này van xin Chúa Giê-su: “Xin đừng đuổi chúng tôi ra khỏi nơi này!” Lúc đó, có một bầy heo đang ăn ở một quả đồi gần đó, nên các quỷ này xin Chúa Giê-su rằng: “Xin cho phép chúng tôi nhập vào bầy heo kia!” Chúa Giê-su trả lời: “Đi đi!”



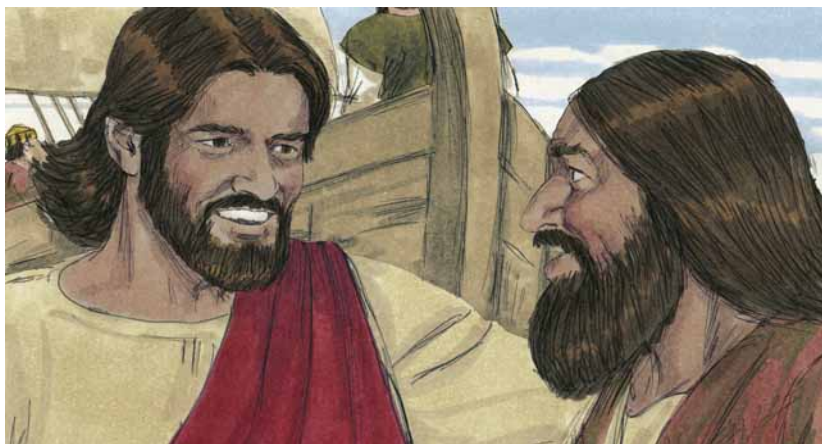
Các quỷ liền ra khỏi người bị quỷ ám và nhập vào bầy heo. Bầy heo liền lao đầu từ bờ vực xuống dưới hồ và chết chìm cả. Bầy heo khoảng 2000 con.



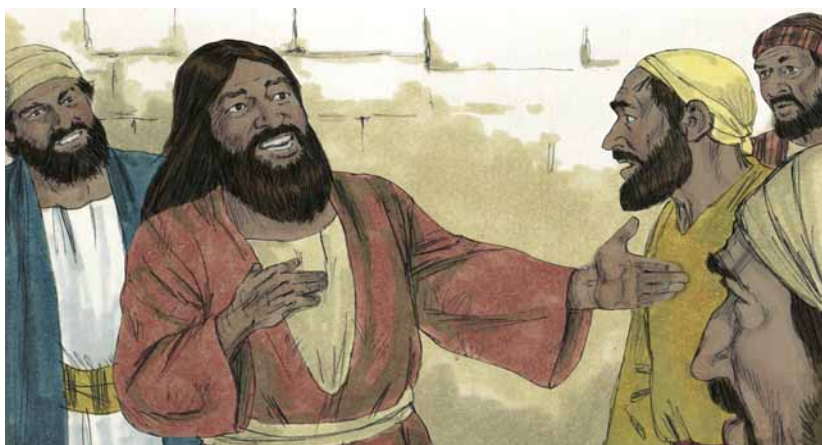
Khi những người chăn heo thấy chuyện vừa xảy ra, họ liền chạy về thành và nói cho mọi người nghe về những gì Chúa Giê-su đã làm. Người dân trong thành liền đi ra và thấy người đàn ông từng bị quỷ ám trước đây ngồi một cách điềm tĩnh, mặc quần áo chỉnh tề, và hành động như một người bình thường.



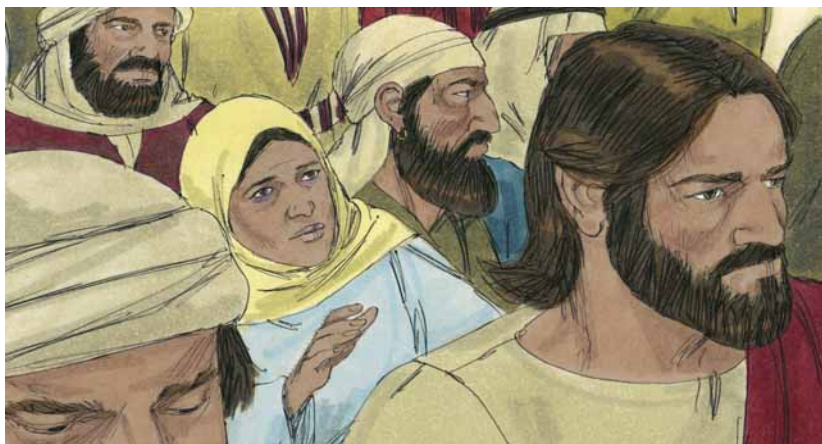
Dân thành này rất sợ hãi và yêu cầu Chúa Giê-su đi chỗ khác. Vì vậy, Chúa Giê-su lên thuyền và chuẩn bị rời đi. Người đàn ông từng bị quỷ ám xin Chúa Giê-su cho phép ông đi cùng.



Nhưng Chúa Giê-su trả lời rằng: “Không, Ta muốn anh phải trở về nhà và nói cho gia đình và bạn bè anh biết mọi điều mà Đức Chúa Trời đã làm cho anh, và Ngài đã thương xót anh như thế nào.”



Vậy người đàn ông này bèn rời đi và nói cho mọi người nghe về những gì Chúa Giê-su đã làm cho mình. Bất kỳ ai nghe câu chuyện của ông đều thấy kinh ngạc.



Chúa Giê-su trở về bên kia bờ hồ Ga-li-lê. Sau khi Ngài đến nơi thì một đám đông vây quanh và chen lấn Ngài. Trong đám đông này có một người đàn bà bị xuất huyết đã gần mười hai năm. Mặc dù bà đã dùng hết tiền bạc của mình chi trả cho các thầy thuốc để chữa bệnh, nhưng bệnh tình càng nặng thêm.



Bà nghe nói Chúa Giê-su chữa lành nhiều người đau ốm và nghĩ trong lòng rằng: "Tôi tin chắc là chỉ cần chạm vào áo của Chúa Giê-su thì tôi cũng sẽ được chữa lành!" Vì thế bà cố gắng tiến lên phía sau Chúa Giê-su và chạm vào áo Ngài. Ngay sau khi bà chạm vào thì máu cầm lại.



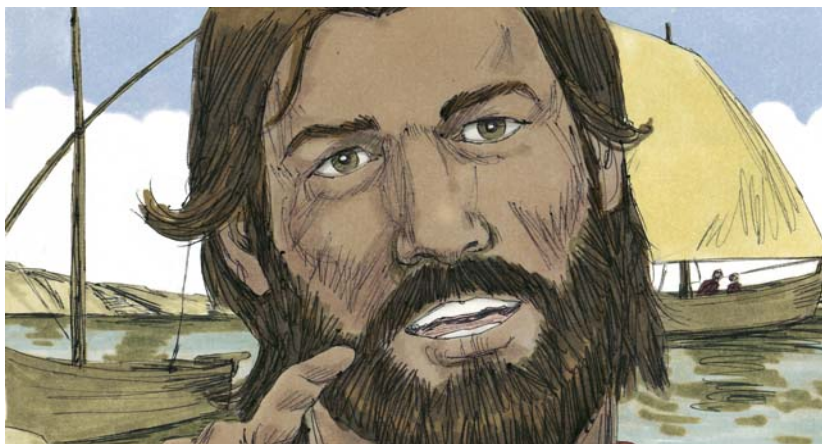
Ngay lập tức, Chúa Giê-su nhận thấy có quyền năng từ Ngài phát ra. Vì vậy, Ngài quay lại và hỏi: “Ai đã chạm vào áo Ta?” Các môn đồ Ngài trả lời: “Cả đám đông đang vây quanh, lấn ép xô đẩy Thầy như thế này, tại sao Thầy lại hỏi: ‘Ai đã chạm vào áo Ta?’”



Người đàn bà khi này run rẩy và sợ hãi quỳ xuống trước mặt Đức Chúa Giê-su. Sau đó nói lại với Chúa Giê-su những gì bà đã làm và được chữa lành. Chúa Giê-su nói với bà: “Đức tin con đã chữa lành con. Hãy đi bình an.”

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 8:28-34; Mác 5:1-20; 5:24b-34; Lu-ca 8:26-39; 8:42b-48

33. Câu Chuyện Về Người Gieo Giống



Một ngày kia, khi Chúa Giê-su đang giảng dạy cho một đoàn dân đông ở gần bờ hồ Ga-li-lê thì có nhiều người tới nghe đến nỗi Ngài phải bước lên mạn thuyền để có đủ chỗ dạy dỗ họ. Chúa Giê-su ngồi trên thuyền và dạy dỗ dân chúng.



Chúa Giê-su kể câu chuyện này: “Có một người nông dân đi gieo hạt giống. Vì ông dùng tay để gieo hạt nên một số hạt rơi dọc đường và chim chóc đến ăn hết chúng.



Một số hạt khác rơi trên đất đá sỏi. Những hạt này mọc lên rất nhanh nhưng rễ của chúng không thể đâm sâu xuống đất. Khi mặt trời mọc và nắng nóng thì cây ấy liền bị khô héo và chết.



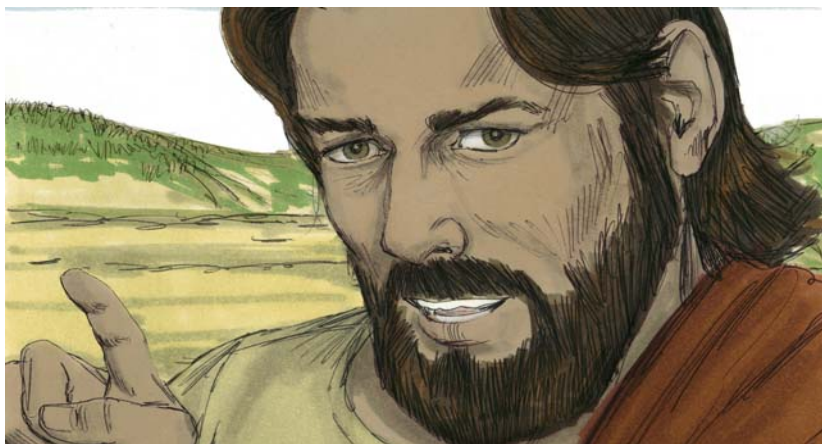
Một số hạt khác rơi vào giữa những bụi gai. Khi những hạt này bắt đầu mọc lên thì gai góc đâm chen vào chúng. Vì thế cây nào mọc lên từ những hạt ấy không kết quả được.



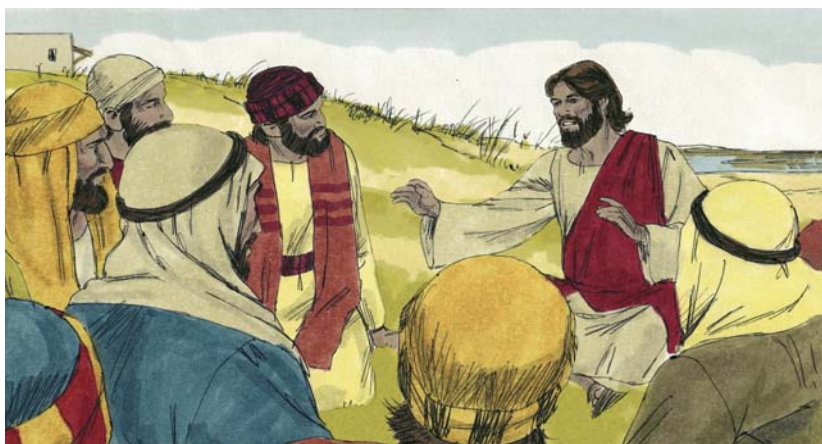
Một số hạt giống khác rơi vào nơi đất tốt. Chúng lớn lên và kết quả ra 30 lần, 60 lần hoặc thậm chí 100 lần hơn thế nữa. Ai có tai, hãy lắng nghe!"



Câu chuyện này làm cho các môn đồ rất bối rối. Vì thế, Chúa Giê-su đã giải thích rằng: "Hạt giống đó chính là Lời Đức Chúa Trời. Đất dốt đường là người nghe Lời Chúa nhưng không hiểu gì và ma quỷ đến cướp mất những lời ấy đi khỏi người đó."



Đất đá sỏi chính là người nghe Lời Chúa và chấp nhận lời ấy với sự hứng thú nhưng khi gặp khó khăn hay bất bớ thì liền bỏ đạo.



Đất bụi gai chính là người nghe Lời Chúa nhưng khi trải qua một thời gian, những mối bận tâm, sự giàu sang và những thú vui của đời này bóp nghẹt tình yêu của người ấy dành cho Đức Chúa Trời. Rốt cuộc, những sự dạy dỗ mà người ấy nghe cũng chẳng kết quả gì.



Còn đất tốt chính là những người nghe Lời Chúa, tin theo và kết quả."

*Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 13:1-8; 18-23; Mác 4:1-8; 13-20;
Lu-ca 8:4-15*

34. Chúa Giê-su Dạy Đồ Nhiều Câu Chuyện Khác



Chúa Giê-su kể nhiều câu chuyện khác về Vương quốc Đức Chúa Trời, Ngài nói: “Vương quốc Đức Chúa Trời giống như một hạt mù tạt mà người kia gieo trong ruộng mình. Các con biết rằng hạt mù tạt là loại hạt nhỏ bé nhất trong tất cả các loại hạt.



Nhưng khi hạt mù tạt lớn lên thì trở thành loài cây to lớn nhất trong vườn, nó to đến mức chim trời có thể đến trú ngụ và làm tổ trên cành nó."



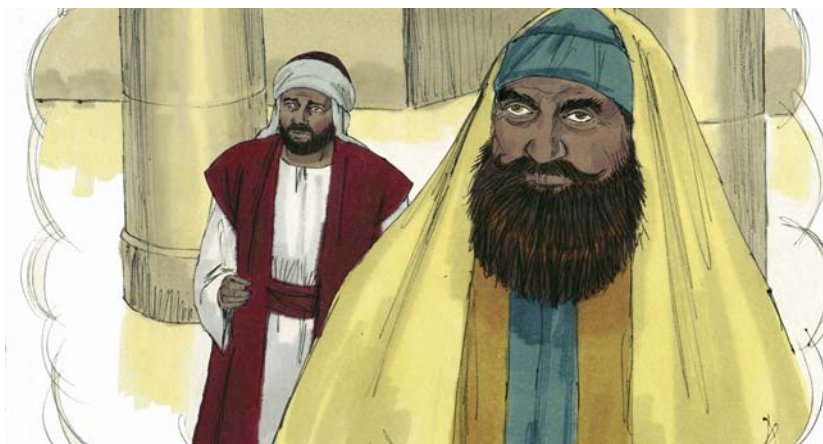
Chúa Giê-su lại kể một câu chuyện khác: “Vương quốc Đức Chúa Trời cũng giống như loại men mà một người phụ nữ trộn vào bột bánh mì cho đến khi cả đám bột đều nở ra.



Vương quốc Đức Chúa Trời cũng ví như kho báu được chôn trong một đám ruộng. Khi một người khác tìm được kho báu đó thì liền chôn nó lại, rồi hớn hờ trở về bán hết gia tài mình và dùng tiền đó mà mua cả đám ruộng ấy.



Vương quốc Đức Chúa Trời cũng được ví như một viên ngọc trai quý giá. Khi một nhà buôn ngọc trai tìm được nó thì bán hết mọi thứ mình có rồi dùng tiền đó mà mua viên ngọc trai."



Chúa Giê-su cũng kể một câu chuyện cho những người cậy vào việc lành của mình mà xem thường người khác. Chúa kể: "Có hai người kia đến đền thờ cầu nguyện. Một người là một vị chức sắc tôn giáo, còn một người là người thu thuế."



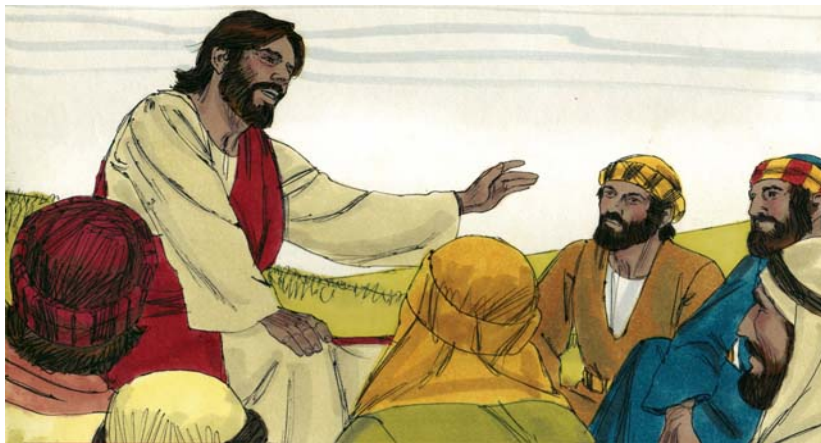
Vị chức sắc tôn giáo cầu nguyện thế này: “Lạy Đức Chúa Trời. Tôi cảm tạ Ngài vì tôi đây không phải là tội nhân như những người khác, tôi không trộm cắp, bắt lương, gian dâm và cũng không giống như tên thu thuế kia.



Tuần nào tôi cũng kiêng ăn hai lần và dâng cho Ngài một phần mười mọi thu nhập của tôi."



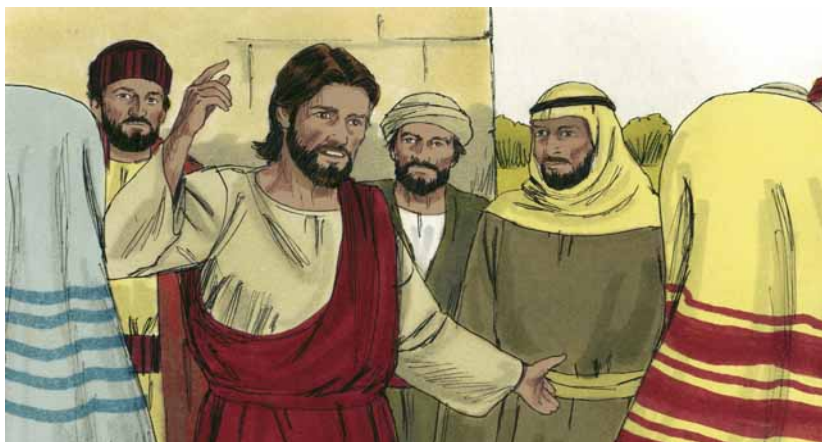
Nhưng người thu thuế đứng xa xa chỗ vị chức sắc tôn giáo, và thậm chí không dám ngẩng mặt lên trời. Thay vào đó, anh đấm ngực mà cầu nguyện rằng: “Lạy Đức Chúa Trời, xin hãy thương xót con vì con là người có tội.”



Sau đó, Chúa Giê su bèn nói rằng: “Ta cho các con biết sự thật, Đức Chúa Trời đã nghe lời cầu nguyện của người thu thuế và kể anh ta là người công chính. Nhưng Ngài không ưa lối cầu nguyện của vị chức sắc tôn giáo kia. Đức Chúa Trời sẽ hạ thấp kẻ kiêu ngạo nhưng tôn cao người khiêm nhường.”

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 13:31-33; 44-46; Mác 4:30-32; Lu-ca 13:18-21; 18:9-14

35. Câu Chuyện Về Người Cha Giàu Lòng Thương Xót



Một ngày kia, những kẻ thu thuế và người có tội đến gần Đức Chúa Giê-su để nghe Ngài dạy dỗ.



Có vài nhà lãnh đạo tôn giáo ở đó thấy Đức Chúa Giê-su đối xử với những người có tội như những người bạn thì họ bắt đầu chỉ trích Ngài. Vì vậy, Đức Chúa Giê-su kể cho họ nghe câu chuyện này.



"Một người kia có hai con trai. Người em nói với cha rằng: "Cha ơi! Xin cha cho con phần gia tài sẽ thuộc về con ngay bây giờ." Người cha liền chia gia tài mình cho hai con trai.



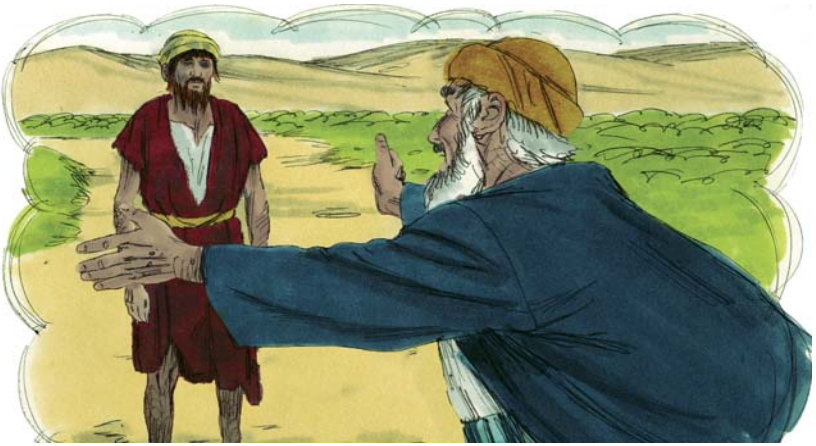
Không lâu sau, người em gom tất cả của mình có, bỏ đi xa, ở đó, ăn chơi trác táng và tiêu sạch gia tài mình.



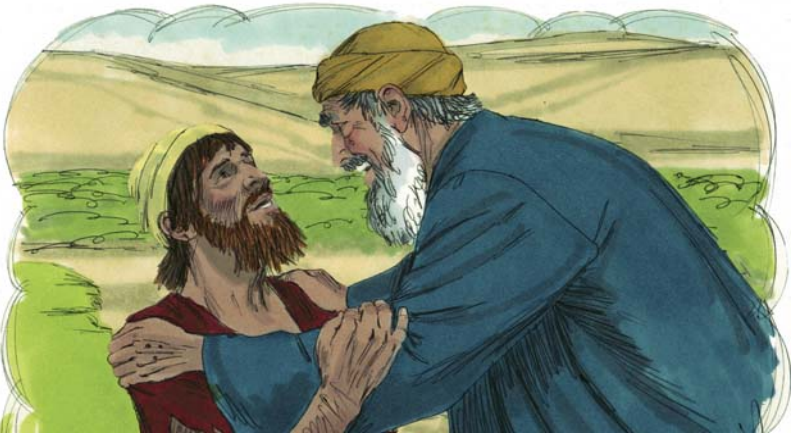
Sau khi tiêu hết gia tài mình thì ở xứ người em đang ở xảy ra nạn đói lớn và nó bị nghèo túng, không còn tiền để sống. Vậy nên, nó phải đi làm thuê cho người bản xứ và người ta sai nó ra đồng chăn heo. Nó khổ sở và đói đến nỗi muốn lấy đồ ăn của heo mà ăn cho no.



Cuối cùng, nó tự hỏi mình rằng: “Ta đang làm gì vậy? Bao nhiêu người làm thuê ở nhà cha ta có cơm bánh ăn không hết, còn ta ở đây lại bị chết đói thế này sao? Ta sẽ trở về với cha ta và xin được làm đầy tớ của cha.”



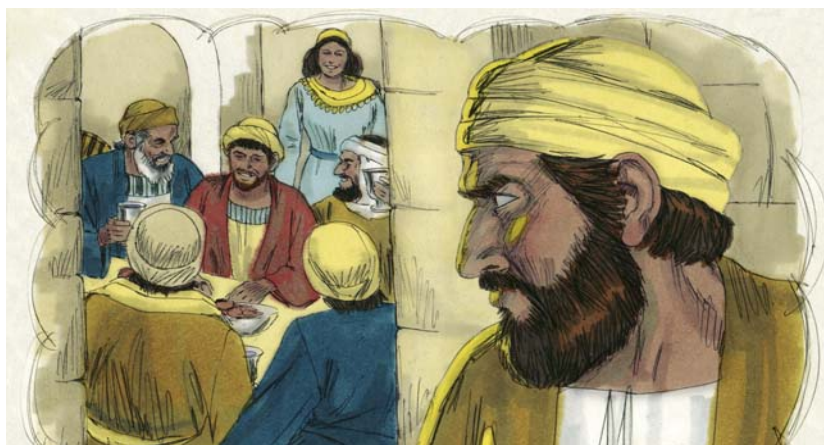
Người em bắt đầu trở về nhà cha mình. Khi còn ở đằng xa, người cha đã nhìn thấy con mình thì động lòng thương xót. Người cha vội chạy đến con trai mình, và ôm hôn nó.



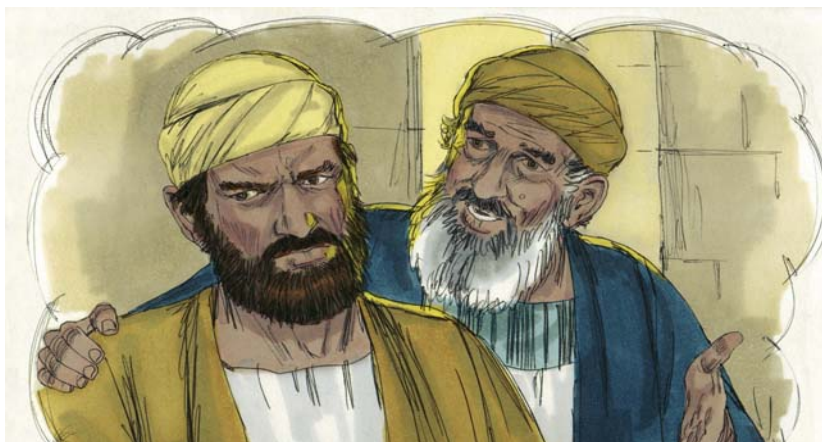
Người con trai nói với cha mình: “Cha ơi, con đã phạm tội với Trời và với cha. Con chẳng đáng gọi là con của cha nữa.”



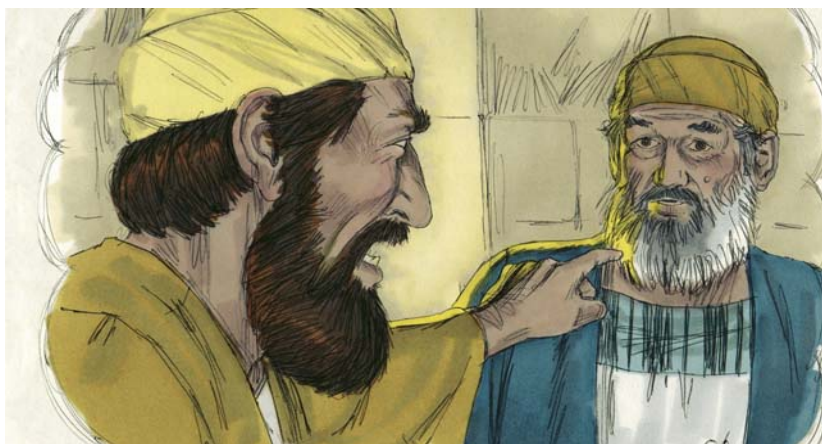
Nhưng người cha bảo đây tớ rằng: “Hãy mau mau lấy áo tốt nhất mặc cho con trai ta; đeo nhẫn vào ngón tay và mang giày vào chân nó. Hãy bắt bò tơ mập làm thịt đi. Chúng ta hãy ăn mừng, vì con ta đây đã chết mà bây giờ lại sống, đã mất mà bây giờ tìm lại được.”



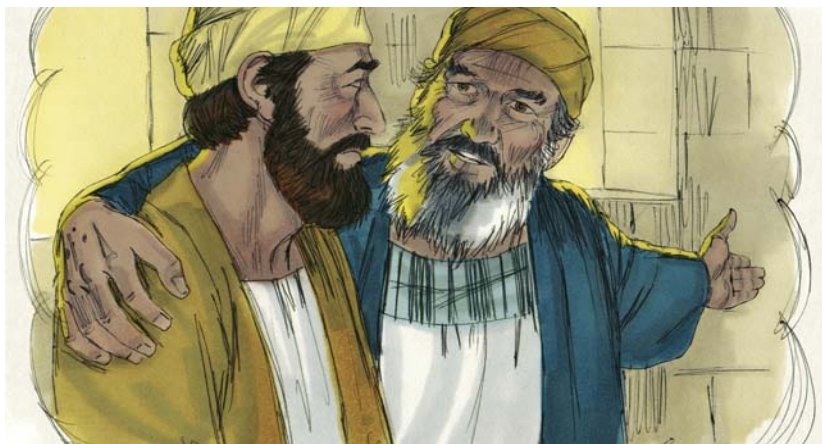
Và họ bắt đầu ăn mừng. Lúc ấy người con cả đang ở ngoài đồng. Khi về gần đến nhà, nghe có tiếng đàn ca nhảy múa, người con cả tự hỏi không biết chuyện gì đang diễn ra ở nhà mình.



Người con cả thấy mọi người đang ăn mừng bởi vì em trai mình đã trở về, anh ta liền nổi giận và không muốn vào nhà. Vậy người cha đi ra và khuyên anh ta vào nhà ăn mừng cùng mọi người, nhưng anh ta không chịu.



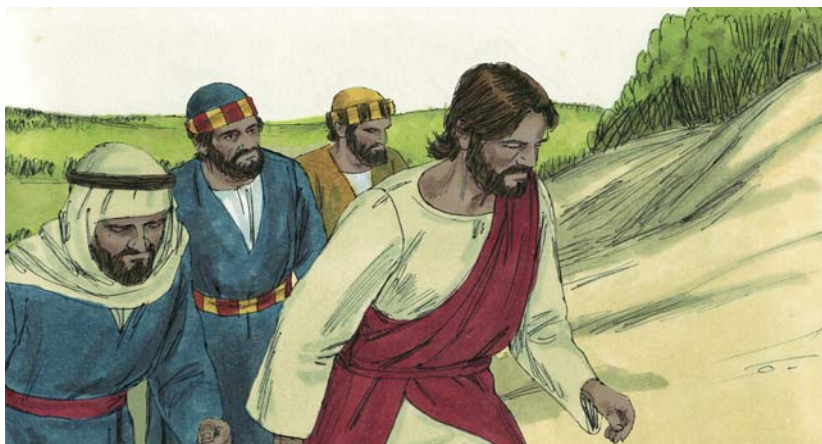
Người con cả nói với cha: “Cha xem bao nhiêu năm nay con phục vụ cha, con không bao giờ làm trái lệnh cha, nhưng chưa bao giờ cha cho con một con dê con để con vui vẻ với bạn bè. Nhưng khi thằng con ấy của cha là đứa đã phung phí gia tài của cha với phường đi điếm trở về thì cha làm thịt bò tơ mập ăn mừng.”



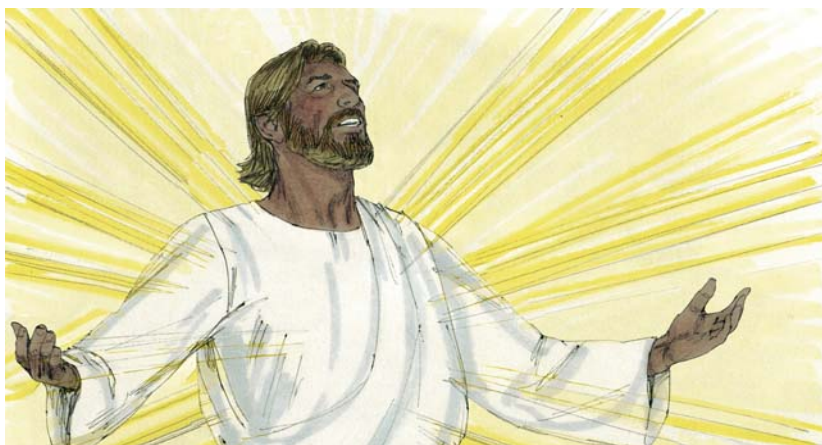
Người cha đáp: "Con trai, con luôn ở với cha, mọi sự cha có đều là của con. Nhưng bây giờ chúng ta nên mở tiệc ăn mừng và vui vẻ, vì em con đã chết mà bây giờ lại sống, đã mất mà bây giờ tìm lại được."

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Lu-ca 15:11-32

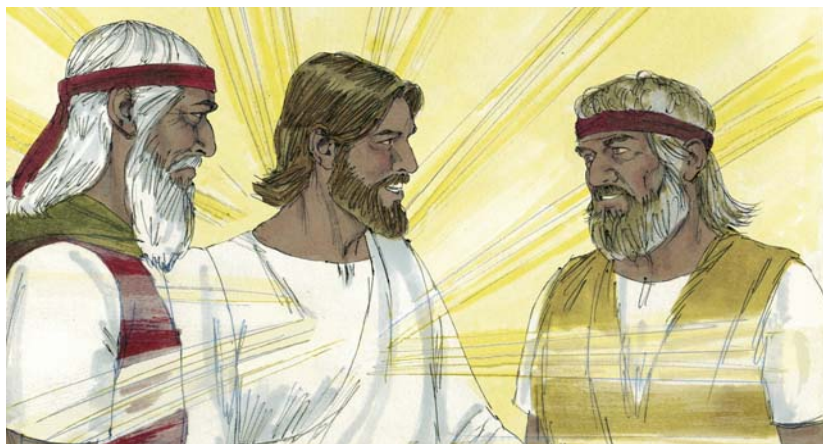
36. Sự Hóa Hình



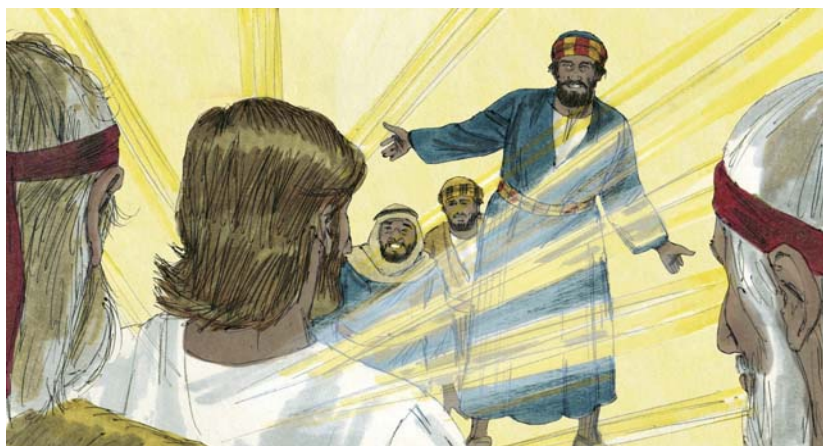
Một ngày kia, Đức Chúa Giê-su mang theo ba môn đồ mình là Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng. (Người môn đồ tên Giăng này không phải là người làm báp-têm cho Đức Chúa Giê-su). Họ đi lên một ngọn núi cao để cầu nguyện.



Khi Đức Chúa Giê-su đang cầu nguyện, khuôn mặt Ngài bỗng trở nên bừng sáng như mặt trời và quần áo Ngài trở nên sáng trắng chói lòa, trắng hơn bất cứ thứ gì trên thế gian này.



Sau đó, Mô-se và tiên tri Ê-li xuất hiện. Những người này đã sống trên đất từ hàng trăm năm trước. Họ nói với Đức Chúa Giê-su về sự chết của Ngài, điều mà sẽ sớm xảy ra ở Giê-ru-sa-lem.



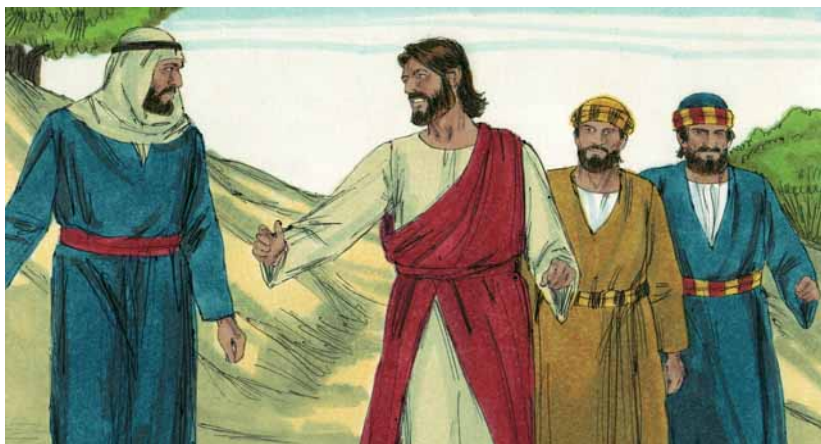
Khi Mô-se và Ê-li đang nói chuyện với Đức Chúa Giê-su thì Phi-e-rơ nói với Chúa Giê-su rằng: “Thầy ơi, chúng ta ở lại đây thì tốt quá! Hãy để chúng con dựng ba cái lều, một cho Ngài, một cho Mô-se và một cho Ê-li”. Phi-e-rơ không biết mình đang nói gì khi đó.



Khi Phi-e-rơ đang nói, một đám mây sáng chói từ trời hạ xuống vây phủ họ và có tiếng phán từ đám mây phán rằng: “Đây là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng Ta hoàn toàn, hãy nghe theo Ngài”. Ba môn đồ thấy vậy thì khiếp sợ và ngã xuống đất.



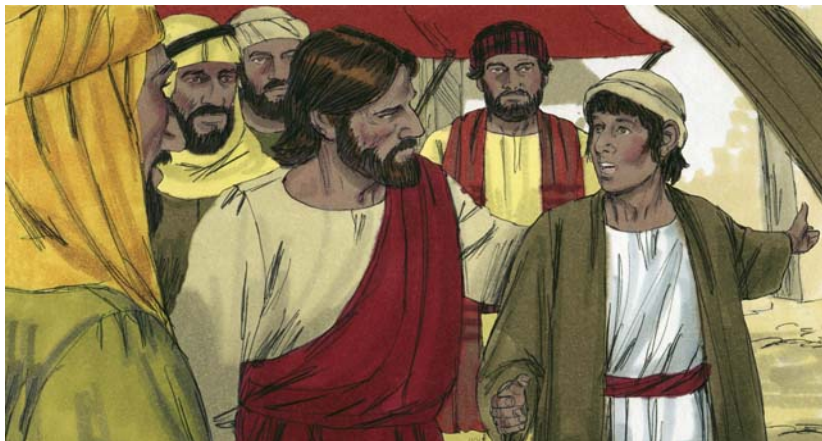
Sau đó, Đức Chúa Giê-su chạm vào họ và bảo: “Đừng sợ. Hãy dậy đi”. Khi họ nhìn quanh thì chỉ có một mình Đức Chúa Giê-su ở đó.



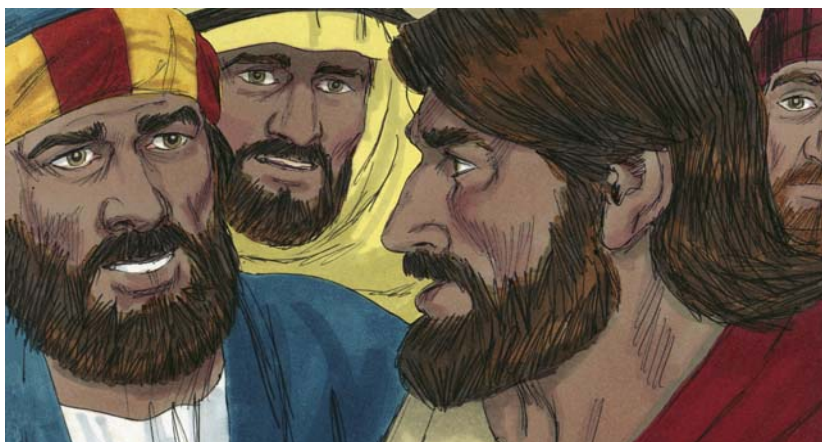
Đức Chúa Giê-su và ba môn đồ đó đi xuống núi. Sau đó, Đức Chúa Giê-su bảo họ rằng: “Đừng nói cho bất kì ai về những gì đã xảy ra ở đây. Ta sẽ sớm chết và sau đó sẽ sống lại. Sau khi tất cả những điều đó xảy ra, các con có thể kể cho mọi người biết.”

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 17:1-9; Mác 9:2-8; Lu-ca 9:28-36

37. Chúa Giê-su Gọi La-xa-rơ Sống Lại



Một ngày kia, Chúa Giê-su nhận được tin báo rằng La-xa-rơ đang bị ốm nặng. La-xa-rơ và hai em gái của mình, Ma-thê và Ma-ri là những người bạn rất thân của Chúa Giê-su. Khi nghe tin này, Chúa Giê-su nói: “Bệnh này không đến nỗi chết đâu, song điều này xảy ra để sự vinh hiển của Đức Chúa Trời được bày tỏ.” Chúa Giê-su rất yêu ba anh em La-xa-rơ nhưng Ngài quyết định nán lại nơi Ngài đang ở thêm hai ngày nữa.



Hết hai ngày, Chúa Giê-su nói với các môn đồ mình rằng: “Chúng ta quay lại Giu-đê thôi”. Các môn đồ trả lời: “Nhưng Thầy ơi, vừa mới lúc trước những người ở đó muốn giết Thầy mà!” Chúa Giê-su nói: “La-xa-rơ bạn chúng ta đang ngủ, Ta phải đến đánh thức người dậy.”



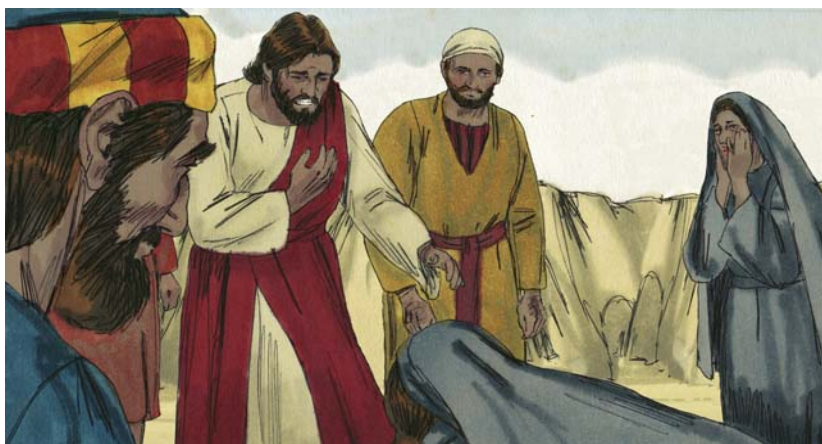
Các môn đồ Chúa Giê-su trả lời: “Thầy ơi, nếu anh ấy đang ngủ thì chắc anh ấy sẽ khỏi bệnh thôi.” Chúa Giê-su bảo thẳng với họ rằng: “La-xa-rơ chết rồi. Ta rất mừng vì Ta đã không ở đó để các con có thể tin Ta.”



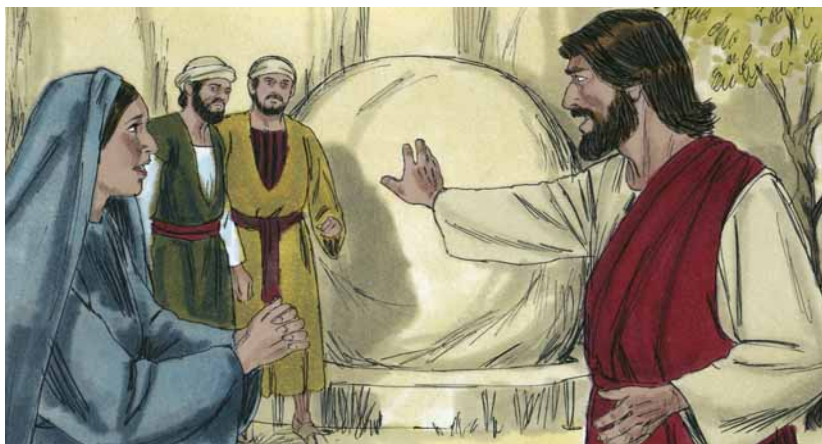
Khi Chúa Giê-su đến làng của La-xa-rơ thì La-xa-rơ đã chết được bốn ngày rồi. Ma-thê đi ra đón Chúa Giê-su và nói: “Thầy ơi, nếu Thầy ở đây thì anh con đã không chết. Nhưng con tin Đức Chúa Trời sẽ ban cho Thầy bất kể điều gì Thầy cầu xin.”



Chúa Giê-su trả lời: “Ta chính là Sự Sống Lại và Sự Sống. Người nào tin Ta dù có chết cũng sẽ sống. Còn ai sống mà tin ta sẽ chẳng bao giờ chết. Con có tin điều đó không?” Ma-thê trả lời: “Vâng, thưa Thầy, con tin rằng Thầy là Đấng Mê-si, Con Đức Chúa Trời.”



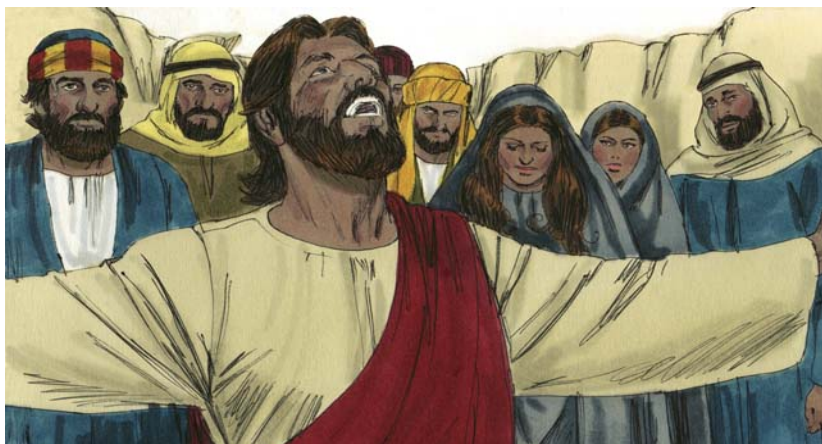
Sau đó, Ma-ri ra gặp Chúa Giê-su và quỳ dưới chân Ngài mà rằng: “Thầy ơi, nếu Thầy ở đây thì anh con đã không chết.” Chúa Giê-su hỏi họ: “Các con đã để La-xa-rô ở đâu?” Họ bảo Ngài: “Ở trong mộ. Mời Thầy đến xem.” Chúa Giê-su khóc.



Ngôi mộ là một cái hang được chặn bằng một tảng đá ở trước cửa. Khi Chúa Giê-su đến mộ, Ngài bảo họ: “Hãy lăn tảng đá ra.” Nhưng Ma-thê trả lời: “Người chết đã được bốn ngày rồi. Có mùi rồi thưa Thầy.”



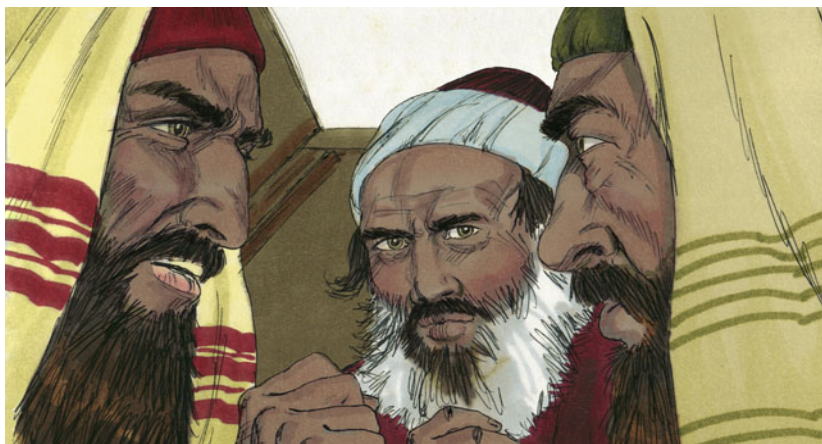
Chúa Giê-su đáp rằng: “Ta đã chẳng nói với con nếu con tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sao?” Vậy họ lăn tảng đá đi.



Sau đó, Chúa Giê-su ngước mắt lên trời mà rằng: “Thưa Cha, con cảm ơn Cha vì đã nhậm lời con. Con biết Cha luôn nghe lời con cầu xin, nhưng con phải nói ra vì đám đông đang đứng quanh đây, để họ tin rằng chính Cha đã sai con đến.” Sau đó Chúa Giê-su lớn tiếng gọi: “La-xa-rơ hãy ra đây!”



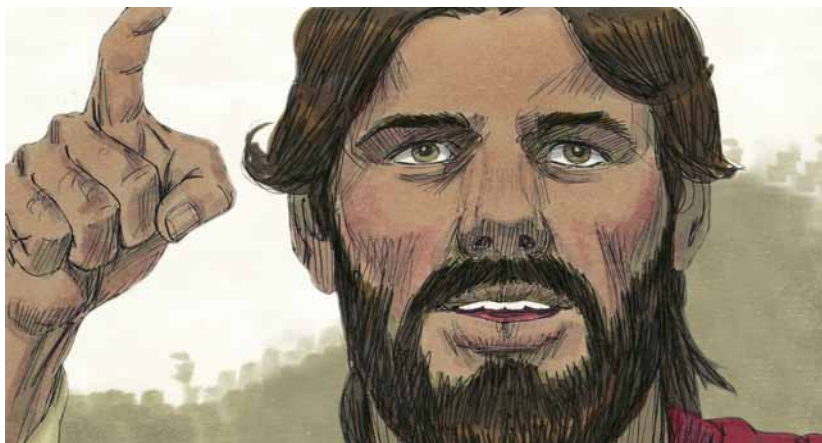
La-xa-rơ liền bước ra. Anh vẫn còn được quấn trong khăn vải liệm. Chúa Giê-su bảo họ: “Hãy tháo khăn quấn ra để cho anh ấy đi.” Vì cơ phép lạ này mà nhiều người Do Thái đã tin Chúa Giê-su.



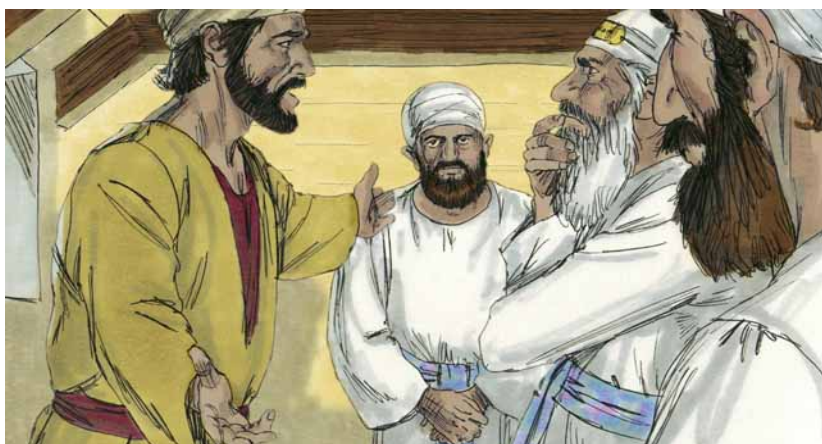
Nhưng các lãnh đạo tôn giáo của người Do Thái ghen tị với Ngài, nên họ tập họp nhau bàn kế hoạch để giết Chúa Giê-su và La-xa-rơ.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Giảng 11:1-46

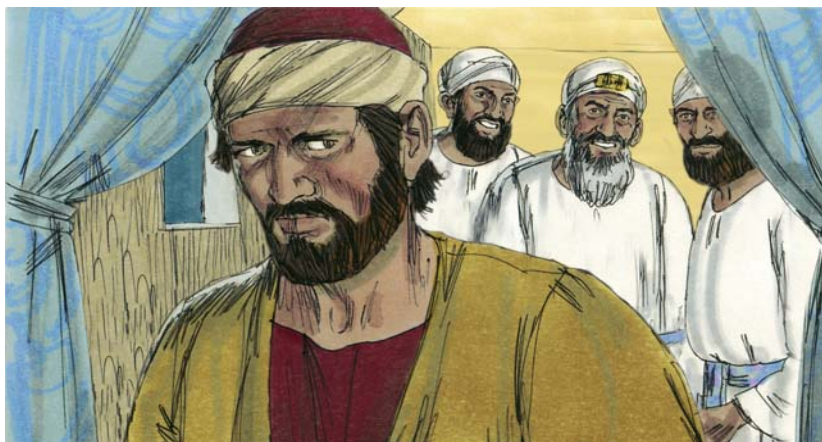
38. Chúa Giê-su Bị Phản Bội



Hàng năm, người Do Thái tổ chức Lễ Vượt Qua để ăn mừng vì Đức Chúa Trời đã giải cứu tổ tiên họ khỏi kiếp nô lệ tại xứ Ai-cập hàng thế kỷ trước. Khoảng ba năm sau khi Đức Chúa Giê-su bắt đầu chức vụ giảng dạy công khai, Ngài nói với các môn đồ của mình rằng Ngài muốn cùng họ tổ chức Lễ Vượt Qua tại Giê-ru-sa-lem, và Ngài sẽ bị giết ở đó.



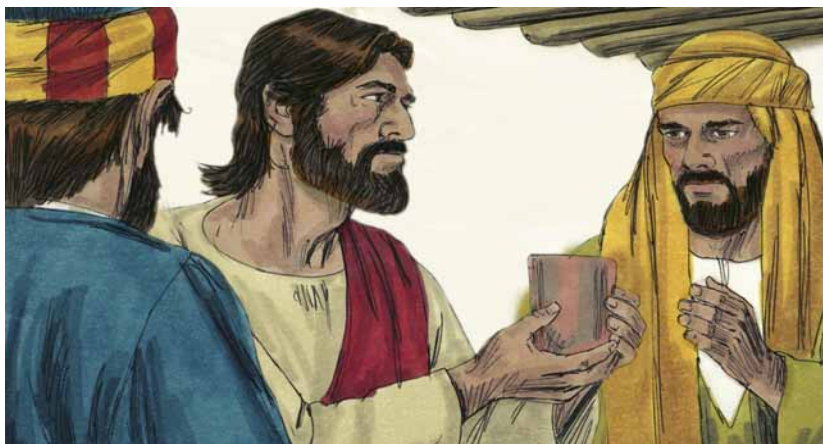
Giu-đa, một trong các môn đồ của Chúa Giê-su làm thủ quỹ giữ tiền, nhưng anh ta là người tham tiền và thường ăn cắp tiền quỹ. Sau khi Chúa Giê-su và các môn đồ đến thành Giê-ru-sa-lem, Giu-đa tìm đến các nhà lãnh đạo Do Thái và bày mưu phản Ngài để lấy ít tiền. Hắn biết các nhà lãnh đạo Do Thái chối bỏ Chúa Giê-su là Đấng Mê-si và họ đang tìm cách giết Ngài.



Các nhà lãnh đạo Do Thái dưới sự hướng dẫn của thầy tế lễ thượng phẩm đã trả cho Giu-đa ba mươi đồng bạc để hấn phản bội Chúa Giê-su. Điều này xảy ra giống như những gì các đấng tiên tri đã báo trước. Giu-đa đồng ý lấy số tiền được trả, và rời đi. Hấn bắt đầu tìm cơ hội để giúp họ bắt Chúa Giê-su.



Chúa Giê-su và các môn đồ của Ngài tổ chức Lễ Vượt Qua tại Giê-ru-sa-lem. Trong khi dự Lễ Vượt Qua, Chúa Giê-su lấy bánh bẻ ra mà phán rằng: "Hãy nhận và ăn đi. Đây là thân thể Ta đã vì các con mà phó cho. Hãy làm điều này để nhớ tới Ta." Bằng cách này, Chúa Giê-su phán rằng thân thể của Ngài sẽ là của lễ chuộc tội cho họ.



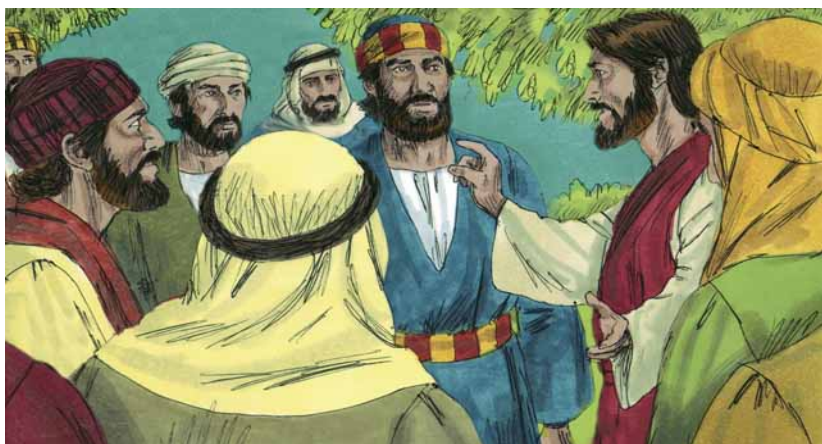
Sau đó, Chúa Giê-su cầm chén và phán rằng: “Hãy uống đi. Đây là huyết của Giao Ước mới đổ ra để tha thứ tội lỗi. Hãy làm điều này để nhớ đến Ta mỗi khi các con uống.”



Ngài nói với các môn đồ: “Một người trong số các con sẽ phản bội Ta.” Các môn đồ cảm thấy bị sốc khi nghe Đức Chúa Giê-su nói những lời này và hỏi ai là người sẽ làm điều đó. Chúa Giê-su trả lời: “Người nào mà Ta đưa miếng bánh này sẽ là người phản bội Ta.” Rồi Ngài đưa miếng bánh cho Giu-đa.



Sau khi Giu-đa lấy miếng bánh, Sa-tan liền nhập vào hắn. Giu-đa rời đi và đến cùng các nhà lãnh đạo Do Thái để giúp họ bắt Chúa Giê-su. Lúc đó, trời đã nửa đêm.



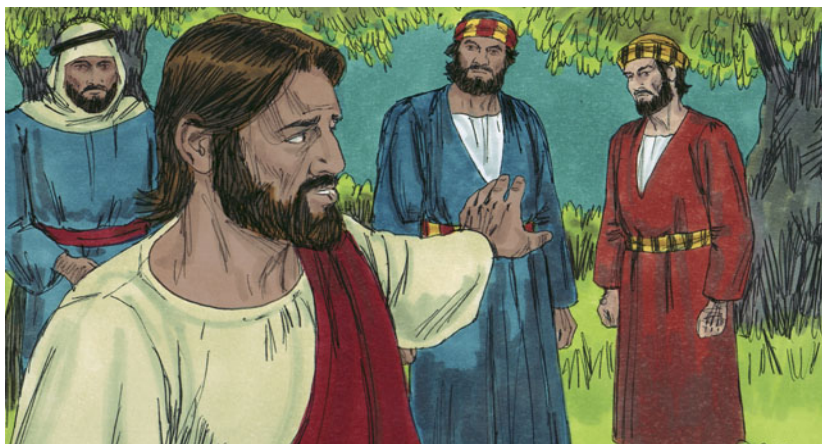
Sau buổi tiệc, Chúa Giê-su và các môn đồ Ngài đi lên núi Ô-li-ve. Ngài phán: "Đêm nay, các con sẽ bỏ Ta. Như có lời đã chép: 'Ta sẽ đánh kẻ chần chừ và tất cả con chần chừ đều sẽ bị tản lạc.'"



Phi-e-rơ trả lời rằng: "Dù cho tất cả mọi người bỏ Thầy, con cũng sẽ không bỏ thầy đâu." Chúa Giê-su nói với Phi-e-rơ: "Phi-e-rơ à, Sa-tan muốn cướp lấy tất cả các con nhưng Ta cầu nguyện cho đức tin của các con không bị vấp ngã. Mặc dù vậy, tối nay trước khi gà gáy, con sẽ chối Ta ba lần rằng con không biết Ta."



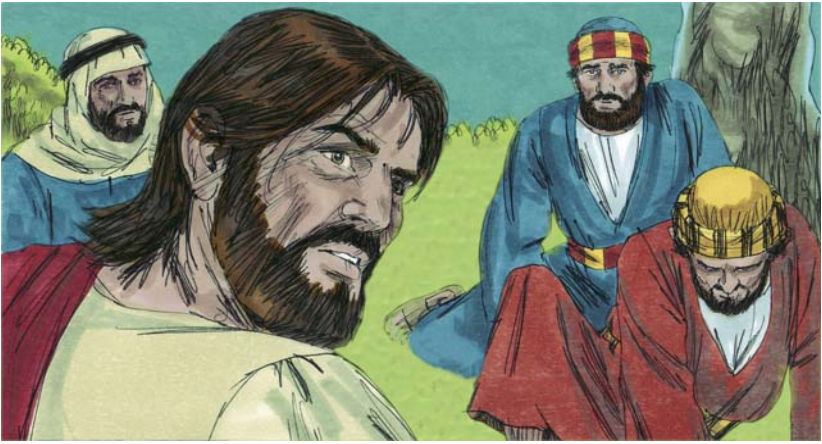
Phi-e-rơ trả lời Chúa Giê-su: "Dù phải chết, con cũng sẽ không bao giờ chối bỏ Thầy." Và tất cả các môn đồ khác đều nói như vậy.



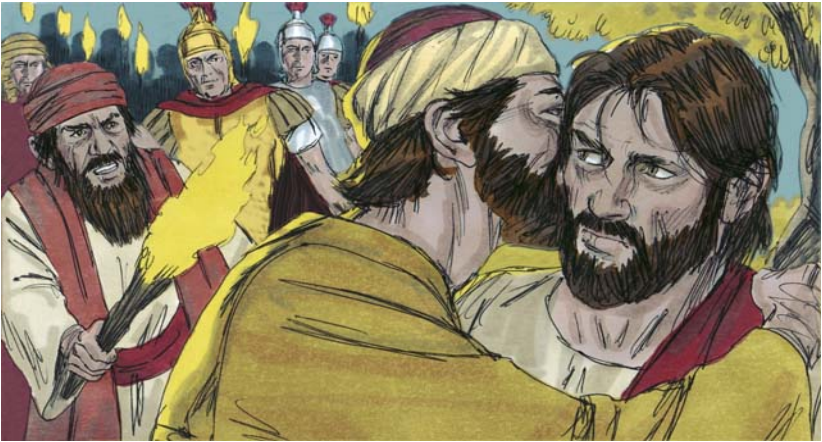
Sau đó Chúa Giê-su cùng các môn đồ của mình đi đến một nơi gọi là Ghết-sê-ma-nê. Chúa Giê-su bảo các môn đồ cầu nguyện để họ không bị sa vào cám dỗ. Rồi Ngài đi cầu nguyện một mình.



Chúa Giê-su cầu nguyện ba lần: “Lạy Cha, nếu có thể được, xin cất chén đau thương này khỏi con. Nhưng nếu không còn cách nào khác để tội lỗi của nhân loại được tha, thì xin ý Cha được nên.” Chúa Giê-su rất sầu não và mồ hôi của Ngài đổ ra giống như những giọt máu. Đức Chúa Trời sai một thiên sứ đến thêm sức cho Ngài.



Cứ sau mỗi lần cầu nguyện, Chúa Giê-su trở lại cùng các môn đồ thì đều thấy họ đang ngủ. Sau lần thứ ba quay trở lại, Chúa Giê-su phán: “Hãy dậy đi! Kẻ phản Ta đã đến.”



Giu-đa đến cùng với các nhà lãnh đạo Do Thái, quân lính, và một đám đông. Họ mang theo gươm và gậy. Giu-đa đến bên Chúa Giê-su và nói: “Chào Thầy!” và hôn Ngài. Nụ hôn là dấu hiệu cho các nhà lãnh đạo Do Thái biết đó là người phải bắt. Sau đó, Chúa Giê-su nói: “Giu-đa, con phản bội Ta với một nụ hôn sao?”



Sau khi quân lính bắt Chúa Giê-su, Phi-e-rơ rút gươm của mình và chém đứt tai một người đầy tớ của thầy tế lễ thượng phẩm. Chúa Giê-su nói với Phi-e-rơ: “Hãy cất gươm đi! Ta có thể xin Cha Ta sai một đạo binh thiên sứ tới để bảo vệ Ta. Nhưng Ta phải vâng phục Cha Ta.” Sau đó, Chúa Giê-su chữa lành tai cho người đầy tớ bị chém. Sau khi Chúa Giê-su bị bắt, tất cả các môn đồ đều chạy trốn.

*Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 26:14-56; Mác 14:10-50;
Lu-ca 22:1-53; Giăng 12:6; 18:1-11*

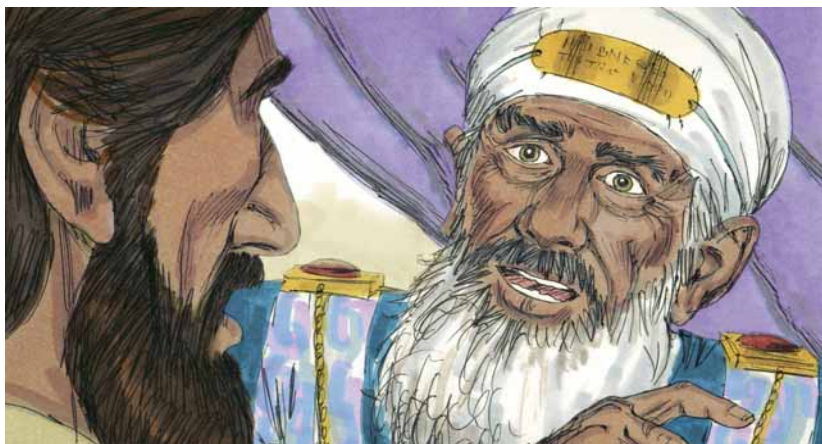
39. Chúa Giê-su Trước Tòa



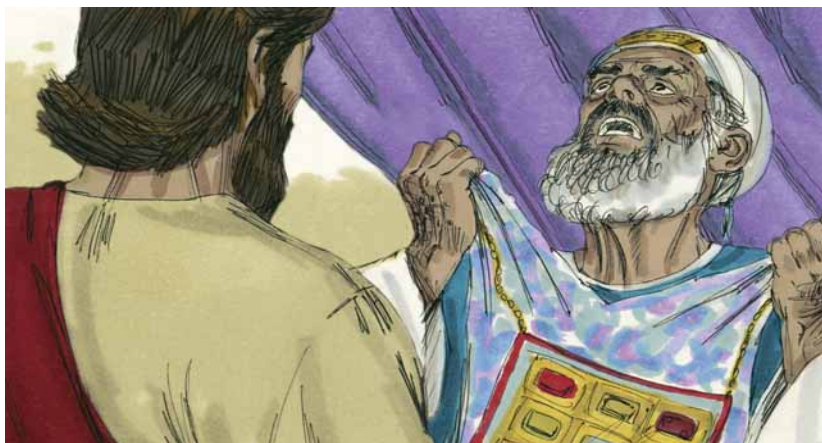
Bấy giờ đã là nửa đêm, quân lính giải Chúa Giê-su đến nhà thầy tế lễ thượng phẩm để ông ấy tra khảo Ngài. Phi-e-rơ theo họ từ đằng xa. Khi Chúa bị giải vào trong nhà, Phi-e-rơ ở ngoài sân và ngồi sưởi bên đồng lửa.



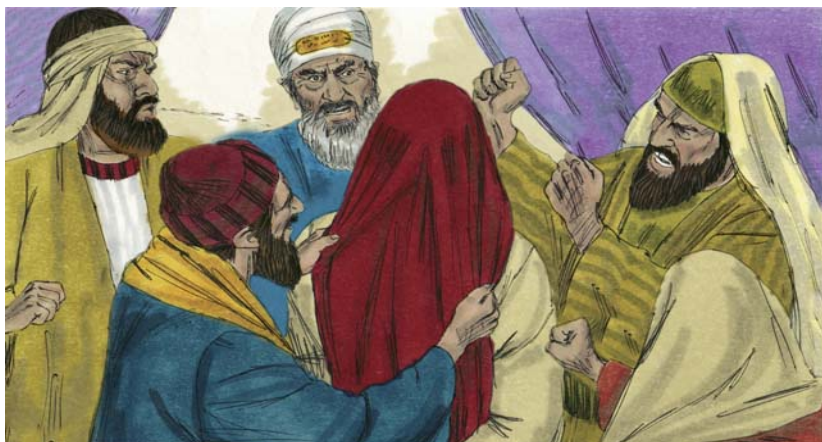
Bên trong nhà, các lãnh đạo Do Thái đã mở phiên tòa để xét xử Ngài. Họ dùng nhiều nhân chứng giả đứng ra vu cáo Ngài. Tuy nhiên, chính những lời chứng dối ấy lại mâu thuẫn với nhau, cho nên các lãnh đạo Do Thái không thể tìm thấy Ngài phạm bất cứ điều gì. Chúa Giê-su không nói gì cả.



Cuối cùng, thầy tế lễ thượng phẩm nhìn thẳng vào Chúa Giê-su và nói: “Hãy cho chúng tôi biết rằng anh có phải là Đấng Mê-si, Chúa Cứu Thế, Con của Đức Chúa Trời Hằng Sống không?”



Chúa Giê-su trả lời: “Ta chính là Đấng đó, và các người sẽ thấy Ta ngồi bên phải Đức Chúa Trời và ngự trên mây trời mà đến.” Bấy giờ, thầy tế lễ thượng phẩm xé áo mình mà gào lên với các lãnh đạo tôn giáo khác: “Chúng ta cần thêm nhân chứng làm gì nữa! Các người vừa nghe hẳn nói mình là Con Đức Chúa Trời, vậy đâu là bản án của các người?”



Các nhà lãnh đạo tôn giáo cùng đáp với vị thầy tế lễ thượng phẩm: “Hắn đáng phải chết!” Rồi chúng bịt mắt Ngài, nhổ vào mặt Ngài, đánh Ngài và nhạo báng Ngài.



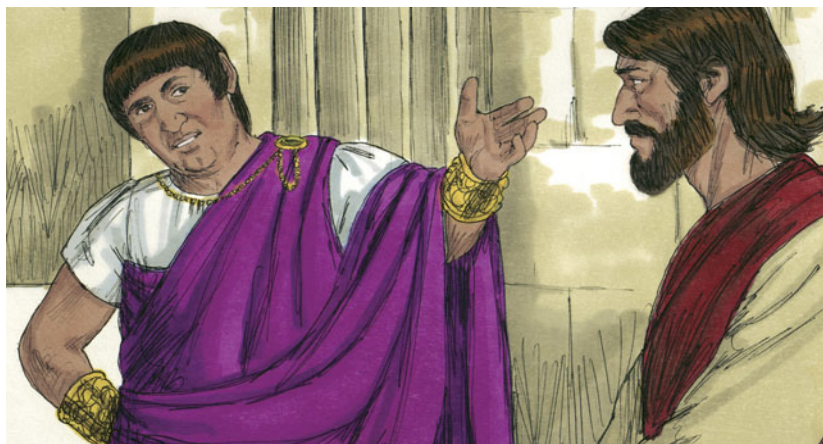
Bấy giờ Phi-e-rơ ngồi chờ bên ngoài, một đầy tớ gái đến nói: “Ông cũng là người theo Giê-su”. Nhưng Phi-e-rơ chối bỏ. Sau đó, một đầy tớ gái khác thấy Phi-e-rơ thì cũng nói như vậy và ông lại chối lần nữa. Cuối cùng, có mấy người nói: “Chúng tôi biết ông cũng là người theo Giê-su, vì cả hai đều là người Ga-li-lê.”



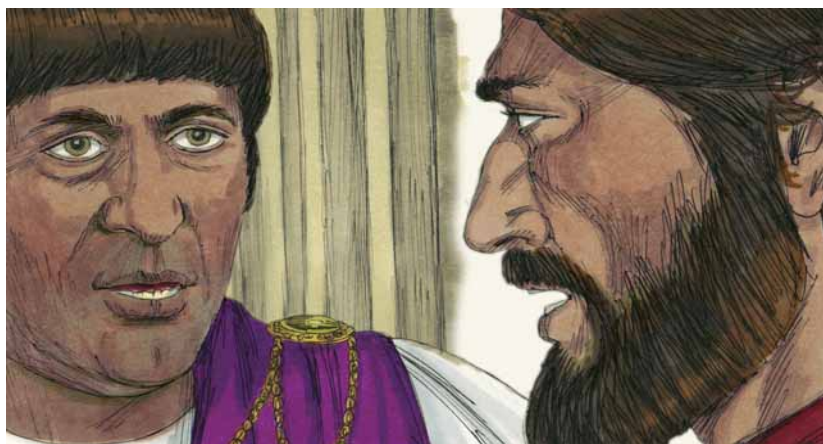
Phi-e-rơ liền thề: “Nguyện Chúa rửa sả tôi nếu tôi biết người này!”
Tức thì gà gáy và Chúa Giê-su cũng quay lại nhìn Phi-e-rơ.



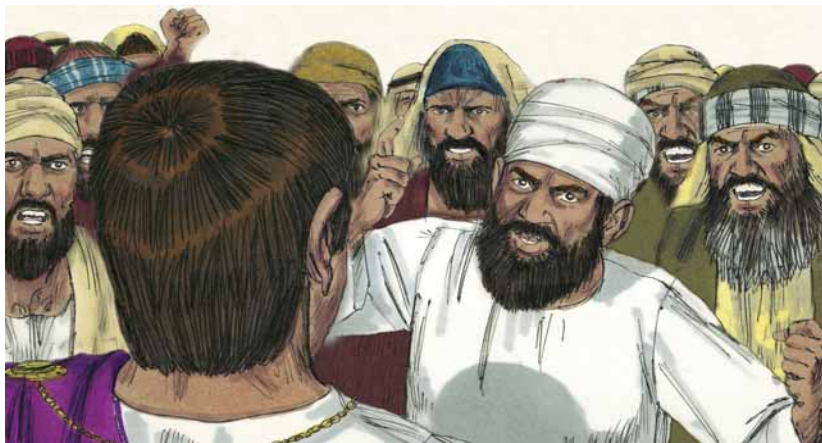
Ông đi ra ngoài khóc lóc cay đắng. Lúc ấy, Giu-đa, kẻ phản Chúa nhận thấy các lãnh đạo tôn giáo đã quyết xử tử Ngài. Giu-đa vô cùng hối hận, hắt bỏ đi và tự kết liễu mình.



Sáng sớm hôm sau, những nhà lãnh đạo tôn giáo Do Thái giải Chúa Giê-su đến với Phi-lát, quan thống đốc La-mã. Họ hy vọng Phi-lát sẽ kết tội và xử tử Ngài. Phi-lát tra hỏi Chúa Giê-su: “Người có phải là Vua dân Do Thái không?”



Đức Chúa Giê-su đáp: “Đúng như điều ông nói. Nhưng vương quốc Ta không thuộc về thế gian này. Nếu vương quốc Ta thuộc về thế gian này, các môn đệ Ta đã chiến đấu cho Ta. Ta đến thế gian này để rao giảng chân lý về Đức Chúa Trời. Ai yêu chân lý thì nghe theo tiếng Ta.” Phi-lát đáp: “Chân lý là gì?”



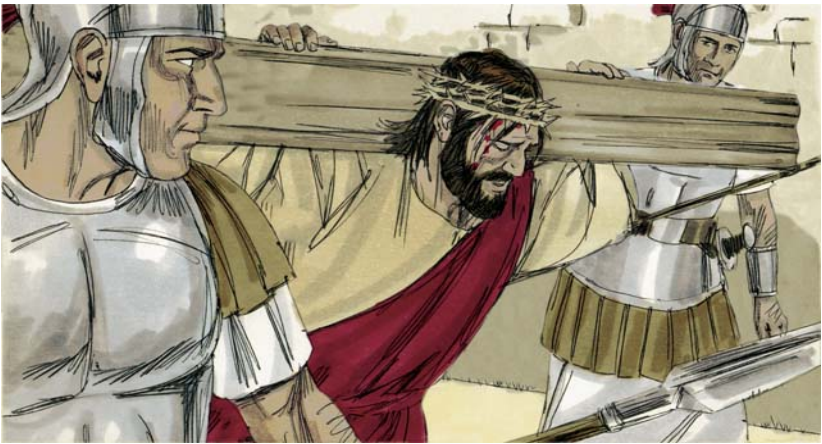
Sau khi nói xong với Chúa Giê-su, Phi-lát trở ra bên ngoài với đám đông và bảo: "Ta chẳng thấy người này phạm tội ác nào cả!", nhưng những nhà lãnh đạo Do Thái và đám đông đồng thanh gào thét: "Đóng đinh nó đi!" Phi-lát đáp lại: "Ông ấy không có tội gì cả!" Nhưng họ lại càng la hét to hơn. Sau đó Phi-lát nói lần thứ ba: "Ông ấy không có tội gì cả!"



Phi-lát bắt đầu thấy lo sợ rằng dân chúng sẽ gây bạo loạn nên đồng ý cho lính của ông đóng đinh Chúa Giê-su. Đám lính La-mã đánh đòn Chúa Giê-su, chúng khoác cho Ngài một chiếc áo hoàng bào và đội lên đầu Ngài một vương miện đan bằng gai, rồi chế nhạo Ngài và nói: "Trông kìa, Vua dân Do Thái!"

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 26:57-27:26; Mác 14:53-15:15; Lu-ca 22:54-23:25; Giăng 18:12-19:16

40. Chúa Giê-su Bị Đóng Đinh



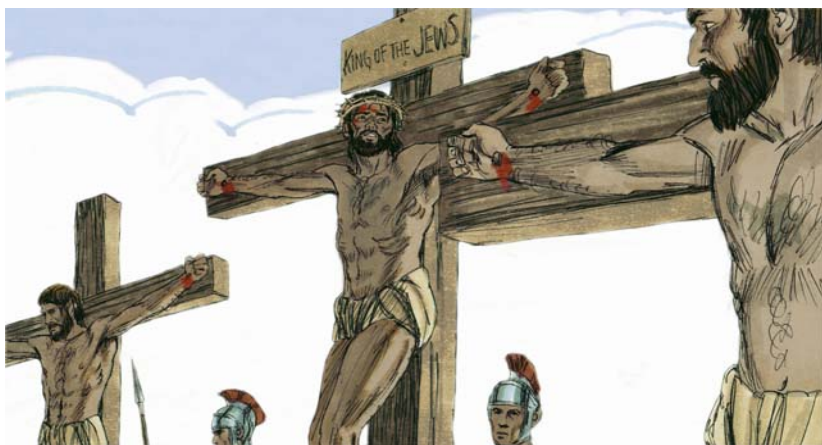
Sau khi quân lính phỉ báng Chúa Giê-su, chúng dẫn Ngài đến chỗ đóng đinh. Chúng bắt Ngài vác cây thập tự giá mà Ngài sẽ phải bị chết trên đó.



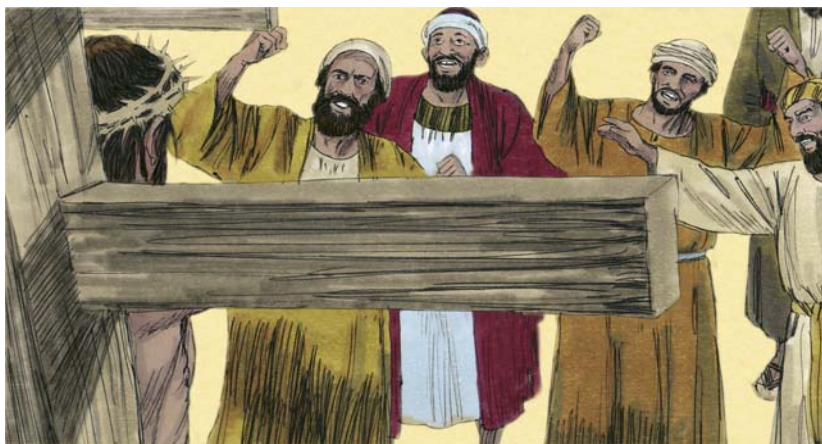
Quân lính dẫn Chúa Giê-su đến một nơi gọi là "Đồi Sọ" và đóng đinh vào tay và chân Ngài lên cây thập tự. Nhưng Chúa Giê-su nói rằng: "Cha ơi, xin tha thứ cho họ bởi vì họ không biết điều mình đang làm." Thống đốc Phi-lát ra lệnh viết dòng chữ "Vua dân Do Thái" lên một cái bảng rồi đóng bảng này lên trên đầu cây thập tự giá.



Quân lính bốc thăm chia nhau áo của Chúa Giê-su. Khi làm điều này chúng đã làm ứng nghiệm lời tiên tri rằng: “Chúng chia nhau áo xống tôi và bốc thăm lấy áo trong của tôi.”



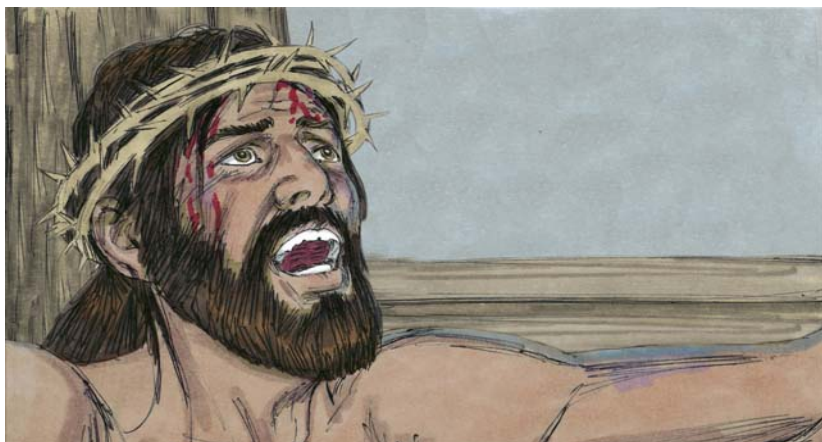
Chúa Giê-su bị đóng đinh giữa hai tên cướp. Một tên phỉ báng Chúa Giê-su nhưng tên kia thì nói: “Mày với tao đều là kẻ có tội, còn người này chẳng có tội chi hết.” Rồi nó quay sang nói với Chúa Giê-su: “Khi vào nước Ngài xin hãy nhớ đến con.” Chúa Giê-su trả lời rằng: “Hôm nay con sẽ ở với Ta trong Nước Thiên Đàng.”



Các lãnh đạo Do Thái và đám đông dân chúng cũng phỉ báng Chúa Giê-su. Họ nói với Ngài rằng: "Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời thì hãy xuống khỏi thập tự giá và tự cứu mình đi thì chúng ta sẽ tin ngươi."



Sau đó, cả bầu trời bỗng trở nên tối đen như mực dù lúc đó đang là giữa trưa (khoảng 12 giờ trưa). Trời cứ tối cho đến tận 3 giờ chiều.



Sau đó, Chúa Giê-su kêu lớn tiếng: “Mọi sự đã xong rồi. Cha ơi, con xin giao phó linh hồn con trong tay Cha.” Sau đó, Chúa Giê-su gục đầu và trút linh hồn. Khi Ngài chết thì đất bị rung động và bức màn trong đền thờ ngăn cách con người khỏi sự hiện diện của Đức Chúa Trời bị xé làm đôi từ trên xuống dưới.



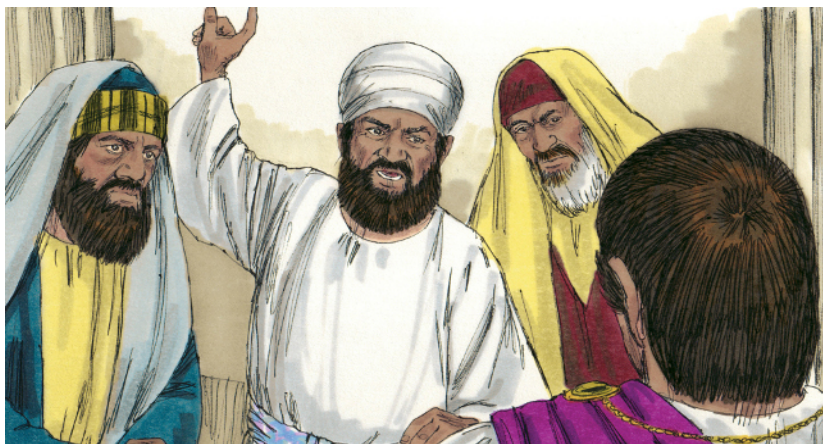
Thông qua sự chết của mình, Chúa Giê-su đã mở một con đường cho con người đến với Đức Chúa Trời. Khi tên lính canh Chúa Giê-su quan sát mọi việc xảy ra như vậy thì nói: “Quả thật người này vô tội. Người này đúng là Con của Đức Chúa Trời.”



Sau đó, Giô-sép và Ni-cô-đem là hai lãnh đạo Do Thái tin rằng Chúa Giê-su là Đấng Mê-si đã xin Phi-lát cho lấy xác của Chúa Giê-su. Họ bọc xác Chúa trong một tấm vải và đặt vào trong một hang mộ làm bằng đá. Sau đó, một tảng đá to được đặt ở trước cửa mộ để không ai có thể mở ra được.

*Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 27:27-61; Mác 15:16-47;
Lu-ca 23:26-56; Giăng 19:17-42*

41. Đức Chúa Trời Khiến Chúa Giê-su Sống Lại Từ Kẻ Chết



Sau khi quân lính đóng đinh Chúa Giê-su, những nhà lãnh đạo Do Thái không tin bèn nói với quan thống đốc Phi-lát rằng: "Tên dối trá Giê-su nói là hắn sẽ sống lại từ trong kẻ chết sau ba ngày. Vậy nên chúng ta phải sai quân lính canh giữ mộ của nó để chắc chắn rằng môn đồ của nó không trộm xác nó và sau đó rêu rao rằng nó đã từ kẻ chết sống lại."



Phi-lát nói: "Hãy sai quân lính canh gác ngôi mộ cho cẩn thận." Vậy họ niêm phong hòn đá chặn cửa hang mộ và cử lính canh gác nghiêm ngặt để chắc chắn không ai cướp xác Chúa Giê-su được.



Sau ngày chôn Chúa Giê-su là ngày Sa-bát. Trong ngày này, người Do Thái không được phép đi thăm mộ. Vậy nên, sáng sớm tinh mơ sau ngày Sa-bát, một nhóm phụ nữ chuẩn bị đi thăm mộ Đức Chúa Giê-su để xông hương thêm cho xác Ngài.



Thình lình, có một trận động đất lớn xảy ra. Một thiên sứ chói lòa như ánh sáng mặt trời xuất hiện từ trên trời. Thiên sứ lăn hòn đá đang chặn nơi cửa mộ ra và ngồi trên đó. Những tên lính đang canh giữ mộ Chúa Giê-su vô cùng sợ hãi và ngã xuống đất như người chết.



Khi những người phụ nữ đến mộ, thiên sứ nói với họ: “Đừng sợ chi. Đức Chúa Giê-su không ở đây đâu. Ngài sống lại rồi, y như Ngài đã báo trước. Hãy nhìn vào trong hang mộ mà xem!” Những người phụ nữ bèn nhìn vào hang mộ và thấy nơi đặt xác Chúa Giê-su trống không. Xác Ngài không còn đó nữa!



Sau đó, thiên sứ nói với họ: “Hãy đi và báo tin cho các môn đồ biết:” “Chúa Giê-su đã sống lại từ trong kẻ chết và Ngài sẽ đi đến xứ Ga-li-lê trước các ngươi.”



Những người phụ nữ này vừa rất sợ và vui mừng. Họ chạy đi báo tin mừng này cho các môn đồ.



Trong khi họ đang trên đường đi báo tin, Đức Chúa Giê-su hiện ra cùng họ và họ liền thờ phượng Ngài. Chúa Giê-su phán: “Đừng sợ chi. Hãy đi và bảo các môn đồ của Ta đi đến Ga-li-lê. Tại đó, họ sẽ gặp Ta.”

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 27:62-28:15; Mác 16:1-11; Lu-ca 24:1-12; Giăng 20:1-18

42. Chúa Giê-su Thăng Thiên



Vào ngày Chúa Giê-su sống lại từ cõi chết, có hai môn đồ của Ngài đang trên đường đến một thị trấn gần đó. Trên đường đi, họ nói chuyện về những gì đã xảy ra với Chúa Giê-su. Họ đã hi vọng rằng Chúa Giê-su là Đấng Mê-si, nhưng sau đó Ngài lại bị giết. Thế mà bây giờ mấy người phụ nữ lại nói rằng Ngài đã sống lại nên họ không biết tin vào đâu.



Chúa Giê-su đến gần và đi cùng họ nhưng họ không nhận ra Ngài. Ngài hỏi họ đang nói chuyện gì và họ kể lại cho Ngài nghe về tất cả những điều kỳ lạ đã xảy ra liên quan đến Chúa Giê-su trong suốt những ngày qua. Hai người môn đồ ấy nghĩ họ đang nói chuyện với một người khách đi đường không biết chuyện gì đã xảy ra ở Giê-ru-sa-lem.



Sau đó, Chúa Giê-su giải thích cho họ về những lời tiên tri mà Đức Chúa Trời đã phán về Đấng Mê-si. Ngài nhắc lại cho họ rằng các tiên tri đã nói Đấng Mê-si sẽ chịu thương khó và bị giết, nhưng Ngài sẽ sống lại vào ngày thứ ba. Khi họ đến thị trấn là nơi mà hai người định ở lại thì trời đã gần tối.



Hai môn đồ mời Chúa Giê-su ở lại với họ và Ngài đồng ý. Khi họ đã sẵn sàng để ăn bữa tối thì Chúa Giê-su cầm ổ bánh mỳ lên cảm tạ Đức Chúa Trời rồi bẻ bánh ra. Đột nhiên, họ nhận ra đó chính là Chúa Giê-su. Nhưng ngay khoảnh khắc ấy, Chúa Giê-su đã biến mất khỏi tầm mắt họ.



Hai người nam ấy nói với nhau rằng: “Đó chính là Chúa Giê-su! Ấy là lý do tại sao lòng chúng ta như lửa đốt khi Ngài giải thích Lời Đức Chúa Trời cho chúng ta!” Ngay lập tức họ trở về Giê-ru-sa-lem. Khi họ về đến nơi, họ nói với các môn đồ rằng: “Chúa Giê-su đang sống! Chúng tôi đã gặp Ngài!”



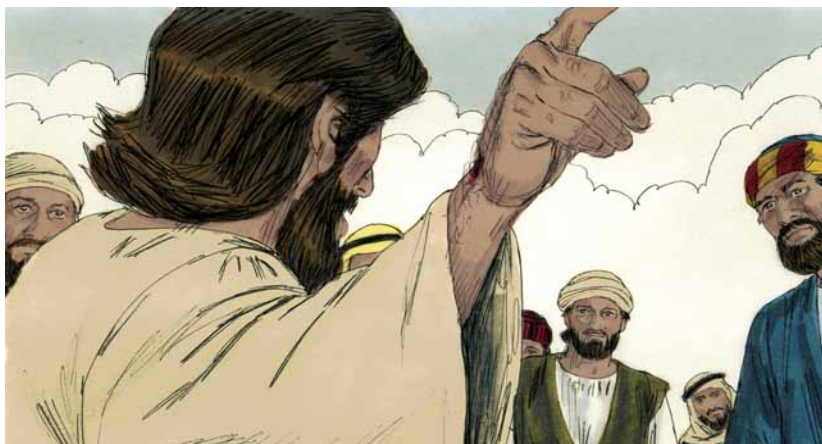
Khi các môn đồ đang nói chuyện thì bất ngờ Chúa Giê-su hiện ra trong phòng với họ và nói: “Bình an cho các con!” Các môn đồ nghĩ Ngài là ma nhưng Chúa Giê-su nói: “Tại sao các con sợ hãi và nghi ngờ vậy? Hãy nhìn tay và chân Ta. Ma không có thân thể giống như Ta”. Để chứng minh mình không phải là ma, Chúa Giê-su yêu cầu họ đưa cho Ngài chút gì đó để ăn. Họ đưa cho Ngài một mẩu cá đã nấu chín và Ngài ăn nó.



Chúa Giê-su nói: “Ta đã bảo rằng mọi điều viết về Ta trong Lời của Đức Chúa Trời phải được ứng nghiệm”. Sau đó Ngài mở tâm trí họ để họ có thể hiểu Lời của Đức Chúa Trời. Ngài nói: “Đã có lời được chép rằng Đấng Mê-si sẽ chịu sự thương khó, chết đi và ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại.”



“Cũng có Lời trong Kinh Thánh chép rằng các môn đồ Ta sẽ công bố rằng mọi người phải ăn năn để nhận được sự tha thứ cho tội lỗi của họ. Họ sẽ bắt đầu làm điều này ở Giê-ru-sa-lem sau đó đi đến với các dân tộc ở khắp mọi nơi. Các con sẽ là chứng nhân cho những điều này”.



Trong suốt bốn mươi ngày sau đó, Chúa Giê-su đã hiện ra rất nhiều lần cho các môn đồ mình thấy. Thậm chí có một lần Ngài hiện ra cho hơn 500 người xem thấy! Ngài dùng nhiều cách chứng tỏ cho các môn đồ rằng Ngài đang sống và Ngài dạy dỗ họ về Vương Quốc Đức Chúa Trời.



Chúa Giê-su nói với các môn đồ rằng: “Tất cả thẩm quyền trên trời, dưới đất đều đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi làm cho muôn dân thành môn đệ Ta, làm phép báp-tem cho họ nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh, dạy họ giữ mọi điều Ta đã truyền cho các con. Và này, Ta hằng ở cùng các con luôn.”



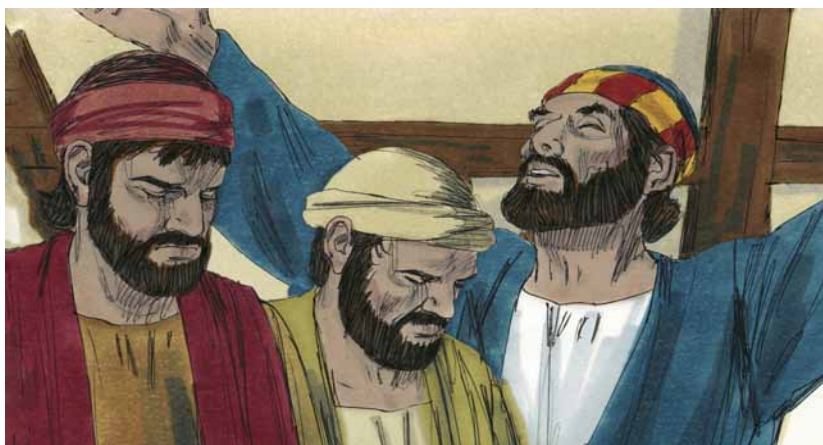
Bốn mươi ngày sau khi Chúa Giê-su sống lại từ kẻ chết, Ngài nói với các môn đồ rằng: "Hãy ở lại Giê-ru-sa-lem cho đến khi Cha Ta ban quyền năng cho các con khi Đức Thánh Linh giáng trên các con." Sau đó, Chúa Giê-su trở về Thiên Đàng và có một đám mây che khuất Ngài khỏi tầm nhìn của họ. Chúa Giê-su hiện đang ngồi bên phải Đức Chúa Trời để cai trị trên muôn vật.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 28:16-20; Mác 16:12-20; Lu-ca 24:13-53; Giăng 20:19-23; Công Vụ 1:1-11

43. Hội Thánh Bắt Đầu



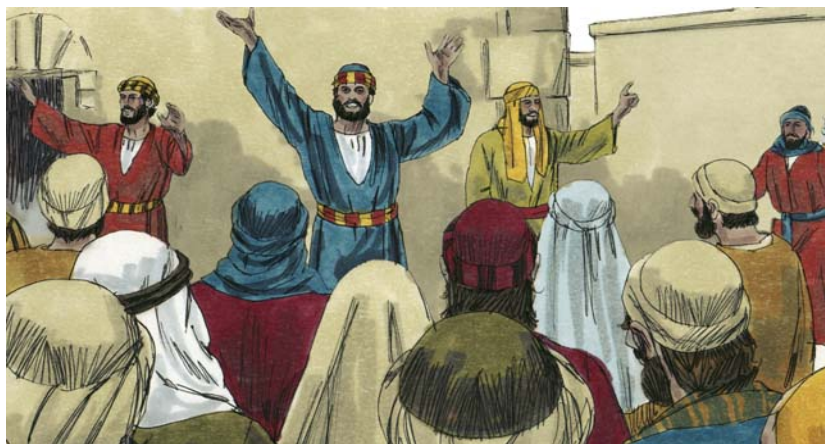
Sau khi Đức Chúa Giê-su về trời, các môn đồ ở tại thành Giê-ru-sa-lem y như lời Ngài đã truyền bảo họ. Các tín đồ ở đó thường xuyên nhóm nhau lại để cầu nguyện.



Hằng năm, 50 ngày sau lễ Vượt Qua người Do Thái tổ chức một ngày rất quan trọng, gọi là ngày lễ Ngũ Tuần. Lễ Ngũ Tuần là khoảng thời gian người Do Thái ăn mừng vụ mùa thu hoạch. Từ khắp mọi miền, người Do Thái đổ về thành Giê-ru-sa-lem để mừng lễ Ngũ Tuần. Năm nay, lễ Ngũ Tuần diễn ra một tuần sau khi Đức Chúa Giê-su về trời.



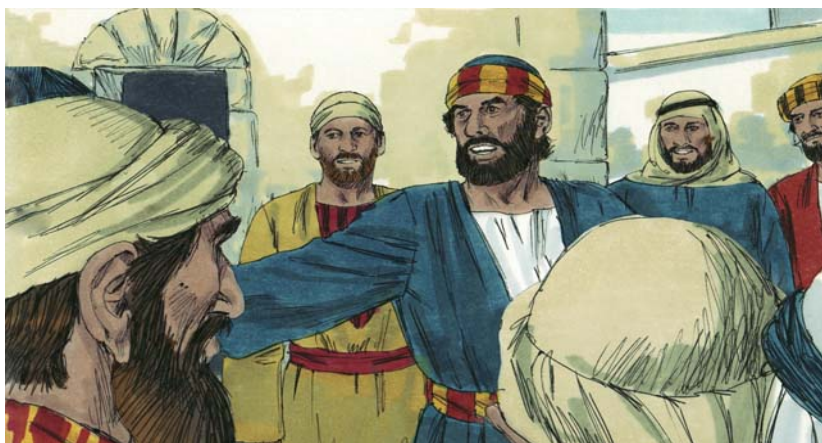
Trong khi các môn đồ đang nhóm họp cùng nhau, thì thình lình khắp nhà họ đang ngồi có âm thanh tựa như tiếng gió thổi. Sau đó, có thứ gì đó trông giống như những ngọn lửa giáng xuống các môn đồ. Tất cả họ đều được đầy đầy Đức Thánh Linh và bắt đầu nói các thứ tiếng khác.



Lúc ấy dân thành Giê-ru-sa-lem nghe thấy tiếng ồn, một đám đông liền chạy đến để xem những gì đang diễn ra. Khi họ nghe các môn đồ công bố những công việc diệu kì của Đức Chúa Trời bằng tiếng của họ thì ai nấy đều rất đổi kinh ngạc.



Nhưng có vài kẻ đã nhạo báng các môn đồ say rượu. Phi-e-rơ liền đứng dậy và nói với họ rằng: "Xin hãy nghe tôi nói! Những người này chẳng phải say rượu như các ngươi nghĩ đâu. Nhưng điều này làm ứng nghiệm lời Đức Chúa Trời đã phán qua đấng tiên tri Giô-ên rằng: "Trong những ngày sau rốt, ta sẽ đổ Thần Ta xuống."



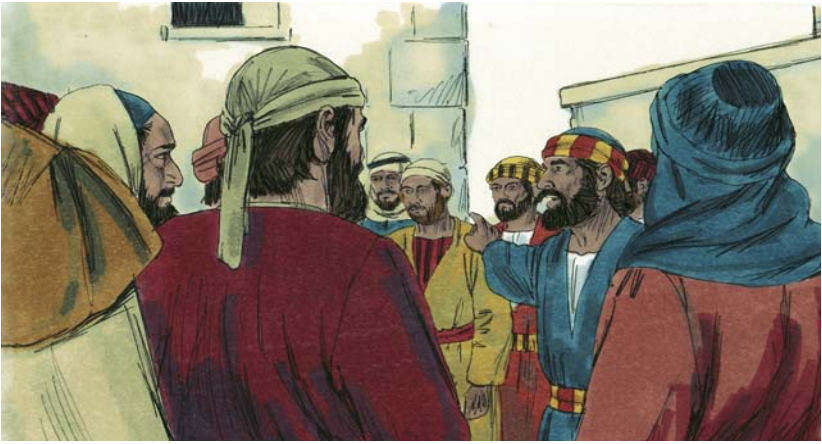
Hỡi dân thành Giê-ru-sa-lem, như các ngươi đã thấy và biết Đức Chúa Giê-su là Đấng đã làm nhiều dấu kì phép lạ nhờ quyền năng Đức Chúa Trời. Nhưng các ngươi đã đóng đinh Ngài.



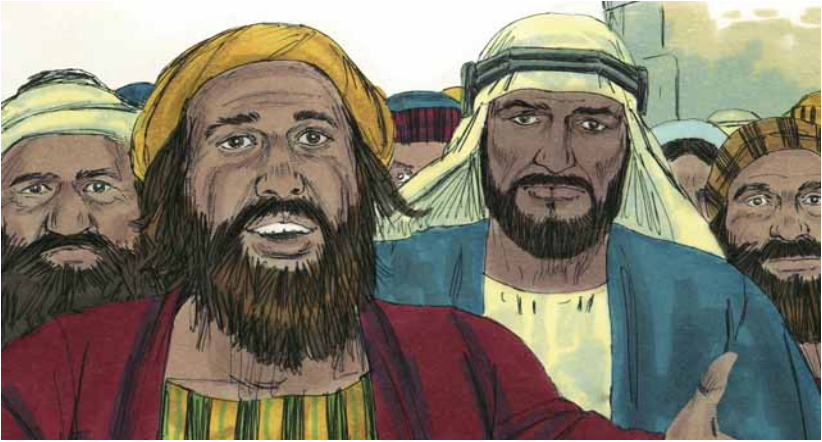
Mặc dù Đức Chúa Giê-su đã chịu chết, nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại từ kẻ chết. Điều này xảy ra để làm ứng nghiệm lời tiên tri rằng: “Ngài sẽ chẳng để cho Đấng Thánh của Ngài ở nơi Âm phủ.” Đức Chúa Giê-su này là Đấng mà Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng ta đều làm chứng về sự đó.



Vậy sau khi Ngài đã được đem lên bên hữu Đức Chúa Trời, và từ nơi Cha đã nhận lấy Đức Thánh Linh mà Cha đã hứa ban cho, thì Ngài đổ Đức Thánh Linh ra, như các người đang thấy và nghe.



Các người đã đóng đinh Đức Chúa Giê-su. Nhưng hãy biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã khiến cho Đức Chúa Giê-su trở nên Chúa và Cứu Chúa."



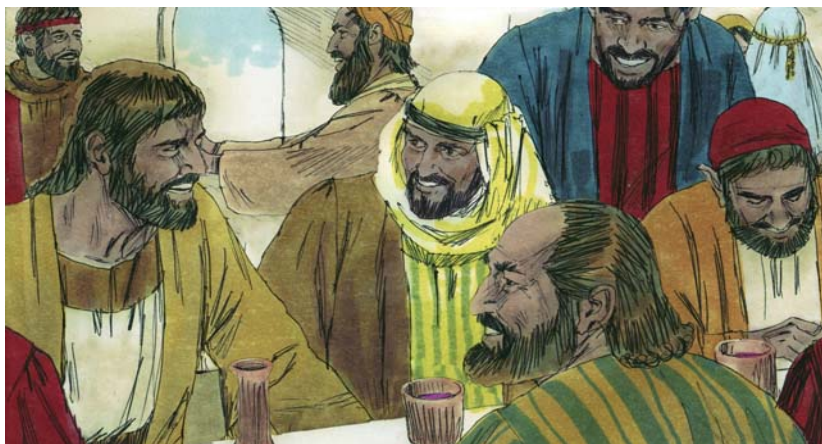
Những người nghe Phi-e-rơ nói đều rất cảm động. Họ hỏi Phi-e-rơ và các môn đồ khác rằng: "Hỡi các anh em, vậy chúng tôi phải làm gì?"



Phi-e-rơ trả lời rằng: “Mỗi người trong các ngươi hãy ăn năn, phải nhân danh Đức Chúa Giê-su chịu phép báp-têm để được tha tội mình, rồi sẽ được nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh.”



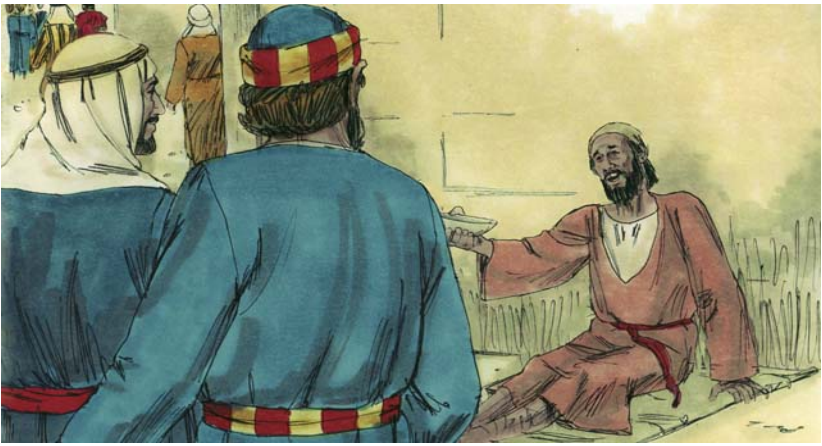
Có độ 3000 người tin những lời Phi-e-rơ nói và trở thành môn đồ của Chúa Giê-su. Những kẻ tiếp nhận lời đó đều chịu báp-têm; và trong ngày ấy, họ gia nhập Hội Thánh tại thành Giê-ru-sa-lem.



Những người tin đã bền lòng nghe lời dạy của các sứ đồ, dành thời gian với nhau, ăn uống cùng nhau và cầu nguyện với nhau. Họ đều vui mừng ngợi khen Đức Chúa Trời, chia sẻ mọi thứ mình có, và được đẹp lòng cả dân chúng. Mỗi ngày có nhiều kẻ được cứu thêm vào Hội thánh.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Công Vụ 2

44. Phi-e-rơ Và Giăng Chử Lành Một Người Ăn Xin



Một ngày kia khi Phi-e-rơ và Giăng đến đền thờ cầu nguyện thì nhìn thấy một người đàn ông tàn tật đang ngồi ở cửa đền thờ để ăn xin.



Phi-e-rơ nhìn người què và nói: "Ta chẳng có tiền bạc để cho người. Nhưng điều ta có thì ta cho người. Nhân danh Đức Chúa Giê-su, hãy đứng dậy và bước đi."



Ngay lập tức Đức Chúa Trời chữa lành cho người què, ông bắt đầu bước đi và nhảy múa mà ngợi khen Đức Chúa Trời. Mọi người ở trong sân đền thờ đều sửng sốt khi thấy điều này.



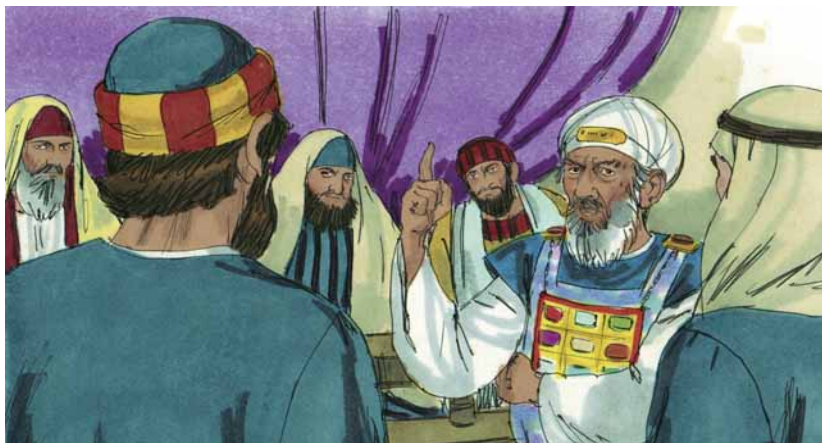
Một đám đông dân chúng liền kéo đến để xem người què được chữa lành này. Phi-e-rơ nói với họ rằng: "Sao các người lấy làm lạ khi thấy người này được chữa lành? Chúng ta không chữa lành cho người này nhờ sức lực hay công đức của chúng ta. Nhưng các người phải biết rằng nhờ quyền năng của Chúa Giê-su và nhờ đức tin mà Chúa Giê-su ban cho mà người này được chữa lành."



Chính các người đã xúi giục chính quyền La-mã giết Chúa Giê-su. Các người đã giết Chúa của Sự Sống. Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại. Dù các người không hiểu mình đang làm gì nhưng Đức Chúa Trời đã dùng việc làm của các người để làm ứng nghiệm những lời tiên tri về Đấng Mê-si phải chịu thương khó và phải chết. Vì vậy, hãy ăn năn và quay lại với Đức Chúa Trời để cho tội lỗi các người được rửa sạch.



Các vị lãnh đạo đền thờ rất khó chịu khi nghe Phi-e-rơ và Giăng nói vậy. Nên họ bắt hai ông và tống vào ngục. Nhưng nhiều người đã tin nhận sứ điệp của Phi-e-rơ và số người đàn ông tin Chúa Giê-su lên đến 5000 người.



Ngày hôm sau, các vị lãnh đạo Do Thái đem Phi-e-rơ và Giăng đến thầy tế lễ thượng phẩm và các vị chức sắc tôn giáo. Họ hỏi Phi-e-rơ và Giăng rằng: “Các người đã cậy quyền phép nào mà chữa lành cho người tàn tật này?”



Phi-e-rơ trả lời họ rằng: “Người đang đứng trước mặt các ông đây đã nhờ quyền năng của Chúa Giê-su là Đấng Mê-si mà được chữa lành. Các ông đã đóng đinh Chúa Giê-su nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại. Các ông đã chối bỏ Ngài nhưng chẳng có cách nào khác để nhờ đó mà chúng ta được cứu ngoại trừ thông qua quyền năng của Chúa Giê-su.”



Các nhà lãnh đạo vô cùng sốc khi thấy Phi-e-rơ và Giăng nói năng rất dạn dĩ bởi vì họ đều biết rằng những người này vốn không học hành gì cả. Nhưng sau đó họ nhớ lại rằng những người này đã từng ở với Chúa Giê-su. Sau khi họ hăm dọa Phi-e-rơ và Giăng rồi thì thả cho đi.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Công Vụ 3:1-4:22

45. Ê-tiên Và Phi-líp



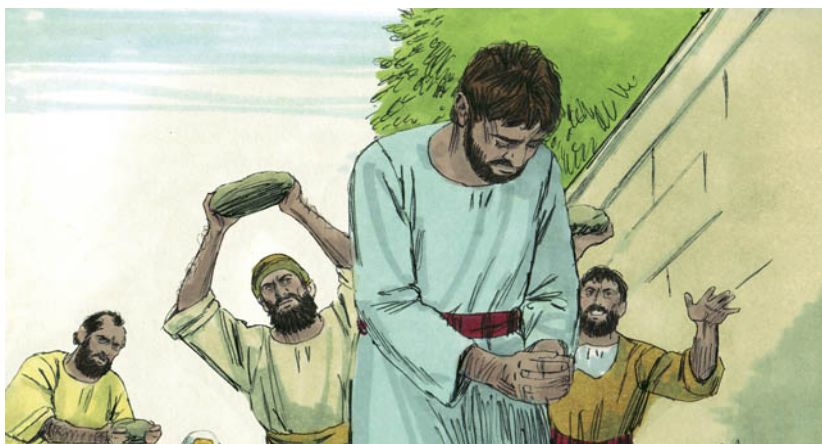
Ê-tiên là một trong những nhà lãnh đạo của Hội Thánh đầu tiên. Ông là một người có uy tín, đầy dẫy Đức Thánh Linh và rất khôn ngoan. Ê-tiên làm nhiều phép lạ và giảng luận một cách mạnh mẽ rằng mọi người phải tin nhận Đức Chúa Giê-su.



Một ngày kia, trong khi Ê-tiên đang giảng dạy về Chúa Giê-su thì một số người Do Thái không tin Chúa Giê-su đến phản bác lại ông. Họ ghét Ê-tiên và làm chứng dối về ông cho các nhà lãnh đạo tôn giáo. Họ nói rằng: “Chúng tôi nghe Ê-tiên nói xúc phạm đến Môi-se và Đức Chúa Trời.” Vì vậy những nhà lãnh đạo tôn giáo bắt Ê-tiên và giải ông đến thầy tế lễ thượng phẩm và các nhà lãnh đạo Do Thái khác để vu khống và làm chứng dối về Ê-tiên nhiều hơn.



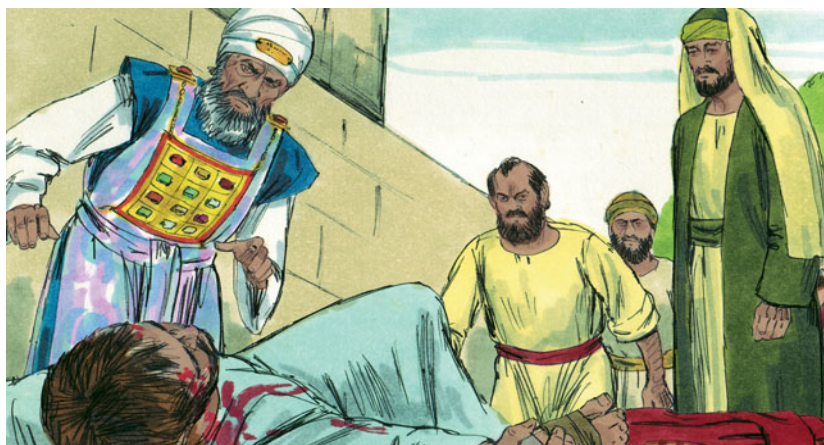
Thầy tế lễ thượng phẩm hỏi Ê-tiên: “Những điều họ nói về ông có đúng không?” Ê-tiên trả lời cho họ bằng cách nhắc lại những công việc kỳ diệu mà Đức Chúa Trời đã làm từ thời Áp-ra-ham cho đến thời Chúa Giê-su, và cách dân sự của Chúa cứ tiếp tục không vâng phục Ngài như thế nào. Sau đó Ê-tiên nói: “Các ông là dân cứng cổ và phản loạn luôn từ chối Đức Thánh Linh giống như tổ tiên của các ông đã luôn chối bỏ Đức Chúa Trời và giết các đấng tiên tri. Nhưng các ông còn làm việc gian ác hơn những gì tổ tiên mình đã làm. Các ông đã giết Đấng Mê-si là Chúa Cứu Thế của nhân loại.”



Khi các nhà lãnh đạo tôn giáo nghe Ê-tiên nói như vậy thì rất giận giữ đến nổi bật tai mình lại và hét lớn tiếng. Họ kéo Ê-tiên ra khỏi thành và ném đá để giết ông.



Trong khi đang hấp hối, Ê-tiên cầu nguyện: “Lạy Chúa Giê-su, xin tiếp nhận linh hồn con.” Rồi ông quỳ xuống, kêu xin rất lớn tiếng một lần nữa: “Lạy Chúa, xin đừng đổ tội này cho họ.” Sau đó ông về với Chúa.



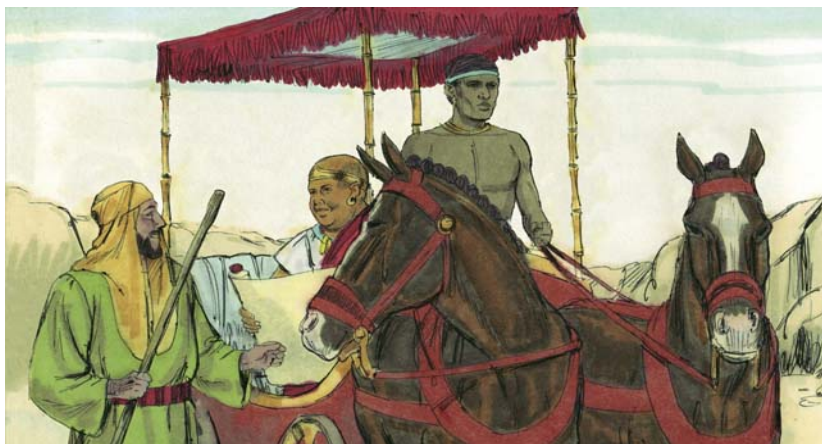
Một chàng trai trẻ tên Sau-lơ rất hắc hê đắc chí với những gì các nhà lãnh đạo tôn giáo đã làm với Ê-tiên, anh ta là người giữ áo choàng của họ trong lúc họ ném đá Ê-tiên. Lúc đó, nhiều người tại thành Giê-ru-sa-lem bắt đầu bắt bớ những người theo Chúa Giê-su vì vậy những tín đồ này phải chạy trốn qua xứ khác. Mặc dù vậy, họ vẫn tiếp tục rao giảng về Chúa Giê-su ở bất cứ nơi nào họ đến.



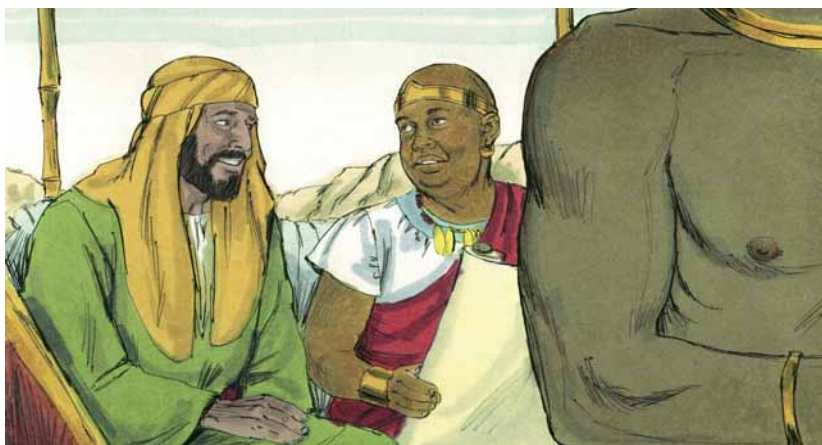
Một sứ đồ của Chúa Giê-su tên là Phi-líp cũng trốn khỏi thành Giê-ru-sa-lem để không bị bắt bớ. Ông đi qua xứ Sa-ma-ri, giảng Tin Lành về Chúa Giê-su tại đó và nhiều người tin nhận Chúa Giê-su. Một ngày kia, thiên sứ của Đức Chúa Trời bảo Phi-líp hãy đi đến một con đường ở trên sa mạc. Trong khi đang đi dọc con đường, Phi-líp thấy một vị quan lớn từ Ê-thi-ô-bi đang đi xe ngựa. Đức Thánh Linh phán bảo Phi-líp hãy đến và nói với vị quan này.



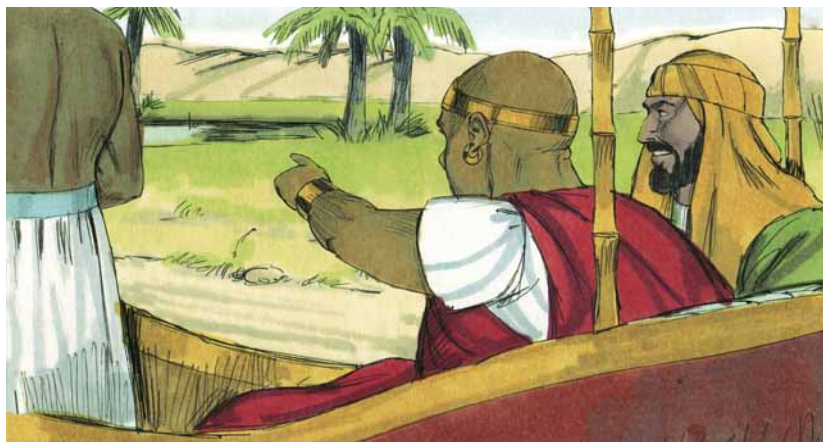
Khi Phi-líp bắt kịp xe ngựa, ông nghe vị quan này đang đọc một phần trong sách tiên tri Ê-sai. Vị quan đọc: "Người như chiên bị dẫn đi làm thịt, như chiên cằm trước mặt kẻ hớt lông; người không hề mở miệng. Người đã bị ức hiếp, xử đoán, và giết đi."



Phi-líp hỏi vị quan Ê-thi-ô-bi rằng: “Ông có hiểu những gì mình đang đọc không?” Quan Ê-thi-ô-bi trả lời: “Không. Tôi không hiểu được nếu không có ai đó giải thích cho tôi. Lên đây ngồi cạnh tôi nào. Tiên tri Ê-sai đang viết về chính mình hay là một người nào khác?”



Phi-líp giải thích cho vị quan Ê-thi-ô-bi biết rằng người mà tiên tri Ê-sai viết về đó chính là Đức Chúa Giê-su. Ông cũng dùng nhiều đoạn Kinh Thánh khác để giảng luận cho vị quan này biết về Tin Lành về Chúa Giê-su.



Trên đường đi, Phi-líp và quan thái giám Ê-thi-ô-bi gặp một nơi có nước. Viên quan này nói: “Nhìn kia, ở đây có nước. Tôi có thể được làm báp-tem không?” Rồi ông bảo người lái xe ngựa dừng xe lại.



Họ đi xuống nước và Phi-líp làm báp-tem cho ông. Sau khi họ ra khỏi nước, Đức Thánh Linh thành linh mang Phi-líp đến một nơi khác, nơi mà ông tiếp tục rao giảng Tin Lành về Chúa Giê-su cho người khác.



Quan thái giám Ê-thi-ô-bi tiếp tục đi về nhà và vui mừng vì được biết về Đức Chúa Giê-su.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Công Vụ 6:8-8:5; 8:26-40

46. Phao-lô Trở Thành Cơ Đốc Nhân



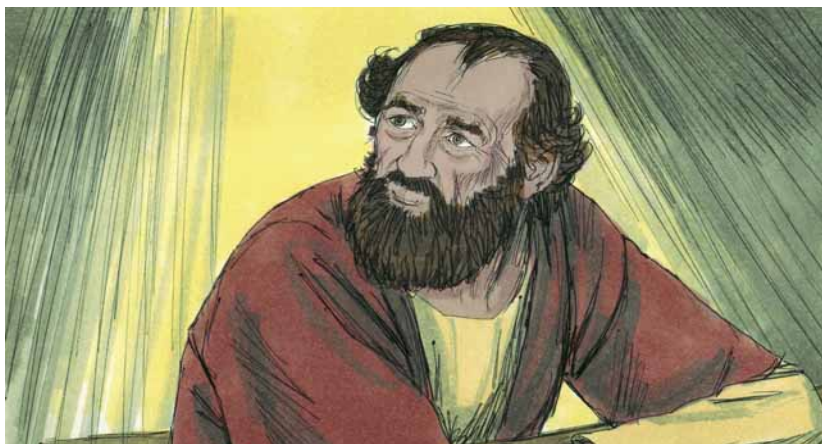
Sau-lơ chính là chàng trai trẻ giữ áo choàng của những người giết Ê-tiên. Ông không tin Chúa Giê-su, và vì thế đã bắt bớ những người tin theo Ngài. Ông đi lục soát từng nhà ở thành Giê-ru-sa-lem để bắt bớ đàn ông và đàn bà rồi đem bỏ tù họ. Thầy tế lễ thượng phẩm cho phép Phao-lô đi đến thành Đa-mách để bắt bớ tín đồ tại đó và giải họ về Giê-ru-sa-lem.



Trên đường tới Đa-mách, một ánh sáng chói lòa từ trời rơi xuống bao phủ lấy ông, và ông ngã xuống đất. Sau-lơ nghe ai đó nói với mình rằng: “Sau-lơ! Sau-lơ! Tại sao ngươi bắt bớ Ta?” Sau-lơ hỏi: “Lạy Chúa, Ngài là ai?” Đức Chúa Giê-su trả lời rằng: “Ta là Chúa Giê-su. Ngươi đang bắt bớ Ta.”



Sau đó Sau-lơ đứng dậy, nhưng ông không thể nhìn thấy gì nữa. Bạn của ông bèn dẫn ông đi vào thành Đa-mách. Sau-lơ không ăn uống gì trong suốt ba ngày.



Có một môn đồ ở tại thành Đa-mách tên là A-na-nia. Đức Chúa Trời bảo ông rằng: "Hãy đi đến ngôi nhà mà Sau-lơ đang ở và đặt tay lên người để người được sáng mắt lại." Nhưng A-na-nia trả lời rằng: "Lạy Chúa, con có nghe nói về cách mà người này bách hại các tín đồ." Đức Chúa Trời trả lời ông rằng: "Hãy đi! Ta đã chọn người này để công bố danh ta cho người Do Thái và cho các dân tộc khác. Anh ta sẽ chịu nhiều đau khổ vì cơ danh Ta."



Vì vậy, A-na-nia đến gặp Sau-lơ và đặt tay lên người ông. A-na-nia nói: “Đức Chúa Giê-su, là Đấng đã hiện ra với anh trên đường anh đến đây đã sai tôi đến cùng anh để anh được sáng mắt trở lại và đầy dẫy Đức Thánh Linh.” Ngay tức thì Sau-lơ sáng mắt trở lại, và A-na-nia làm phép báp-tem cho ông. Sau đó, Sau-lơ ăn và sức khỏe được hồi phục.



Ngay lập tức, Sau-lơ bắt đầu giảng dạy cho người Do Thái tại thành Đa-mách rằng: “Đức Chúa Giê-su là Con của Đức Chúa Trời!” Người Do Thái lấy làm lạ vì đây là người đã cố gắng tiêu diệt các tín đồ nhưng bây giờ lại tin vào Đức Chúa Giê-su! Sau-lơ lập luận với người Do Thái, chứng minh rằng Đức Chúa Giê-su chính là Đấng Mê-si (nghĩa là Chúa Cứu Thế).



Sau đó nhiều ngày, người Do Thái lập mưu giết Sau-lơ. Họ sai người đi canh giữ nghiêm ngặt tại các cổng thành để bắt giết Sau-lơ. Nhưng Sau-lơ biết được âm mưu này, và bạn ông đã giúp ông trốn thoát. Một buổi tối nọ, họ thả ông xuống tường thành trong một cái thúng. Sau khi Sau-lơ trốn khỏi thành Đa-mách, ông tiếp tục rao giảng về Chúa Giê-su.



Sau-lơ đi đến Giê-ru-sa-lem để gặp các môn đồ, nhưng các môn đồ e ngại Sau-lơ. Sau đó có một môn đồ tên là Ba-na-ba đem Sau-lơ đến cùng các môn đồ và nói cho họ nghe Sau-lơ đã giảng dạy lời Chúa mạnh mẽ như thế nào tại thành Đa-mách. Sau đó, các môn đồ chấp nhận Sau-lơ.



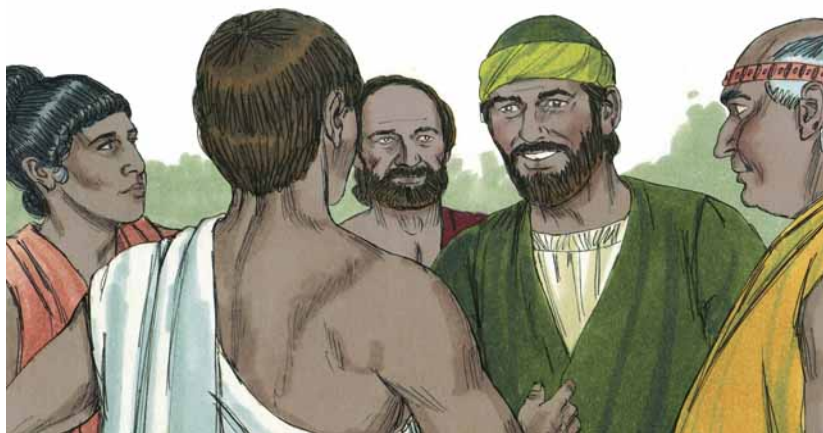
Một vài tín đồ trốn khỏi Giê-ru-sa-lem để không bị bách hại đã đi đến một thành phố ở khá xa tên là An-ti-ốt, và truyền giảng về Chúa Giê-su tại đó. Phần lớn người dân ở thành An-ti-ốt không phải là người Do Thái, nhưng sau khi nghe đạo Chúa lần đầu tiên, rất nhiều người trong số họ đã tin nhận Ngài. Ba-na-ba và Sau-lơ đi đến đó để giảng dạy những tín đồ mới này biết nhiều hơn về Chúa Giê-su, và gây dựng Hội Thánh mạnh mẽ. Tại An-ti-ốt, những người tin Đức Chúa Giê-su lần đầu tiên được gọi là “Cơ Đốc Nhân.”



Một ngày kia, trong khi các Cơ đốc nhân ở tại thành An-ti-ốt đang kiêng ăn và cầu nguyện thì Đức Thánh Linh phán với họ rằng: “Hãy để riêng Ba-na-ba và Sau-lơ cho Ta để thực thi sứ mạng mà Ta đã kêu gọi họ.” Vì vậy, Hội Thánh tại thành An-ti-ốt cầu nguyện cho Ba-na-ba và Sau-lơ và đặt tay trên họ. Sau đó, Hội Thánh sai họ đi rao giảng tin lành về Đức Chúa Giê-su tại nhiều nơi khác. Ba-na-ba và Sau-lơ dạy dỗ mọi người từ các dân tộc khác nhau, và nhiều người tin nhận Chúa Giê-su.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Công Vụ 8:3; 9:1-31; 11:19-26; 13:1-3

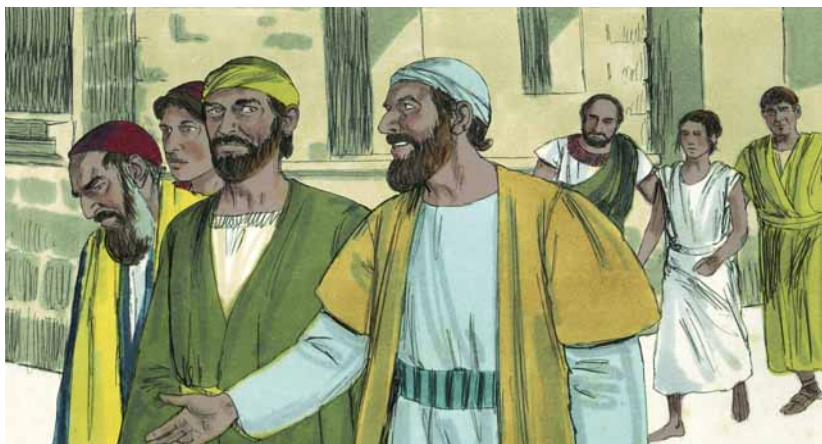
47. Phao-lô Và Si-la Tại Thành Phi-líp



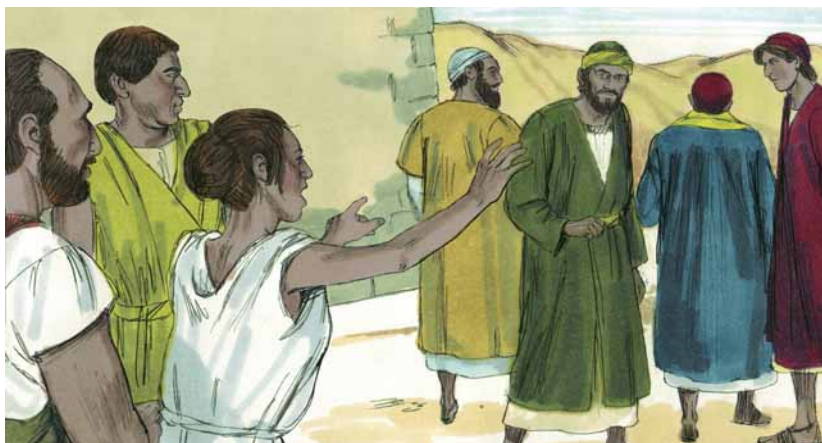
Khi Sau-lơ đi rao giảng khắp Đế quốc La-mã, ông bắt đầu sử dụng tên La-mã của mình là “Phao-lô”. Một ngày kia, Phao-lô cùng với bạn của mình là Si-la đi đến thành Phi-líp để công bố Tin Lành về Đức Chúa Giê-su. Họ đi đến một bờ sông bên ngoài thành phố nơi mà mọi người đang họp nhau lại để cầu nguyện. Tại đó họ gặp một người phụ nữ tên là Ly-đi làm nghề buôn vải lụa. Người phụ nữ này yêu mến và thờ kính Đức Chúa Trời.



Đức Chúa Trời mở lòng Ly-đi để tiếp nhận sứ điệp về Chúa Giê-su, và bà cùng cả nhà mình đều chịu phép rửa-tẩy. Bà mời Phao-lô và Si-la ở lại nhà bà nên họ đã ở lại.



Phao-lô và Si-la thường gặp mọi người tại nơi cầu nguyện. Hằng ngày, khi họ đi đến đó thì một đầy tớ gái bị quỷ bói khoa ám cứ đi theo họ. Bằng quyền lực của con quỷ, đứa đầy tớ gái này tiên đoán về tương lai cho mọi người, vì thế cô ta mang lại rất nhiều tiền cho chủ của mình là một thầy bói.



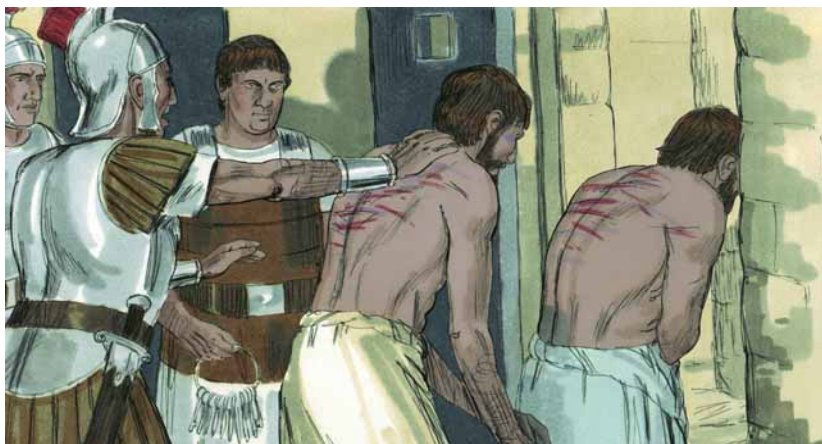
Cô gái bị quỷ ám này cứ đi theo Phao-lô và Si-la và la lớn tiếng: “Đây là những tôi tớ của Đức Chúa Trời Chí Cao. Họ đang truyền cho quý vị con đường cứu rỗi.” Cô gái cứ làm như thế nhiều ngày liên tiếp đến nỗi khiến Phao-lô rất bức mình.



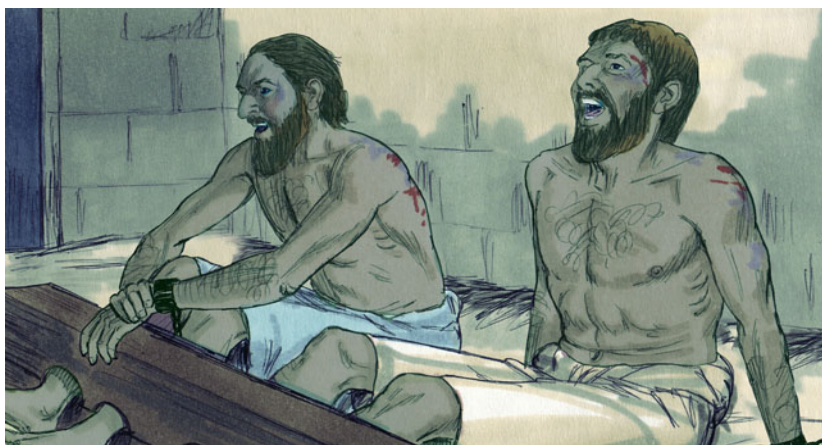
Cuối cùng một ngày kia, khi cô gái bắt đầu la lên, Phao-lô quay lại và nói với tà linh trong người cô rằng: “Nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-su, hãy ra khỏi cô ta!” Ngay tức thì, tà linh liền ra khỏi cô.



Những người chủ của cô đầy tớ trở nên rất giận giữ! Họ nhận biết rằng nếu không có tà linh trong người, cô đầy tớ này không thể bói khoa được nữa. Điều này có nghĩa là người ta sẽ không trả tiền cho những người chủ của cô để được nghe cô bói xem điều gì sẽ xảy ra với họ.



Vì thế những tên chủ của cô đầy tớ bèn bắt Phao-lô và Si-la giải đến quan thẩm phán La-mã. Quan thẩm phán bèn đánh đòn và tống giam hai sứ đồ.



Họ nhốt Phao-lô và Si-la vào nơi an toàn nhất của nhà tù và thậm chí cùm cả chân hai sứ đồ lại. Khoảng nửa đêm, hai sứ đồ đang hát ngợi khen Đức Chúa Trời.



Bất thành linh có một cơn động đất dữ dội xảy ra! Tất cả các cánh cửa nhà tù đều mở tung, và xiềng xích của tất cả tù nhân đều tháo rời.



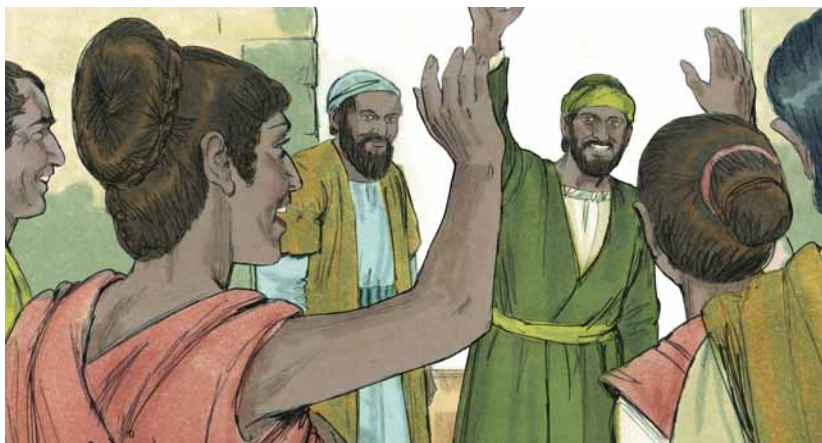
Giám ngục thức dậy. Khi thấy tất cả các cánh cửa đều mở, ông rất sợ hãi. Ông nghĩ rằng tất cả tù nhân đã trốn thoát nên ông định tự sát. (Ông biết rằng quan thẩm phán La-mã sẽ giết ông nếu để cho các tù nhân trốn thoát.) Nhưng Phao-lô thấy ông định làm vậy thì gọi lớn: “Dừng lại! Đừng hủy hoại mình. Tất cả chúng tôi đang ở đây.”



Giám ngục run rẩy đến cùng Phao-lô và Si-la, và hỏi rằng: “Tôi phải làm gì để được cứu rỗi?” Phao-lô trả lời: “Hãy tin Chúa Giê-su thì ông và cả nhà ông sẽ được cứu rỗi.” Sau đó giám ngục đem Phao-lô và Si-la về nhà ông và rửa các vết thương cho. Phao-lô rao giảng tin lành về Chúa Giê-su cho tất cả mọi người trong nhà của giám ngục.



Giám ngục và cả nhà ông đều tin Chúa Giê-su, và được làm báp-têm. Sau đó, giám ngục dọn bữa cho Phao-lô và Si-la, họ cùng dùng bữa với nhau cách vui vẻ.



Hôm sau, các nhà lãnh đạo của thành Phi-líp thả Phao-lô và Si-la ra khỏi tù và yêu cầu hai sứ đồ ra khỏi thành. Phao-lô và Si-la đến thăm Ly-đi và những người anh chị em khác, sau đó họ rời thành. Tin Lành về Chúa Giê-su cứ thế đồn ra, và Hội Thánh cứ phát triển mạnh mẽ.



Phao-lô và các sứ đồ đi khắp mọi nơi để giảng dạy Tin Lành về Chúa Giê-su cho mọi người. Họ cũng viết nhiều thư tín để khích lệ và dạy dỗ tín đồ trong các Hội Thánh. Một vài thư tín này về sau trở thành các sách trong Kinh Thánh.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Công Vụ 16:11-40

48. Chúa Giê-su Là Đấng Mê-si Được Hứa Ban



Khi Đức Chúa Trời sáng tạo thế gian, mọi thứ đều hoàn hảo. Không có tội lỗi. A-đam và Ê-va yêu thương lẫn nhau, và yêu mến Đức Chúa Trời. Không có sự đau ốm hay chết chóc. Đây chính là cách mà Đức Chúa Trời muốn thế gian được tạo dựng nên.



Sa-tan trong hình hài của một con rắn đã đến để phỉnh dỗ Ê-va tại vườn Ê-đen. Sau đó, bà và ông A-đam phạm tội nghịch cùng Chúa. Bởi vì họ đã phạm tội, nên con người bị đau ốm và chết.



Bởi vì A-đam và Ê-va phạm tội, thậm chí có điều gì đó còn tội tệ hơn đã xảy ra. Họ trở thành kẻ chống nghịch Đức Chúa Trời. Kết quả là kể từ đó bất cứ ai được sinh ra đều mang bản chất tội lỗi và cũng là kẻ chống nghịch lại Đức Chúa Trời. Mỗi tương giao giữa Đức Chúa Trời và con người bị gây đổ vỡ vì cơ tội lỗi. Nhưng Đức Chúa Trời có kế hoạch để phục hồi lại mối quan hệ đó.



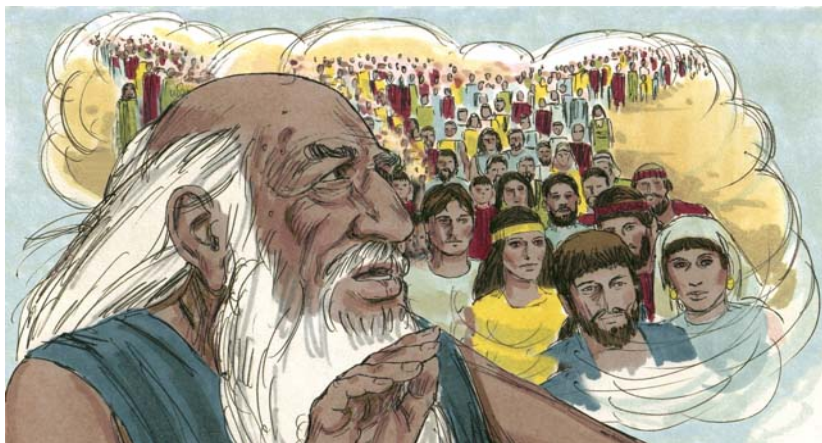
Đức Chúa Trời hứa rằng một người thuộc dòng dõi của Ê-va sẽ chà đạp đầu Sa-tan và Sa-tan sẽ cắn gót chân người. Điều này có nghĩa là Sa-tan sẽ giết Đấng Mê-si tức là Chúa Cứu Thế, nhưng Đức Chúa Trời sẽ khiến Ngài sống lại, và sau đó Đấng Mê-si sẽ chà đạp quyền lực của Sa-tan đời đời. Nhiều năm sau đó, Đức Chúa Trời đã khải thị rằng Đức Chúa Giê-su chính là Đấng Mê-si.



Khi Đức Chúa Trời hủy diệt thế gian bằng trận Hồng Thủy, Ngài đã chu cấp một con tàu để cứu những người tin kính Ngài. Cũng như vậy, tất cả mọi người đều đáng phải bị hủy diệt vì cơ tội lỗi của họ nhưng Đức Chúa Trời đã ban Chúa Giê-su để cứu chuộc những ai tin Ngài.



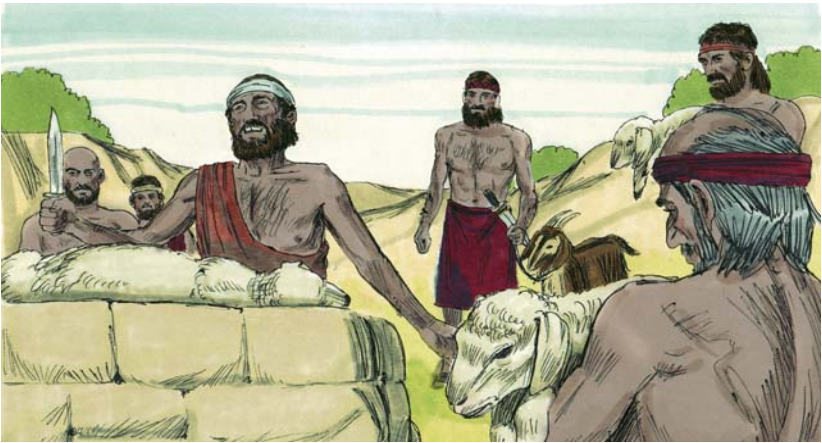
Hàng trăm năm trước đó, các thầy tế lễ đã giữ việc dâng sinh tế cho Đức Chúa Trời thay cho con người để chỉ cho họ thấy hình phạt mà họ đáng phải chịu vì cơ tội lỗi của mình. Nhưng những của tế lễ đó không thể cất tội lỗi của họ đi. Đức Chúa Giê-su là Thầy Tế Lễ Chí Cao. Không giống như các thầy tế lễ khác, Ngài phó chính thân mình làm sinh tế duy nhất để có thể cất tội lỗi của tất cả mọi người trên thế gian. Chúa Giê-su là thầy tế lễ hoàn hảo bởi vì Ngài đã gánh lấy án phạt cho mọi tội lỗi của nhân loại.



Đức Chúa Trời nói với Áp-ra-ham rằng: “Tất cả mọi dân trên đất sẽ được phước qua con.” Đức Chúa Giê-su là con cháu của Áp-ra-ham. Tất cả các dân tộc được hưởng phước qua Ngài, bởi vì hễ ai tin Chúa Giê-su thì được cứu khỏi tội lỗi, và trở nên con cháu thuộc linh của Áp-ra-ham.



Khi Đức Chúa Trời bảo Áp-ra-ham dâng con mình là Y-sác làm sinh tế thì Ngài đã chu cấp sẵn một con chiên để làm của lễ sinh tế thay cho Y-sác. Tất cả chúng ta đáng ra phải chết vì có tội lỗi của chúng ta nhưng Đức Chúa Trời đã ban Đức Chúa Giê-su, Chiên Con của Đức Chúa Trời, làm sinh tế để chết thế cho chúng ta.



Khi Đức Chúa Trời giáng tai họa cuối cùng xuống Ai-cập, Ngài bảo mỗi gia đình Y-sơ-ra-ên phải giết một con chiên hoàn hảo không vết tích và bôi huyết của nó lên quanh cửa nhà. Khi Đức Chúa Trời thấy huyết của con chiên này, Ngài sẽ vượt qua nhà họ và không giết các con trai đầu lòng của họ. Sự kiện này chính là Lễ Vượt Qua.



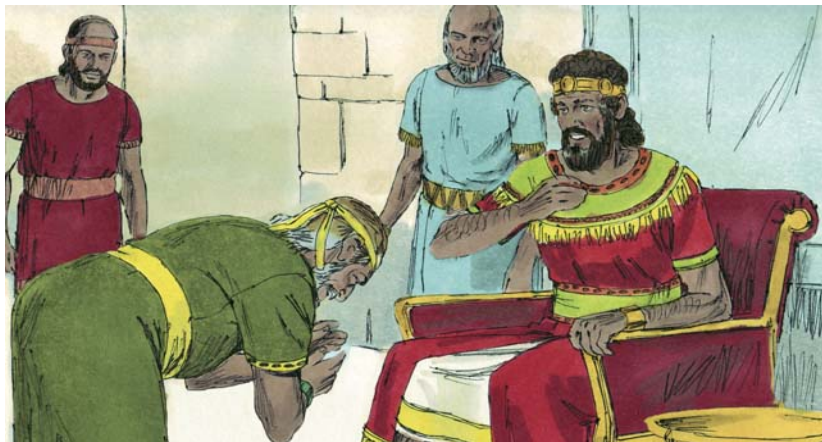
Đức Chúa Giê-su chính là Chiên Con của Lễ Vượt Qua của chúng ta. Ngài hoàn hảo trọn vẹn và không hề phạm tội, và bị giết ngay chính lúc dân Do Thái đang tổ chức Lễ Vượt Qua. Bất kỳ ai tin Chúa Giê-su làm Cứu Chúa của mình, thì huyết của Ngài sẽ đền tội cho người đó, và án phạt của Đức Chúa Trời sẽ không còn trên người đó nữa.



Đức Chúa Trời đã lập một giao ước với người Y-sơ-ra-ên, là dân được chọn của Ngài. Nhưng bây giờ Đức Chúa Trời lập một Giao Ước Mới dành cho tất cả mọi người. Vì có Giao Ước Mới này, bất kỳ ai từ bất cứ dân tộc nào trên thế gian này cũng có thể trở thành dân của Đức Chúa Trời nếu tin Chúa Giê-su.



Mô-i-se là một tiên tri vĩ đại, người đã công bố lời của Đức Chúa Trời. Nhưng Đức Chúa Giê-su là tiên tri vĩ đại nhất trong tất cả các tiên tri. Ngài là Đức Chúa Trời, vì thế mọi điều Ngài làm và nói đều chính là việc làm và lời phán của Đức Chúa Trời. Đó chính là lý do vì sao mà Đức Chúa Giê-su được gọi là Ngôi Lời (Lời Của Đức Chúa Trời).



Đức Chúa Trời hứa với vua Đa-vít rằng một người trong các con cháu của ông sẽ làm vua cai trị dân sự của Đức Chúa Trời đời đời. Bởi vì Chúa Giê-su là Con của Đức Chúa Trời và là Đấng Mê-si, nên Ngài chính là dòng dõi được hứa ban một cách đặc biệt đó cho Đa-vít để có thể trị vì đời đời.



Đa-vít là vua của dân Y-sơ-ra-ên, nhưng Đức Chúa Giê-su là vua của toàn vũ trụ. Ngài sẽ trở lại và cai trị vương quốc của Ngài trong sự chính trực và hòa bình cho đến đời đời.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Sáng Thế Ký 1-3,6, 14,22; Xuất hành 12,20; 2 Sa-mu-ên 7; Hê-bơ-rơ 3:1-6,4:14-5:10,7:1-8:13,9:11-10:18; Khải Huyền 21

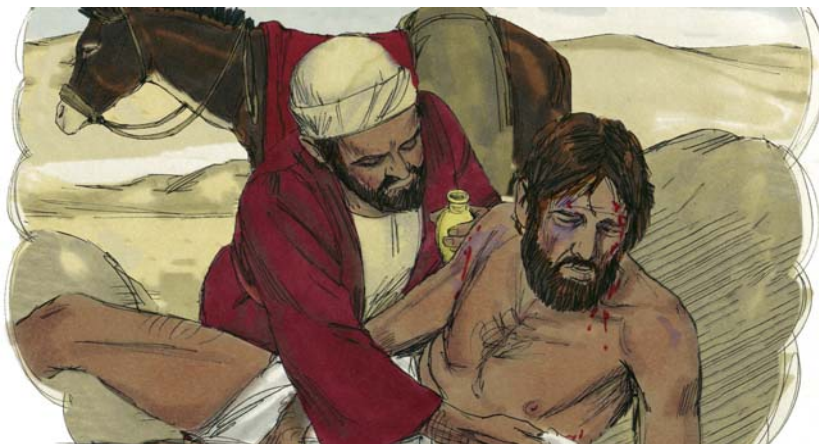
49. Giao Ước Mới Của Đức Chúa Trời



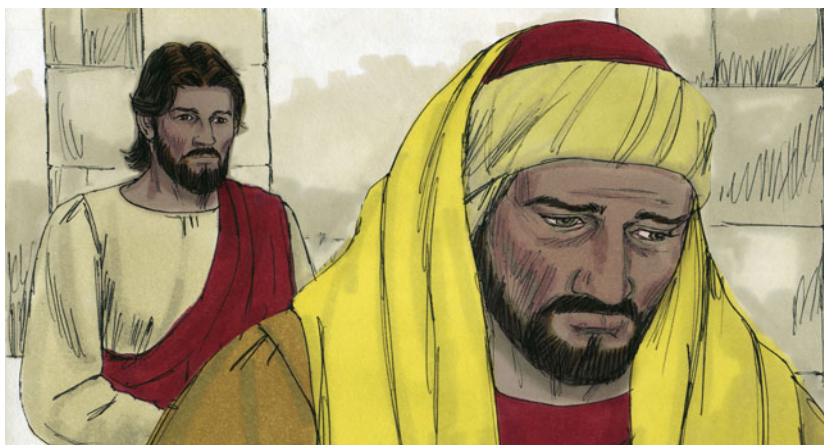
Một thiên sứ đã báo tin cho một nữ đồng trinh tên là Ma-ri rằng nàng sẽ sinh một con trai, ấy là Con của Đức Chúa Trời. Nên khi nàng vẫn còn là một trinh nữ, thì đã sinh một con trai và đặt tên con ấy là Giê-su. Vì vậy, Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời và là con người.



Chúa Giê-su đã làm nhiều phép lạ chứng tỏ Ngài là Đức Chúa Trời. Ngài bước đi trên mặt biển, dẹp yên bão tố, chữa lành nhiều người bệnh, đuổi quỷ, khiến người chết sống lại, hóa năm cái bánh và hai con cá cho hơn năm ngàn người ăn.



Chúa Giê-su cũng là một giáo sư đại tài, Ngài giảng dạy với đầy thẩm quyền vì Ngài là Con Đức Chúa Trời. Ngài dạy rằng chúng ta phải yêu thương người khác như chính mình.



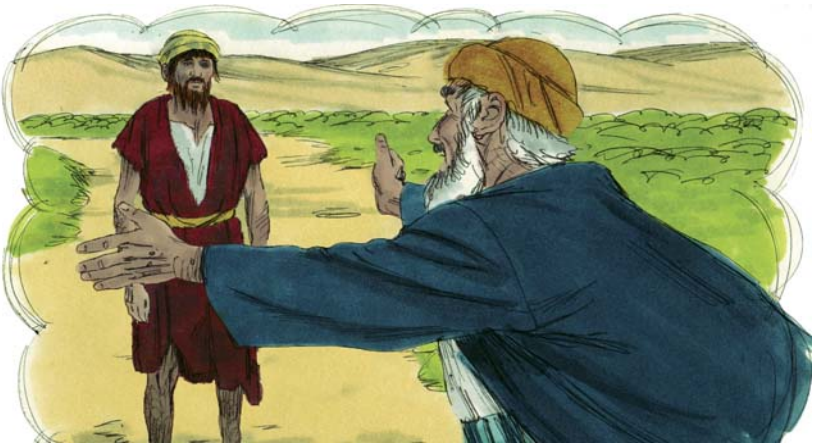
Ngài cũng dạy rằng chúng ta cần phải yêu kính Đức Chúa Trời hơn bất cứ điều gì khác, kể cả tài sản của mình.



Chúa Giê-su dạy rằng Vương Quốc của Đức Chúa Trời có giá trị hơn bất kỳ điều gì trên thế gian này. Điều quan trọng nhất cho tất cả mọi người đó là được thuộc về Vương Quốc của Ngài. Để được vào Vương Quốc của Đức Chúa Trời, chúng ta phải tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giê-su để được cứu khỏi tội lỗi mình.



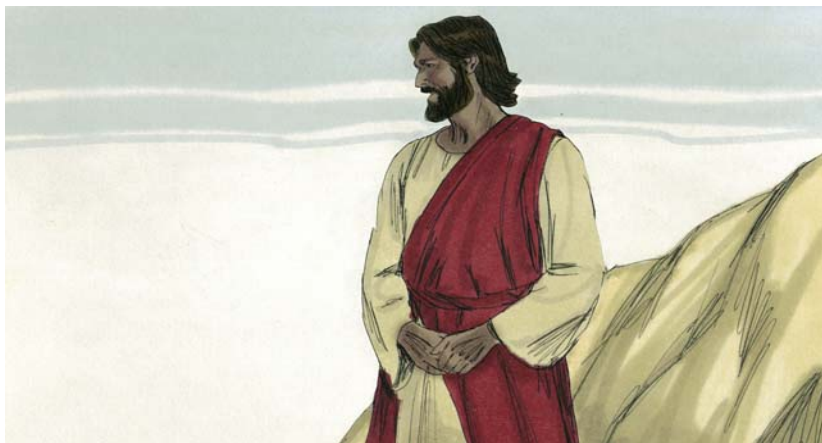
Chúa Giê-su dạy rằng nhiều người sẽ tin nhận Ngài và được cứu, nhưng cũng có nhiều người khác thì không. Ngài dạy rằng vài người giống như đất tốt. Họ tiếp nhận Tin Mừng của Chúa Giê-su và được cứu. Nhưng cũng có người giống như đất xấu trên đường, Lời của Đức Chúa Trời là hạt giống rơi xuống nhưng không đậu, không sinh sôi và thu gặt được. Những người khước từ sứ điệp về Chúa Giê-su sẽ không được vào Vương Quốc của Ngài.



Chúa Giê-su dạy rằng Đức Chúa Trời yêu thương tội nhân rất nhiều. Ngài muốn tha thứ cho họ và muốn họ trở nên con cái của Ngài.



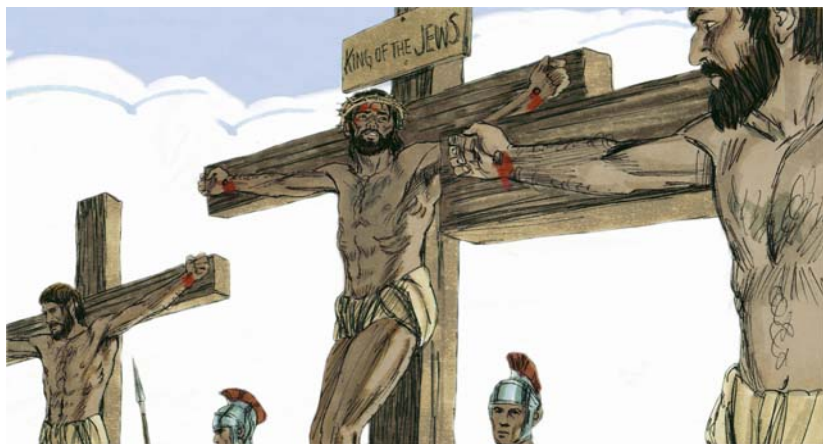
Chúa Giê-su dạy rằng Đức Chúa Trời ghét tội lỗi. Khi A-đam và Ê-va phạm tội, điều này đã ảnh hưởng đến tất cả các thế hệ con cháu của họ. Và hậu quả là mọi người đều phạm tội và bị phân cách khỏi Đức Chúa Trời. Do đó, mọi người đều trở thành kẻ thù nghịch với Đức Chúa Trời.



Nhưng Đức Chúa Trời yêu thương mọi người trong thế gian đến nỗi Ngài đã ban Con Một của Ngài để ai tin nhận Chúa Giê-su sẽ không bị hình phạt vì tội lỗi mình, nhưng được sống đời đời với Đức Chúa Trời.



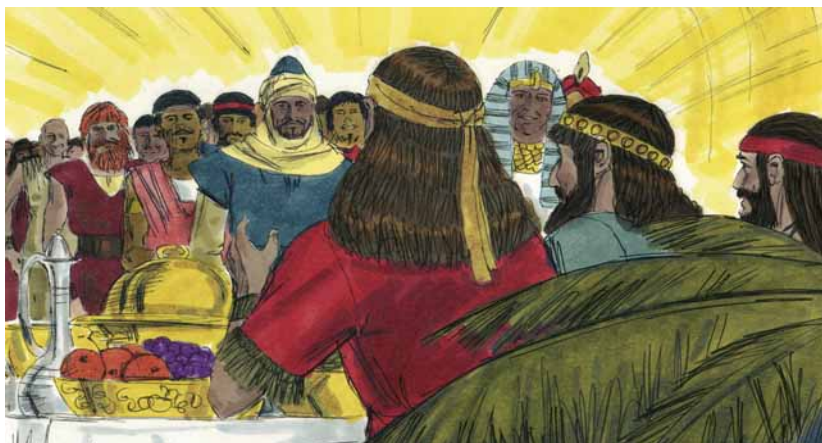
Vì có tội lỗi mình đã phạm, chúng ta đáng phải chết. Đáng lẽ Đức Chúa Trời sẽ nổi giận với chúng ta, nhưng Ngài đã trút sự giận dữ trên Chúa Giê-su thay vì trên chúng ta. Khi Chúa Giê-su chết trên thập tự giá, Ngài đã nhận lấy hình phạt của chúng ta.



Chúa Giê-su không hề phạm tội, nhưng Ngài đã bằng lòng chịu phạt và chịu chết như của lễ hy sinh hoàn hảo để mang lấy tội lỗi của bạn và tội lỗi của mọi người trong thế gian. Vì Chúa Giê-su đã hy sinh chính mình Ngài, nên Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho bất kỳ tội lỗi nào, ngay cả những trọng tội.



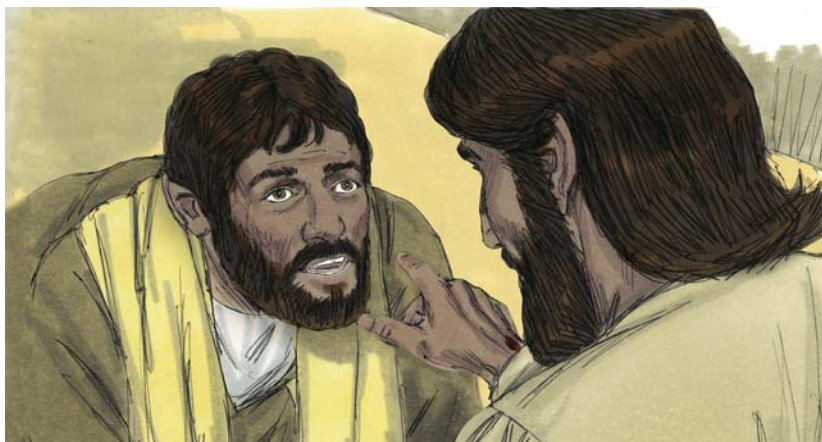
Những việc lành không thể cứu được bạn. Chẳng có điều gì bạn có thể làm để khiến bạn có được mối quan hệ với Đức Chúa Trời. Chỉ có Chúa Giê-su mới có thể rửa sạch hết mọi tội lỗi của bạn. Bạn phải tin nhận Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời, rằng Ngài đã chết trên thập tự giá thay cho bạn, và Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại.



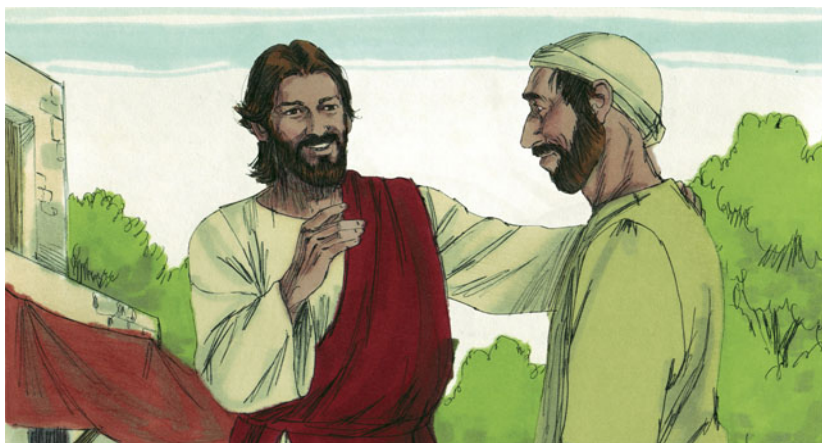
Đức Chúa Trời sẽ ban sự cứu rỗi cho mọi người tin Chúa Giê-su và tiếp nhận Ngài làm Chủ đời sống mình. Nhưng Ngài sẽ chẳng cứu những kẻ không tin nơi Ngài. Điều này không kể bạn giàu sang hay hèn mọn, là nam hay nữ, già hay trẻ hoặc nơi bạn sinh sống. Đức Chúa Trời yêu bạn và muốn bạn tin nhận Chúa Giê-su để Ngài có thể có mối quan hệ gần gũi với bạn.



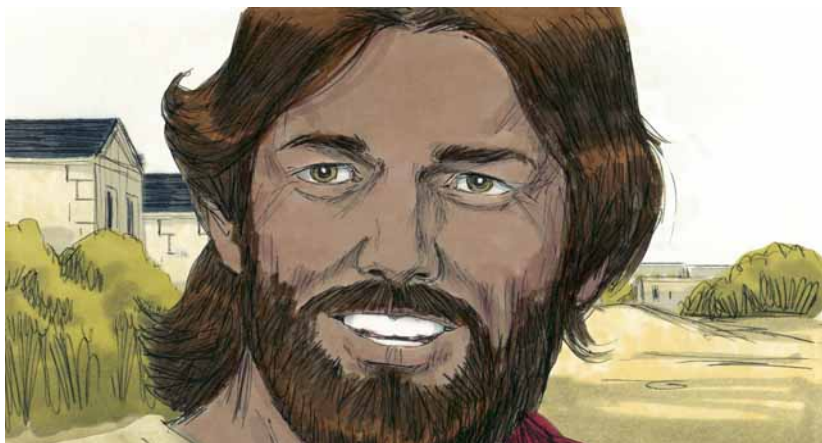
Chúa Giê-su mời gọi bạn tin nhận Ngài và chịu báp-têm. Bạn có tin rằng Chúa Giê-su là Chúa Cứu Thế, là Con Một của Đức Chúa Trời không? Bạn có nghĩ rằng bạn là một tội nhân và mình đáng bị Đức Chúa Trời hình phạt không? Bạn có tin rằng Chúa Giê-su đã chết trên thập tự giá để gánh lấy tội lỗi của bạn không?



Nếu bạn tin nhận Chúa Giê-su và những điều Ngài đã làm cho bạn, thì bạn là một Cơ-đốc nhân! Đức Chúa Trời đã đem bạn ra khỏi vương quốc bóng tối của ma quỷ và mang bạn vào Vương Quốc ánh sáng của Ngài. Đức Chúa Trời đã lấy đi lối sống cũ, tội lỗi của bạn và ban cho bạn lối sống mới và công chính.



Nếu bạn là một Cơ-đốc nhân, thì Đức Chúa Trời đã tha thứ tội lỗi bạn vì Chúa Giê-su đã chết thay cho bạn rồi. Giờ đây, Đức Chúa Trời coi bạn như một người bạn thân chứ không phải là kẻ thù nữa.



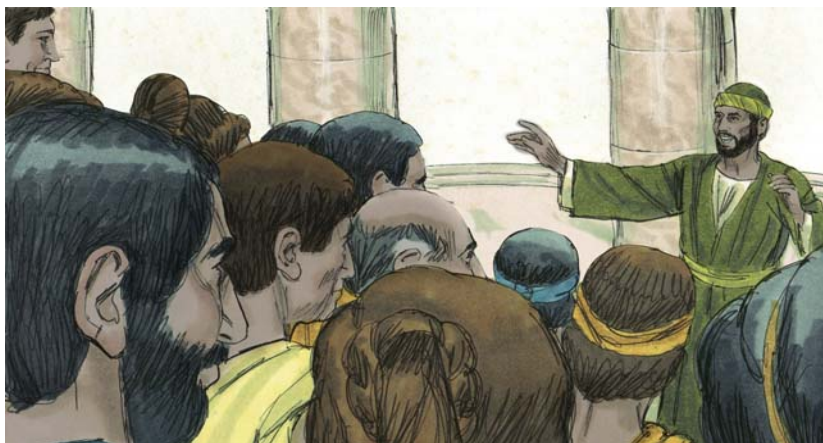
Nếu đã là bạn của Đức Chúa Trời và là tội tớ của Chúa Giê-su, thì bạn sẽ muốn vâng theo sự dạy dỗ của Chúa Giê-su. Dù bạn đã là Cơ-đốc nhân rồi, nhưng bạn sẽ vẫn còn bị cám dỗ để phạm tội. Nhưng Đức Chúa Trời là thành tín và Ngài phán rằng nếu bạn xưng tội lỗi mình ra, Ngài sẽ tha thứ cho bạn. Ngài sẽ ban cho bạn sức lực để chiến đấu chống lại tội lỗi.



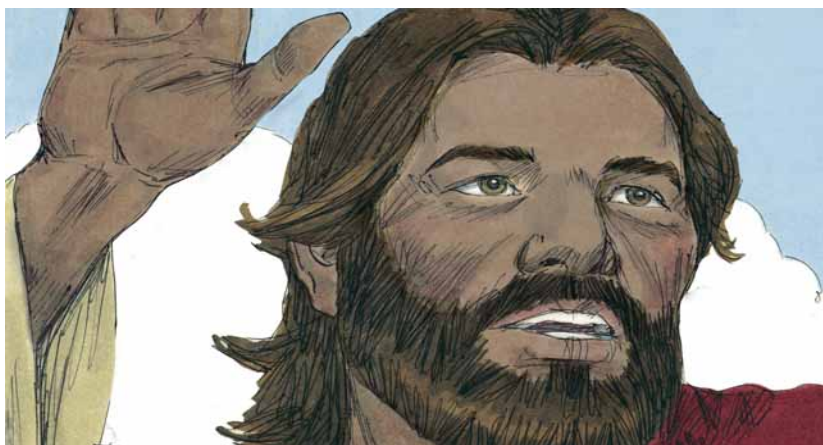
Đức Chúa Trời dạy rằng bạn cần cầu nguyện, học lời Ngài và thờ phượng Ngài với những Cơ-đốc nhân khác, cũng như chia sẻ với người khác về những điều Ngài đã làm cho bạn. Tất cả những điều này sẽ giúp bạn có được mối quan hệ sâu sắc hơn với chính Ngài.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Rô-ma 3:21-26, 5:1-11; Giăng 3:16; Mác 16:16; Cô-lô-se 1:13-14; 2 Cô-rinh-tô 5:17-21; 1 Giăng 1:5-10

50. Sự Tái Lâm Của Chúa Giê-su



Khoảng gần 2.000 năm nay, ngày càng nhiều người trên thế giới được nghe Tin Lành về Chúa Giê-su, Đấng Mê-si, Đấng Cứu Thế của nhân loại. Hội Thánh phát triển không ngừng. Chúa Giê-su đã hứa rằng Ngài sẽ trở lại vào kỳ sau cuối của thế giới. Dù cho Ngài chưa trở lại nhưng Ngài sẽ giữ lời hứa của mình.



Trong khi chúng ta chờ đợi Chúa Giê-su trở lại, Đức Chúa Trời muốn chúng ta sống thánh khiết và trung tín với Ngài. Ngài cũng muốn chúng ta nói cho những người khác về Nước Thiên Đàng. Khi Chúa Giê-su còn sống trên đất, Ngài nói rằng: “Các môn đồ của Ta sẽ rao giảng Tin Lành về Vương quốc của Đức Chúa Trời tới mọi nơi trên thế giới và sau đó ngày tận thế sẽ đến.”



Nhiều dân tộc vẫn chưa được nghe về Chúa Giê-su. Trước khi thăng thiên, Chúa Giê-su đã giao mạng lệnh cho các Cơ-đốc nhân (những người tin Chúa) ra đi rao giảng cho mọi dân tộc mà chưa từng được nghe về Tin Lành. Ngài nói: “Hãy đi và môn đệ hóa muôn dân!” và “Cánh đồng đã tới ngày thu hoạch.”



Chúa Giê-su cũng nói: “Đầy tớ không hơn chủ mình. Cũng như những quan chức của thế gian này ghét Ta, họ sẽ tra tấn và giết các con vì cố Ta. Nhưng dù trong đời này các con sẽ chịu những sự đau đớn, hãy mạnh mẽ vững tin vì Ta đã đánh bại Sa-tan, kẻ cai trị thế gian này. Nếu các con cứ giữ sự trung tín với Ta cho đến cuối cùng thì Đức Chúa Trời sẽ cứu các con!”



Chúa Giê-su đã kể cho các môn đồ nghe một câu chuyện để giải thích cho những gì sẽ xảy đến cho con người khi tận thế đến. Ngài nói: “Một người gieo giống tốt vào ruộng của mình. Nhưng khi anh đang ngủ thì kẻ thù của anh đến và gieo cỏ dại vào đó rồi bỏ đi.”



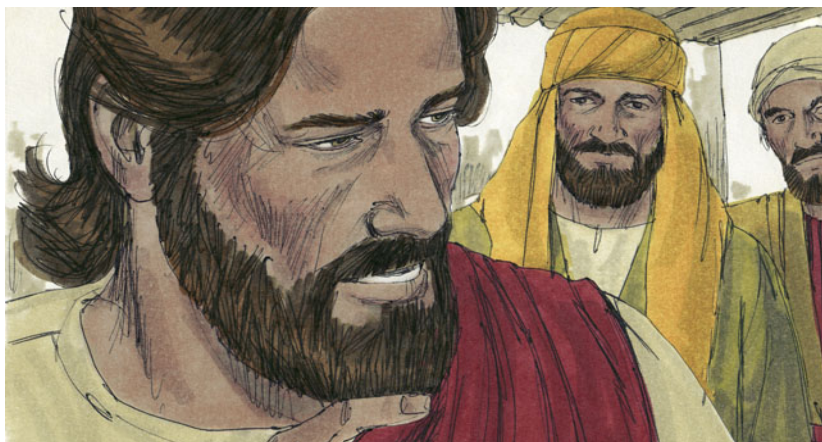
Khi những hạt giống nảy mầm thành cây, các đầy tớ nói với chủ mình rằng: “Thưa chủ, chủ đã gieo giống tốt vào ruộng đó nhưng tại sao lại có cỏ dại lẫn ở trong?” Người chủ trả lời rằng: “Phải có kẻ nào đó đã gieo chúng!”



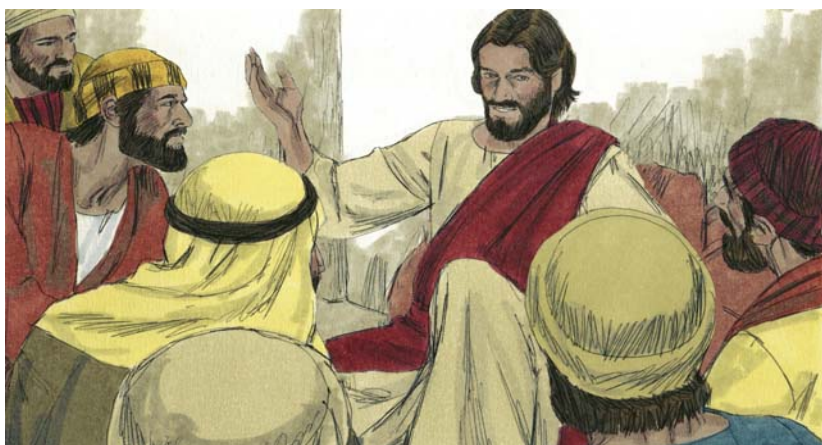
Các đầy tớ nghe vậy liền thắc mắc: “Sao chúng ta không nhổ cỏ dại đi?” Người chủ nói: “Đừng! Nếu các ngươi làm thế thì có thể sẽ nhổ luôn cả lúa mì đi mất. Hãy đợi cho đến mùa gặt rồi sau đó hãy gom những cây dại thành từng đống để đốt đi, còn những cây tốt thì đem cất vào kho của ta.”



Các môn đồ không hiểu ý nghĩa của câu chuyện đó nên họ nói Chúa Giê-su giải thích cho họ hiểu. Chúa Giê-su phán: “Người gieo giống tốt tượng trưng cho Đấng Mê-si (Chúa Cứu Thế). Cánh đồng tượng trưng cho thế giới này. Hạt giống tốt tượng trưng cho những ai thuộc về Vương Quốc Đức Chúa Trời.”



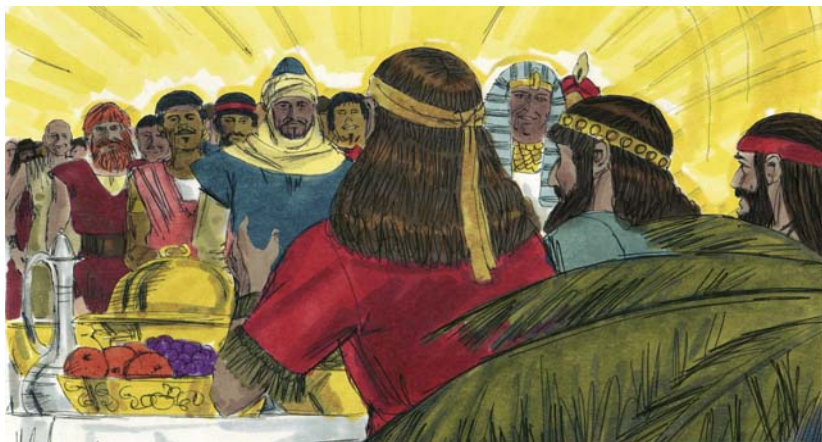
“Cổ đại tượng trưng cho những ai thuộc về kẻ ác. Kẻ gieo cỏ dại tượng trưng cho ma quỷ. Mùa gặt tượng trưng cho kì tận thế và các thợ gặt tượng trưng cho các thiên sứ của Đức Chúa Trời.”



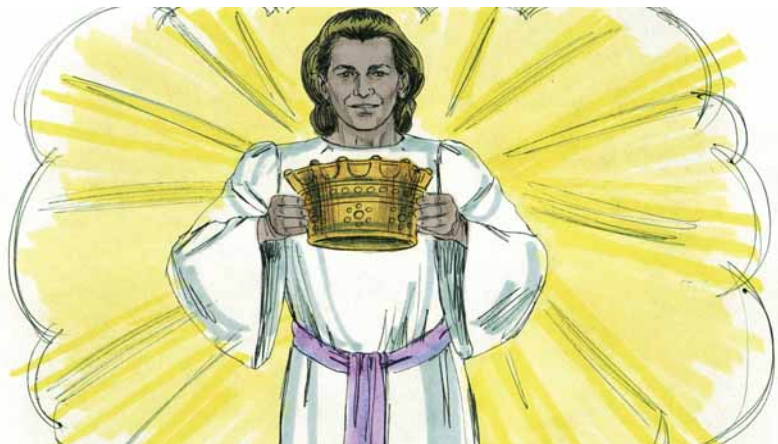
“Khi ngày tận thế đến, các thiên sứ sẽ nhóm tất cả những kẻ thuộc về ma quỷ lại và ném chúng vào lửa không bao giờ tắt, ở nơi đó chúng sẽ phải than khóc và nghiền răng trong sự đau đớn kinh khiếp. Sau đó, những người công chính sẽ tỏa sáng như mặt trời trong Vương Quốc của Đức Chúa Trời - Cha họ.”



Chúa Giê-su cũng nói rằng Ngài sẽ trở lại thế gian ngay trước khi ngày tận thế đến. Ngài sẽ trở lại giống như cách mà Ngài đã lên trời trước đây, đó là, Ngài sẽ có một cơ thể vật lí như chúng ta và sẽ ngự trên mây trời mà đến. Khi Chúa Giê-su trở lại, những Cơ Đốc Nhân nào đã chết rồi sẽ được sống lại từ cõi chết và sẽ gặp Ngài ở trên trời.



Sau đó, những Cơ đốc nhân vẫn còn đang sống sẽ được cất lên trời cùng với những Cơ đốc nhân đã được sống lại từ cõi chết. Tất cả họ sẽ ở cùng với Chúa Giê-su. Rồi Chúa Giê-su sẽ sống cùng với dân sự Ngài trong sự hòa bình và hiệp một hoàn hảo đời đời.



Chúa Giê-su đã hứa ban tặng vương miện cho những ai tin Ngài. Họ sẽ sống và cùng cai trị với Đức Chúa Trời trong hòa bình mãi mãi.



Nhưng Đức Chúa Trời sẽ phán xét những kẻ không tin Chúa Giê-su. Ngài sẽ ném chúng vào địa ngục là nơi mà chúng sẽ phải than khóc và nghiền răng trong đau đớn mãi mãi. Ngọn lửa sẽ không ngừng thiêu đốt chúng và sâu bọ sẽ không ngừng cắn xé chúng.



Khi Chúa Giê-su trở lại, Ngài sẽ hủy diệt Sa-tan và vương quốc của nó hoàn toàn. Ngài sẽ ném Sa-tan vào địa ngục nơi mà nó sẽ bị thiêu đốt mãi mãi cùng với những kẻ đã lựa chọn theo nó thay vì vâng lời Đức Chúa Trời.



Bởi vì A-đam và Ê-va không vâng lời Đức Chúa Trời và mang tội lỗi vào thế giới này nên Đức Chúa Trời đã rửa sả và quyết định hủy diệt thế gian. Nhưng một ngày nào đó Đức Chúa Trời sẽ thiết lập một trời mới và đất mới vô cùng tươi đẹp.



Chúa Giê-su và dân sự Ngài sẽ sống trên đất mới và Ngài sẽ cai trị mọi thứ tồn tại trên đó. Ngài sẽ cất hết đi mọi nước mắt và ở đó sẽ không có đau thương, buồn bã, than khóc, tội lỗi hay chết chóc nữa. Chúa Giê-su sẽ cai trị vương quốc của Ngài với hòa bình và công lý, và Ngài sẽ ở cùng dân sự Ngài mãi mãi.

Câu chuyện Kinh Thánh được trích từ: Ma-thi-ơ 24:14,28:18; Giăng 15:20,16:33; Khải Huyền 2:10; Ma-thi-ơ 13:24-30,36-42; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:13-5:11; Gia-cơ 1:12; Ma-thi-ơ 22:13; Khải Huyền 20:10,21:1-22:21

Get Involved!

We want to make this visual mini-Bible available in *every language of the world* and you can help! This is not impossible—we think it can happen if the whole body of Christ works together to translate & distribute this resource.

Share Freely

Give as many copies of this book away as you want, without restriction. All digital versions are free online, and because of the open license we are using, you can even republish Open Bible Stories commercially anywhere in the world without paying royalties! Find out more at .

Extend!

Get Open Bible Stories as videos and mobile phone applications in other languages at . On the website, you can also get help translating Open Bible Stories into *your* language.

